

MƯA ĐỎ

Chu Lai

Tiểu thuyết



ĐINH THỊ BOOKS

vh

NXB VĂN HỌC

PHẦN MỞ ĐẦU

Hà Nội.

Xanh.

Một màu xanh yên ả nhưng trống trải trong những ngày hòa bình đầu tiên.



Hà Nội đã chớm bước vào hè, trời nín gió nhưng phố phường lại bồi hồi dịu mát như có ngọn gió hanh hao mơ hồ nào thổi dọc theo những hàng cây, mái ngói vào tận mỗi khoảnh sân, góc nhà khiến cho niềm vui băng lỏng, ngây ngất trong ánh mắt người cứ rờ rờ nhen lên, vỡ ra, lan tỏa, lẫn cả lắng chìm, hụt hẫng. Dẫu biết rằng cái gì phải đến sẽ đến nhưng khi nó đến sao lòng dạ lại cứ thấy bất chợt ngổn ngang, xốn xang, ngỡ ngàng dường như không phải, không có thật, dường như đang mơ thế này!

Phải chăng chưa có thời khắc linh diệu nào của dân tộc, của một vùng đất lại xen lẫn nhiều tâm trạng trái chiều nhau đến thế? Bởi có những người cha, người chồng, người con, từ trong rừng xanh đã xiêu vẹo trở về, nhưng cũng còn biết bao người cha, người chồng, người con cho đến giờ phút này vẫn chưa thấy hình bóng và có thể sẽ không bao giờ thấy hình bóng ở nơi đâu. Nụ cười xen nước mắt, nỗi đau trộn niềm vui, cái sống cái chết, cái thăng hoa điều mát mát cùng lúc òa ập, len lỏi, giằng xé, quấy đạp trong đáy sâu lòng dạ những con người vừa kiệt sức vận mình trong chiến cuộc, trong đợi chờ.

Hà Nội hân hoan như sống lại, trẻ lại nhưng Hà Nội cũng lặng thầm xao xác. Mặt Hồ Gươm sáng nay xanh hơn nhưng cũng dường như man mác buồn hơn.



Giữa cái đan xen, ngào trộn ấy, vẫn có một nơi mà ở đó con người đang tìm về cõi tĩnh để được nghe, được thả hồn, được giải bày, được lắng kết, được vui nhẹ phần nào cái tâm trạng không mấy nhẹ nhàng của mình trong một không gian kiến trúc thâm nghiêm, cổ kính có từ đầu thế kỷ 20 do người Pháp để lại.

Không gian Nhà hát Lớn.

Trong ánh sáng mờ ảo thấp thoáng chút cô tịch thần thánh, một bản giao hưởng hợp xướng sâu thẳm đang vang lên vỗ ào ạt vào khắp bốn bức tường mang màu hồng nhạt. Bản nhạc như một âm hưởng thao thiết chạy suốt chiều dài cuộc chiến, làm thức dậy trong lòng người những cảm xúc bồi hồi khác lạ. Cả khán phòng im phắc với những đôi mắt nhìn lên đắm chìm như thấm từng nốt nhạc. Đó là những giai điệu về chiến tranh, về khát vọng yên hàn, về sự mất mát và lòng kiêu hãnh, về tình yêu và chia ly, về cái lãng mạn và điều trần trụi, về cái nhất thời và cái vĩnh cửu của cuộc đời... về tất cả.

Nét nhạc bùng lên lúc cuộn cuộn lúc sâu lắng, lúc trải ra lúc nén lại, khi vỡ nổ khi trở trần, chân thật, gợi mở, mãnh liệt đến khốn cùng, khi lại như tiếng gọi thì thầm đưa con người trở về với những khoảng tối của rừng, khiến cho không ít người đã không kìm được những giọt nước mắt cứ chực trào ra nơi bờ mi.

Trong đó, ở hàng ghế giữa, nhòa chìm trong bóng tối huyền ảo là khuôn mặt thanh thoát, phúc hậu của một người đàn bà ngoài năm mươi tuổi. Bà không khóc nhưng đôi mắt mù mịt, trống rỗng của bà đang nhìn lên kia còn đau hơn là khóc. Cô gái mặc áo bà ba, quần khăn rằn khá xinh đẹp, một vẻ đẹp mộc mạc mặn mòi đặc trưng cho

nét đẹp nắng gió của con gái miền Trung ngồi bên cạnh thỉnh thoảng lại đưa tay sang nắm lấy tay bà, siết nhẹ. Bà để yên, khẽ mỉm cười, một cái cười trống trải, vô hồn, héo hắt...

Trên kia, dưới ngón tay của những nhạc công tài hoa và của vị nhạc trưởng đứng tuổi, gầy gò, nét nhạc từ từ rơi vào khoảng lặng rồi bất thần vươn tới cao trào như một tiếng kêu kêu hãnh và bi thiết của định mệnh. Bản nhạc dừng lại kết thúc chương Một trong tiếng Saxophone trầm khàn, ánh ỏi ngân lên lần cuối. Cả nhà hát lắng đi giây lát trước khi bật vang lên những tràng vỗ tay không ngớt, kéo dài.

Để chuyển tiếp sang chương kế tiếp, từ trong cánh gà, một người đàn ông tóc bạc bước ra, giọng ông trầm ấm nhưng không giấu được chút ghen ngào cố nén phát ra từ lồng ngực:

- Thưa tất cả các quý vị và các bạn! Bản giao hưởng hợp xướng mà các quý vị được nghe phần một vừa rồi là tác phẩm đầu tay nhưng cũng là tác phẩm cuối cùng của một nhạc sĩ tài hoa. Bởi vì trước, trong và sau bản nhạc này, anh đã chiến đấu và ngã xuống như một người lính dũng cảm trên chiến trường Thành cổ Quảng Trị năm 1972. Bản nhạc này anh viết tặng mẹ và lúc này đây, người mẹ ấy đang ở đâu, làm gì, rất tiếc là chúng tôi chưa bắt liên lạc được.

Bàn tay cô gái lại nắm chặt lấy tay người đàn bà. Toàn thân bà rung lên nhưng khuôn mặt lại cúi xuống như để che đi, giấu đi sự hiện diện của mình.

Bản nhạc lại tiếp tục, trầm hùng, bi tráng, da diết hơn với những giai điệu dồn dập, xoáy buốt, nóng rẫy như có lửa cháy phần phật bên trong.

Đôi mắt người đàn bà nhìn lên, mở to, mở to nữa rồi từ trong đôi mắt ấy, như có một tiếng nổ khủng khiếp xé toạc không gian. Sân khấu biến mất, dàn nhạc biến mất, cả khán phòng cũng biến mất. Trước mắt bà chỉ còn là bom đạn mù mịt, lửa khói cuộn sôi, gạch đá

và cả những thân xác cũng văng lên, hạ xuống... Rồi một bức tường thành hiện ra lở loét, trắng xác, nát vụn như một bộ xương hóa thạch méo xéch và từ trên cao, bầu trời bỗng nổi cơn sấm chớp thịnh nộ, soi nháp nhóa xuống dòng sông chạy cạnh khu thành đang dâng nước réo gào như có trận đại hồng thủy kinh hoàng từ thế giới hồng hoang ngàn xưa tràn về. Nước dâng ngang trời, nước ngập kín đất, nước đỏ bầm màu máu. Mưa xối xả, những giọt mưa cũng mang màu máu...

Đôi vai mảnh của người đàn bà co rút lại, mắt nhắm chặt, hai tay ôm cứng lấy đầu, toàn thân rung lên như đang vào cơn sốt rét ác tính.

“Má ơi!”... Cô gái khẽ kêu lên một tiếng rứt ruột rồi ôm chặt lấy bà, ép sát tấm thân bà vào ngực mình như chõ che, như an ủi. Người đàn bà dần hồi tỉnh, mồ hôi vã ra, khẽ nở một nụ cười mòng mị, lúc ấy mới để mặc cho những giọt nước mắt khe khẽ chảy ra...

1

Hà Nội chiều cuối đông.

Gió lạnh hun hút thổi dọc những phố vắng. Lá rụng cô đơn xuống vĩa hè. Chiến tranh mới đi qua, cuộc chiến tranh phá hoại khác có thể ghê gớm hơn lại đang rình rập tìm đến. Hà Nội gượng nhẹ trong những bước chân đi, trong từng hơi thở, trong mỗi mắt nhìn, lo âu và chờ đợi. Nhưng nhịp điệu Hà Nội, con người Hà Nội, cảnh sống Hà Nội vẫn diễn ra bình thản, tự tin như hàng ngàn năm qua vẫn tự tin, trầm mặc trước mọi can qua, thăng trầm giống bão như thế.

Chiều nay võ đường mang tên Vovinam vẫn có khá đông các võ sinh cả nam lẫn nữ đến miệt mài tập luyện. Những tấm thân trẻ trung căng rướn, những động tác đầy tràn sức lực, những giọt mồ hôi lấm tấm trên mặt, trên lưng.

Đặng Cường, một thanh niên có vóc người cao ráo, nét mặt khôi ngô, cương nghị, ở trần, quần dài, để lộ những cơ thịt rắn đanh, xoắn bện nhưng đôi mắt lại thoang thoảng mang cái buồn băng quơ của một tâm hồn đa cảm đang một mình thi đấu với bốn chàng trai khác theo thể võ cổ truyền quen thuộc. Đòn chân đòn tay từ anh bay ra dứt khoát, biến ảo, mạnh mẽ nhưng có độ dừng đủ để bốn chàng trai phía trước không làm sao tiếp cận được. Rồi lựa lúc họ sơ hở, anh quét mạnh một đường chân sát đất khiến cả bốn đều mất thế trụ, đổ rạp xuống. Có một tiếng vỗ tay rất hồn nhiên của một nữ võ sinh đứng xem vang lên. Anh mỉm cười tiến đến đỡ từng người dậy. Riêng người thứ tư, một thanh niên vạm vạm, thấp đậm, tóc húi cua, bắt cái nhìn hăm hực về phía cô gái vừa vỗ tay là tự đứng lên cùng với một câu nói vừa đủ nghe:

- Cậu vẫn thích cái trò đánh lén ấy lắm nhỉ? Xoàng! Tôi muốn mời cậu một lần nào đó chơi trực diện bằng quyền Anh, thế nó chính nhân quân tử hơn.

Cường cười thật hiền:

- Nếu có dịp, nhưng mình e muộn mất rồi!

- Muộn hay sợ?

Vẫn cái cười không thể hiền hơn:

- Có lẽ cả hai.

Rồi anh quay qua phía ông thầy tóc để búi tó và các môn sinh đang đứng trước mặt, khoanh hai tay đặt lên ngang mắt nói một câu như đã được chuẩn bị sẵn:

- Thưa thầy! Tuần sau con có việc phải đi xa, xa lắm, chưa biết khi nào về, nên hôm nay con xin được bái biệt thầy và các bạn đồng môn, xin hẹn ngày trở lại.

Vẫn hồn nhiên, cô gái nhảy lên vỗ tay lúc nãy buột miệng như mếu:

- Anh Cường... anh đi đâu?

Cường:

- Tôi đi đến cái nơi mà thằng con trai nào lúc này cũng nên đến!

Ông thầy vỗ đi đến, ôm chặt anh vào lòng:

- Thầy hiểu. Nếu thầy còn trẻ thì thầy cũng sẽ đi như con. Cái dân mình nó thế. Nào, thôi, đừng bịn rịn nữa, ta làm một đường quyền để tiễn một cánh chim sắp bay về vùng bão gió cái nào, các con! Cường, con cũng đứng vào hàng đi!

Tất cả đứng thành ba hàng ngang rồi cùng với tiếng hô đồng dục của ông thầy, thân thể họ bay lên, sà xuống, liên hoàn tung ra những

đường quyền mảnh liệt, chỉ nghe có tiếng gió thổi ràn rạt trong phòng...

Bài quyền mang sắc thái trượng phu ly biệt này sẽ còn đi hết phần cao trào nếu như con mắt sáng rực của Cường không vấp phải một con mắt khác vừa xuất hiện ngoài cửa. Con mắt của một cô gái đẹp, cái vẻ đẹp lạnh mạn, thanh thoát điển hình của thiếu nữ Hà thành, vận bộ đồ đen sang trọng đang lặng hướng về phía anh.

Anh dừng lại, cúi đầu xin phép tất cả rồi khoác áo đi ra. Đôi mắt to tròn của cô gái vỗ tay lúc này nhìn theo anh thoáng một chút tần ngần, ngơ ngác...



Chiều đông ở đâu cũng buồn, chiều đông Hà Nội với những con phố hun hút gió dường như càng buồn hơn.

Họ đèo nhau trên chiếc xe đạp, đạp chậm chậm trên đường Hoàng Hoa Thám, đi qua khu Bách Thảo. Khẽ nhìn vào bên trong, nơi chỉ thấy um tùm cây lá và mặt nước màu chì, Cường mỉm cười:

- Thanh biết không? Hồi học cấp ba anh sống già lắm nhé, mẹ anh bảo anh như ông cụ non! Mới tí tuổi mà chiều đông nào anh cũng tìm đến đây vào cái giờ mà các đội tự vệ vừa kịp về và các đôi tình nhân chưa kịp ra để được một mình đọc quyền thiên nhiên và nghĩ về cái chân lý bất di bất dịch của kiếp người.

- Già thật! Cũng giống như mẹ anh bảo cậu con của mình hay chọn lúc mưa to gió lớn một mình khoác áo mưa đi bộ qua cầu Long Biên để cũng được đọc quyền vũ trụ?

- Có khác một chút, ở đây anh thường chọn một gốc si già nhất, uống một chén rượu nhạt nhất để được nghe cái âm thanh hoang vắng đến tột cùng nó vỡ ra trong đầu mình.

- Hoang vắng mà cũng có âm thanh hả anh?

- Đó là một thứ âm thanh chìm, phải thật nhập tâm mới nghe thấy, nó còn xôn xao hơn mọi thứ âm thanh nổi khác.

Cô gái im lặng. Cường khẽ nhìn sang...

- Có chuyện gì phải không em?... Vốn không thích cánh đàn ông cơ bắp, đã có khi nào em đến tận lò võ tìm anh?

Cô vẫn im lặng, mắt hướng về phía trước như chứa cả cái u hoài của một chiều giá lạnh.

- Em có đói không?

Anh hỏi và cô khẽ gật đầu. Họ rẽ vào một cửa hàng mậu dịch vắng tanh ở cạnh đường với những chiếc bàn nhôm lạnh lẽo, cái bần gọi hai tô mì. Chị bán hàng nét mặt cầu cạo đặt cặp hai tô lông bông nước trước mặt họ, nói trả tiền trước. Thanh sầm mặt định phản ứng nhưng Cường gạt đi:

- Anh muốn buổi chiều cuối cùng không có va chạm để mai lên đường cho thanh thản.

Nhìn hai tô mì trong leo lẻo như mắt ma, không hành không răm không cả thịt, mặn chát, Cường bật cười:

- Đây gọi là tô mì không người lái hả em?

Rồi họ ăn. Thanh khẽ từng sợi nhai uể oải, thỉnh thoảng lại lơ đãng nhìn qua khung cửa sổ ra mặt đường đã có chiều thưa vắng người qua lại. Còn Cường lại hồn nhiên húp sùm sụp vào cái là hết. Anh nhìn lên cười để lộ hàm răng trắng đều và đẹp:

- Giờ mới thấm câu: đói tức là ngon, yêu tức là đẹp. Thanh này, có lẽ đây sẽ là hai tô mì ngon nhất trong cuộc đời ẩm thực của anh vì được ăn bên cạnh em, ăn trước lúc đi xa, ăn trong chiều chiến tranh.

Cô nhìn anh, khẽ mỉm cười băng quơ không trả lời. Đâu đó, chẳng biết có đỡ đói không, họ mỗi người làm một bụng nước chè loãng

được vắn ra từ chiếc thùng nhôm to tướng rồi lại đi tiếp.

Họ đi theo con đường hoa Nhật Tân ra phía bờ sông. Cánh đồng hoa Hà Nội mùa này chưa có hoa nhưng chắc chỉ hơn tháng nữa thôi là các nụ đào, nụ quất sẽ tung bừng khoe sắc để chuẩn bị cho một cái Tết Nguyên Đán đang náo nức đến gần.

Bờ sông Hồng những năm tháng này còn nguyên vẻ hoang sơ, quạnh quẽ như hàng ngàn năm qua nó vẫn cứ quạnh quẽ, hoang sơ một màu nguyên thủy như vậy. Những bãi mía, nương ngô, vườn dâu đang kỳ thay lá trải ra màu xanh dài tít tắp. Một cánh buồm trôi giữa đôi bờ như một chấm nâu bay về vô định. Xa lắm, sát mép nước là sự chuyển động nhỏ nhoi của một cái chấm khác, cái chấm mang dáng hình một người đàn bà tần tảo, âm thầm đi trên cát với gánh cỏ trên vai. Rồi chỉ một tích tắc sau, cả dòng sông, cánh buồm, gánh cỏ mờ dần, nhòa trong hoàng hôn ít nắng nhưng lại có rất nhiều gió.

Ngồi đằng sau, Thanh chọt khẽ giật áo anh. Con gái Hà Nội hay thật, động tí là giật áo, nói cũng giật, hỏi cũng giật, không nói không hỏi cũng giật cứ như thể không giật như vậy thì cái vật thể đàn ông ngồi phía trước kia sẽ biến mất. Cường nghĩ vui và dừng xe lại:

- Cái gì em?

Thanh rụt rè:

- Anh ở trên này trông xe, em xuống dưới kia em đi... ấy một cái! Tại... uống nhiều nước quá!

Thì ra là vậy. Cường cười và bóp nhẹ phanh. Đi... ấy một cái! Biết đến bao giờ anh mới lại được nghe cái động từ những nhẽo, đa chiều đa nghĩa ấp đầy nữ tính đó. Ấy... Anh biết rằng rồi đây, trong những cánh rừng xa ngái, anh sẽ đem theo cái từ này vào hành trang như một giọt ngọt ngào, tinh khiết.

Trong khi cô gái xiêu xiêu bước xuống chân đê, lần tìm vào sau một bụi chuối rậm rạp, anh con trai đủ ý tứ để đứng quay mặt về

phía sông, nhìn xa xăm sang phía bờ bên kia, nơi những tia hoàng hôn hình nan quạt đang hắt lên bầu trời lần cuối cùng rồi đi vào lịm tắt, chạng chơng, khẽ phanh ngực áo như một hiệp sĩ thánh chiến sẵn sàng lấy máu của mình để bảo vệ cho cái đẹp đang... ấy ở dưới kia. Và anh sẽ cứ đứng như thế nếu lát sau cô gái không bật lên một tiếng cười khúc khích ngay phía sau lưng:

- Anh làm cái gì mà như sắp sửa đánh nhau với Diêm Vương, Hà Bá thế? Xong rồi!

Họ đi thêm một đoạn nữa, đến một chỗ thoáng nhất, có vạt cỏ mịn nhất, ngồi xuống. Gió thổi mạnh. Tóc cô gái bay dạt về phía sau để lộ một khuôn mặt nhìn nghiêng được cảnh bãi bờ sông nước phiêu linh ướp vào làm sáng bừng lên tất cả cái vẻ đẹp nữ tính dịu dàng, thoáng kiêu sa.

Vẻ đẹp ấy đã khiến người con trai bất giác đặt tay lên bờ vai mảnh tròn của cô kéo khẽ vào lòng mình. Cô gái để im, khẽ nhắm mắt lại...

- Tóc em thơm quá! Mẹ anh bảo, con gái mà biết gội đầu với lá chanh là sau này chăm chồng chăm con mát tay lắm.

Cô gái không trả lời, chỉ khẽ rung mình một cái rồi lặng thả tầm mắt sang tận bên kia sông như đang có sương khói vẩn vương mà ảo.

Người con trai nhìn sâu vào đôi mắt vời vời đó, khẽ hỏi lại cái câu hỏi trên đường chưa được trả lời:

- Thanh... Hôm nay em lạ lắm! Nói với anh đi, có chuyện gì phải không?

Một tiếng thở dài thật nhẹ như tiếng gió thổi hắt lên từ mặt nước:

- Thế là mai anh đi rồi!

- Anh đi rồi anh sẽ về.

Cô gái quay hẳn mặt lại nhìn thẳng vào mắt anh:

- Nhưng có nhất thiết cứ phải như vậy không? Có nhất thiết cứ phải dứt bỏ hết thầy khi anh không cần phải dứt bỏ, không ai bắt đưa con duy nhất của một liệt sĩ phải đi cả, trong khi Nhạc viện Tchaikovsky, một học viện danh giá bao nhiêu người mơ ước mà không được đang chờ anh ở bên kia và cũng chỉ còn không đầy một năm nữa là anh sẽ tốt nghiệp Nhạc viện bên này?

- Mẹ anh cũng nói như em và nhiều thầy cô, bạn bè cũng nói như em nhưng anh nghĩ cái sự học là cả đời, học lúc nào cũng được, còn có nhiều dịp để học, lúc này cả nước theo lệnh tổng động viên ra đi hết, mình ở lại không đành. Và kể cả em nữa, anh ở lại có thể em sẽ vui hơn, hạnh phúc hơn, nhưng rồi biết đâu ánh mắt em nhìn anh mỗi sáng ra sẽ lùn đi, sẽ thấp xuống như anh có điều gì không phải với cuộc đời, đúng không?

Cô gái không trả lời, chỉ khẽ sầm mặt lại, cúi xuống nhặt nhặt những nhánh cỏ lông gà găm ở gấu quần mình rồi thả ra cho gió cuốn đi.

- Thỉnh thoảng em đến chơi cho mẹ đỡ buồn. Anh... thương mẹ lắm!

Bất ngờ cô bật trở lại:

- Anh thương mẹ nhưng anh có thương thân anh, có thương em không?

- Chính vì thương, rất thương nên anh mới phải đi.

- Người ta bảo anh gàn, anh chơi trội, anh thích biểu diễn lòng yêu nước, biểu diễn chí nam nhi... em không tin nhưng bây giờ thì...

- Em tin, đúng không? Thôi thì tùy em, mỗi người mỗi quan niệm, mỗi cách sống. Cách sống của anh không phải do anh chọn mà hình như lịch sử nước mình, con người nước mình nó thế, có muốn làm khác cũng không được. Hơn thế, bạn bè đi cả rồi, đi đến vắng lặng cả đường phố, mình ở lại mãi sao được.

Cô không nói nữa, im lặng thả ánh mắt trống trải vào mênh mông...

Gió vẫn thổi. Mặt sông vẫn xao xác. Bóng chiều đang chuyển sang màu sẫm. Cô gái khẽ rung mình. Nhận thấy điều đó, anh nhẹ cởi tấm áo gió trên người khoác cho cô. Cô để yên, hơi thu nhỏ thân mình lại, bé bỏng, tội tình.

Lát sau, như để phá cái không khí nặng nề không cần thiết đang phủ xuống tâm trạng của họ, anh mỉm cười:

- Đêm qua anh đã viết xong cái ca khúc mà anh đã hứa dành tặng cho em, giờ anh hát cho em nghe, mình em thôi, nhé!

Cô gái không trả lời. Anh siết cô chặt thêm vào người rồi nhẹ cất tiếng hát. Giọng hát người con trai không thật hay, thậm chí còn hơi khàn rè nhưng thật nồng nàn, nóng ấm mà mỗi từ, mỗi nốt thả xuống dường như đều được chiết ra từ gan ruột, từ nỗi niềm sâu xa, chân thật nhất như một lời tâm sự lúc chia xa. Giọng anh hòa vào bóng tối, vào gió lạnh, vào hương phù sa nồng ngái từ lòng sông phả lên.

“Anh yêu em như anh yêu Hà Nội... Anh nhớ em như nhớ về một mái ngói xô nghiêng... Hà Nội xô nghiêng... Sông Hồng chảy nghiêng... Dáng mẹ nằm nghiêng... Đất nước nằm nghiêng nhìn những đứa con ra trận... Heo may lá rụng, hương cốm đầu mùa ướp vào mỗi bước chân đi, ướp vào môi người lính như nụ hôn của em, vội vàng, cuống quýt. Em, mênh mang biển trời, mênh mang Hồng Hà, mênh mang Trường Sơn, mênh mang em...”

Có một giọt nước mắt rơi ra, lăn nhẹ trên má cô khiến anh chợt dừng lại. Anh dịu dàng ghé môi hôn khô giọt nước mắt ấy rồi khẽ chuyển nụ hôn vào đôi môi giá lạnh hơi hé mở kia. Một làn hơi thơm thoảng như ngọn lửa làm đồng tràn vào thân thể anh, nồng ấm. Lại

một giọt nước mắt nữa lăn xuống, thấm vào môi anh, chảy sâu vào trong anh, ngọt ngào và mặn chát.

- Cám ơn em! Chỉ thế thôi cũng là đủ để anh cất giữ vào hành trang như một điểm tựa tinh thần, một giá đỡ tâm linh trong những ngày xa cách.

Đến đây thì cô gái bật khóc. Anh để nguyên cho cô khóc, nghĩ rằng sau khóc chắc chắn sẽ là một câu nói anh đang có ý chờ đợi, một câu nói sẽ sưởi ấm cho anh trong suốt cuộc hành trình phía trước chưa biết gian nguy, khốc liệt thế nào...

Nhưng không, cô gái tự chùi mắt rồi ngược lên nhìn thẳng vào anh, tiếng nói cất lên xa lạ như tiếng nói của người nào khác, không kỷ niệm, không yêu thương, ráo hoảnh:

- Tháng sau em sẽ đi Ba Lan du học.

- Tốt quá! Chúc mừng em! Con đường em đi phải là như thế, anh vẫn hằng mong em được như thế, cuộc chiến này mình anh đi là đủ rồi. Thanh... trong cái lễ cầm súng tới đây, anh có thêm một lý do riêng tư nữa là được giữ gìn cho sự yên tĩnh học hành của người con gái mình yêu ở trời Tây.

- Nhưng em sẽ không chờ đợi được.

Tiếng nói cô bắn ra như một viên đạn súng kíp xuyên thẳng vào óc khiến anh choáng váng không còn tin ở tai mình.

- Em nói gì?

- Em không thể chờ đợi.

Lần này tiếng nói bay ra một cách trôi chảy hơn nhưng cũng khô khốc hơn.

Đến đây thì anh đã nghe rõ và chợt vỡ ra về sự im lặng khó hiểu của cô từ đầu đến giờ. Cô nhọc nhằn, vấp vấp nói tiếp như không nói bây giờ thì không bao giờ có thể nói ra được nữa.

- Anh Cường... Chúng mình khác nhau quá! Có thể em tầm thường, em tửn mủn, em không xứng với tâm hồn khoáng đạt, mạnh mẽ của anh nhưng em là phận gái, em không muốn giẫm lại cái bước chân bi kịch của mẹ em suốt đời chờ đợi một con người, người ấy luôn mang trong mình những lý tưởng, hoài bão to lớn mà quên đi tình yêu gần kề để rồi cuối cùng cả hai đều lỡ dở, mang khổ suốt đời.

- Tức là em muốn nói người ấy giống tôi? - Cơn choáng đã qua, giọng anh lạnh lại.

- Tùy anh nghĩ.

Cô trả lời rồi nhẹ cầm lấy bàn tay khẽ run lên của anh, nói tiếp:

- Thực ra cho đến lúc này em vẫn yêu anh, cũng như em đã từng nói anh là người đàn ông sinh ra để chỉ dành cho em, nhưng chiến tranh chưa biết bao giờ kết thúc, em lại đi học xa chưa biết điều gì sẽ đến với em nên...

Một tiếng nổ nhỏ vỡ ra trong tim anh. Những điều anh nghe vừa rồi thực chất gần đây anh cũng đã mang máng đoán ra và có ý chờ đợi nhưng khi nó đến, anh vẫn không thể không bị choáng nhẹ. Khốn khổ, thì ra sự im lặng và đôi mắt buồn lơ lửng của cô ấy từ đầu đến giờ kết cục là thế này đây. Tất cả những kỷ niệm, những lời nói, những thề thốt bỗng chốc tan thành mây khói. Chao ôi, em đã nói những lời thế nào ấy nhỉ? ...*Anh là người đàn ông mà bất cứ cô gái nào cũng phải ghen với em... Đời này kiếp này em chỉ yêu một mình anh thôi... Anh biết không, anh thật là một người con trai hoàn hảo mà có đốt đuốc đi tìm giữa ban ngày cả đời cũng không có... Dường như tất cả ưu tú của một người đàn ông đều dồn tụ hết vào anh: thông minh, nghị lực, đẹp trai, hào phóng, ga lăng, anh như là một thổi nam châm cực mạnh cứ hút cạn kiệt lấy từng ý nghĩ hơi thở của em... Em không cần gì hết, chỉ cần được ở bên anh suốt cả cuộc đời, được chăm sóc, được hầu hạ anh, được chia sẻ tất cả những*

vui buồn của anh... Và còn gì ấy nữa nhỉ? ...Chỉ có cái chết mới chia lìa được chúng ta... Thật hài hước và mỉa mai làm sao!

- Thôi! - Cường đứng dậy. - Thế là đủ, em không cần nói thêm gì nữa. Đúng là chúng mình khác nhau thật, khác quá xa, chỉ lạ một điều là bấy lâu nay mù lòa thế nào mà cả hai hoặc ít nhất là ở anh không nhận ra điều ấy. Nhưng vẫn còn kịp, anh không hận em, không trách em, thậm chí còn cảm ơn em đã can đảm, trung thực hơn nhiều cô gái khác là dám nói trước ra sự thật này thay vì sẽ lẳng lặng thay đổi khi người lính đã đi xa rồi đổ tại hoàn cảnh trong khi người lính đó vẫn âm thầm giữ gìn, nâng niu mọi kỷ niệm và cố gắng vượt qua tất cả để trở về gặp lại kỷ niệm đó.

Trước vẻ chấp nhận dễ dàng và dứt khoát của anh, cô gái lại tỏ ra chới với:

- Anh Cường...

Cô bước đến gần anh, áp sát vào ngực anh, hơi ngửa mặt lên, mắt nhắm lại, bờ môi khao khát như muốn có một cái hôn cuối cùng cho mãi mãi. Nhưng cái hôn ấy không đến. Cô lại ghì siết lấy anh hơn, muốn kéo thân hình anh nằm xuống cỏ.

- Anh... Trước khi xa... em muốn... lần cuối...

Cường khẽ đẩy cô ra, cài lại khuy áo ngực cho cô, vuốt lại tóc cô, nhưng tiếng nói lại trở nên rất lạnh:

- Sau tất cả mọi điều mà em vẫn còn muốn gần nhau tận cùng thì đó là cái gì? Tình yêu hay trả vốn?

- Anh ác lắm!

- Có ác bằng nói lời đoạn tuyệt trước khi người lính đi vào chỗ chết không? Xin lỗi em, tôi không phải là kẻ chết đói chết khát như thế.

Cô gái bỗng bật khóc:

- Hiểu cho em... Thực lòng em đâu muốn thế, nhưng...

- Em ngồi dậy đi! Không còn gì nhưng chúng ta vẫn còn những kỷ niệm thật đẹp để lưu giữ. Mà có khi thế lại hay, cả hai đều thanh thản không vướng bận khi mỗi người mỗi ngã mà chưa biết chặng đường đi phía trước thế nào. Chúc em thu nạp được thật nhiều kiến thức trở về và tìm được một hạnh phúc trọn vẹn, như ý! Thôi, ta về, sương bắt đầu xuống rồi.

Anh dắt xe đi trước, cô gái vẫn còn ngồi lại như một hình nhân vô tri bên bờ sông hoang lạnh...



Cường về nhà vào lúc trời đã khuya.

Từ ngoài cổng, anh đã nhận ra mùi khói hương thoang thoảng từ phòng trong bay ra. Không hiểu sao anh rất sợ cái mùi tâm linh huyền bí mang hơi hướng mát mát, chết chóc ấy. Cái mùi bao giờ cũng gắn liền với dáng đứng cô đơn của mẹ trước ban thờ có hình cha và người anh trai. Hình cha tóc bạc, hình anh trai tóc còn đen nhúc, cả hai đều có một cái nhìn giống nhau, rần rở, yêu thương xuống nhân quần. Cha mất trên giường bệnh, còn người anh hy sinh không tìm thấy thi thể ở vùng đất phía nam ngay từ những ngày đầu đánh Mỹ. Nhất là vào những đêm mùa đông như đêm nay, nó cứ phảng phất nhen lên trong lòng anh nỗi buồn thăm thẳm không chịu nổi. Buồn đến nỗi nhiều khi anh muốn rời xa nó, tách ra khỏi nó và phải chăng, điều này anh không bao giờ dám thổ lộ với mẹ, một người mẹ không có gì là anh không thổ lộ, cũng một phần vì nó mà anh kiên quyết ra đi. *“Ông ơi!... Khi nước nhà thống nhất, tôi với thằng Cường nhất định sẽ đi một chuyến vào trong đó tìm con cho ông... cho chúng ta...”* Lời hứa của mẹ trước cha vào phút chót khi người ta quyết định rút máy thở ra khỏi cổ ông đã dang đẳng đeo đuổi, ám ảnh khôn nguôi trong đầu óc anh cho mãi đến bây giờ. Thống nhất, bao giờ mới thống nhất? Mai anh đã lại đi rồi, đi vì cái tâm nguyện của mẹ và cũng là ước vọng của cha.

Cánh cửa bong sơn cũ kĩ khép hờ như bao năm nay mẹ luôn khép hờ nếu anh về muộn. Nhìn vào anh lại thấy mẹ đang đứng trước cha, miệng lẩm nhẩm nghe câu được câu mất: *“Ông ơi... thế là mai con nó đi rồi. Tôi không làm sao giữ được nó, chẳng ai giữ được nó mặc dầu có ông ở trên bàn thờ liệt sĩ kia rồi, lại là con một nó đâu phải đi. Thôi thì đất nước có giặc, giống tính ông nó không thể ngồi yên một chỗ, chỉ mong ông sống khôn chết thiêng ông phù hộ cho nó được bằng anh bằng em và trở về với tôi... Trở về với tôi, chỉ cần trở về với tôi, đó là điều quan trọng nhất...”*

Chả biết linh hồn cha có nghe thấy gì không nhưng nén hương đang âm ỉ cháy bỗng bùng lên soi tỏ một nụ cười thành kính biết ơn trên khuôn mặt thẫm thẫm buồn của mẹ.

Không chịu nổi cảnh ấy, anh đi tới ôm khế lấy mẹ từ phía sau:

- Mẹ... Hương hóa thế kia là bố đồng ý rồi, nhất định con sẽ trở về mà.

Bà mẹ nhìn quanh:

- Thế con Thanh đâu?

- Cô ấy... bận lên lớp, chúng con ngồi với nhau cả chiều nay rồi. Một chiều sông Hồng đẹp như cổ tích. Vậy là con có hai người phụ nữ chờ đợi ở phía sau, lại cả linh hồn của bố nữa, không có lý gì lại không trở về.

Bà mẹ nhìn sâu vào mắt con trai:

- Cường, có chuyện gì phải không?... Ngay cái này con cũng giống bố con, không giấu được điều gì trong lòng cả. Mỗi khi có chuyện gì xảy ra là cứ nói lấp liếm đi.

Cường cười phá lên:

- Có chuyện gì đâu mẹ, rất ổn, chiến tranh xong ngày nào là con sẽ có cháu cho mẹ bế ngày đó. Một thằng cháu trai kháu khỉnh đáng hoàng.

- Biết bao giờ xong?

Người mẹ cố nén đi một tiếng thở dài rồi bước vào bếp hâm lại mấy món ăn đã bị nguội mang ra cho con ăn. Nhìn món canh dưa chua nấu cá rô đồng ăn với rau ghém, món mà anh mê từ bé, mắt anh bỗng nhòa đi... Mẹ ơi, rồi những ngày tới đây không có con ở nhà, mẹ còn nấu món này nữa không, và tối tối ngồi bên mâm cơm một mình, mẹ sẽ ăn uống thế nào?... *Em, thỉnh thoảng sang chơi với mẹ cho mẹ đỡ buồn...* Nếu mẹ biết rằng cô gái mà từ lâu mẹ đã coi như là dâu con ấy sẽ không bao giờ còn sang với mẹ nữa...

Trong lòng cuộn lên một cái gì đó đắng chát, anh nâng bát cơm và vội mấy miếng, nuốt nhanh. Lúc ngồi bên cô, nghe cô cất lên tiếng nói giã từ, anh chỉ thấy sốc chứ không thấy buồn, giờ đây ngồi trước mẹ, nhìn rõ mấy sợi tóc bạc ánh lên dưới ánh đèn của mẹ, mừng rỡ tưởng ra cảnh một mình cô đơn của mẹ những năm tháng đặc dài tới đây, mẹ lại hay bị đau đầu mất ngủ nữa, anh mới thật sự thấy đau.

Như đọc được suy nghĩ của con, người mẹ gấp thêm vào bát con một lát cá bống kho tiêu, cũng là món ăn mà đứa con ưa thích, mỉm cười:

- Đừng lo cho mẹ ở nhà. Con đi rồi, nửa tháng sau mẹ cũng lên đường sang bên kia.

Mắt người con sáng lên:

- Paris? Lại tiếp tục họp hủ mẹ? Hay quá! Mẹ ở mặt trận ngoại giao, con ở mặt trận súng đạn, con sẽ làm *supporter** đắc lực cho mẹ nhé! Mẹ hãy cười lên nào, khi người Mỹ đã buộc phải xuống nước chấp nhận ngồi lại bên bàn hòa đàm là kiểu này chiến tranh sắp kết thúc tới nơi rồi!

Người mẹ không cười, bà khẽ hỏi cái câu không tiện hỏi, không muốn hỏi, nhưng là một người mẹ bà lại không thể không hỏi:

- Con đã biết con được điều vào mặt trận nào trong đó chưa?

- Biết mang máng. - Anh con trai vẫn tỏ ra vô tư. - Nghe đâu như Quảng Trị thì phải. Quảng Trị bên kia vĩ tuyến mười bảy, so với Hà Nội gần xích mẹ nhỉ?

Người mẹ thoáng rung mình một cái rồi lặng lẽ bê mâm cơm xuống bếp. Thế là cái điều bà linh cảm đã trở thành sự thực. Hơn ai hết, bà hiểu hai tiếng Quảng Trị đó có ý nghĩa thế nào trong trận đấu trí đấu lực một mất một còn mang trọng trách lịch sử tới đây của cục diện hai bên.

Nỗi lo lắng mơ hồ đó khiến cả đêm bà không chợp mắt. Về đêm trời chuyển oi nồng. Lại mất điện. Bà ra ngồi cạnh cầm chiếc quạt nan khẽ phe phẩy cho con. Sợ con tỉnh dậy, bà chỉ khẽ nắm vào tay, vào bắp vai con như ngày nào con còn lên ba lên năm đêm ngủ cứ xoay ngang xoay dọc khắp giường. Hơi ấm và nhịp thở của đứa con truyền sang người mẹ như những giọt phù sa ngọt ngào, lắng đọng. Chao ôi! Xương thịt của bà đây, phần hồn phần xác của bà đây, tất cả mọi niềm vui nỗi buồn của bà đây, ngày mai nó đi xa rồi, xa lắm và ở nơi rồn bão kinh hoàng không có gì là không thể xảy ra đó, liệu nó, một thằng bé giàu tình cảm, yếu đuối, thích mộng mơ, thỉnh thoảng lại nói ngang khó ai bắt bẻ được có trụ được không?... Bà mẹ rung mình không dám nghĩ tiếp nữa. Nghĩ tiếp chắc tiếng khóc dấm dứt đang cố nén trong cổ của bà sẽ bật lên.

“Ai mua xôi vò, xôi gấc, xôi lạc, xôi đậu xanh ra mua đơ...ơ...ơ...i...”

Một tiếng rao sáng buồn như tiếng gió thổi dọc phố vang lên ở đầu ngõ, bà thoáng giật mình, vội cúi xuống hôn nhẹ lên mái tóc rất mềm của con, khẽ buông một tiếng thở dài, tần ngần ngồi nán lại thêm chút nữa rồi đi vào bếp nắm cho con mấy nắm cơm nắm chấm với muối vừng bà tự giã lấy làm chút lương khô chuẩn bị cho con lên đường.

Nằm lại, anh khẽ mở mắt. Thì ra anh cũng không ngủ. Ngày xưa có hơi mẹ ấp bên cạnh, đưa trẻ thơ là anh say ngủ ngon lành mà giờ đây, cũng cái hơi mẹ nồng ấm ấy phủ xuống mà lại làm anh không sao ngủ được. Đất nước thương đau, đất nước tàn tạ, biết đến bao giờ mới hết được cái cảnh những người mẹ rút ruột tiễn đưa con vào trận như thế này? Câu tùy bút của một nhà văn nào đó được đọc trên đài lúc này bỗng chẹn ngang lấy ngực anh.

Nhìn dáng mẹ nhỏ bé cặm cụi dưới ánh đèn lom dom, mắt anh bỗng dưng thấy cay sè... Mẹ ơi!

2

Với một vùng đất, thường là thời tiết, phong thổ, tập quán, văn hóa nơi đó thế nào thì tính cách, tâm hồn con người cũng hao hao thế ấy. Hà Nội và Huế có nhiều nét giống nhau về phong thổ nên phải chăng con người sinh ra cũng có những điều trùng lặp, trong đó cái nét hào hoa, lãng mạn, đa tình trội lên không phải dễ nhận ra, tuy con người Huế có thêm sự cực đoan, hà khắc mà người Hà Nội do thế đất hình sông yên ả, mưa thuận gió hòa nên cái tính cách ấy cũng có nhưng ít khi được dịp bộc lộ.

Có học giả nói một cách võ đoán rằng, con người khi sinh ra có ba điều không chọn được là mẹ, quê hương và chiến tuyến. Hai điều trên là rõ rồi, như một định mệnh, nhưng còn cái thứ ba, chiến tuyến, có rất nhiều cái cần phải bàn lại cho thấu đáo mà các nhân vật trong câu chuyện đau thương này sẽ góp phần cùng bàn lại với ta.

Huế tháng này bắt đầu vào mưa, một mùa mưa dai dẳng. Mưa sầm sì trắng đất trắng trời. Mưa ướp vào tâm hồn, thói quen, tính cách con người nơi đây. Và phải chăng vì thế mà những điệu hát, những câu thơ cũng như có cả mưa tẩm vào. Dưới kia, con sông Hương xẻ đôi thành phố buồn như một tiếng thở dài thiếu phụ.

Trong một căn nhà xây theo lối cổ u trầm, xinh xắn, có vườn cây, hòn non bộ bao quanh, một thiếu úy dù khá bảnh trai, mắt sáng, nước da ngăm đen, khuôn mặt lạnh hiện rõ vẻ phớt đời đang ngồi trước mẹ, một người đàn bà mà mọi cử chỉ, lời nói, ăn mặc, đi lại, đến cái nhướn mắt, cách cầm chén trà cũng đều toát lên vẻ quyền quý, sang giàu.

Bà không nhìn vào mắt con mà thả cái nhìn ra ngoài cửa sổ đang có những giọt mưa cuối mùa tinh tang nhỏ xuống, giọng ấm và ngọt như bất kỳ một giọng Huế căn cốt nào:

- Ngay bây giờ con vẫn có thể thay đổi quyết định chỉ bằng một cú phôn mẹ gọi cho ông tướng tư lệnh.

Quang nắm lấy tay mẹ, khẽ rung:

- Con biết, ông ấy ngày xưa cùng học một trường và chơi rất thân với ba con.

- Hơn thế, ông đang là con nợ của mẹ.

Quang cười:

- Nợ tiền chứ không phải nợ... tình hả mẹ? Người ta bảo ngày trước mẹ là hoa khôi trường nữ sinh Đồng Khánh làm xiêu diêu tất cả cánh học trò nam.

- Quang! - Nét mặt người mẹ lạnh lại. - Mẹ đang chờ câu trả lời của con. Ba con ở nước ngoài cũng đang chờ câu thông báo cuối cùng của mẹ.

Quang chợt đứng dậy, cao lớn, bụi bặm, anh ta nhìn thẳng vào mắt mẹ:

- Câu trả lời của con là không! Và con cũng không muốn mẹ nhắc đến cái đám tương lĩnh xôi thịt ấy một lần nữa.

- Quang! Con không thể nói về những người bạn của ba con như vậy. Dù sao họ cũng vẫn là rường cột của cái chế độ này.

- Rường cột? - Quang bật lên một tiếng cười khinh khi. - Ngay từ hồi học ở quân trường con đã biết họ rường cột như thế nào rồi và sau này đánh đấm vài trận, con càng hiểu cái rường cột đó ra làm sao. Mục ruỗng hết rồi, mẹ. Con không thay đổi quyết định bởi con muốn một lần nữa thử sức với một đối phương mà bằng cách nào

đó họ đã khiến cho người Mỹ, một loại người ngạo mạn nhất thế giới phải kiêng dè, hãi sợ.

- Nhưng ba con nói đó là chiến trường khốc liệt nhất trên cả bốn vùng chiến thuật, thường chỉ dành cho lính cảm tử và những kẻ lao công đào binh bị đày ra đó để thí thân. Đã có bao nhiêu người bỏ cả núi tiền ra để con cái họ tránh xa được cái vùng tiền đồn 1 ấy, vậy mà con... - người mẹ nói vớt vát.

- Chính vì thế mà con càng cần phải đi. Trong con có thể có cả chất cảm tử lẫn chất đào binh nhưng chắc chắn con không phải là một thằng có chất hèn.

- Con sao khác ba con quá à? Cùng một thời quân ngũ với ông Thiệu, ông Minh và có thể trên cả ông Thiệu, ông Minh về đường binh nghiệp, nhưng ba con dám bỏ tất cả để trở thành một trong sáu tài phiệt lớn nhất nước, vì ba con bảo, tướng lĩnh, nội các chỉ có thời, ba hồi lên ba hồi xuống nhưng đồng tiền và kinh doanh thì thể chế nào, thời buổi nào cũng cần.

- Đó là một triết lý sặc sụa mùi con buôn, không nô lệ cho quyền lực nhưng lại nô lệ cho đồng tiền, vậy cả. Con khác.

Bà mẹ không nói nữa, những ngón tay trắng nhỏ bất giác chuyển động trên chuỗi tràng hạt đeo nơi cổ. Vẻ như nhận ra mình vừa rồi có những lời nói có thể làm mẹ buồn, Quang cười, bước đến cạnh mẹ, ngồi xuống tay ghé, quàng tay qua vai mẹ, giọng dịu hẳn:

- Mẹ... Vả lại chuyển đi này con cũng còn có một lý do riêng tư nữa là muốn tìm lại, gặp lại cái cô sinh viên cứ ám ảnh con miết kể từ lần đụng độ ấy.

- Hả?... Cái cô bé Quảng Trị thân Cộng mà vì cô ấy con đã tụt tụt trung úy xuống thiếu úy?

- Để gặp lại được em, con sẵn sàng tụt xuống binh nhất hay đi lao công đào binh cũng được.

Đến đây thì bà mẹ không lần tràng hạt nữa mà khẽ buông một tiếng thở dài phiền muộn:

- Đa tình, phóng đãng là tính khí của những người đàn ông trong cái nhà này, nhưng đa tình đến độ bất chấp tất cả đem lòng thương cả kẻ ở chiến tuyến bên kia thì rồi đời con sẽ ra sao hả Quang?

Anh chưa kịp trả lời mẹ thì từ khung cửa đã xuất hiện một thiếu nữ đẹp chói chang như bước ra từ những tờ *Program Cinema* Hồng Kông. Áo pull xanh, quần loe trắng, kính râm to bản, phấn son điệu dàng, cô bước vào tỏa sáng như một tia nắng trong khung cảnh ảm đạm mưa rơi, khẽ cúi đầu lễ phép chào bà mẹ rồi đến bên Quang, tiếng nói thật dịu nhưng đanh:

- Anh Quang! Như vậy anh vẫn quyết định tìm đến cái chết?

Quang nhìn đi chỗ khác, thoáng một cái chau mày:

- Để được sống một lần cho ra sống. Tôi ngán cái cuộc sống nhờ nhờ, tanh tanh mùi cá ươn này quá xá rồi.

Bà mẹ đánh mắt về phía cô gái như ra ý con hãy cố khuyên nhủ nó cho bác rồi bước vào nhà trong.

Cô gái nhìn thẳng vào mắt Quang:

- Và có thể hiểu được rằng, anh đang ngán cả em?

- Để cho em khỏi ngán tôi trước.

- Anh tàn nhẫn lắm! Ít nhất cũng có những con người đang sống đang hoang, tử tế không đến nỗi để cho anh phải hắt nước đổ đi chớ? Như bác đây chẳng hạn.

- Không được động đến mẹ tôi! - Quang bỗng trừng mắt lên. - Và tôi đi cũng là để cho bọn nhà quê vô đạo, chân đất mắt toét phía bên kia không thể động được đến bà.

- Em xin lỗi! Đã từ lâu em coi bác đây như mẹ...

- Cám ơn, nhưng tôi nghĩ có lẽ em đã gõ nhầm cửa. Giữa mẹ tôi và em chả có điểm gì có thể gọi là tạm giống nhau cả.

Đến đây thì nét kiêu sa của cô gái biến mất, chỉ còn lại một ánh nhìn nanh nọc chiếu thẳng về phía anh ta:

- May mà tôi gõ nhầm cửa. Nếu tôi gõ trúng thì với một thằng đàn ông vừa cuồng tín vừa kệt cớm như anh thì không biết đời tôi sẽ như thế nào!

- Tốt! Ngay bây giờ chúng ta coi như kết thúc và tất cả những thứ ngớ ngẩn gọi là tình yêu vừa qua chỉ là trò cá cược của xác thịt.

- Tôi cũng muốn kết thúc từ lâu rồi. Hôm nay tôi đến đây để mong níu vớt được ở anh một chút gì còn lại của ngày hôm qua nhưng bây giờ thì hết, hết thật!

- Lần đầu tiên được nghe một câu nói thật từ cái miệng chỉ quen nói giả. Em cứ coi như không còn tôi, không còn một con đực tương đối hay ho bên một loạt những con đực quá hay ho khác đang bầu xấu quanh em. Và nói thật nhé, em đến đây không phải để cứu vãn một mối tình mà thực chất muốn đập nát nó đi qua thái độ của tôi để dễ bề ăn nói với hai bên gia đình đã nặng lòng thề ước. Chúc em có được một thằng đàn ông trong nhà để tránh có một thằng rò đeo khiên hiệp sĩ ngoài nghĩa trang, đó là tôi cũng nhái lại lời người khác. Từ biệt!

Cô gái lặng đi một lát rồi ngoắt người đi ra.

Bà mẹ vào, dõi theo bóng cô gái chui vào chiếc xe nằm khuất bên kia đường rồi quay lại khẽ lắc đầu nhìn con với vẻ mặt phiền muộn:

- Đây là cô thứ mấy con ruồng bỏ?

- Không, họ ruồng bỏ con chứ con đâu có dám ruồng bỏ họ. Con nói thật, từ ngày Mỹ nó đổ quân vào đây với tất cả thứ văn hóa thực dụng của nó, tâm hồn, tính nết các cô gái bỗng trở nên xộc xệch, bốc mùi hết. Mà vậy cũng tốt, càng đỡ nặng gánh thê nhi.

- Còn cái cô gái Quảng Trị kia? Có phải vì chính cô ta mà con có lỗi hành xử quá nghiệt ngã như vậy?

- Dạ, chưa đến nỗi đâu má. Con đã được trực tiếp chuyện trò với cô ấy lần nào đâu mà hành xử, nhưng có lẽ chính hình ảnh, dáng hình, tác phong, nhất là đôi mắt kỳ lạ của cô ấy trước bạo lực, dù chỉ là khoảnh khắc thôi nhưng đã là một phép thử để xiêm y tất tảy các cô gái khác cứ mặc nhiên bị tuột ra.

Bà mẹ mệt mỏi khẽ buông người xuống ghế, nói mà không nhìn thẳng vào con:

- Thôi thì tùy con. Mẹ chỉ dặn một điều, vì một bóng hình vu vơ con có thể đi vào chỗ hiểm nghèo nhưng cũng đừng vì cái bóng hình đó mà con không nghĩ gì đến mạng sống của mình. Con nên nhớ phía sau con luôn có một người đàn bà đêm ngày nghĩ về con, mong con lành lặn trở về, đó là mẹ.

- Con nhớ, vì chỉ có mẹ là người thương yêu con nhiều nhất và con cũng chỉ có một mình mẹ là đủ sức níu kéo con với cuộc đời chán ngắt này. Con đi nghe mẹ!

Thiếu úy Quang đi đến bên mẹ, ôm khẽ lấy bờ vai mảnh dẻ của mẹ để yên một lát rồi vội chụp chiếc mũ dù nâu lên đầu, ra nhanh. Từ dưới cổng, một tiếng động cơ xe Jeep rú lên rồi xa dần.

Từ cánh cửa sổ chưa khép, gió đem theo những hạt mưa li ti bay vào trong phòng, người mẹ khẽ rung mình, run run đưa tay lên, bối rối lần vào chuỗi tràng hạt đeo nơi cổ, nước mắt từ từ rịn ra...

3

Chiến tranh dù khốc liệt đến mấy thì nó vẫn có những khoảng lặng bất ngờ không tin được. Một trận đánh không phải lúc nào, ở đâu cũng quần lên cái âm thanh gầm gào, rú thét như sẵn sàng bùng con người ra khỏi cuộc sống đem quăng sâu vào địa ngục, mà cũng có những giây phút tĩnh lặng đến ngẩn ngơ như buổi sáng mai này trên đất rừng Quảng Trị đang trải ra trước mắt người lính kia.

Một buổi sáng chỉ có nắng gió yên bình phơn phớt tó trên những dải rừng, đồng ruộng, dòng sông, khe suối như thể chiến tranh chết chóc đang xảy ra ở đâu đó, ở quốc gia bất hạnh nào đó chứ chưa hề xảy ra ở đây.

Trong một cánh rừng xơ xác phía thượng nguồn bên dòng Thạch Hãn đang mùa khô, nước chảy lặng tờ, hơi đục. Dưới một gốc cây kín đáo, có sáu con người mặc quân phục Giải phóng, trong đó có Cường, chàng trai Hà Nội, đang ngồi quanh một nồi măng rừng sôi sủi. Một con thú rừng đang được làm lông treo ngược thân cây. Đám lông màu xám được cạo dần, con thú trở nên trắng nhẽ nhại như một hình nhân bé nhỏ bị từng xẻo.

Đâu đó, họ hạ con thú xuống, đặt trên tấm ni lông, thận trọng xắt ra từng miếng nhỏ rồi thả vào nồi. Thịt thú rừng gập măng rừng bồng dào lên, quán quện lấy nhau, thoáng chốc đã làm cho nồi nước lèo chuyển sang màu vàng nhợt bởi những váng mỡ nổi dềnh trên mặt.

Dường như chỉ hau háu chờ có thể, Tiểu đội trưởng Tạ, chừng hơn ba mươi tuổi, tóc rẽ tre, trán vuông cằm vuông, cái chóp mũi hình như cũng vuông nốt, da đen mun, dáng nông dân chắc nịch

vùng đồng bãi, mức nước trong nồi lên húp soap một cái rồi nhe răng cười, hàm răng ám khói thuốc cũng chắc nịch như bàn cuốc, lưỡi thuốc:

- Ngọt thịt lắm, các chú mày ăn đi, có thể đây là bữa ăn tươi cuối cùng. Đêm nay vào trong đó chưa biết khi nào được ăn lại cái món này đâu.

Nói rồi, như một lão anh nuôi kỳ cựu và kĩ tính, phân rất đều lượng măng và thịt, anh thận trọng mức vào bát từng người. Vèo một cái, họ đã húp sạch bát thứ nhất. Bát thứ hai lại được mức tiếp. Lại hết. Tà dừng lại, nhìn tiểu đội của mình một cách âu yếm như cách nhìn của ả gà mái nhìn đàn gà con đang bới thóc.

Đến bát thứ ba thì mọi người dừng lại, nói đúng hơn là nồi canh đã cạn sát đáy buộc họ phải dừng lại, miệng người nào người ấy nháng mỡ, có người vẫn còn đá lưỡi vào chân răng chặc chặc về thòm thềm. Tà rít roóc roóc hơi thuốc Lào rồi ngửa cổ phun một luồng khói như rấn cuộn vào không gian. Để cho cái say ngấm sâu vào lục phủ ngũ tạng, ngấm kĩ vào đôi mắt đang chuyển sang đỏ dẫn một lát, chiêu một ngụm nước súc ồng ọc trong cổ họng, Tà mới thủng thẳng:

- Hày! Chưa vào trận, mới chỉ đi đường thôi quân số đã vơi đi quá nửa. Tiên sư cái thằng Mỹ, phải nói bom pháo nó mạnh thật! Nghe này, tao nhắc lại: Đây là Tiểu đội 1 thuộc Trung đội 3, Đại đội 8. Là một tiểu đội chủ công, một tiểu đội hỗn hợp mới thành lập, nào, bây giờ điểm danh cái cho chắc ăn, kéo mai mốt đánh đám mù mịt lại không biết thằng nào vào thằng nào mà báo chết báo tử! Bắt đầu từ cậu, nào!

Anh chỉ một thanh niên dáng cao, đeo kính trắng, vẻ điềm tĩnh, từng trải ngồi trước mặt. người này lên tiếng, cũng với một giọng điềm tĩnh ấm áp:

- Tôi là Sen, Trần Văn Sen, hai mươi tư tuổi, quê ở ven sông Sài Gòn, miệt Bến Cát, trước hoạt động ở Tổng hội Sinh viên, lộ, được ra Bắc học, học chưa xong thì vô đây, xin làm lính đặc công trinh sát, chưa vợ, ông già hy sinh thời đánh Pháp, nhà còn mẹ và đứa em gái.

- Đặc công à? - Tạ đưa bàn tay chuối mẩn vố bộp một cái khá nặng vào vai người này, cười hết cỡ. - Tốt rồi. Mọi trận đánh bộ binh đòi hỏi phải có đặc công dính vào mới ngon. Còn cậu?

Tạ chỉ một chiến sĩ có thân hình tròn lẳn như cá trắm, nét mặt không đẹp nhưng đường nét rất đàn ông, hơi gồ ghề, bụi bặm, chiếc răng vẩu làm nụ cười của cậu ta trở nên rất duyên. Người này ngượng ngập trả lời bằng cái giọng thật đầm:

- Dạ, em là Nguyễn Quang Bình, bọn bạn nó thường kêu là Bình Vồ, học sinh miền Nam. Quê em ở đây, ngay Đông Hà, theo cha mẹ ra tập kết từ nhỏ, đang học năm thứ ba Đại học Mỹ thuật Hà Nội thì có lệnh tổng động viên, mười chín tuổi, ăn nói vô duyên, mặt mũi xấu xí nên chưa vợ, chưa người yêu luôn.

- Xấu à? Tốt! - Tạ lại định giơ tay vố vào vai cậu ta nhưng cậu này đã vội tránh được khiến bàn tay to tướng của anh rơi thõng xuống. - Theo kinh nghiệm chiến đấu của tao, thằng xấu bao giờ cũng uỳnh ngon hơn thằng đẹp, nhưng mà... đâu có xấu, chỉ ăn nói quàng xiên. - Quay qua chỉ vào Cường. - Thằng này đẹp, quá đẹp nữa là khác, sao?

Cường cười:

- Em là Đặng Huy Cường, quê Hưng Yên, sinh ra và lớn lên ở Hà Nội, hai mươi hai tuổi, năm thứ tư Nhạc viện.

- Nhạc à? - Lần này thì cái bàn tay to tướng kia không giơ lên nữa. - Quá tốt! Cậu viết nhạc đi, viết cho bốc máu vào, tở hát cho, giọng tở tuy thuốc Lào nhưng mấy cô gái làng cũng chết mê chết mệt

đó. Chỉ biết đánh nhau thí mạng mà không biết hát hò, đánh không bền đâu. Còn người yêu người iếc sao, chắc có cả tá rồi hả?

- Dạ, cũng gọi là có nhưng... thôi rồi.

- Ai thôi? - Tạ trợn mắt. - Cậu thôi hay nó thôi?... Chắc là cô ả đúng không? Vậy thì vất thẳng bố nó đi, nó không xứng đáng với một chiến sĩ Thành cổ, khỏi bận lòng. Đàn bà con gái thiếu cha gì, uỳnh nhau xong, chưa chết, tha hồ chọn, đích thân tao chọn cho.

Tạ quay sang tiếp một chiến sĩ có dáng người thấp đậm, cái lưng hơi gù và đôi mắt nhìn rất lạ, như rất gần lại như rất xa, lại có lúc không nhìn gì cả mà lại như nhìn ngược vào trong mình.

- Còn cậu, chắc không phải bị tật từ nhỏ chứ?

Người này giật mình định trả lời thì Tạ xua tay:

- Khoan đã! Cậu làm sao mà như mất hồn mất vía thế? Này, tớ nói thật nhé, sắp vào trận mà mặt mũi đăm chiêu như cái đứa bị vợ bỏ thế kia là không ổn đâu. Tên gì?

Trước câu nói xối xả của Tạ, người này không thay đổi nét mặt, lặng lẽ trả lời:

- Tôi tên Hải, Phạm Huy Hải, biệt danh Hải gù, gù có gen, hai mươi một tuổi, quê Hà Tây. Hồi ở nhà theo nghề bố, suốt ngày đi mắc, sửa điện, đào cống đào rãnh cho thiên hạ nên nó mới bị gù. Còn cái chuyện mặt mũi đồng chí vừa nói, nó không liên quan gì đến vào trận hay không vào trận cả. Hết!

- Tốt! Lính bộ binh mà gù là quá tốt, càng thu nhỏ mục tiêu, đỡ mất công khom lưng khi tiếp cận. Này, coi chừng vào Thành cổ, cái nghề điện của cậu lại được việc đó. Còn thằng cu này? Mi sướng cái gì mà cứ ngoác mồm cười hoài vậy, mày?

Anh hát cái cầm râu ria lồm chồm về phía một người trẻ nhất, bẽn lẽn như con gái, nước da mai má, có chiếc răng khểnh rất duyên bên trái khóe miệng.

- Tại em thấy Tiểu đội trưởng giống... bố em ở nhà quá!

- Giống bố em?... Hả, lão, tao già thế rồi kia à? Sao?

- Em là Tú, Trương Đình Tú, mười... sáu tuổi.

- Mười sáu? Thằng này càng lão! Bộ đội chứ đâu phải trường thiếu sinh quân. Ngày mai tao đề nghị trả mi về phía sau, ra ngoài kia đi học tiếp!

- Ôi, chết em thủ trưởng ơi! Em phải khai thố người ta mới cho đi.

- Thôi được rồi. Ở đời có nhiều cái khai gian nhưng khai gian để đi vào chỗ ác liệt thì cái gian ấy có thể chấp nhận được, nhưng để tao nghĩ thêm cái đã, miễn là ngay trận đầu mi phải đánh đám ra trò, chứ đây không phải là trò đánh trận giả của đám trẻ trâu.

Nói rồi anh chọt cúi xuống chiếc ba lô cóc cáy của Hải gù, rút ra một cuốn sách nhãn đang thò lên khỏi miệng túi, chau mày nhãn trán đọc một cách khó nhọc:

- Hả, cái gì đây? Thép... thép đã tôi... tôi thế đấy? Cậu làm nghề luyện thép?

- Dạ, không! Tiểu thuyết Nga đấy ạ.

- Cậu là nhà văn?

- Không, em chỉ là học sinh giỏi văn toàn miền Bắc thôi.

- Văn à? Tốt thôi. Viết đi, viết lại tất cả những gì sắp trải qua, viết rõ thật vào, đừng uốn éo như mấy thằng cha thông tin xã để nếu có chết, con cháu mấy đứa còn có cái để đọc, để hiểu cha anh chúng đã đánh nhau như thế nào.

Sen, người lính đeo kính trắng chọt trầm giọng:

- Đồng chí Tiểu đội trưởng! Sao chưa vào trận mà đồng chí toàn nói chết với chóc thế, ảnh hưởng đến tâm lý anh em.

- Ờ nhỉ? - Tạ cười dễ dãi, vằn vò mớ tóc cứng queo làm tóe lên cả đám gàu trắng như bụi. - Tính tớ bồ bã, nghĩ gì nói đó, thỉnh thoảng cậu làm ơn phanh lại cái nhé! Tóm lại tớ là Tạ, Nông Văn Tạ, nghe nặng chưa, ba mươi tư tuổi, quê Cao Bằng, tiểu đội trưởng i nốc, tám năm không lên nổi một cấp, nông dân trăm phần dầu, văn hóa lèng phèng nhưng cũng đủ để viết thư cho bà xã đôi dòng nguyệt ngoạc, một vợ một con, khi đi vợ con theo tiễn, khóc ướt... ướt sũng cả một... một triển đề.

- Ướt sũng cả triển đề... Câu này em nghe quen quen, hình như các cụ tả mưa chứ không phải tả khóc.

Tú hồn nhiên buột miệng nhưng không làm Tạ chững lại, thậm chí cái miệng của anh còn dẩu ra hơn:

- Đề là đề chứ cậu muốn tôi nói ướt sũng cả... cái đũng quần thì nó mới không quen quen à? Bồ khỉ, thằng, chỉ được cái hay vắn vẹo, mất bố nó cả hứng của người ta.

Tú lí nhí:

- Em... em xin lỗi, chỉ tại em mê cả văn lẫn toán nên hay đòi hỏi mọi thứ phải chính xác.

Tạ cười khò khò:

- Tao nói vui chứ làm gì mà mặt mày bí xị như sắp chảy nước đái ra thế kia? Thôi, tắt cả nghe tiếp đây. - Nét mặt vị Tiểu đội trưởng thoát trở nên trang trọng như nét mặt của một vị tướng đứng trước ba quân, lại còn cả khịt mũi nữa. - Tiểu đội ta vậy là gồm cả ba miền Bắc, Trung, Nam, coi như cả nước vào trận. Sáu thằng thì ba thằng là sinh viên, hơi nhiều, một thằng là học sinh, một công nhân, một cày cuốc, nói như kiểu nói của ông chính trị viên đại đội thì tiểu tư sản chiếm đa phần, tốt, không sao, trí thức và thợ thuyền cùng sát cánh, bổ sung nhau mà đánh đấm cho tợn vào. Giờ phân công cậu Sen, do đã qua hoạt động đoàn thể lại kinh qua cả chiến đấu, thêm tính tình chín chắn sẽ làm tiểu đội phó. Hết! Có ai thắc mắc gì

không? Cả tâm sự nữa. Giờ coi như anh em cốt nhục một nhà, tao lớn tuổi là anh cả, thằng Tú là em út, đứa nào có gì trong bụng nói hết ra, đừng giữ lại mà thành táo bón, để từ ngày mai chỉ một lòng uýnh giặc chết bỏ, không vâng vi nhằng nhịt gì nữa. Có gì không? Tao thấy mắt thằng Sen nhấp nháy, hình như có điều muốn nói?

Sen cười, để lộ ra hàm răng ken nhau đều sin sít:

- Có. Đó là tiểu đội có được một tiểu đội trưởng bộc trực, tình cảm, xuề xòa lại dạn dày trận mạc như đồng chí Tạ thì chắc chắn tiểu đội sẽ là một tiểu đội mạnh.

Tạ có vẻ ngượng ngập:

- Dạn dày mẹ gì đâu! Tớ cũng còn nhiều cái xấu lắm, nếu tốt cả thì lúc này tớ lên tót lút tận đâu rồi chứ làm gì được ngồi đây chỉ huy các cậu. - Rồi làm ra vẻ bí mật, anh lôi trong túi quần ra một chai rượu nhỏ, nút lá chuối, mắt sáng lên. - Coi như Kết nghĩa vườn đào... Ấy, đây làm đếch gì có đào mà kết, vậy gọi là kết nghĩa bên sông, được không? - Mọi người gật đầu. - Đây là chai rượu cuối cùng. Sáu đứa mình uống mỗi đứa một tợp để thề sống chết có nhau, không thằng nào được ngã vục mặt giữa dòng. Tao lớn tuổi, uống trước!

Không có ly, anh đưa cút rượu lên miệng tu nhẹ một tợp rồi đưa cho Sen... Sen cũng làm một tợp rồi đưa cho Cường... Cường đưa cho Hải... Hải đưa cho Bình và khi đến Tú, cậu em út tiểu đội thì vừa xoén.

Tạ xoa xoa hai bàn tay nháng mỡ vào nhau cười khà khà, một thứ cười lộ hết ruột gan ra ngoài.

- Xong. giờ nghỉ ngơi, kiểm tra trang bị, chờ tới bất cứ lúc nào có lệnh là sang sông!

Cả tiểu đội lặng lẽ tản ra trở về với công việc của mình. Trong đầu Cường xuất hiện một khoảng lặng không rõ ràng. Sang sông! Một cái từ thật gọi trong các áng văn chương kim cổ nhưng hai tiếng

“sang sông” chiều nay sao nghe có cái gì rờn rợn như mang hơi hướng sắc thái một đi không trở lại thế nào!

4

Huế.

Vẫn mưa.

Tại căn cứ quân sự Mang Cá, một chiếc chuyên cơ đen sì như con nhặng chửa từ hướng nam bay đến, nặng nề đáp xuống rồi từ từ dừng bánh.

Bước xuống là cái dáng nhanh nhẹn, tầm thước, vận đồ trắng lịch lãm quen thuộc của Tổng thống Thiệu, kế tiếp là cái dáng cao dong dỏng của Đại tướng tổng tham mưu trưởng Cao Văn Viên, rồi Trung tướng Ngô Quang Trưởng với nước da đen cháy, khuôn mặt hốc hốc và một cổ vắn Mỹ cao cấp vận thường phục.

Họ rào bước đi thẳng vào phòng họp, nơi đã có Tướng Hoàng Xuân Lãm, tư lệnh Vùng 1 và chuẩn tướng tư lệnh sư đoàn 3 Vũ Văn Giai cùng một số sĩ quan cao cấp khác đã đứng nghiêm chờ sẵn với vẻ mặt căng thẳng, rám nắng.

Vừa an tọa, bỏ qua tất cả những lễ nghi, thủ tục rườm rà, với khuôn mặt sáng láng, khá đẹp và giọng nói mềm mại của một chính khách hơn một nhà quân sự, Tổng thống Thiệu vào đề luôn như đã nén sẵn những câu nói này từ trước:

- Thưa các ông! Đề mắt Quảng Trị, một địa bàn chiến lược là một sự nhục nhã. Nhục nhã cho cả người Mỹ lẫn cho cả chúng ta. Cho nên hôm nay đến đây, tôi rất tiếc phải thông báo rằng, ông Lãm không còn đủ tư cách để giữ trọng trách tư lệnh Vùng 1 và Quân đoàn 1 nữa.

Đúng là một trái mìn nổ toác giữa phòng họp. Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía vị tướng vừa được nêu tên. Nhưng như có vẻ đã sẵn sàng đón nhận từ trước, Tướng Lãm không hề thay đổi nét mặt, ông ta bước lên một bước, đập mạnh gót giày:

- Rõ, thưa Tổng thống!

- Và từ giờ phút này... - Viên Tổng thống dường như không để ý đến thái độ ấy, danh giọng nói luôn. - Người thay thế sẽ là Tướng Ngô Quang Trưởng đây. Tôi hy vọng hai ông sẽ có những trao đổi cần thiết với nhau để đừng làm hổ danh uy thế của một quân lực có không dưới một triệu quân được trang bị không kém bất cứ một đội quân mạnh nào.

Nét mặt khắc khổ, đen sạm, mắt trũng tối, Trưởng bước lên, ưỡn căng lồng ngực vốn không lấy gì làm nở nang lắm:

- Rõ! Tôi sẽ hết lòng, thưa Tổng thống!

- Chưa hết! - Thiệu vẫn danh giọng. - Việc Sư đoàn 3, một sư đoàn con cưng của quân lực đã tự động rút lui trong trận chiến vừa rồi lại còn nhục nhã hơn. Sư trưởng Vũ Văn Giai sẽ phải ra tòa án binh điều trần về vụ này!

Lại một tiếng mìn nổ nữa nhưng lần này có cả chớp lửa bùng lên. Không hiểu có phải vị sư trưởng nổi tiếng là gan dạ, liều mạng và nóng tính này đã bị ảnh hưởng phong độ người chỉ huy của mình hay do vốn dĩ tính cách ông ta là như thế, Tướng Giai đứng lên với nét mặt lộ rõ vẻ lì lợm, bất cần:

- Tôi đã xác định trước và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm, thưa Tổng thống!

Thiệu bất ngờ đập mạnh những ngón tay trắng hồng xuống mặt bàn:

- Chịu trách nhiệm! Cứ thua bại, cứ bỏ chạy rồi lại cứ xin chịu trách nhiệm thì dễ quá, thằng hèn nào cũng làm được thưa các ngài

sĩ quan vô cùng thân mến và rất đáng tin cậy của tôi.

Viên cổ vấn Mỹ tóc bạch kim, dáng cao, nói tiếng Việt khá chuẩn, khẽ nở một nụ cười vừa đủ cho một ứng xử ngoại giao:

- Tôi thành thực chia buồn với ông Lãm và ông Giai, nhưng ta cũng nên ý thức đó là quy luật của chiến cuộc. Trước đây, để mất vùng tiền đồn 1, không chỉ các ngài mà ngay cả Tướng Westmoreland của chúng tôi cũng phải ra đi để thay vào đó là Tướng Abrams.

Thiệu nhún vai, khẽ nhếch mép để lộ ra chiếc răng khểnh khá duyên cho một người phụ nữ nhưng lại hơi thừa cho một người đàn ông:

Có thể mất một vài nơi khác nhưng không thể để mất Quảng Trị. Nó là điểm nhạy cảm nhất và cũng là điểm quyết tử nhất để Hà Nội họ không có trớn phát triển xuống phía nam và có cơ nói mạnh, ra giá, chơi khó ta trên cái gọi là hòa đàm Paris chết tiệt sắp họp trở lại.

Ngừng một lát, Thiệu nhìn khắp lượt tướng lĩnh, cao giọng:

- Đây là danh dự, là lịch sử. Tôi, tổng thống Việt Nam Cộng hòa, ra lệnh cho các ngài bằng mọi giá trong thời gian ngắn nhất phải tái chiếm được Quảng Trị, trong đó khu thị xã và Thành cổ là yếu điểm cốt tử. Để đạt được điều này, tôi sẽ quyết định vét toàn bộ lực lượng tổng trừ bị thiện chiến nhất của quân lực là sư đoàn dù, sư đoàn thủy quân lục chiến, ba liên đoàn biệt động, tăng cường thêm một lữ đoàn thiết giáp, hai lữ đoàn pháo, một sư không quân... lên đây trực tiếp tham chiến cùng các ông.

Ba quân nhân đeo lon đại tá đại diện cho ba sắc lính con cưng như chỉ chờ có thế, vội đồng loạt bước lên, dậm gót giày, mặt đảnh đảnh sát khí. Thiệu nhìn ba khuôn mặt đó với vẻ không mấy hài lòng như cách nhìn những chú ngựa non háu đá, nói tiếp, giọng mềm hơn:

- Nếu cuộc tái chiếm này không thành, không phải chỉ các ông mà ngay cả chính tôi cũng không còn đường rút. Ông Đại tướng tổng tham mưu trưởng đây sẽ giúp các ông hoàn tất kế hoạch mang tính sống còn này.

Tướng bốn sao Cao Văn Viên có cái dáng trí thức nho nhã của một nhà chính trị hơn là một võ tướng từ tốn đứng dậy, thẳng người nhưng rõ ràng trong cái nhìn của ông vẫn có điều gì như là sự nghi ngại.

Viên cố vấn Mỹ nói thêm:

- Trung thành với công thức vũ khí Mỹ, bộ binh Việt, xin hứa chúng tôi sẽ dùng tối đa hỏa lực không quân và pháo binh để nghiền nát Thành cổ Quảng Trị trong thời gian ngắn nhất! Đó là ý định của Tổng thống Nixon. Danh dự của các ngài cũng là danh dự của chúng tôi.

- Cái đó còn phải suy xét lại, thưa ông cố vấn!

Thiệu lạnh mặt buông thông một câu rồi đi trở ra chiếc chuyên cơ nằm loang lổ dưới nắng, vẫn dáng đi nhanh nhẹn nhưng đôi vai đã có chiều hơi gù xuống như đang bị gánh nặng cuộc chiến trĩu đè.

Cả đoàn tùy tùng ra theo. Thoáng một ánh nhìn giấu cợt, khinh khi của viên cố vấn Mỹ dõi theo dán vào cái gáy lấm tấm mồ hôi đang căng ra của viên Tổng thống bản địa.

5

Từ trên một điểm cao kín đáo có nhiều khóm lá bao quanh, chiếc ống nhòm của Tư lệnh mặt trận Lê Trọng lia chậm chậm một vòng xuống các cảnh vật phía dưới.

Trước mắt ông là thị xã Quảng Trị đang nằm im lìm, thoi thóp bên dòng Thạch Hãn. Dòng sông mùa này chưa có nhiều nước nên nó giống như một vành khăn xanh vắt qua nhà cửa, đất đai, đường sá, làng mạc rồi uể oải nổi ra cửa biển Ái Tử. Một cửa biển có cái tên Mẹ Con thao thiết thế này mà giờ đây đen đặc những ụ pháo nòng dài, đen đặc những con tàu gầm ghi súng ống như sẵn sàng lao lên làm cuộc cày nát đất liền. Ánh mắt mắt ngủ của ông hơi dừng lại ở cây cầu Thạch Hãn khẳng khiu chưa có người xe qua lại... Dừng lại ở thôn Nhan Biều không còn ngan ngát màu xanh cây lá như hồi mới đến... Dừng lại ở ngã ba Đông Hưng phập phồng một dải đất ba-zan bầm đỏ... Dừng lại ở nhà thờ Trí Bưu mà từ đó dường như đang vọng lên những tiếng chuông nguyện hồn ngọt ngào, u trầm... Dừng lại ở Bến Sãi lặng tờ như một bến chết và xa nữa là khu vực Đông Hà. Cuối cùng, ánh mắt ấy dừng lại thật lâu vào một khu đất vuông vức có tường thành bao quanh, bên trong gần như không có sự sống.

- Thành cổ Quảng Trị...

Tiếng ông thì thầm. Người sĩ quan tham mưu đứng cạnh nhìn lên.

- Dạ, thủ trưởng nói gì kia ạ?

- Thành cổ, Trí Bưu, Nhan Biều, Tri Tôn... Rồi đây tất cả sẽ trở thành những địa danh lịch sử. - Giọng ông vẫn thì thầm, rồi ông bỏ

ổng nhòm quay qua người trợ lý. - Cậu có nhìn kĩ khu Thành cổ không? Mặt hậu nó chỉ có dòng Thạch Hãn làm đường tiến lui, còn mặt tiền ba bề đều trống trải, vị thế hết sức mỏng manh, theo cái nhìn quân sự thì không bao giờ nên cố thủ ở đó nhưng ở vị trí chính trị chiến lược thì lại phải giữ cho bằng được, giữ càng lâu càng tốt. Cậu thấy sao?

Không chờ trả lời, ông nói tiếp, giọng hơi căng lên:

- Đây là một cái quyết chiến điểm cho toàn cuộc, có thể thành có thể bại nhưng chắc chắn ta phải trả giá rất đắt. Tôi đã có lần nói điều này với đồng chí Bí thư quân ủy nhưng không được chấp nhận. Phải thông cảm nơi chôn rau cắt rốn của đồng chí ấy chính ngay ở đây. Vì vậy, tôi muốn Ban tham mưu của cậu ngay ngày mai hãy trình lên Bộ tư lệnh Mặt trận những phương án phòng thủ sao cho bộ đội cầm cự được lâu nhất và thương vong ít nhất. Đã đến lúc trong căn cốt tư tưởng của chúng ta, phải xác định không thể đạt hiệu quả bằng bất kỳ giá nào. Đây là một mục tiêu có ý nghĩa lịch sử và vì thế về sau này nó sẽ được lịch sử nhìn nhận lại.

Ông không nói gì nữa, hạ người ngồi xuống một gốc cây, móc thuốc ra hút, trầm ngâm. Người sĩ quan tham mưu cũng im lặng. Anh hiểu lúc này, người tư lệnh nổi tiếng là tài ba và thương lính trong toàn quân của mình đang có điều khó nghĩ.



Lúc đó, từ trên các chiến hạm Mỹ đậu ngoài khơi, từ những cao điểm nơi cửa Ái Tử, bắt thần những nòng pháo đen sì ngóc đầu khạc lửa. Những tiếng nổ, những cột khói úp chụp xuống thị xã và các vùng lân cận. Úp chụp xuống một dòng người đông vô kể đang lũ lượt, hoảng loạn, bế bồng, gồng gánh nhau chạy ra khỏi vùng lửa đạn, ra khỏi thị xã.

Pháo vẫn nổ cấp tập. Tiếng đạn rít trong thinh không vắng lặng như tiếng cười của quỷ. Trong dòng di tản hỗn loạn đã có thân người, nhóm người tung lên, quật xuống. Tiếng kêu khóc, tiếng rên rỉ, giã giụa, quằn quại, máu chảy thành vũng thành vệt, lán nhầy mặt đường. Lại một chiếc xe đồ bốc lửa, nổ tung. Chiếc xe đồ nữa, mảnh vỡ bay lên như xác pháo hồng. Một người đàn ông cháy đen như khúc củi bên đường, nước dịch rỉ ra làm dính nhớp cả những bầy ruồi đang sà xuống. Một đứa trẻ bung hết quần áo chạy như hóa dại gào thét gọi mẹ. Một người mẹ trẻ nằm chết vùi trong vệt cỏ để lộ những mảng trắng xanh xao trên da thịt. Đứa bé sơ sinh nằm cạnh không hay, cứ mãi rúc đôi môi nhỏ xíu vào khuôn ngực bết máu của người mẹ mà bú...



Từ trên sườn đồi, Thiếu úy Quang và tốp lính dù của mình qua chiếc ống nhòm có độ phân giải cao đã nhìn thấy hết thảy. Hắn gọi vào máy bộ đàm, rít lên: “Tiên sư bọn Mèo! Chúng mày lòi tròng hả? Đạn rơi hết vào đầu dân rồi! Chuyển làn sang phải đi!” Nhưng những cột lửa vô tri vẫn dựng lên ở ngay giữa đoàn người. Những thân xác và xe cộ lại nát vụn, bay lên.

Quang quay qua người lính ngồi bên cạnh, nói vung cả nước miếng:

- Hoài! Mày lấy xe phóng ngay về chỉ huy sở nói bắn con mẹ gì mà toàn rơi vô đầu dân. Không dừng lại, chính tao sẽ xách đại đội dù về hỏi tội chúng. Phóng lẹ đi!

Người lính vâng lời, cuộn giò lao nhanh đến chiếc Jeep lùn đậu dưới dốc, nhảy lên rồi ga phóng ngược về phía sau.

Quang lại đưa ống nhòm lên mắt... Bỗng bàn tay hắn thoáng giật sượng như vấp phải một cái gì. Hắn thả nhanh ống nhòm, dụi mắt... Dụi nữa rồi vòng tròn dưng hửng, run run... Trước mắt hắn, qua làn

khói bụi dày đặc đang nhấp nhóa hiện lên dáng hình một cô gái áo quần cũng rách tơi tả, nhuộm máu chạy nhanh đến chỗ đứa bé đang tìm ngậm vú người mẹ đã chết. Cô cúi xuống gỡ đứa bé ra, bồng lên tay, lấy tấm mền xanh vương gần đó đắp hờ lên thân hình người mẹ rồi cùng đứa bé nhập nhanh vào dòng người...

Quang vội vặn hết nắp ống nhòm. Khuôn mặt cô gái dần dần hiện ra khá nét rồi bất thần biến mất trong đám đông. Từ miệng hắn bật ra một tiếng kêu thảng thốt: “Hồng... Trời! Có đúng là Hồng không?... Sao cô ấy lại ở đây?...”

Tiếng nói ấy lọt vào tai viên Chuẩn úy đội phó có khuôn mặt thư sinh, mái tóc bồng bênh nhưng con mắt lại rất tối ngời cạnh. Gã Chuẩn úy đưa đôi mắt ấy chém nhanh vào nét mặt của Quang như chém vào một vĩa quặng bí ẩn như thăm dò một chút rồi cũng đưa ống nhòm lên phóng chiếu về hướng dòng thác di tản nhưng không nhận ra điều gì. Không nhận ra cả những điều đang hiện lên bằng lảng, nhức nhối trong đầu Quang...

... Đó là vào một buổi sáng có nhiều nắng giống như buổi sáng này, nhưng khung cảnh lại là trong khuôn viên tĩnh lặng, thơ mộng của một sân trường đại học nằm ngay giữa kinh thành Huế. Có rất nhiều sinh viên vận đồng phục đang đứng hướng nhìn lên một bụi cao. Nơi đó hiện diện một nữ sinh vận áo dài trắng, tóc vén cao, khuôn mặt thanh thoát, sáng trắng, đôi mắt hơi xếch, đen huyền đẹp đến nao lòng chiếu thẳng vào đám đông, chiếu thẳng vào cả toán lính dù của Quang mặc thường phục đứng lẫn quất phía dưới, cách hơi xa một đoạn.

Tiếng nói của cô cũng thanh thoát nhưng rần rởi pha chút xa xót, nghẹn ngào: “... Tuổi trẻ học đường của chúng ta đã đến lúc phải ra khỏi cơn mê để thấy rằng hành động của quân đội Mỹ đang tằm rọt pháo vào dân lành là trái với đạo lý, với lương tri, là không thể tha thứ được. Hành động này càng cần lên án khi có sự tiếp tay của chính quyền và quân lực...”

Thực ra Quang không nghe rõ cô gái nói gì mà chỉ thấy choáng ngợp trước hình ảnh mỏng manh và kiêu hãnh được kết hợp đến kỳ lạ như hiện thân của thiên sứ trong một con người cô. Giọng nói của cô gái vẫn vang lên bằng thứ giọng Huế thật ngọt như là những nhũn: “Thưa các bạn! Là con Lạc cháu Hồng, chúng ta không thể làm ngơ trước hiện trạng này. Chúng ta phải biết nói lên tiếng nói của mình cũng như tổ tiên ta đã biết cách nói qua hàng ngàn năm Bắc thuộc...”

Đến đây thì bản năng phản sự làm chất lính trong người hấn chột tỉnh, hấn tiến đến sát trước mặt cô, nói vừa đủ nghe: “Cô gái... Nói đủ rồi đó! Xuống đi, nên xuống ngay đi, không bọn cảnh sát đã chiến nó đến lại rầy rà.”

Không hiểu cô có nghe được những lời ấy trước hàng trăm tiếng hưởng ứng còn lên như sóng trào của đám đông không, nhưng trong một thoáng hấn cảm thấy rõ đôi mắt long lanh kia đã đậu nhanh vào khuôn mặt hằm hỏ của mình trước khi nhìn nhanh sang chỗ khác để tiếp tục bài diễn thuyết bằng chất giọng ngân nga như hát: “Thưa các bạn! Tuổi trẻ của chúng ta sẽ mắc tội với tổ tiên khi chỉ biết nằm trong chăn ấm với những vui buồn vị kỷ của mình. Chúng ta đã đến lúc phải...”

Từ phía sau, Phan Thái, gã Chuẩn úy đội phó có mái tóc bông bênh và cái nhìn u tối chen lên đứng ngay trước mặt diễn giả, khẩu rulô hờm hờm trên tay. Tiếng nói của gã đầy uy lực đượm chút lưu manh giang hồ: “Có cam đi không con nặc nô đội lột tiên cô kia! Mi còn gào lên như vậy nữa, thân thể của mi sẽ nhòe máu ngay bây giờ. Cam!”

Một thoáng rùng mình chựng lại nhưng tiếng nói ấy vẫn không hề giảm âm lượng, thậm chí còn ánh ỏi hơn: “Lịch sử Việt Nam chưa bao giờ chịu khuất phục trước bạo tàn xâm lăng và những điều ác nhân thất đức...”

Cây rulô trên tay hấn lạnh lẽo đưa lên nhằm đúng khuôn ngực thanh nữ no tròn đang rướn căng ở trên cao. Ngón tay đặt vòng cò của gã từ từ siết lại... Quang vội lách người lao đến chặn lại: “Dẹp đi Chuẩn úy! Bắn một đũa con gái là hèn, bắn một đũa con gái trên tay không tắc sắt còn hèn hơn. Còn có nhiều dịp để Chuẩn úy thi thố ngoài tiền đồn, vội gì!”

Gã Chuẩn úy sầm mặt. “Tôi làm phận sự của một người lính!” Nòng súng ấy lại đưa lên... Lần này thì Quang không kìm được nữa, hấn chuyển mũi súng trên tay mình vào giữa ngực Phan Thái, gằn giọng: “Phận sự người lính không ai dạy cậu phải là kẻ sát nhân, rõ chưa?” Nhìn trong mắt viên đội trưởng, gã đội phó biết con người này không nói giỡn và đã cùng sống chết với nhau không ít ngày, gã hiểu rằng đội trưởng của mình chưa nói giỡn bao giờ nên thở phà ra một cái như rấn mang bánh vượt mất con mồi, đành tra súng vào bao rồi lùi lại.

Trên bực, lại thoáng một cái nhìn là lạ của cô gái chiếu vào người vừa cứu mình nhưng không ẩn chứa một điều gì rõ ràng, chỉ thấy trên khuôn mặt xinh xắn ấy có những giọt mồ hôi lấm tấm rịn ra...

Quang như sực tỉnh, vội đưa ống nhòm lên quan sát một lần nữa... Lát sau vẽ không thấy gì, hấn hạ xuống, nói với gã Chuẩn úy:

- Cậu ở lại chỉ huy đơn vị. Tôi có chút việc phải đi.
- Đi đâu? - Giọng hỏi cố tỏ ra cấp dưới nhưng vẫn không thể giấu được một chút xấc láo và tò mò vẫn lên.
- Nhà binh! Có những việc chỉ cần nghe chứ không cần hỏi. Bài học đầu tiên trong quân trường chắc cậu chưa quên?

Nói rồi, để mặc tia nhìn hấn học phóng theo của gã đội phó, Quang lách qua, chìm người vào các lùm cây cháy sém lao thẳng về phía đám đông đang di tản.

Đến một đoạn, hắn tháo giầy lưng, tháo chiếc áo rằn ri, tháo luôn cả chiếc mũ nồi nâu bỏ vào một bụi cây kín đáo gần đó, trên người chỉ còn độc cây súng ngắn giắt trong áo, lao đi tiếp...

Chạm dòng người, phát hiện ra một chiếc Honda vô chủ vẫn nổ máy nằm đổ nghiêng phệt khói ở vệ đường, hắn vội dựng lên, vặn ga phóng chậm chậm về phía trước, đưa mắt sục sạo khắp mọi góc ngách, mọi khuôn mặt nhưng vẫn không thấy cái hình bóng kia đâu. Hắn phóng tiếp và ánh mắt đổ kè lại sục sạo nhưng vẫn không thấy gì. Đúng vào lúc hắn thất vọng định quay đầu xe trở lại thì chợt dừng, toàn thân nóng bừng... Trời ơi! Người đó đấy, chính cô ấy đấy, khuôn mặt kia, đôi mắt kia, cái miệng đang mím chặt kia không thể sai được. Cô ấy đang bồng đứa bé trên tay, lưng áo ướt đầm, chân trần, bấp chân con gái mịn trắng có mấy vết máu chảy dài, thỉnh thoảng lại vấp chao lạng người đi. Pháo vẫn nổ ở hai bên, ở đằng trước đằng sau quần vào bụi cỏ. Dáng hình của cô phiêu dạt như một bức tranh tội tình về người con gái chìm trong khói lửa chiến tranh.

Hắn cho xe cắt đến sát cạnh, dừng khựng, không nói không rằng xốc cả hai lên phía sau xe rồi bươn nhanh qua dòng người, qua các đụn khói, qua những thân người nằm rải rác đó đây... Đến một chân dốc, hắn cho xe dừng lại, nói nhanh:

- Đã qua tọa độ pháo. Nghỉ một chút đi rồi cô dùng chiếc xe này đưa đứa nhỏ về hướng bắc, ở đó sẽ an toàn hơn.

Cô chăm chú nhìn vào khuôn mặt râu ria, hằm hỏ của hắn, ngờ ngợ...

- Còn ông?

- Tôi sẽ đi trở lại.

- Xin hỏi ông... à... anh là ai mà đối xử tốt với chúng tôi như vậy?

- Không cần biết. Việc cần làm bây giờ là phải thoát khỏi tọa độ này ngay! Và nói chung, một người như cô nên tránh xa mọi trò chính trị, đấu tranh tầm thường, nó uổng phí đi!

Chính câu nói này cộng với chiếc quần lính bỏ trong đôi giày bột-đờ-xô đã khiến cô gái chột nhận ra mình đang đứng trước ai. Cô vén tóc, khẽ cười, nụ cười có lẫn cả bụi cát trên bờ môi khô xác:

- Thì ra là anh! Hôm đó tôi chưa kịp cảm ơn anh thì bây giờ lại mang thêm cái ơn nữa.

- Cách trả ơn tốt nhất là cô ráng đưa đứa bé cùng với cô ra khỏi vùng chết chóc vớ vẩn này trở về Huế. Đây là địa chỉ có thể tin cậy...

Hắn rút cây bút ra khỏi túi định viết vào mảnh giấy cái gì đó, thì cô buộc phải chặn lại:

- Cảm ơn ông sĩ quan nhưng ở đây tôi còn gia đình, bè bạn và bốn phận không thể bỏ đi được.

- Bốn phận chống Mỹ chống chính quyền phải không?

Hắn nhìn thẳng vào mắt cô, cô cũng nhìn thẳng trở lại và gật đầu. Cái nhìn bướng bỉnh và thoảng phiến muộn ấy đã khiến hắn bỗng neho mắt lại như bị chói nắng. Quang cười nhạt:

- Tùy!

Hắn quăng mạnh cây bút vào bụi cây gần đó rồi quay lại, để lộ một chút thẳng thốt và đau đớn vụt qua trên khuôn mặt:

- Tôi chưa thấy ai có cái nhìn lạ lùng như cô. Và vì chính cái nhìn này, tôi hy vọng sẽ có dịp gặp lại, và càng hy vọng chúng ta không rơi vào cảnh đối đầu đầu ngó ngẩn, tất nhiên là nếu tôi chưa bị con quái vật chiến tranh nó nhai mất đầu. Bảo trọng! Chào!

Nói xong, quăng chiếc xe ở lại, hắn băng mình qua đường, phóc vào rừng cây khét cháy, lao nhanh về hướng vị trí đóng chốt của đơn vị, mềm dẻo như một con dã thú. Cô gái chau mày nhìn theo

giây lát cái hình hài đàn ông hiện ra và biến đi bất chợt như một ảo ảnh đó, khẽ lắc lắc đầu vẽ không hiểu...

6

Pháo cũng đang thè những cái lưới tanh tưởi đổ lòm của mình liếm xuống những cánh rừng chồi xơ xác ven dòng Thạch Hãn. Pháo giội thẳng vào lòng sông. Cây bùng cháy, nước dựng lên, bầu trời bầm đỏ, cảnh vật chao nghiêng. Tất cả rung giật, vỡ vụn như báo hiệu cái thời khắc trọng đại và khốc liệt nhất của lịch sử vùng đất này, của lịch sử cuộc chiến tranh dằng dặc này sắp xảy ra.

Song điều đó vẫn đang nằm ở phía trước, nằm trong khoảng thời gian địa ngục trải ra suốt tám mươi một ngày đêm mà lúc này tiểu đội sáu người của Tạ chưa thể mừng tượng ra, làm sao có thể mừng tượng ra? Họ vô tư, hồn nhiên xen một chút lảng mạn, hồi hộp như những chú chim non sắp sải cánh bay vào một vùng giông bão phiêu bồng và kỳ vĩ. Pháo bắn họ chui xuống hầm. Pháo ngừng, họ lại trồi lên làm những công việc theo thói quen nghề nghiệp trước khi bước vào đời lính xông pha của mình. Người thích vẽ thì vẽ, người thích cơ khí thì cứ loay hoay tháo ra lắp vào mấy khẩu súng trên tay, người mê nhạc lại lim dim mắt lắng nghe đến tận cùng những âm thanh tĩnh lặng kỳ lạ sau mọi rú rít, gầm gào. Người không thích gì thì ngồi đốt thuốc tán gẫu hoặc tranh thủ nhảy xuống sông tắm táp, bơi lội một chút cho vơi nhẹ đầu óc.

Đặng Cường và chú bé Tú đang chìm người trong dòng nước lúc này vẫn còn trong xanh, răng cười lóa nắng.

- Chiến tranh mà cũng thơ mộng nhỉ, anh nhỉ? - Tú đưa mắt nhìn sang hai bờ lau lách. - Sông này giống sông Nhuệ quê em quá, chỉ trong hơn thôi và không có bọn con gái chiều chiều đi làm ruộng về xuống tắm.

Cường mỉm cười, đưa tay khẽ bẹo má cậu bé:

- Ở nhà em đã có người yêu chưa?

- Chưa. Cũng mấy bạn định yêu nhưng bọn con gái nó cứ bảo em chỉ bằng quả ớt thì yêu iếc gì ạ, không bố!

- Ớt à? - Cường bật cười. - Con gái quê em bạo miệng nhỉ? Mà sao họ biết?

- Chúng nó cứ đè em ra rồi lột truồng, tức lắm nhưng không làm gì được.

- Không sao. Ớt rồi sẽ biến thành dưa, sau này còn sống trở về, em sẽ tự lột truồng cho họ nỏ con người.

- Ôi giờ! Anh nói nghe kinh quá, em không dám đâu.

- Thôi tắm cho thỏa đi rồi lên. Nghe nói khu thành bên kia sông, nơi chúng ta sắp sang rồi sẽ ác liệt lắm, có khi không còn kịp tắm nữa kia.

- Em chả sợ. Khi đi, mẹ em bảo, cố bằng anh bằng em mà trả thù cho bố rồi còn về. Bố em là lính pháo thủ 14 ly 5, hy sinh ngay trên mặt cầu Hàm Rồng.

Tiểu đội phó Sen đi xuống sát mí nước, giọng thật dịu:

- Thôi lên đi, lại sắp đến cỡ pháo của chúng rồi đấy.

Cường và Tú bước lên, vẻ tiếc rẻ. Sen đưa cho Cường chiếc áo lót còn mới, nói nhỏ:

- Cái của cậu rách quá, mình còn thừa một cái, mặc vào đi!

Cường cảm động cầm lấy chiếc áo màu lá cây mặc vào người. Sen khẽ lắc đầu:

- Cậu có một thân hình đẹp thật, như lực sĩ, cố đừng để khuyết đi một bộ phận nào nhé! Chắc hồi ở nhà có chơi thể thao?

- Vâng, cũng võ vẽ qua loa.

- Sắp đánh lớn, các cậu là sinh viên mà cũng phải bỏ dở để lao vào trận theo lệnh tổng động viên thế này, mình cảm phục lắm! Kể ra cũng hơi uổng nhưng biết làm sao, chiến tranh là vậy, nó chẳng chừa ai. Rồi tới đây có gì trong đánh đấm, anh em mình sẽ bảo ban, nương tựa vào nhau, cũng quen nhanh thôi.

- Dạ, tất cả trông vào anh và anh Tạ, những người đã qua chiến đấu.

Vừa lúc Tạ đi đến cùng với bốn, năm chiến sĩ trẻ măng khác. Đang đi, anh chợt dừng, tò mò nhìn chăm chú vào những nét ký họa trên tay Bình như cái nhìn háo hức của trẻ trâu gặp cảnh cầu vồng bảy sắc sau mưa:

- Vẽ đẹp hè! Như thật í nhưng xếp lại đi đã, mi còn có nhiều dịp để vẽ. Bây giờ tất cả nghe đây! - Anh nhìn khắp lượt, giọng thoát trở nên nghiêm trang. - Đã có lệnh qua sông tối nay. Tiểu đội ta được bổ sung nóng năm cậu nữa, vậy coi như một tiểu đội đủ. Các cậu chuẩn bị đi, không được quên một thứ gì hết, nhất là bông băng. Cậu Cường đâu ấy nhỉ?

- Báo cáo Tiểu đội trưởng, có tôi! - Cường bước ra, đứng nghiêm.

- Báo cáo mẹ gì, nghe thuồn cái lỗ tai lắm! Cậu chạy nhanh lên Ban chỉ huy trung đoàn, hình như có ai muốn gặp cậu.

- Ai ạ?... Ai mà lại gặp lúc này ạ?

- Hỏi ông giời. Đi nhẫu chân lên không là tở bỏ lại đấy.

- Rồi!

Nói rồi Cường xách theo cây AK phóng nhanh ra phía cửa rừng.



Ai nhỉ? Câu hỏi đó cứ trở đi trở lại trong đầu Cường suốt đoạn đường năm cây số chạy gần lên Ban chỉ huy trung đoàn. Từ lúc

nhập ngũ cho đến khi hành quân vào đây, đến cấp đại đội anh cũng chưa một lần giáp mặt ai hưởng chi là cấp trung đoàn cao vời vợi kia. Hay là ở nhà có chuyện gì rồi?... Mẹ anh làm sao ư?... Một hơi thở lạnh buốt chạy dọc suốt sống lưng khiến anh không muốn nghĩ sâu thêm nữa. Mẹ thời gian gần đây thỉnh thoảng hay ho về đêm, lại đôi khi đau nửa đầu nửa, rất có thể, biết đâu... Mà chắc cũng không phải. Thời gian này anh biết chắc mẹ đã sang bên Paris rồi, đâu còn ở lại Hà Nội mà đau này đau kia!

Bước chân anh sỏi nhanh hơn, mặc kệ cho những vết gai cào rớm máu khắp bắp chân, bàn chân. Cái sợ nhất lúc này của anh là không về kịp để sang sông với tiểu đội chứ chuyện ai gặp, gặp ai không còn quan trọng nữa.

Đến nơi, người sĩ quan trực ban bảo anh ngồi chờ vì các thủ trưởng còn đang có cuộc họp quan trọng.

Cuộc họp ấy có quan trọng thật không anh không biết, nhưng trong một căn hầm thùng đào kiểu nửa nổi nửa chìm gần đó, mấy người ngồi bên trong đều mang một bộ mặt trang nghiêm khác lạ. Người thứ nhất chừng ba mươi lăm tuổi, cao gầy, tóc húi cua, vẻ mặt khắc khổ nhưng rõ là lành hiền. Sau này anh mới biết đó là Trung đoàn trưởng Vũ Thành. Người thứ hai lớn hơn một chút, đeo kính trắng đang cúi xuống ghi chép điều gì vào trang sổ tay vẽ miệt mài, thận trọng lắm, đó là Chính ủy Phạm Lâm. Và người thứ ba không ai khác chính là Tư lệnh mặt trận Lê Trọng, trán rộng, mắt sâu, mỗi lời nói mỗi cái phẩy tay, nhướn mắt đều lộ rõ vẻ quyền uy khác lạ, mặc dù tiếng nói đang vang ra của ông rõ ràng là có cái gì khà khà, đứt quãng của một người đang ủ bệnh.

Ông nói rành rẽ từng chữ:

- Trước mắt, toàn bộ khu vực thị xã và Thành cổ do trung đoàn các đồng chí kết hợp với tinh đội đảm nhiệm. Sau này tùy chiến sự diễn biến sẽ có điều chỉnh thích hợp. - Ông ngừng lại nhìn sâu vào mắt hai người ngồi đối diện. - Đây là một địa danh nhạy cảm, vì thế

sẽ hết sức ác liệt. Có thể là điểm ác liệt nhất trong toàn bộ cuộc chiến tranh này. Với một lực lượng hỗn hợp rất đông và mạnh, chúng sẽ cố tái chiếm bằng được và ta cũng cố phòng thủ bằng được. Cả nước, cả Nhà Trắng, cả công luận thế giới và tương lai chính trị của chúng ta sẽ nhìn vào mặt trận này. - Giọng ông bỗng trở nên xuề xòa hơn. - Nào, sắp sang sông, các cậu đều đã sống với tôi từ hồi Điện Biên, hiểu nhau quá rồi, cứ cho nghe một tiếng nói thật lòng.

Chính ủy Phạm Lâm lên tiếng như các câu chữ đã được sắp đặt trước:

- Điểm chốt giữ này đã được Quân ủy và Bộ tư lệnh mặt trận hạ đạt quyết tâm thì có nghĩa nó là một yếu điểm mang tầm chiến lược, chúng tôi xin chấp hành giữ bằng mọi giá.

- Bằng mọi giá à? - Tư lệnh cười nhẹ. - Mình không thích cái khẩu lệnh này lắm, có cái gì như là quen mồm, là câu cửa miệng mà khi nói ra người ta chưa thật hiểu hết cái nội dung bên trong. Tôi luôn tâm đắc lời của anh Văn, chiến thắng nhưng không có nghĩa thỏa sức phung phí xương máu của đồng đội. Còn cậu? - Ông quay sang Trung đoàn trưởng đang ngồi gật gù. - Có gì khoái chí lắm sao mà cái đầu của cậu cứ gục gặc không ra gật không ra lắc vậy? Vẫn cái tật giống như khi nhận lệnh ôm bọc phá lên đòi A1.

Vũ Thành không gục gặc nữa, giọng tỉnh bơ:

- Hơi ngạc nhiên.

- Cậu ngạc nhiên cái gì?

- Một cái đầu thông tuệ luôn biết nhìn xuyên thấu mọi việc như anh mà lại đồng ý cho chọn cái Thành cổ trợ trụ, bé bằng cái tủy này làm điểm chốt giữ?

- Thì sao?

- Cá nằm trên thớt. Nói gì thì nói đây cũng chỉ là cái thớt cá nằm trên thớt, điều tối kỵ trong binh pháp, dù tác chiến hiện đại hay cổ điển, không khác gì cái thớt của lòng chảo Điện Biên mà tụi Pháp đã chọn làm quyết chiến điểm. Bí lắm!

- Tức là cậu thấy không giữ được?

- Giữ chứ! - Vũ Thành đứng bật dậy. - Nhưng chỉ có vấn đề thời gian giữ được bao lâu. Trung đoàn Sông Hương anh hùng xin hứa với Tư lệnh và Quân ủy sẽ giữ được thời gian lâu nhất có thể.

Tư lệnh thở phào, vỗ mạnh vào vai thuộc cấp:

- Mình cũng chỉ cần các cậu nói được một câu như thế, còn mọi việc sau đó là phần của mình, phần việc của ba sư đoàn mạnh sẽ hỗ trợ cho các cậu ở vòng ngoài. Suy nghĩ của cậu Thành thực ra cũng là suy nghĩ của tôi. Chiến tranh dài quá rồi, anh em mình hy sinh cũng nhiều quá rồi, là thằng chỉ huy, chúng ta không được phép để bộ đội hy sinh thêm nữa mà không đạt được mục đích cuối cùng. Chiến dịch bảo vệ Thành cổ này nó có khác với các chiến dịch trước, đó là từng giờ từng phút nó sẽ tác động rất mạnh đến tư thế của chúng ta trên bàn Hiệp định Paris sắp tái họp và tư thế ấy, nếu giữ được, nó sẽ tạo một nút nhấn bản lề để đưa đến thắng lợi toàn cuộc.

- Còn không?

- Sẽ có tội với lịch sử. Và cả tôi, cả các cậu chúng ta sẽ dắt tay nhau ra tòa án binh. Trả lời thế được chưa? - Ông bật ho khan vài tiếng, mồ hôi trên trán toát ra.

- Báo cáo, được rồi. Nhưng còn điều cuối cùng...

- Gì nữa?... Cái đầu bướng bỉnh thích phản biện của cậu lại mới nảy ra điều gì à?

- Không! Em chỉ lưu ý là sức khỏe bác dạo này chán lắm rồi đấy, bác mà bị làm sao là bọn em trống lưng.

- Cái thằng... chỉ được cái nói gở. Tao còn khỏe chán, còn dư sức đi hết được cuộc chiến tranh này và nếu cần, tao cũng sẽ rời chỉ huy sở mặt trận sang sông sống với chúng mày ít ngày.

- Thôi, em xin bác! - Vũ Thành chấp hai tay vái lạy. - Bác mà sang là chỉ thêm vướng, mất công lo bảo vệ.

Lê Trọng trừng mắt nhưng đôi môi nhợt nhạt lại cười:

- Vướng? Cậu ăn nói với tư lệnh như thế đấy à? Láo! Càng ngày càng láo!

Vừa lúc đó, người cán bộ trực ban vào báo có chiến sĩ tên Cường đã có mặt theo lệnh gọi.

Nét mặt của vị Tư lệnh hơi sáng lên:

- Tới rồi à? Cho cậu ấy vào!

Cường bước vào, đứng nghiêm trước mặt Vũ Thành:

- Báo cáo, tôi, Trung sĩ Đặng Huy Cường, Tiểu đoàn 8, Đại đội 3, Trung đội...

Vũ Thành nhìn người lính trẻ từ đầu đến chân rồi đưa tay ra bắt thật chặt:

- Cường đấy hả? Sinh viên hả? Đẹp trai lắm! Mà thú vị thật, chưa bao giờ trung đoàn lại có nhiều sinh viên cùng vào trận như đợt này. Những dũng sĩ học đường! Cái tên nghe cũng hay đấy chứ, anh Lân?

Chính ủy Lân gật đầu rồi vỗ vai người mới đến, chỉ về phía ông Lê Trọng:

- Đồng chí ở lại nói chuyện với Tư lệnh, bọn mình có chút việc phải đi. Cố gắng lên nhé, chàng trai!

Họ chào Tư lệnh rồi đi ra. Còn lại hai người, Tư lệnh đưa tay khẽ vỗ vào vai anh, ấn anh ngồi xuống chiếc ghế được ken buộc bằng ba đoạn dây:

- Thôi, ngồi xuống, ngồi xuống đi! Uống trà nhé! - Vừa rót trà, ông vừa nhìn người lính chăm chú. - Giống lắm, giống lắm...

Cường ngơ ngác:

- Dạ, thủ trưởng... Giống gì cơ ạ?

- Cháu giống bố cháu lắm, chỉ riêng đôi mắt là giống mẹ. Hồi tiền khởi nghĩa chú là bạn... không, là cấp dưới của bố cháu. Bố cháu khi đó là bí thư đảng bộ của cả ba nước Đông Dương, một chiến sĩ cách mạng tuyệt vời. Bố cháu mất, rất tiếc chú lại đang ở xa. Còn mẹ cháu, phải tới mấy chục năm nay chú cũng không có dịp gặp lại. Chú nhớ ngày ấy cháu mới lẫm chẫm biết đi. Uống nước, uống nước đi... con!

- Dạ... Cháu cũng thường được nghe mẹ cháu kể về chú nhưng... nhưng có chuyện gì không ạ? - Cường hỏi vẻ nghi ngại.

- Cũng không có chuyện gì. - ông cười hiền hậu như cái cười của một người cha. - Trước khi chú vào đây, mẹ cháu có điện cho chú nói cháu cũng vừa vào... Mẹ cháu rất lo cho cháu. Nhà có hai anh em thì cậu anh cháu đã hy sinh ngay từ hồi đầu đánh Mỹ rồi.

- Mẹ cháu có nói gì nữa không ạ?

- Tóm lại là vậy, theo ý chú, ý chú thôi chứ không phải ý mẹ cháu, biết, bà ấy mất rồi, tức là bên tuyến huấn luyện mặt trận đang thiếu một họa sĩ cho nội dung tuyên truyền, cổ động tinh thần bộ đội, công việc nào cũng là phục vụ cách mạng hết, chú muốn cháu làm công việc đó, ngay từ bây giờ.

Cường đứng thẳng người:

- Báo cáo thủ trưởng, tôi bỏ tất cả vào đây để mong được làm một người lính thực thụ ngoài chiến hào! Và bây giờ tôi vẫn không thay đổi ý định ạ! Nếu không còn gì, xin phép thủ trưởng cho được trở về để kịp sang sông với tiểu đội!

Vị Trung tướng tư lệnh đột ngột ôm siết chàng trai vào người, nghẹn giọng:

- Khi nói ra điều này, chú biết câu trả lời của cháu sẽ là như thế. Đúng là tính cách của bố cháu. Dũng cảm nhưng hết sức cẩn trọng nhé, con trai! Cho chú hỏi thăm tất cả anh em trong tiểu đội.

Ông thả tay. Chàng trai vùng ra, lao nhanh lên mặt đất và biến mất nơi cửa rừng như một cánh chim khát khao được bay lên vẫy vùng giữa bầu trời cao rộng.

Còn lại một mình, người Tư lệnh nhìn theo, đôi mắt hơi mờ đi. Giọng ông trầm trầm:

- Chiến tranh ác nghiệt... Một chàng trai như thế này mà phải làm mồi cho cái dạ dày không bao giờ biết no của nó thì... Ác nghiệt thật!

7

Đêm vượt sông bắt đầu.

Trời lất rắt mưa. Cả dòng Thạch Hãn sáng rực như một đêm hoa đăng nếu như chốc chốc không có một cột nước dựng lên sau tiếng pháo nổ. Pháo nổ dày, san sát như có hàng ngàn con thủy quái vừa gầm gào vừa quấy lộng làm cả dòng sông chao nghiêng, đổ rạp, chuyển màu.

Chỉ vào khoảnh khắc pháo ngừng, dưới ánh đèn dù, mới nhận ra những đoàn quân xuôi sông, ngang sông bằng đủ các loại phương tiện: xuồng cao su, thuyền dân, phao ni lông, dây chằng vắt ngang... Cũng như trảy hội, ken đặc, ngậm tằm.



Tại một khúc sông cạn, một tổp bộ đội đang cời truồng như nhộng ôm đồ lội qua. Trên vai họ lĩnh kính những súng đạn, ba lô, gạo, thuốc... Ra giữa dòng, đụng một con thuyền đang chèo xuôi do một cô gái cầm lái, không kịp hụp xuống họ đã để hờ ra toàn bộ thân thể khiến cô gái vội quay đi, chiếc thuyền chở đầy lính bỗng lạng sang bên, chao đảo. Đến khi các chàng trai hụp thấp được người xuống, nghe răng trắng nhợn ra cười thì cô mới lấy được thăng bằng chèo tiếp.

Trên thuyền, tiểu đội của Tạ đang ngồi ôm súng thu lu. Và người chèo không ai khác chính là cô gái có tên là Hồng đã dứt đứa bé ra khỏi vú mẹ trong buổi chạy loạn hôm rồi và cũng là cô sinh viên áo trắng diễn thuyết trên sân trường đã làm cho viên Thiếu úy biệt động dù chao đảo trước đó. Dáng cô mềm mại, nghiêng nghiêng như đi ra

từ huyền thoại. Thỉnh thoảng, ánh lửa pháo trát lên người tạo cho cô một nét đẹp kiêu hãnh, mỏng manh. Có những con thuyền vượt qua, có những con thuyền tụt lại, lại có những con thuyền bị sóng đánh trôi dạt trôi muông đồ ụp.

Cầm cây súng lăm lăm trong tay nhưng con mắt Bình, chàng họa sĩ tương lai, lại cứ nhìn lên cô đắm đắm rồi chặc lưỡi:

- Không thể có hình ảnh nào đẹp và bi tráng hơn anh Cường ơi! Giá lúc này có cái máy ảnh trong tay...

Cường cũng đang nhìn lên cô, khẽ gật đầu:

- Mình cũng đang ước giá như có một chiếc máy thu âm.

Rồi anh ngược nhìn lên cao hơn, về hướng bầu trời đang nhè nhàng sáng tối như lắng nghe mọi thứ âm thanh kỳ lạ chưa bao giờ được nghe của một khoảnh khắc vào trận. Còn Tú, với khuôn mặt trẻ thơ cứ nháo nhác nhìn đó đây, thỉnh thoảng lại:

- Đẹp, đẹp quá! Giống hội mừng lúa mới quê em quá!

Sen mỉm cười suýt nhẹ, giờ tay chỉ lên trời ra ý nhắc cậu phải cẩn thận rồi quay qua phía Cường, nói sát vào tai:

- Người ta bảo chiến tranh không nên có khuôn mặt đàn bà nhưng thử hỏi đêm như đêm nay, nếu không có khuôn mặt kia, dáng hình kia thì chuyện sang sông rồi chuyện chiến tranh sẽ khô khan kém phần lãng mạn đi biết chừng nào!

Cường nắm chặt tay Sen biểu lộ sự đồng cảm sâu sắc. Bởi chính trong đầu anh cũng đang vẩn lên điều suy nghĩ ấy nhưng chưa kịp thoát thành lời. Chỉ có Tạ là cứ mở căng đôi mắt chẳng chẳng nhìn chéch theo mặt nước về phía bờ bên kia.

Bất ngờ từ trên cao, hàng chùm pháo sáng lại rục lên, rơi xuống, nhấp nhóa tựa những con mắt thóc mách, thô bạo. Trong chớp lát, tất cả thuyền xuống và những cái gì gọi là vật thể đang di động trên mặt nước vội tắt hết vào bờ hay đứng im phăng phắc. Mặt sông lại

vắng hoe, lặng tờ như một khúc sông chết, như một đoạn sông hàng trăm năm bị bỏ quên trong lau lách, hoang dại.

Như một thói quen của quy luật giết người, và cũng là cách chơi lập trình của tư duy quân sự Mỹ, lại giống như trận chiến trên bờ, sau B52 rải thảm là bộ binh đổ quân, ở đây sau pháo sáng là pháo nổ. Nổ dữ dội hơn. Nổ như vãi đố. Nổ kiểu con nhà giàu tiêu tiền không đếm. Đã có xuồng dính miếng chúi mũi xuống, đã có xuồng hứng cả một cột nước ụp vào như muốn nhấn chìm xuống đáy. Người trên xuồng vắng ra tựa những tảng đất có hình hài, lại có xuồng trúng pháo vỡ tan, biến mất trong lòng nước. Những mảnh gỗ và đầu người cùng bồng bênh, lóp ngóp, vật vờ, trôi sạt...

Pháo ngừng. Mặt sông chợt tối sầm. Thuyền của cô gái tên Hồng lại nhanh chóng lao ra giữa dòng. Tất cả các xuồng thuyền lại trở về quỹ đạo sang sông. Thoáng nhận ra dáng chèo của cô đã có chiều đuổi dần, bai chèo khoét trong lòng nước không còn ngọt sâu như cũ, Cường đứng lên:

- Xin lỗi, o để tôi chèo phụ cho một lúc!

Hồng nhìn nhanh sang anh, khẽ nhíu mày:

- Người như anh không chèo được mô.

- Sao? - Anh trợn mắt.

- Phải quen và khỏe kia, mà dòm anh yếu ớt, thư sinh lắm!

- Đừng đùa, hồi ở nhà, tôi đã từng chèo Peritsoir trên Hồ Tây giật giải nhất đấy!

- Em nỡ biết Peritsoir là cái chi mô nhưng anh cứ ngồi yên đó, mỗi người mỗi việc.

Một trái pháo “đĩ” như cách thường gọi của lính, chỉ những trái pháo đi một mình, đồng đánh, bất ngờ chợt nổ gần khiến chiếc thuyền bị bốc dít muốn nhủi đầu xuống cái hút nước vừa mở ra sâu hoắm ấy. Cô suýt chút nữa rời tay khỏi bai chèo ngã dụi ra khỏi mạn

thuyền nếu không được cánh tay rắn chắc của Cường kịp giữ lại. Anh đứng bật dậy, giằng lấy bai chèo, trừng mắt ấn cô ngồi xuống. Ánh mắt đầy uy lực ấy khiến cô bất giác trở nên ngoan ngoãn, đành phải ngồi im.

Nhưng đúng là chưa quen thật. Mũi thuyền bắt đầu còn đi thẳng, sau đó lạng qua lạng lại như gã say thuốc lào rồi quay tròn. Đến lượt cô gái đứng dậy, trừng mắt lại:

- Đã bảo rồi, bướng! Anh trả tôi bai chèo đây, soa với chĩa soa, sớt ruột!

Có vẻ tự ái, anh lại ấn cô ngồi xuống, quả quyết hơn rồi cởi phăng áo ra, mồm môi, căng gáy, vận sức vào tay chèo. Pháo sáng trôi xa soi rõ khuôn ngực nở nang vuông vức, săn rắn nhếch nháng nước của người lính. Và rồi chỉ lát sau, có lẽ anh đã nhớ lại được những động tác chèo cơ bản, mũi thuyền đã giữ được cân bằng, chỉnh hướng, xé một đường thẳng sang phía bên kia bờ. Lại một trái pháo “đĩ” nữa nổ ngay sát mạn thuyền. Đáy thuyền dâng bênh lên khỏi mặt nước rồi hạ xuống cái doanh, muốn lật sập. Thân hình anh cũng tròng trành như đi trên dây thép nhưng liền sau đó, bằng đôi chân choãi rộng, anh đã lấy lại được thăng bằng. Con thuyền tiếp tục xé sóng lướt đi.

Pháo vẫn tiếp tục trò chơi cấp tập. Cấp tập đến cấp tập đi như đùa giỡn với sự sợ hãi đến tột cùng của thần kinh con người. Anh vẫn chèo, chèo bình thản, chèo rập người như một dân ngư phủ thực sự. Bên trái anh, một con thuyền khác cách đó không xa trúng nguyên trái pháo tan vụn, tan biến luôn cả những thân thể ngồi trên rồi chìm ngấm, biến mất từ từ trong dòng nước bầm đỏ. Tú ôm chặt lấy mặt, kêu rú lên. Bình cũng thoáng ngơ ngẩn.

Tạ vắng một câu chửi tục vu vơ bắn cả nước bọt không biết về hướng nào:

- Mẹ thằng Mèo! Mày xỏ thì xỏ mẹ nó ra một thể, cứ như thằng sa đỉ đái dắt thể này thì bố mày điên lắm rồi!

Cường càng khoét mạnh bai chèo. Thoáng ánh mắt của cô gái nhìn lên anh. Ánh mắt chứa cả lửa và nước...

Rồi con thuyền cũng khốn khổ bỏ lại đằng sau được những thước nước tử thần nhanh chóng cặp bờ, tơi tả, xộc xệch. Chờ mọi người lên hết, Cường mới lên sau, hơi loạng choạng.

Tạ chột kêu:

- Cường, mày bị thương rồi!

Tất cả nhìn lại: từ bả vai trần của anh, máu đang thấm tràn xuống ngực. Ánh mắt cô gái sững lại một giây rồi kéo anh ngồi xuống, gất nhưng giọng lại ghen:

- Người gì mà gàn thế, không biết đường kêu lên một tiếng, máu chảy hết thì sao?

Anh cười, một cái cười trẻ trung và rất tươi.

- Lại còn cười nữa, ghét!

Cô xé nhanh vạt áo của mình băng vội cho anh. Anh lại cười nữa nhưng lần này cái cười có phần chìm lắng hơn.

- Cô gái! Cho tôi được mang theo vạt áo này bên mình đến... hết chiến dịch nhé! Coi như lá bùa bảo mạng.

Cô gái làm như không nghe thấy, đi nhanh đến bên Tạ:

- Các đồng chí đi nhé! Cứ theo đường mòn này là đến. Hai trăm mét nữa thôi. Em quay lại đón tốp khác!

Tạ oang oang:

- Ủ, chào o, cảm ơn o, o đi nhé!... Mà o tên là gì? Hỏi để lần sau còn biết đường mà gọi?

- Em tên Hồng.

- Cám ơn o Hồng nhé!

Giọng người Tiểu đội trưởng vẫn oang oang rồi quay lại đội hình, hô khẽ:

- Thế là chưa mất thằng nào. Quá tốt! Tiểu đội một hàng dọc, cách nhau mười thước, tiến vào Thành cổ, tiến!

Cô gái nhìn nhanh sang Cường rồi bước đến cạnh Tú đứng ở sau cùng, làm như vô tình:

- Này em, cái anh chèo đò vừa rồi tên chi?

- Chị muốn hỏi ai cơ?

Tú giả vờ ngây ngô.

- Thì cái anh bị thương vô vai đó.

- À, anh Cường sinh viên.

- Sinh viên...

Cô khẽ mấp máy môi nhìn theo bóng Cường đang dần dần khuất chìm vào bóng tối Thành cổ như một khu thành không có thật...

Thành cổ.

Trời còn tinh mơ nhưng qua màn sương đục lờ, cả khu Thành cổ đã nhòe nhọt hiện lên trước con mắt mang tính nghề nghiệp của chàng sinh viên Bình vổ. Anh dừng tay, tò mò sục mắt về một bức tường thành dày dặn, vuông vức bao quanh với mỗi chiều chỉ chừng năm trăm thước, chiều cao khoảng bốn thước, mặt thành rộng hơn nửa thước nhưng chân thành lại xoải ra tới mười hai thước và bốn cửa thành nằm ở bốn hướng đông, tây, nam, bắc đều được đóng kín bằng cửa gỗ dày, gài then ngang. Trong khuôn viên thành lúc này cây cối vẫn xanh, nhà cửa, hầm hào còn tương đối nguyên vẹn nhưng vẫn gợi cái cảm giác âm u, nặng nề, bức bối trước cơn bão mà con người nằm trong đó giống như cá nằm trong rọ khó mà thoát vùng ra được.

Mới sáng ra trời đã nắng nóng hầm hập.

Phía sau anh, cả tiểu đội đang quần quật đào hầm cả bên trong lẫn bên ngoài dãy tường thành. Kiểu hầm chữ A thấp xẹt, chắc nịch được nối với nhau bằng những đường hào chằng chịt. Bụi đất tung lên. Những lưới cuốc lưới xẻng ngoạm vào đất đá ừng ực, chốc chốc lại một tiếng va chát chúa tóe lửa vang lên. Hầu hết họ đều ở trần, mồ hôi nhễ nhại, tóc trắng như rắc vôi. Tú ôm súng ngồi ở một mô đất cao có cành lá che khuất kể bên, chăm chú quan sát mọi sự qua chiếc ống nhòm cũng bị phủ toàn bụi trắng.

Cậu thốt kêu lên:

- Cảnh đẹp quá, anh Cường ơi! Em nhìn thấy ba con sông đều xanh cả. Như vẽ ấy.

- Tập trung vào, nhóc, coi có thấy cái nón sắt nào lơ lơ ở xa không? - Tạ gắt.

- Bức thành cũng đẹp nữa, dày ới là dày, y như trong phim *Tam quốc*. - Tú vẫn xuýt xoa. - Sao nó lại có tên là thành Đinh Công Tráng anh Cường?

- Đinh Công Tráng là tên một tướng tài được chúa Nguyễn điều ra đây trấn giữ khu thành có một vị trí quân sự đặc biệt từ thế kỷ 16. - Cường ngẩng lên lau mồ hôi chảy tràn xuống mặt. - Chính vì thế mà tụi mình phải vào đây để giữ tiếp, nối tiếp lịch sử ông cha, cũng oách đấy chứ?

Tiểu đội phó Sen đến gần anh, chăm chú nhìn vào lòng hầm, khẽ lắc đầu:

- Chưa được, Cường! Đào sâu xuống nữa, đắp thêm đất vào! Càng dày càng tốt, sơ sài một chút, chỉ loạt pháo là bung hết.

- Rõ! Có gì anh Sen cứ chỉ bảo, đối với chúng tôi, đây là trận đánh đầu đời, tất cả đều từ số không đi lên.

Chợt nhìn thấy bóng Hải gù đang lúi húi bới cỏ ở một góc phía trong tường thành, Tạ gắt:

- Thằng kia! Mi đi bắt rắn đấy à?

- Em thử xem trong thành có một đường cống ngầm nào không? - Hải nói mà không nhìn lên. - Chắc là phải có theo nguyên tắc xây dựng.

- Cống rãnh gì vào lúc này, vớ vẩn! Về chỗ! - Tạ lại gắt.

- Cứ để cho cậu ấy tìm. - Sen nhẹ nhàng. - Thì chính anh chả nói cái nghề cơ điện của cậu ấy sẽ có dịp được dùng đến là gì?



Cách công sự tiểu đội chừng ba trăm thước hơi lui về phía sau là khu hầm chỉ huy.

Hầm nằm dưới một tòa nhà hai tầng khá rộng. Tất cả có bốn ngăn, mỗi ngăn chừng mười lăm thước vuông. Lúc này, khu hầm tạm thời là kho chứa đồ và nơi đóng quân của trạm xá luôn. Trong ngăn rộng nhất, Bộ chỉ huy Thành cổ và các đơn vị trưởng đang ngồi cao thấp trên các bao gạo, thùng đạn khác nhau.

Trung đoàn trưởng Vũ Thành vẫn cái thói quen gục gặc đầu một lúc mới nói:

- Tóm lại, trên cho biết lực lượng tương quan ta địch như sau: Địch có mười tiểu đoàn quân tinh nhuệ cộng với hỏa lực cực mạnh cả tầm xa lẫn tầm gần của Mỹ, ta có ba sư đoàn trấn giữ trên địa bàn toàn tỉnh, khu vực thị xã do trung đoàn ta và lực lượng tinh đội đảm trách. Riêng trong nội vi Thành cổ này, ta sẽ có ba tiểu đoàn làm nhiệm vụ cố thủ. Ba mặt đều là địch, ta chỉ có mặt sông là hướng duy nhất để dựa lưng và tiếp tế, chuyển quân, tải thương. Do địa hình chật, hầm phẩu sẽ được đặt luôn tại đây, ông bác sĩ trạm trưởng Lê thấy sao?

Bằng kiểu nói khề khà nhưng sắc lẹm, thẳng băng, giật cục khiến người không quen rất khó nghe, bác sĩ Lê từng tởng:

- Quá nhỏ! Ba mươi ca thì được nhưng nếu ba trăm ca hay hơn nữa, mà điều đó rất có thể xảy ra thì phải xếp chồng lên nhau như xếp cá mà lại không được làm đông lạnh.

Chính ủy Phạm Lâm gõ gõ ngón tay xuống mặt bàn, vẻ nhắc nhở:

- Đây, nói đây thì được nhưng đừng nói rộng ra, bộ đội dễ hoang mang. Đây vốn là dinh tỉnh trưởng cũ của ngụy được xây từ thời Pháp, và cũng chỉ còn nơi này là có kiến trúc kiên cố nhất.

- Tôi xin bảo lưu ý kiến này. - Tiếng bác sĩ Lê vẫn lục cục, thẳng cẳng. - Trận địa ven ven chỉ có bốn cây số vuông, có mỗi mặt hậu lại

vướng sông, với kinh nghiệm của một thằng đã có trên hai chục năm cầm dao mổ, tôi thấy các thủ trưởng nên tiên liệu trước kéo rồi mất bò mới lo làm chuồng thì kệt lắm, chỉ khổ cái thằng cầm dao mổ là tôi!

- Ông Lê này! - Vũ Thành cả cười. - Tôi đã là cái thằng ăn nói nổi tiếng là dùi đục chấm mắm cáy mà so với ông, ông còn mắm cáy hơn.

- Báo cáo, tôi để ra ở vùng đất gan gà lại suốt ngày đập mặt vào máu me, xương cốt, ruột gan phổi phèo, kêu la than khóc, tôi nói vậy quen rồi, khó sửa lắm. Mà nhìn đúng bản chất sự vật bao giờ cũng khó nghe.

- Từ từ. - Vũ Thành giơ tay ra ngăn lại. - Tôi có phản bác ý kiến của ông đâu, nhưng tạm thời lúc này cứ vậy đi rồi liệu cơm ta cùng gấp mắm, bây giờ tập trung vào các phương án đánh địch đã, vấn đề thương binh để sau.

Ông quay sang các đơn vị trưởng, tiếng nói trở nên lạnh lùng:

- Các đơn vị về cho bộ đội chuẩn bị thật tốt, nhất là công sự và các cơ sở đạn. Theo tin từ bên trong, chỉ nội đêm nay hoặc rạng sáng ngày mai, chúng sẽ chính thức phát hỏa mở đầu cuộc tái chiếm.

Cách Thành cổ về phía tây nam chừng chục cây số, trong một tòa nhà được đắp bao cát xung quanh, cũng có khoảng mười sĩ quan cấp tướng cấp tá, cả cấp úy, người thì vận đồ dù, người thì đội mũ nồi nâu đang ngồi nghiêm ngắc trước một tấm bản đồ căng rộng trên tường. Trong đó để ý thấy có cả vóc dáng to lớn, đen rậm của Thiếu úy Quang đứng sau cùng cũng đang càu càu nhìn lên.

Viên Đại tá tư lệnh sư dù vạm vỡ, để ria mép, dáng yêng hùng, bụi bặm, có vết sẹo ở đuôi mắt chém mạnh bàn tay chuối mắn phún phứt vào không gian như đang pheng cổ đối phương ở trước mặt:

- Hả? Phong độ lính dù là gì? Là tốc chiến tốc thắng, là can tràng, quyết liệt chứ không đánh ê a kiểu bà giá thêm chồng như các sắc lính khác. Và, hả? (Lại “hả”) Cũng không phải là hùng hục, liều mạng như bọn lái giống, đâm thuê chém mướn đầu đường xó chợ được tập trung về đây như túi thối mồm thường nói. Vì vậy, hả? Tôi ra lệnh cho các người nội trong hai mươi ngày, hạn cuối là mừng Mười tháng Bảy phải chiếm lại được cái Thành cổ mắc dịch đó. Tai mắt của các người chính là Đại đội Hắc Báo do Thiếu úy Quang chỉ huy kia. - Quang tiến lên một bước, nét mặt vẫn không biểu cảm điều gì. - Đúng năm giờ sáng mai, chiến dịch “Lam Sơn 72” bắt đầu. Khu Thành cổ phải thành chảo lửa thiêu rụi hết bọn Cộng quân không chừa một móng!

Tất cả cánh sĩ quan khét lẹt mùi quân phục và mùi nắng gió bật người đứng dậy, gót giày đinh quắt vào nhau nghe rộp rộp, mặt mày bừng bừng sát khí như sẵn sàng thiêu rụi cả hành tinh.

Riêng người đội trưởng Hắc Báo là khế nhếch một cái cười khó hiểu...

Hắn không lạ gì con người của viên Đại tá thượng cấp này. Không như cánh nhà nòi con ông cháu cha hoặc dùng tiền bạc, đầu gối mà leo lên như một số sĩ quan khác mà hắn biết rất rõ, đúng là ông ta leo lên từ lính trơn thật, leo từng nấc, leo do đánh đá thực sự nhưng phổi bò lắm, võ biền lắm, chỉ lấy hùng hục và khát máu làm chính. Lại dốt nát, tham lam nữa, ăn không từ một cái gì của lính, không bao giờ cầm một cuốn sách, không lúc nào tỏ ra trầm ngâm suy nghĩ về một điều gì sâu xa cả, sềnh ra là nhậu, là buôn bán gỗ lậu, chơi gái như cháo chớp, chơi cả vợ đám sĩ quan dưới quyền. Thì cái theo như miếng thịt trâu thiêu trên mặt kia đâu có phải do chiến trận, mà do một đại úy nổi điên đã để một viên đạn vào mặt nhưng trượt và tắt nhiên sau đó, người chồng tội nghiệp kia không hiểu vì lý do gì một lần xuất kích rồi không thấy về. Nhưng được cái trung thành, chỉ đâu đánh đấy, đánh thực mạng, đánh đến nơi đến chốn, không tranh luận, không phản biện, dù phải mất tiêu cả nửa đơn vị. Phải chăng vì thế mà lão rất được lòng cấp trên, được lòng đến nỗi chính Tổng thống đã quyết định điều về nắm quyền tư lệnh một trong ba đơn vị thiện chiến nhất lực lượng Tổng trừ bị của toàn quân và mới đây đã trình trọng hứa trước hội đồng tướng lĩnh rằng, nếu lần này tái chiếm được Quảng Trị, được Cổ thành thì gì chứ cái lon cấp tướng sẽ đeo lên ve áo là không cần phải bàn cãi.

“Đơn vị Hắc Báo của Thiếu úy Quang sẽ là tai mắt của các ngài...” Hắn thực sự không khoái câu nói đầy chất mỉa dân này, cũng như cả đời hắn không thích làm tai mắt của ai, của thế lực nào hết nhưng phận số làm lính nó đã phân nhiệm vậy rồi, đành phải chấp nhận thôi.

Một cái vỗ rất mạnh vào vai và liền đó là cái cười rất rộng của viên sư trưởng, ông ta nói về thân tình tuy hơi suồng sã:

- Nghĩ gì mà dăm chiêu vậy Thiếu úy? Quân hàm, gạch bậc à? Bình tâm đi, sau trận này moa không để toa lệt đệt hoài như vậy đâu, nó uống đi một người tài. Hơn nữa, hả, qua tướng phó tổng tham mưu trưởng, moa cũng có biết sơ sơ gia đình toa, một gia đình danh giá, ai lại để cà trớn vậy.

- Dạ thưa không phải chuyện đó đâu, Đại tá. Chỉ vì tôi đang lo không hoàn thành được cái vụ tai mất Đại tá trao. - Quang lạnh giọng.

- Kệ má nó, hả! - Lại suồng sã. - Hơi đâu mà lo cho nó già người đi, chuyện đến đâu lo đến đó, đời lính sống chết một mai tính toán trước làm gì. Tối nay Thiếu úy lên chỗ moa nhen, có thùng rượu nguyên dạng bà xã vừa gửi ở Sài Gòn lên. Không hiểu sao tôi lại rất khoái uống rượu với cậu, có thể hả, cái đầu thông minh và rắc rối của cậu đã khiến cho tôi sáng ra nhiều điều.

- Dạ cảm ơn Đại tá, tối nay tôi có chút việc bận, xin phép để khi khác.

- Bận gì? Lại có một con bé nào đó chờ đợi hả? Tốt! Tôi thực sự ghen với cậu đó, đời lính tráng mà có một con bé nào đó chờ đợi là phúc rồi. Gặp đi, gặp tận cùng, gặp cho tan nát, cho hết mình đi vì biết đâu hả, ngày mai không còn gì để gặp nữa.

Lại một cái vỗ vai khá mạnh nữa, kèm theo một tiếng hả cũng khá to, viên Đại tá bước ra xe. Từ sau cánh cửa sắt sơn màu ghi, một ánh mắt nhìn ra lặng lẽ và hằn học.

Ánh mắt của viên Chuẩn úy toán phó.

Những lá thư gửi mẹ của Cường được ghi những dòng đầu tiên trong cuốn sổ bìa xanh anh mang theo từ Hà Nội:

“28 tháng 6 năm 1972

Mẹ! Thế là chúng con sắp vào trận rồi. Không biết những dòng thư này có đến được tay mẹ không nhưng con cứ viết, bởi khi viết là lúc con đang được chuyện trò, tâm sự, giải bày với mẹ, người mẹ mà con thương yêu hơn tất cả những gì có trong cuộc đời này.

Tiểu đội con có mười một anh em, bao gồm hầu hết các tỉnh thành về đây mà số lượng sinh viên chiếm quá nửa. Có người bảo, chiến tranh gì thì chiến tranh, nhưng đến mức phải tổng động viên cả sinh viên đang ngồi ghế học đường hay sắp ra trường vào đây thì phí quá, tầm nhìn hạn hẹp quá, mai mốt hết chiến tranh rồi thì còn lấy ai để xây dựng đất nước. Con lại nghĩ khác, chiến tranh là một khoảnh khắc sinh tử, sống còn, có liên quan đến số phận của dân tộc. Không giữ được nước thì ngay cả văn hóa chứ chưa nói đến khái niệm dựng xây cũng chả có ý nghĩa gì.

Tụi con thương yêu nhau lắm mẹ ạ! Ở nhà con thường có thói xấu là hơi coi thường nông dân ăn no vác nặng mồ hôi dầu nhưng vào đây, cọ xát với hoàn cảnh ngặt nghèo, qua con người anh Tạ, tiểu đội trưởng, một nông dân thuần túy, con mới thấy cái chất nông dân cục mịch, bộc trực, quả cảm, yêu thương, nhường nhịn vô cùng ấy mới đáng quý biết chừng nào. Lại thêm anh Sen, một học sinh miền Nam tập kết nữa, với tất cả vẻ lịch lãm, từng trải, tinh tế của một người có học vấn, lại đã từng kinh qua trận mạc, anh ấy đúng là chỗ dựa, điểm tựa tinh thần không thể thiếu được của đám lính trẻ chúng con.

Cảnh vật, con người nơi đây lạ kỳ lắm mẹ ạ! Hình như đứng trước phong ba, tất cả đều lên hết màu hết nét, nghe đâu nhìn đâu cũng thấy những âm thanh khác biệt nhưng chưa có thời gian ghi lại, con sẽ cho nó lặn thật sâu vào trong đầu rồi nhất định sẽ có lúc tháo ra, dùng đến mẹ nhỉ?

Chắc mẹ đã bay sang bên ấy? Paris mùa này đẹp lắm phải không mẹ, nhưng chắc vẫn còn lạnh, mẹ nhớ giữ ấm cổ nhé. Nếu có thể, có thể thôi, mẹ nhớ mua cho con những cuốn sách khảo cứu về âm nhạc thời Phục hưng để sau này trở về con sẽ đọc bù...”



Trời sắp sáng nhưng cả khu thành rộng bốn cây số vuông, cảnh vật vẫn còn chìm trong bóng tối im lìm. Trên ngọn cây nào, một tiếng chim kêu báo sáng nghe thật lẻ loi, yên bình. Giấc ngủ đêm đầu tiên trong các cán hàm chặt chẽ của các chiến sĩ tiểu đội 1 cũng thật thanh thản.

Bỗng màn đêm bị xé rách bởi những tiếng rít kinh hoàng rồi liền đó là bão rung chớp giạt hầm hấp giội xuống như âm thanh của ngày tận thế. Cả khu thành giạt nẩy, quần lên trong lửa khói mù mịt. Tiếng nổ này tiếp tiếng nổ khác. Tiếng nổ sau toác vỡ hơn tiếng nổ trước. Ngọn lửa này đè lên ngọn lửa kia. Mùi diêm sinh, mùi lưu huỳnh trộn với mùi lá cây bầm nát tạo thành thứ mùi đặc trưng của bom đạn xộc lên, len thẳng vào từng hầm, len sâu vào lồng ngực người lính phòng thủ.

Tiểu đội chia làm hai hầm. Tạ, Tú và Hải gù cùng ba chiến sĩ nữa một hầm. Hầm kia là Sen, Cường, Bình vỗ và hai người nữa. Cả hai hầm đều đã trúng pháo nhưng chưa đủ sức bốc húng nó đi mà chỉ làm cho đất đá sạt đi một mảng.

Tại hầm của Tạ, Tú đang hai tay bưng chặt lấy đầu, mỗi tiếng rít lại khiến cậu co rúm lại, mỗi tiếng nổ lại làm toàn thân cậu giạt nẩy

lên. Cứ thế lặp đi lặp lại như đất trời đang chuyển cơn kinh giạt không thể kìm lại vào sâu thân thể con người.

Tạ quay sang Tú, cười:

- Mà càng thế càng sợ. Bỏ tay ra, cu con, nó ngừng rồi kìa! Mà kệ con mẹ nhà nó. Nó có của nó cứ xài, có rơi trúng hầm cũng chưa chắc đã chết mà có chết thì cũng chưa chắc đã chết hẳn. Bỏ tay ra!

Tú bỏ tay, cố cười nhưng cái miệng lại méo xệch:

- Nhưng... nhưng sao nó nổ to thế, nhiều thế? Cứ như nhà hàng xóm đang đốt pháo mừng ấy.

Hầm bên, Bình ngó nghênh nhìn ra ngoài cửa hầm một chút không thấy gì, quay lại về tò mò:

- Sau pháo là cái gì hả anh Sen?

- Là bộ binh. Khi đó đến lượt cánh ta nổ. Nổ thoải mái. Sen vẫn tỏ ra bình thản nhưng giọng nói đã có chiều lắng chìm, cân nhắc:

- Đánh nhau đã nhiều nhưng chưa bao giờ thấy pháo chúng nó lại dập dũ dội thế này. Như thể muốn chơi canh bạc cuối cùng ở đây.

Bình vỗ ngó mắt nhìn lên nên trời đã rạng, chệch lưối:

- Cảnh này chả danh họa nào có thể miêu tả được, kể cả ông trùm siêu thực Picasso. Chỉ có máy ảnh. Chao, giá như bây giờ có cái máy ảnh!

Cường cũng thần mặt:

- Cái âm thanh này lạ lắm, vượt xa mọi sự tưởng tượng về bom đạn trong đầu mình, nó chỉ có thể xuất hiện trong những bộ phim nói về ngày tận thế.

Sen bật một tiếng cười khan:

- Trở về thực tế thôi, các nghệ sĩ! Chính ra các cậu phải được ở lại học đến đầu đến đũa. Chuyện đánh đấm này là của tụi mình.

Cường chột nhìn sâu vào mắt Sen như để đo lường câu nói ấy chiết ra từ đâu... Pháo lại bắn, thưa thớt hơn. Một tiếng nổ rất to vang lên phía sau rồi liền đó là một tiếng đổ vỡ rầm rầm.

Hầm bên, Tạ ngóc đầu lên ngoái lại nhìn phía phát ra thứ âm thanh đó rồi kêu tướng:

- Chết mẹ rồi các cậu ơi! Hầm chỉ huy bị sập rồi.

Hải cũng rướn cổ lên, há hốc mồm. Trước mắt anh, tầng mái của khu dinh tỉnh trưởng đã bay biến đi đâu mất. Anh nhăn nhó:

- Trời ạ, mới trận đầu mà rần đã mất đầu thế này thì còn đánh đấm cái nổi gì nữa. Không biết trong đó có ông chỉ huy nào bị không?

Đúng lúc, cái bóng cao khổng của Trung đoàn trưởng Vũ Thành bỗng hiện ra trước cửa hầm, giọng oang oang:

- Ê! Có cậu nào bị sao không?

Tạ bật người lên mặt đất, cố đứng thẳng theo đúng điều lệnh nhưng người cứ nghiêng nghiêng chực ngã:

- Báo cáo chỉ huy trưởng, còn đủ! Nhưng chúng em tưởng... thủ trưởng tiêu rồi?

Vũ Thành cười to một tiếng có cả bụi trắng bay ra từ hai lỗ mũi:

- Sập nhà chứ mấy khi sập được người. Yên tâm đi, bọn mình chủ động đánh sập tầng mái để hạ thấp mục tiêu thôi. Nào các chiến binh Thành cổ, pháo sắp dứt, chuẩn bị lên mặt thành đánh một trận phản kích cho oách vào để chúng nó tổn. Mẹ, cứ cạy phi pháo à? Hồn láo!

Nói xong, ông lại nhảy sang khu hầm khác, vẫn tiếng nói oang oang vang dọc đường hào.



Trận đánh gần bắt đầu.

Cùng với các tiểu đội khác, tiểu đội của Tạ đã trườn mình nằm hết trên mặt đất tạo thành một vòng cung phòng thủ im lìm. Người ở cửa hầm, người trên tường thành, người sau gốc cây, người bên tảng đá... mỗi người dựa vào một vật che đỡ thích hợp găm súng về phía trước.

Im lặng rờn rợn. Nghe được cả tiếng con chôm chôm búng càn trong cỏ ướt và tiếng chân chuột lao từ hầm ra.

Tạ nhìn một lượt khắp đội hình của mình, nói gần từng tiếng:

- Tao dặn lại này, để nó đến thật gần mới nổ! Nổ hai phát một, không siết cả băng, phải hết sức tiết kiệm đạn. - Rồi nhìn sang Tú, bật cười. - Ê, thằng cu đái ướt hết quần rồi kìa!

Mọi người tò mò nhìn sang: từ đống quần Tú, có một vệt nước tràn ra thấm xuống đất. Tú ngượng nghịu chuyển người sang chỗ khác, vẫn ướt. Cuối cùng cu cậu mặc kệ, cứ nằm nguyên mà tháo ra muốn đến đâu thì đến. Cường cũng cười, đá đá vào chân cậu:

- Vạch hẳn ra mà đái. Bằng quả ót thế kia ngại gì. Để quần ướt sũng thế kia, nó hăm ben thành ghẻ lở, hắc lò đấy.

Tạ chọt hô khẽ:

- Lính!

Phía trước, cách chừng năm mươi mét, sau những mô đất, lùm cỏ bất ngờ hiện lên những chiếc mũ sắt bắt nắng lấp loáng. Tạ giơ tay ra hiệu chờ thêm chút nữa... Chút nữa... Thế! Và khi đã nhìn rõ những khuôn mặt bơi vẩn vẩn như những khuôn mặt chui ra từ địa ngục, anh rít lên như tôn vớ:

- Bắn!

Chỉ chờ có vậy, những nòng súng AK rung lên. Những nòng súng tiểu liên cực nhanh phía bên kia cũng rung trở lại. Đạn AK nổ trầm đục, đạn cực nhanh M16 nổ lách cách. AK của Liên Xô, M16 của Mỹ. Hai siêu cường xa xôi đang ráo riết đổ uy lực các loại vũ khí của mình ở đây. Những luồng đạn không rõ hình hài, chỉ nghe tiếng gió rít lên, hạ xuống, găm thẳng, đan xé vào nhau, cày sâu xuống đất, văng vào đá sỏi, bật vào mũ sắt... Nhưng vẫn là một trận đánh thăm dò nên chưa có những thân người gục ngã, chưa có những tiếng kêu rống khủng khiếp của sự đớn đau và tuyệt vọng.

Cho đến khi những chiếc mũ sắt như những mu rùa nhấp nhô nhiều hơn, hỏa lực nổ chát chúa mạnh hơn và loáng thoáng có những đầu xe thiết giáp M113 đen trũi như đầu tê giác gầm ghì chồm tới thì trận đánh mới bắt đầu trở thành ác liệt. Trước mắt Cường, đã có chiến sĩ bị đạn trúng ngực, lật ngửa. Lần đầu tiên tận mắt nhìn thấy một người bị trúng đạn như vậy, anh bỗng cảm giác ghê rợn, rồi có cái gì đó nóng buốt chạy xộc lên đầu rồi lại chạy ngược xuống vùng hạ vị, choáng váng. Bên anh, đôi mắt trẻ thơ của Tú cũng kinh hãi dán vào đó, hai mắt bạc phéch như muốn lòi ra, toàn thân tê dại như nửa đêm phải đứng trước một cái xác sống kinh dị. Chính đôi mắt tội tình ấy đã khiến Cường tỉnh lại và giống như một bản năng che chở của người anh đối với cậu em bé bỏng đang trong hoàn cảnh ngặt nghèo, anh gắt:

- Tú, đừng nhìn vào đó, nhìn thẳng về phía bọn lính dù kia kìa!

Tú bất giác làm theo, nhưng chỉ lát sau lại dáo dác nhìn lại như có một sức hút ma mị không cưỡng được.

Căn hầm của tiểu đội bên cạnh đang vỡ vụn, bẹp rúm dưới sức nặng và đà chồm khủng khiếp của một bánh xích xe bọc thép. Một người lính có vẻ không chịu nổi tiếng nghiền ken kết ghê rợn của nó đã điên loạn vùng chạy ra khỏi hầm nhưng không kịp, bị đạn ngã sấp mặt. Vòng xích lập tức nghiền đè lên, nhồm nhoàm...

Tràng âm thanh tơ tước, kinh hoàng này rất may là Tú mãi điem xạ không nhìn thấy, nếu không thì không hiểu cái gì sẽ xảy ra với tâm lý đã quá hoảng loạn của cậu. Nhưng Cường lại chứng kiến toàn bộ và đến lượt toàn thân anh rung lên, mồ hôi toát ra đầm đìa như chính xương thịt của mình đang bị xé rời. Và lần này thì lại chính là Tiểu đội phó Sen lặp lại câu nói của anh vào chính tai anh như dây chuyền của một liệu pháp trấn mạc:

- Cường, chuyển mắt về phía trước, về phía kẻ thù ấy, không được dừng lại ở những cảnh máu me như thế!

Cường nhìn nhanh sang Sen. Sen cũng đã bị đạn nhọn găm lút vào vai, máu chảy ra khô cứng, chuyển màu tím đen nhưng nét mặt vẫn lạnh như không, vừa siết cò vừa rất tỉnh táo quan sát xung quanh, xa gần, thỉnh thoảng lại khoát tay ra hiệu cho anh em trong tổ nhằm trúng mục tiêu không được nổi loạn xạ.

Bình nhao đến, chỉ thấy mấy cái răng vỡ trước cửa miệng chìa ra:

- Anh Sen để em băng lại cho!

Sen lắc đầu:

- Vật, mình tự băng được. Cậu hết sức chú ý chỗ gò mồi vừa bị phạt nóc kia kìa! Có mấy chiếc nón sắt đang muốn bay thẳng vào đây đó!

Cường bất giác nhìn sang chỗ Tạ. Trước mặt người Tiểu đội trưởng gan lì này bày đủ ba loại súng nằm sóng hàng như đang trong một cuộc triển lãm trưng bày các loại vũ khí thời hiện đại: B40 có đầu đạn nổ xòe như hoa chuối, AK báng gập, M79 phóng lựu với cả một dây đạn vàng chói và một dây tạc đạn mang nhãn hiệu USA ánh mun. Thành thực như một nghệ sĩ biểu diễn đàn dân tộc, Tạ thoăn thoắt dùng hết loại này đến loại khác theo từng mục tiêu một cách rất chính xác, rạch ròi: B40 bắn xe, AK bắn bộ binh, M79 tróc vòng cầu như những chú chim chích chòe đủ màu bay vào giữa đội hình địch và tạc đạn khi chúng vào đông, xáp gần.

Một chiếc xe bị cháy và không ít thân xác rần rì đổ gục trước dàn âm thanh chết chóc của Tạ. Bên anh, thêm một chiến sĩ mới bổ sung bị đạn xé rách đùi, kêu rú lên một tiếng “Ồi, mẹ ời!...” chói tai rồi cứ thế ngầy ngầy nhìn khúc xương gãy vát nhọn nhô lên khỏi da thịt mình lạ lẫm như nhìn xương người khác.

Tiếng rú ấy thọc thẳng vào tai Tú. Từ nãy cậu chàng vừa nhắm nghiền mắt vừa nhả đạn tung tóe, giờ lại thêm tiếng rú kia tác động thì bỏ súng chạy về phía sau, nhưng Hải gù vội đưa tay giữ cứng lại:

- Thằng nhóc! Sao không ở nhà bú tí mẹ mà mò ra đây làm gì? Đến nằm cạnh tao đây! Và mở to mắt ra, nhìn thật thẳng, mày cứ nhắm tịt lại như thế, nó đái vào sọ bây giờ! Nào, cầm súng lên!

Tú lóng ngóng làm theo, mặt mũi đỏ chàm, bàn tay dính máu không có cách nào cầm ngay ngắn được cây AK đã ôm vào người. Thoáng ánh mắt lạng lẽ của Sen nhìn sang...



Thư gửi mẹ:

“Ngày... tháng... năm...”

Mẹ ời! Chỉ mấy giờ đồng hồ vui mình vào trận đánh đầu đời thôi, con đã hiểu chiến tranh thực sự là thế nào! Nó không giống bất kỳ những gì con đã mừng tượng ra, dù là một sự mừng tượng khủng khiếp nhất. Phải chứng kiến một người lính dù phía bên kia vỡ toác sọ, óc bắn ra cỏ như những miếng đậu phụ vương ngoài cửa chợ dưới luồng đạn của mình, con bỗng thấy hẫng hụt thế nào! Rồi người lính bên con cũng vậy, thịt xương giắt vào xích xe như giắt vào lưỡi dao băm thịt ở nhà... Thế là thế nào hả mẹ? Lạ quá! Dù ở hai chiến tuyến khác nhau, hãm hê sát hại nhau nhưng nếu phải ngã vào lòng đất thì câu cuối cùng của cả hai bên bao giờ cũng là hai tiếng “Mẹ ời!...”

Mẹ ơi... Chẳng may nếu con cũng như vậy thì không hiểu mẹ sẽ ra sao? Bỗng hiểu ra, chiến tranh bọn con khổ một thì những người mẹ ở hậu phương sẽ khổ hàng trăm lần, ngàn lần hơn. Nỗi khổ của sự chờ đợi đêm đêm tựa cửa mà đâu có hay rằng đứa con rút ruột của mình để ra sẽ không bao giờ trở về nữa khi xương cốt đã tan biến dưới vòng xích vô cảm của kẻ thù!

Nhưng nhất định con sẽ trở về. Trở về với tư cách một người cầm súng tử tế. Không hiểu sao con vẫn tin như thế, bố và anh sẽ phù hộ cho con như thế, mẹ có hiểu không..."



Chiều tối.

Một buổi chiều tan hoang.

Tiếng nổ đã tạm im. Im như mọi gầm gào, rú thét vừa rồi chỉ là ác mộng, chỉ là trò đùa của địa ngục trong trí tưởng tượng của con người. Mùi máu, mùi thuốc súng, mùi cỏ nát và cả mùi đất mới bị xới đào cứ chốc chốc theo gió xộc lên, ngào trộn, len sâu vào từng ngóc ngách thân thể. Và ngọn gió từ sông thổi về chiều nay dường như cũng có cả những hạt máu tanh nồng vẫn trong đó, bay vu vơ.

Cả tiểu đội đứng cúi đầu trước nắm mồ đắp vội tại chân thành. Nắm mồ của người lính đã bị bắn nát ngực. Hất xẻng đất cuối cùng đắp lên nắp mộ, vỗ vỗ mấy cái, Tạ thì thầm:

- Thanh ơi... Điều kiện không đưa qua sông được, thôi, đành chôn tạm em ở đây cho gần anh gần em, mai một xong việc, bọn anh sẽ đưa em về chỗ thoáng đãng hơn. Bọn anh sẽ trả thù cho em. Em sống khôn chết thiêng hãy phù hộ cho anh em giữ vững được trận địa này.

Sen cẩn thận bẻ một nhánh cây còn vài cọng lá cắm lên mộ rồi hơi lùi ra, chắp hai tay lên vái, nét mặt dạn dĩ vẫn bình thản nhưng

giọng nói lại chìm nhen:

- Ngày mai chúng tôi sẽ khắc tên đồng chí lên một mảnh gỗ ghi rõ ngày này, tháng này, tại Thành cổ Quảng Trị đồng chí đã hy sinh anh dũng... để làm mốc.

Tạ đưa đôi mắt đỏ cạch nhìn hết lượt tiểu đội rồi bật cười một tiếng méo xẹo chả đâu vào đâu:

- Rõ là khổ! Hóa ra cũng bị thương nhiều nhỉ? Những ba thằng kia à? Không sao, cứ coi như gãy ghề, bể đầu, cụt chân cụt tay mới tính. - Anh quay qua Cường. - Cậu cũng bị à? Kém thế. Thế này, tối nay anh em ở lại củng cố hầm hào, cậu đưa cậu ấy... - Chỉ người thương binh bằng kín đùi, chỗ có mẩu xương gãy chọc lên hồi sáng đang nằm rên rỉ ở cửa hầm. - ... ra bến, chuyển sang sông.

Một cán bộ có nước da đen nhẻm, đầu húi cua, gò má cao tướng, đeo súng ngắn đi tới, giơ cao tay vẽ khoáy đặt như một thủ lĩnh đường rừng, tiếng nói oang oang như có cả một cái loa gắn bên trong mồm:

- Chào các đồng chí! Bây giờ ta ngồi tán láo với nhau một tí nhỉ?... Ấy cứ ngồi, ngồi cả xuống, đứng suốt ngày nay rồi.

Tạ bỗng làm ra vẻ trịnh trọng thật khác với cái bộ dạng của đồng thô rám của anh và tiếng nói bật ra thì thật là khổ, như cả đời chả mở miệng bao giờ.

- Ấy! Buổi hội ý tối nay xin giới thiệu có thủ trưởng đại đội đến dự. Nhưng không được hoan hô, thấy động nó bắn chết.

Người Đại đội trưởng vẫn xuề xòa ngồi xuống:

- Tóm lại trận đầu thế là ổn, quá ổn. Cả đại đội hy sinh mười, bị thương gấp đôi, ngoài ra sây sát nhì nhằng không tính. Nhưng chúng nó ít nhất phải đi tiêu cả trung đội. Oách đấy chứ! Ngày mai tất cả phát huy! Mình ngắn gọn vậy thôi, dài hơn, hay hơn, để dành

cho đồng chí chính trị viên. Nào, có ai có ý kiến gì không? Cứ nói toạc ra, thằng lính biết bắn thẳng thì cũng biết nói thẳng.

Sen giờ tay, giọng cân nhắc:

- Xin lỗi, theo tôi là chưa ổn, ít nhất là về tư tưởng tiền công. Mới vào trận mà đã có hai người bỏ chạy. Một là đồng chí Tú, hai là đồng chí bị hy sinh kia. Chỉ một động tác hèn nhát đó đã làm thương tổn rất nhiều đến uy tín quân Giải phóng, gây tâm lý xấu cho bộ đội và hơn thế, kẻ địch nó khinh thường.

Đại đội trưởng gật gù vẻ thích thú. Còn Hải gù lại nói nhỏ vào tai Cường:

- Ờ hay! Vừa nãy lão ấy nói người lính kia hy sinh anh dũng kia mà, nghĩa tử là nghĩa tận, sao bây giờ lại nói ngược lại?

Cường nháy Hải im lặng. Đứng ra trong đầu anh cũng vẫn lên một chút suy nghĩ như thế nhưng rồi tự gạt đi ngay. Chiến tranh nó có những cái riêng của nó, không thể mang cái chung áp dụng vào được.

Riêng Tú, cậu mở to mắt ngơ ngác nhìn Sen vừa nói về mình rồi ngượng ngịu gãi đầu:

- Báo cáo, tính em nhát từ bé, sáng nào đi học qua bãi tha ma cũng cứ phải hát tướng lên cho khỏi sợ. Nhưng về sau em cũng nằm lại đấy chứ.

Sen không để ý đến câu nói của Tú, giọng càng đanh hơn:

- Cách đánh của ta còn nặng về chất du kích, mạnh ai nấy nổ súng không có hiệp đồng gì hết, kể cả đồng chí Tiểu đội trưởng đây cũng chỉ biết lúi húi đánh một mình mà thiếu hẳn tầm nhìn bao quát. Đánh kiểu này, nếu địch tấn mạnh hơn, sẽ khó giữ được trận địa.

Đáng lẽ tự ái thì Tạ lại cười khì khì:

- Tôi xin nghiêm khắc rút kinh nghiệm. Tại cái thằng nông dân trong tôi cứ nghe mùi súng đạn là ham, như nghe tiếng cá quẫy

ngoài đồng sau cơn mưa. Ấy à...

- Còn nữa... - Sen nói tiếp. - Tiểu đội ta có những đồng chí theo tiếng gọi của non sông đã dám xé bút nghiên vào đây, rất đáng quý, nhưng để trở thành một người chiến sĩ thực thụ, các đồng chí phải tháo bỏ ngay cái vỏ sinh viên, học sinh ấy đi! Tôi biết có đồng chí vừa bắn vừa ngần ngừ, như thể chưa xác định được mình nể đạn vào ai, vào cái gì. Thậm chí tôi còn đọc được trong mắt đồng chí ấy một câu hỏi: “Những hình hài kia có đúng là cần phải tận diệt khi chúng chỉ là phương tiện, là bia đỡ đạn cho một thế lực thâm độc khác đứng đằng sau?” Tóm lại, muốn có hiệu quả chiến đấu thực sự thì ngay từ lúc này, ta phải chôn vùi xuống ba tấc đất tất cả những mơ hồ về địch ta do cuộc sống học đường để lại. Tôi nói thế cũng là nói chính tôi, xin lỗi!

Bình vỗ từ nãy nghe có vẻ chăm chú, gò má đỏ dần lên, chiếc răng vỗ nhe ra như răng lấp, lúc này đứng bật dậy:

- Nhất trí! Cần phải tháo bỏ hết, tháo từ bên trong và tôi, Bình vỗ, sinh viên năm cuối Đại học Mỹ thuật xin tháo trước. Thủ trưởng cho phép!

Cậu đứng bật dậy, quay lưng, tụt mạnh quần xuống, để hở ra chiếc quần sịp màu đỏ, lại tụt nốt chiếc quần sịp, quăng vào bụi, lộ đôi mông trắng hếu rồi quay lại, nhe chiếc răng vỗ ra, cười:

- Thằng sinh viên vào trận khác thằng nông dân là ở cái đồ lót làng nhàng này, vất luôn! Thành bần cố nông, thành thằng đánh giậm luôn! Nhưng cái mộng mơ, lãng mạn bên trong thì phải giữ. Tháo nốt, tôi đảm bảo nó sẽ trở thành một thứ rô bốt chiến binh vô tri vô giác ngay.

Sự bốc đồng hay lây, thấy vậy, Hải gù cũng làm theo, nhưng là chiếc quần sịp màu đen và cái mông lỗ chỗ toàn sẹo.

- Đúng đấy, có đàn bà con gái quái đâu mà sợ nó ngóc lên.

- Anh Cường sao? - Bình hỏi.

Cường cười:

- Tớ bỏ từ đêm vượt sông rồi. Dính dấp quá!

Sen thoáng sầm mặt, ngồi im, mắt nhìn lên rặng cây đã cháy sém. Tạ lúng túng chưa biết xử lý thế nào, thậm chí theo đà tụt của mọi người, anh cũng định kéo chiếc cặp quần xuống nhưng chỉ thấy một đám lông đen sì lại vội kéo thếch lên rồi hếch mắt nhìn người Đại đội trưởng đầy vẻ ngượng ngập.

Nhưng người chỉ huy đại đội lại cười phì cả bọt mép, phẩy tay:

- Thôi, tháo bỏ như thế là được rồi. Tớ mà có cái của nợ ấy bên trong thì tớ cũng tháo luôn nhưng lâu nay cứ nhòng nhỗng thế quen rồi, cho nó mát. Mà các cậu khá! Dám tháo bỏ cái lột học trò một cách quyết liệt như thế là rất khá! Lại dám cọt đùa trước những mắt mát hy sinh vừa diễn ra ngày hôm nay lại càng được. Nói thật, khi đến đây tớ chỉ lo có cậu nào khóc. Thôi, nghe này, vừa đánh vừa rút kinh nghiệm là truyền thống quý báu của bộ đội ta, vấn đề là có hoang mang, hãi sợ nó không? Mấy đồng chí bỏ chạy kia là dễ hiểu, trận đầu của tôi, tôi còn chạy văng cút về phía sau cả ba cánh rừng rồi đêm mới lọ mọ trở về kia. - Anh ngừng một lát, nhìn khắp lượt mọi người rồi hơi cao giọng. - Căn cứ vào hiệu suất chiến đấu, tiểu đoàn gửi lời khen tiểu đội của các đồng chí và dặn, cuộc chiến đấu bảo vệ Thành cổ sẽ ngày càng ác liệt, hôm sau ác liệt hơn hôm trước, tất cả sẽ lấy câu “Quang Sơn còn, Thành cổ còn” của bộ chỉ huy làm khẩu lệnh hành động. Cơm nước xong, thay nhau tranh thủ ngủ chút đi, đêm nay chưa biết chúng xộc vào giờ nào. Chào!

Nhìn theo bóng người Đại đội trưởng đi khuất sang các khu hầm khác rồi, Tú mới quay lại Cường hỏi nhỏ:

- Anh Cường, Quang Sơn là cái gì? Em chỉ biết Lam Sơn tụ nghĩa của cụ Lê Lợi...

- Là biệt danh của trung đoàn bảo vệ Thành cổ, tức là anh em mình là chiến sĩ của đoàn Lam Sơn anh hùng đấy, nhớ chưa?

Cường trả lời rồi quay qua nhìn thẳng vào Sen, giọng xúc động:

- Cảm ơn anh Sen! Nhờ có những câu nói trung thực của anh mà cái mớ bong bong trong đầu tôi có vẻ như đã tìm được nút gỡ.

Sen lặng lẽ cười không nói gì.

Dòng sông về đêm vẫn sáng rực như ban ngày. Ánh hỏa châu phả vào dòng nước làm nó đỏ bầm như dòng nham thạch từ ngọn núi lửa nào đó phun ra từ trời.

Pháo vẫn bắn dai dẳng như những tiếng ho khan đặc đờm của một con quái thú ẩn trong bóng tối. Dứt pháo, lập tức có nhiều vồng cáng, nhiều bóng đen chống gậy, chống nạng, băng bó trắng toát từ mọi góc tối lao ra gọi lên một đoàn âm binh hiện lên từ địa ngục.

Bác sĩ Lê cũng từ đâu đi đến, áo lót, quần dài, chẳng có tí áo choàng, áo khoác nào cho ra dáng một ông thầy thuốc. Cái giọng càng không có vẻ gì là bác sĩ cả, cứ nặng trịch trịch như một người phu mộ, thỉnh thoảng lại còn gắt nhặng lên:

- Tôi nhắc lại lần nữa, thương binh nặng mới được xuống thuyền, thương binh nhẹ tự ôm phao bơi qua, không thằng nào được xập xị xập ngầu, không nghe, đồn ứ lại là chết cả lũ, nghe chưa?

Miệng nói tay gạt, anh lầm lì chọn tách từng thương binh như chọn cá. Có lúc còn cả văng tục: "Cậu kia, làm cái c... gì mà chen ghê thế?... Còn thằng này, có muốn tao bẻ luôn mẹ nó cái khớp gối ra không? Ấy, đã bảo nặng mới được xuống thuyền kia mà, điếc à? Lên!..."

Đến lượt Cường dìu người thương binh bằng đui đi đến. Như thói quen nghề nghiệp nhìn đâu cũng thấy lúc nhúc vi trùng, bác sĩ Lê quát luôn:

- Ê, dừng lại! Bị vào đâu?

- Vào đui ạ.

- Phần mềm hay xương?

- Dạ, cả hai.

- Sao không nói cả ba luôn? Xem nào!

Anh cúi xuống vết thương nắn nắn, bẻ bẻ rồi nhìn lên:

- Tội bố nó cả xương ra rồi! Thế các cậu không biết ấn nó vào rồi ga rô lại cho đàn hoàng à? Xương người chứ có phải xương gà đâu. Xuống!

- Em... em tự bơi được. - Cậu thương binh nhăn nhó.

- Nhiều lời, lên thuyền! Nhanh không pháo nó lại bắn bỏ mẹ bây giờ!

Rồi đột ngột anh quay qua Cường:

- Này! Hà Nội phải không?

- Sao bác sĩ biết?

- Ngửi mùi là biết. Toàn mùi trèo me trèo sấu, mốc xì. Tớ cũng Hà Thành phố cổ đây, làm sao thì làm, đừng để xấu mặt thủ đô nhé, thằng em! Đưa cậu ấy xuống đi!

Các thương binh được khênh, diu lên những con thuyền đã đậu sẵn. Có thương binh nặng nhọc đưa lên được rồi nhưng mất thăng bằng ngã tòm xuống nước, lại phải vớt lên. Lại có thương binh đang nằm thoi thóp trên võng cằng với vòng băng quấn kín đầu, lên được thuyền rồi lại tỉnh như sáo, tự chuyển người tìm một chỗ ngồi chắc chắn nhất, cũng may mà đôi mắt cú vọ của người bác sĩ không nhìn thấy.

Vô tình Cường lại diu bạn lên con thuyền nằm cạnh thuyền của cô gái tên Hồng. Cô đứng đó, đắm mồi hôi, ống quần xắn cao để lộ đôi bắp chân thon trắng đến phi lý. Hai ánh nhìn bất giác chạm nhau...

Hồng hỏi khẽ:

- Anh... anh bị rồi ư?

- Không, tôi chỉ chuyển thương rồi lại trở về ngay.

- Sao mới có ngày đầu đã bị quá trời thế này? - Giọng cô xa xót. - Anh... anh Cường ráng cẩn thận nghen! Anh mà bị là em... không chờ đâu.

- O biết tên tôi ư?- Cường tròn mắt.

- Đàn bà con gái xứ này muốn biết cái gì là biết được hết à.

Vang khẽ một tiếng cười khúc khích. Một cô khác chạy đến, ống quần ướt sũng, giọng Quảng Trị vang lên lúc này thật ngọt:

- Báo cáo Xã đội trưởng, các thuyền đã đủ người, chị cho xuất phát!

Hồng gật đầu:

- Em nói các thuyền chú ý qua thật lẹ!

Rồi cô quay lại anh, giọng như gió thoảng:

- Em đi nha anh! Không mong gặp lại...

Thuyền ra giữa dòng rồi anh mới chợt hiểu ra câu nói tưởng như vĩnh biệt, như chia xa lần cuối ấy. Không, gặp lại chứ, nhất định sẽ gặp nhưng cô gái ơi, yên trí đi, tôi sẽ không gặp trong hình hài một thương phế binh đâu. Mà em cũng đừng để bị làm sao nhé! Cầu mong cho em cứ đêm đêm qua sông mãi thế này để thỉnh thoảng tôi còn được nhìn thấy em và, nói thật nhé, sự có mặt của em, của những cô gái như em sẽ làm cho ý nghĩa cuộc chiến đấu này giàu có hơn và làm cho mọi khổ đau chết chóc vơi nhẹ đi...

Anh ném theo câu nói thắm trong đầu ấy vào cái dáng hình mềm mại kia đang nhòa chìm vào sóng nước...

Khuôn mặt găm ghi của người bác sĩ lại đột ngột hiện ra trước mặt:

- Sao? Vẫn trở lại à? Tôi tưởng cậu lừa lúc nhá nhem chuồn theo sang bên kia rồi. Tốt, trai Hà Nội linh khí Thăng Long trát đầy người phải như thế nhưng khép bớt con mắt đa tình lại. Người ta cũng là sinh viên Văn khoa, dễ vỡ lắm đấy, chớ có nhìn lòi con người ra như vậy.

Cường bật cười rồi đeo súng qua người, rảo chân chạy trở lại phía khu thành mà ngôi nhà hai tầng là vật chuẩn để nhận ra trong đêm.



Tại một rặng cây ở xa bến sông chừng năm trăm thước, nhóm Hắc Báo của Quang cũng đang ngồi chồm hổm nhìn ra mặt nước. Vành ống nhôm của Quang đã nhìn rõ cảnh chuyển thương dưới ánh pháo sáng. Thuyền trôi như lá tre. Và hình như hiện ra cả cái dáng bay bay ở mũi thuyền rất đẹp của Hồng. Thì cũng chỉ là hình như thôi nhưng cái dáng ấy lại bắt giác nhói lên trong ký ức của hắn một hình ảnh nữ sinh vận áo dài trắng đứng kiêu hãnh trước mũi súng đặc nhiệm hôm nào và cả cái nhìn xa lạ của cô khi bất ngờ gặp lại hắn trên đường di tản với đứa nhỏ trên tay... Chỉ khác giờ nó là màu đen huyền hoặc và rõ ra phong cách một chỉ huy dày dạn, vừa chèo vừa khoát tay điều hành các con thuyền khác tiến lui lúc nhanh lúc chậm.

Gã Chuẩn úy toán phó mặt thư sinh hạ ống nhôm xuống, trợn mắt:

- Sao không gọi pháo, Thiếu úy? Chúng sắp cập bờ rồi.

Quang nhìn vào sát mặt hắn, gần giọng:

- Cậu có biết trên thuyền chở gì không? Chiến tranh hạ sát thương binh là nhục, là phạm công ước quốc tế, vả lại... - Quang cười khẩy. - ...không gọi nó cũng bắn.

Đúng như câu nói, pháo bắt đầu dựng cột nước giữa dòng, ven bờ. Pháo rơi lân la bên ngoài rồi dần dần úp chụp vào chính giữa đội hình tải thương. Cả khúc sông quặn xiết như một người đàn bà đang bị băng huyết, máu, máu và chỉ thấy máu... Mảnh vỡ của thuyền và mảnh vỡ của thân xác người trộn vào nhau, tung lên, rơi xuống, lập lờ. Con thuyền của Hồng có lúc biến mất rồi lại hiện ra trôi nhanh hơn. Như trôi trong lò lửa địa ngục, rục hồng, tối thẫm nhưng vẫn không dừng lại. Bàn tay cầm ống nhòm của Quang run lên... Bàn tay giương ống nhòm của gã toán phó lại im lìm... Hình như gã đã nhận ra viên toán trưởng của mình đang chú mục vào cái gì.

Gã cười khẩy một tiếng:

- Và, thưa Thiếu úy, chiến tranh cũng không phải chỗ cho sự si mê đàn bà, nhất lại là một con đàn bà ở phía bên kia.

Quang trừng mắt:

- Nếu Chuẩn úy im mồm đi thì tôi rất lấy làm cảm ơn, còn nếu không... - vẫn cái giọng đặc vụ đó. - ...tôi sẽ có cách nói chuyện khác. Mà con người của Chuẩn úy thì biết gì về đàn bà, hả?

Gã Chuẩn úy im lặng nhưng là cái im lặng của rắn...

12

Paris hoa lệ. Paris phấp phồng. Paris, thủ đô ánh sáng.

Paris, nơi trầm tích của một nền thi ca nhạc họa đỉnh cao của lịch sử loài người.

Và cái ánh sáng lung linh, huyền ảo từ tháp Eiffel dựng ngang trời kinh đô kia đang dịu dàng chiếu rọi vào một căn phòng ở tầng mười tám nằm giữa tòa nhà mang dáng nét vừa cổ vừa kim cách đó không xa.

Căn phòng nhỏ nhưng sang trọng, cổ kính với những bức tượng, bức tranh đạt đến độ kinh điển đã bay đi khắp thế giới như một niềm tự hào về thiên tài hoa mỹ của nhân loại. Chỉ khác chính giữa những bức tranh đó là tấm ảnh đen trắng bình dị chụp Bác Hồ cùng với Thủ tướng Phạm Văn Đồng trong những ngày sang đây dự hội nghị lịch sử, Hội nghị Fontainebleau hiếm nghèo gần ba mươi năm về trước. Khuôn mặt Bác trong ảnh thật gầy, hốc hác nhưng đôi mắt trũng sâu nhìn vạm dậm lại đang tỏa xuống những mái đầu Việt Nam đang có mặt trong căn phòng này. Họ vừa xuống sân bay Charles de Gaulle cách đây nửa giờ đồng hồ và thay vì đi dạo ngắm phố phường như thói quen thường có khi đến một địa danh xa lạ, nhâm nhi một ly cà phê ngon vào hàng đệ nhất thiên hạ thì họ lại ngồi đây, trầm mặc, trang nghiêm và xen một chút háo hức khác thường.

Ngay sáng mai, họ sẽ thay mặt Tổ quốc nơi xa đang chìm trong bom đạn để bước vào một hội nghị quan trọng có liên quan đến số phận sống còn của dân tộc, hội nghị bàn về hiệp định hòa bình, chấm dứt cuộc chiến tranh đã kéo dài gần hai chục năm qua, cuộc

chiến tranh phải chăng là dài nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử chiến tranh nhân loại đã đứt đoạn tới bốn năm bây giờ mới được nối lại.

Họ, những mái đầu bạc bên mái tóc hoa râm, những mái tóc hoa râm bên những mái đầu xanh đều đang nghĩ về một điểm. Trong đó, ngồi hơi lùi lại phía sau một chút, gần nơi cửa sổ, bà mẹ của Đặng Cường khẽ đưa mắt nhìn ra dòng sông Seine đang chảy yên bình phía dưới. Đáng ra, vào tuổi sắp nghỉ hưu, sức khỏe lại không mấy ổn thỏa, bà không được phân công đi lần này nhưng do là một người giỏi tiếng Pháp, tiếng Anh, lại đã tham dự đầy đủ các cuộc họp trước với tư cách chuyên viên ngoại giao cấp cao mang hàm thứ trưởng nên bà không thể vắng mặt. Và bà cũng không muốn vắng mặt, ngàn lần không muốn vì hội nghị này có liên quan rất mật thiết đến người con còn lại duy nhất của bà đang chiến đấu ở mặt trận Quảng Trị nắng lửa mưa dầu, đồng khô cỏ cháy kia. Nơi đó có dòng Thạch Hãn chảy từ cao nguyên ra cửa biển, không hiểu nó có giống như dòng sông Seine trắng lợt, xanh trong lãng mạn này hay lại đêm ngày bầm đỏ máu người như anh Lê Trọng đã có lần buột miệng nói ra. Cũng anh ấy trước khi bà sang đây đã gọi điện cho biết con bà không muốn về phía sau mà chỉ thích lao về phía trước với đồng đội. Nghe, bà chỉ lặng lẽ cười. Cái dòng máu cốt nhục của cha, anh khi đất nước có giặc chảy trong người nó là thế, làm sao lòng mẹ có thể đổi thay được. Và bà có thực sự muốn đổi thay không thì giờ đây, ngồi ở cách xa cả chục ngàn cây số bà cũng không tự biết. Để từ trong chiều sâu tâm khảm, cùng với tâm trạng bất an đến cồn cào, bà không thể không ánh lên một chút tự hào vì con.

Trong kia, người đàn ông cao niên tóc bạc mang trọng trách cố vấn tối cao cho đoàn đang chậm rãi nói cái gì đó mà bà chỉ nghe được loáng thoáng nhưng lại hiểu trọn từng ý nghĩa mỗi từ. Ông nói đây cũng là một mặt trận chiến lược, mặt trận ngoại giao, mặt trận không tiếng súng, mặt trận đấu trí đấu lực diễn ra từng giây từng phút, hơn thế nó còn là cuộc đọ sức của hai nền văn hóa, hai bề dày

lịch sử cho nên đòi hỏi tất cả phải tỉnh táo, phải kiệm lời, cứ để cho đối phương bộc lộ hết ý đồ gan ruột của mình ra rồi ta mới lên tiếng vặn lại từng điểm một, vặn đến đâu chắc đến đó, vừa rắn vừa mềm, “dĩ bất biến ứng vạn biến” nhưng quyết không khoan nhượng. Khoan nhượng lúc này là có tội với lịch sử, có tội với những người lính đang đổ máu ngoài chiến trường mà mặt trận Quảng Trị là quyết chiến điểm chiến lược để ta giành thế thượng phong ở đây.

Mặt trận Quảng Trị... Mấy tiếng đó dội vào khiến lòng người mẹ bất giác quặn lại. *Mẹ ở mặt trận ngoại giao, con ở mặt trận súng đạn, con sẽ làm cổ động viên đắc lực cho mẹ...* Câu nói vui của người con hôm nào trước lúc ra đi giờ đây lại vang lên rõ mồn một trong tâm trí bà, rõ đến nỗi che át đi cả tiếng nói thân quen, ấm áp của con người đóng vai trò là linh hồn của cuộc hòa đàm kia.

Ngừng một chút, tiếng nói ấy lại rủ rủ vang lên như câu chuyện dạn dò bếp núc trong nhà: Thực chất đây là cuộc đối đầu ngoại giao giữa ta và Nhà Trắng, nhưng cũng không coi nhẹ thái độ và phản ứng của Phủ Đầu Rồng ở Sài Gòn, một khi họ bị sa vào cái thế cố cùng liều thân. Cũng như khác với những lần trước, lần này ta đến đây với một tư cách hoàn toàn khác, tư cách của người đang giành được thế thượng phong bằng những chiến thắng quân sự to lớn ở trong nước, buộc người Mỹ phải chủ động mời ta đến...

Cuộc họp nội bộ kết thúc lúc nào không hay. Chỉ đến khi cái tiếng nói ấy vang lên ngay bên tai: “Cô Lan hôm nay có vẻ mệt?”, thì bà mới sực tỉnh, vội đứng dậy: “Dạ thưa chú... không ạ!” Ông mỉm cười nói thêm với sự thấu đáo của người già: “Là người làm cha làm mẹ, tôi hiểu tâm trạng của cô lúc này. Và nếu tôi có con trai thì con trai tôi cũng sẽ có mặt ở những nơi cần có mặt như cháu nhà ta. Thôi, muộn rồi, cô đi nghỉ sớm đi, ngày mai chắc sẽ mệt ra trò đấy.”

Bà nghe lời gấp cuốn tài liệu đóng dấu tối mặt lại, nhưng biết chắc rằng, đêm nay bà sẽ lại có một đêm thao thức nữa.

Cảnh vật khu thành sáng nay đã hoàn toàn thay đổi như không phải là nó, chưa hề là nó. Tất cả những gì gọi là màu xanh hay gần như xanh đều biến mất để thay vào đó là màu đỏ lở loét, ngổ ngang, toang hoác đến không tin được của những hố bom, hố pháo, đất đá, công sự, tường thành. Bức tường thành được xây dày dặn, vững chãi là thế mà giờ đây gần như đã tụt ngang bằng với mặt đất, trừ một vài đoạn nhô lên tróc lở như có một con khủng long thời tiền cổ nào đêm qua đã đói khát ngoạm vào nham nhở. Và đó đây là những căn hầm bị xói tung, những đoạn giao thông hào bị biến dạng, lấp đầy.

Cuộc giằng co quyết liệt diễn ra ngay từ lúc ánh trời chưa rạng. Cuộc chiến vào lúc tranh tối tranh sáng rất dễ khiến con người cho rằng đó chính là sự phân định bằng máu của bóng đêm và ánh sáng. Giữa trần gian và địa ngục.

Reuters, một hãng tin tự cho mình luôn lấy sự khách quan, công bằng làm chuẩn mực đã viết, viết theo đúng cái chất tả thực trần trụi nhằm tạo thương hiệu của nó:

“...Có lẽ chưa bao giờ phi pháo được phát huy hết công năng như ở cái vũ đài rộng không quá bốn ngàn mét vuông mà chưa rõ vì sao cả hai bên đều mang ra làm trò tỉ thí nhằm tác động tích cực đến cán cân trên bàn hòa đàm Paris?”

Quân đội Sài Gòn sáng nay đã quyết định cho xung trận những loại xe bọc thép hiện đại nhất có trần bao cát chắn đạn ở xung quanh sườn với hy vọng theo luận thuyết quân sự mơ hồ rằng có thể thay đổi được cục diện chiến sự. Còn bên Hà Nội vẫn những vũ khí

truyền thống được sản xuất từ Nga Xô nhưng họ đã thể hiện một khả năng bám trụ kỳ lạ! Và như thế kế hoạch tái chiếm dự tính sẽ được thực hiện trong vòng mười tám ngày của phía quốc gia đã khiến người cả tin nhất cũng phải nghi ngờ. Phóng viên của hãng đã có mặt ngay từ những giây phút đầu tiên để chứng kiến bộ binh bên tái chiếm ồ ạt lao lên sau đợt pháo giới xuống tới hàng ngàn trái chỉ trong vài giờ như thế nào. Có thể nói đây là một trận thảm sát mà nó chỉ có thể có trong bức tranh lập thể “Guernica” bất hủ của danh họa Picasso khi miêu tả sức công phá của bom Đức trong cuộc nội chiến Tây Ban Nha thế kỷ 20...”



Trước mắt Cường, dù hết đợt này đến đợt khác bị đốn ngã như ngã rạ, dù tiếng kêu khóc vang lên vẳng trời nhưng cánh lính dù vẫn say máu, lì lợm bám theo những chiếc M41 to cao như tòa nhà có trần bao cát hai bên thành xe ào lên. Đã có không ít những trái đạn B40, B41 mang sức công phá hủy diệt phụt ra trúng đầu xe, thân xe nhưng cũng chỉ đủ để những con quái thú này rung lên, khựng lại giây lát rồi lại tiếp tục gục gặc chồm tới khạc lửa.



Có một đoạn được ghi trong lá thư gửi mẹ của Cường sau đó vài ngày:

“...Mẹ!

Đến lúc này con mới hiểu thế nào là giao chiến! Hồi nhỏ theo anh trai đi xem chọi gà được nhìn tận mắt những chú gà be bét máu me, thân thể rách toác mà vẫn gân cái cổ đỏ rực lao vào nhau thì thấy lạ, giờ mới thật hiểu. Thoạt đầu còn rụt rè, ngần ngại, suy nghĩ xa xôi nọ kia, nhưng một khi máu đã bốc lên đầu, mắt đã nhìn thấy máu đổ ra, thấy đồng đội ngã vùi mặt vào đất ngáp ngáp là không còn cảm

nhận gì nữa, chỉ thấy máu và máu sôi lên trong huyết quản, vổ tấp vào giữa mặt. Khoảnh khắc tối tăm mù mịt ấy, con người cả hai bên đều tự quăng tất cả những gì là ý thức, là chủ thuyết, là lý tưởng, hoài bão, mục đích nọ kia đi mà chỉ còn lại một lớp sương mù đặc quánh của bản năng tự vệ. Đối phương khi đó không hiện hình bằng da bằng thịt mà nó chỉ tồn tại như một bức tường xám xịt, tanh nồng, khét lẹt. Đục thủng, phá vỡ được bức tường ấy thì sống mà để nó đè lên là chết, đơn giản vậy thôi. Con nghĩ vậy mẹ có thấu hiểu cho con không?...”



Đối phương vẫn tràn vào như lũ giệt. Do lượng người chênh lệch nên các tay súng trong tiểu đội buộc phải cơ động liên tục, lúc nhảy chỗ này lúc nhảy chỗ khác để bịt kín các kẽ hở chứ không thể cố định nằm yên được một chỗ sau những vật che khuất, che đỡ có lúc đã trở thành mỏng manh, vô nghĩa. Chính vì vậy mà tốc độ phòng thủ bị chậm, càng chậm hơn khi nhảy tới đâu phải xách theo cả các loại vũ khí công kênh, lĩnh kinh theo đến đó. Có chiến sĩ vừa tiếp cận được chỗ mới, chưa kịp giương súng lên thì đã trúng đạn hay ăn cả một đường lê sắc ngọt xuyên qua người.

Xót xa và điên giận, bất chấp các luồng đạn réo qua đầu như mưa tấp, Tạ đứng thẳng người trên bờ đất, gào lạc giọng:

- Mẹ chúng mày!... Nghe này, tụi bay để sẵn vũ khí, lựu đạn ra các điểm cho tao, nó lên điểm nào, chạy người không đến điểm đó mà mần. Bắn chết mẹ chúng nó đi!

Như đi trên sa mạc bỗng được hắt cả một vốc nước mát lạnh vào cổ, chợt tỉnh ra, cả tiểu đội vội ngoảnh ngoắt làm theo. Các loại súng, các băng đạn, quả đạn, lựu đạn, cả dao găm, xẻng cuốc... được nhanh chóng đặt về các điểm. Im lặng... Và kế sách của người Tiểu đội trưởng mang cái dáng của đồng đã có tác dụng rõ rệt. Các luồng đạn bỗng trở nên ken dày, linh hoạt, kịp thời như thể quân số phòng

thủ đã bất ngờ được tăng cường lên gấp hai gấp ba và cường độ sát thương cũng theo đà đó mà nhân lên. Những “tòa nhà” di động bắt đầu bị tháo mất móng, đổ kền. Những thân người bốc cháy ngùn ngoặng rơi xuống. Một tiếng thét như bị cắt cổ từ phía đối phương vang lên: “Coi chừng dính bẫy mẹ nó rồi. Tản ra!...” Tản đội hình nhưng cường độ tấn công của đối phương vẫn không giảm, chỉ khôn ngoan, thận trọng hơn.

Dưới nắng, những bóng rann ri màu nâu xám vẫn xuất hiện ngày một đông, lao lên, lùi lại, găm gù, gào thét, nhảy nhót như những cái bóng đười ươi, khỉ, vượn thời tiền sử xô về phía con mồi.

Bình vỗ nhỏ phì từ trong miệng ra một búng máu lẫn cả răng, chửi tục:

- Thế là mất cha nó chiếc răng duyên của bố mày rồi!

Tạ cười khò khò:

- Mày phải cảm ơn nó đã nhỏ cho chiếc răng vỗ không công chứ chửi gì?

Rồi anh bất giác sửng người, tròn mắt nhìn sang hằm bên cạnh. Tại đó, Hải gù không thềm nằm, không thềm nắp, không thềm cả đội mũ nữa, cứ đứng sổng lưng mà nghiêng răng nhả đạn như không cần biết mình đang ở đâu, mình đang đối diện với cái gì. Chốc chốc cậu ta còn nhao hấn lên mặt đất trống trơn, rút tạc đạn ném như điên cuồng, như mê mụ về phía trước, đến nỗi Tạ phải nhảy théch lên kéo giật cậu ta xuống với tiếng thét lặc giọng:

- Thăng ngu! Mày chán đời muốn chết thì tìm chỗ khác chết một mình chứ đừng chết ngớ ngẩn trước mặt mọi người thế này! Xuống!

“Chết ngớ ngẩn à?” Hải làm bầm nhấc lại rồi mặt vẫn lạnh tanh, lại định một mình nhao lên khoảng trống nữa và anh sẽ nhao lên được nếu như cánh tay rắn như thép của Cường không lôi xệch trở lại lòng hào.

Hải đàn mặt ra một chút rồi tự nhiên cất tiếng lầu bầu như bà già đi chợ:

- Đây là đợt tấn công thứ tám!... Không, thứ chín. Mới có một buổi sáng mà những chín đợt, nhiều quá! Từ giờ đến tối không hiểu còn mấy đợt nữa?

Sen nhìn sang, khẽ chau mày:

- Đừng đếm. Đếm, sẽ không chịu nổi đâu.

Về như không nghe thấy, Hải làm bầm đếm thêm vài tiếng nữa rồi quay sang chú mục vào đường bắn của mình.

Góc bên kia, cậu bé Tú vừa lắp thêm xong một băng đạn, định bắn tiếp thì chợt nhìn sang Cường, tròn mắt như nhìn người hành tinh khác.

Cường chau mày:

- Cái gì thế?

- Anh giống cái giẻ lau bã trầu của bà nội em ở nhà quá!

Cường giật mình nhìn lại và phì cười. Đúng là giống thật! Áo một nơi, quần một nẻo, toàn thân nhem nhuốc, tươi tắn, sây sát, một bên ống quần bị đứt bay đâu không biết, máu chảy ròng ròng trên mặt. Vậy mà đội hình phía bên kia có nã đạn thế nào chúng nó cũng chỉ khuyết đi một chút rồi lại trám lại như cũ.

Trong đầu anh bỗng lóe lên một suy nghĩ khi chợt nhớ đến một trò chơi trận giả trên bãi cát sông Hồng hồi còn đi học, lợi dụng lúc bên kia đang cúi xuống tránh đạn, Cường ghé tai Tú nói nhanh:

- Giờ thế này, em chuẩn bị tiếp lựu đạn cho anh nhé, anh ném đến đâu em rút chốt đến đó. Phải vun chúng lại cái đã!

Tú chưa kịp hiểu chuyện gì thì với sức vóc sẵn có và với một nghệ thuật sử dụng lựu đạn đạt điểm tối ưu hồi còn tập luyện ở thao trường, bằng những trái lựu đạn đã rút chốt do Tú đưa cho, anh

vung tay ném chậm từng trái và mở rộng ra vòng ngoài đội hình đám lính dù đang nằm tản mát trước mặt. Trái thứ nhất... trái thứ hai... rồi trái thứ ba... chưa động tĩnh gì. Bị quả nổ phạt sau lưng, chúng vẫn trơ khấc, thậm chí có cái miệng sau bụi cỏ còn nhe chiếc răng bất năng vàng chóa ra cười khắc lên như vừa đạt tới cơn cực khoái: “Trật rồi, trật xa rồi các con ơi...” Nhưng đến những trái tiếp theo về như không còn chịu nổi tầm sát thương mỗi lúc mỗi rạt rạt ấy, đám lính dù buộc phải hốt hoảng co cụm lại. Chỉ chờ có thế, Cường hét: “Tú, cấp tập!” cả hai cánh tay đồng loạt vung lên. Những chớp lửa cùng lúc phủ chụp xuống những chiếc nón sắt đang tụ lại dày đặc... Chỉ thấy tiếng nổ nối tiếp tiếng nổ, tiếng la hét chồng lên tiếng la hét và khi khói bụi tan, chỗ đó chỉ còn lại một khoảng trống ghê rợn...

Tiếng Bình vỗ thét lên khoái trá:

- Cường! Cậu chơi hay quá! Để tớ chơi tiếp!

Bình phấn khích định làm theo thì Cường đã cau mày ngăn lại:

- Thôi, nó chạy hết rồi, để dành.

Nói vậy nhưng trong đầu anh, một suy nghĩ đau đớn vừa nứt ra khi trăn nhìn vào cái bãi trống hoác lổn nhổn toàn xác người kia. Anh thực lòng không muốn cái cảnh hãi hùng này lặp lại một lần nữa, nhất là lặp lại do mình. Chết! Chết nhiều quá, ai chết, chết vì cái gì?

Bình vẫn chưa hết phấn khích, anh đứng hẫ lên bờ hào, vạch quần ra đái tồ tồ, còn nói vóng lên như chiếc loa thôn treo trên cành xoan:

- Chết cha các chú chưa? cầm c... cho Mỹ đái mà có khi nó không biết đái còn đái văng cả vào mặt các cậu, sướng chưa?

Nói vừa dứt câu, một luồng đạn cực nhanh hất nhào anh xuống hố nhưng may không bị sao, cái báng súng rắn đánh đã chắn cho anh khỏi cái lưỡi của tử thần đang liếm tới, chỉ có bộ mặt bị đất cát trát vào nhìn như cái mặt ông Địa.

Sen cúi xuống đỡ Bình lên, lắc đầu, vẫn cái lắc đầu nghiêm khắc:

- Mình là quân đội cách mạng, không nên ăn nói như vậy, càng không nên làm những hành động tục tĩu, thắng thua chưa biết nhưng bên kia nó coi thường.

“Coi thường cái con c... ấy! Mẹ!” Vốn trực tính, Bình định văng ra một câu vỗ mặt như thế nhưng vội kìm lại được. Đúng ra chính cái vẻ đĩnh đạc, trầm tĩnh, không bốc mà cũng không chùng của người Tiểu đội phó trong mọi tình huống đã tạo được một cái uy cho mọi người nể vì, noi theo đã kìm anh lại. Chỉ có điều, như một lần thắng Tú vô tình nhận xét, ranh con mà nhận xét sắc gớm: “Anh Bình, sao em thấy con mắt của anh ấy có cái gì lạnh lạnh lạ lắm, lạnh cả khi nhìn vào xác chết của bên này lẫn bên kia, thật ấy, em nhìn thấy thật mà... Anh Cường bảo đó là phong cách của một người lính con nhà nghề, đúng không?” Chẳng biết có đúng thật không nhưng cái đầu bù xù đất cát của Bình cứ gật đại vì chàng họa sĩ tương lai đang nghĩ ráo riết đến một chuyện khác. Cái chuyện làm sao phải cho đối phương mất dần sức chiến đấu chứ cứ để nó ào lên như lũ thiêu thân thể này thì mệt quá!

Và, như được cái kỹ xảo tác chiến độc đáo, đầy hiệu quả của Cường khích lệ, Bình vội quyết định tập trung vào trò chơi điểm xạ của mình. Một thứ điểm xạ không giống ai. Trước những đường đạn chuẩn xác của anh, chỉ thấy địch đưa thì bị vào chân, đưa bị vào tay, đưa lại chỉ bị vào vai chứ không tên nào bị trúng chỗ hiểm. Tà nhào tới, gắt:

- Cậu bắn cái kiểu gì thế hả? Chơi à? Đùa đấy à? Lui ra!

Bình cười:

- Uýnh bọn dù này không biết chơi có mà toi.

- Sao?

- Rất đơn giản: bắn chết là chỉ mình nó chết, những thằng khác sống nhăn, chực lại một tí lại xông lên. Bắn bị thương, cứ một thằng bị là mất hai thằng cõng về, ta rảnh tay hơn.

Tạ ngó ra một chút rồi cười khò khò, nhe cả hàm răng ám khói, vỗ vào vai Bình đến bóp một cái:

- Giỏi! Cái thằng vầu... à, không, thằng móm, bây giờ móm rồi, thằng móm này trông ngu ngơ thế mà suy nghĩ lại chả móm tí nào, giỏi!

Mặc dù vậy, sau một hồi chệch choạc, cường độ tấn công của đối phương vẫn không thuyên giảm. Đến đây thì những tuyến hào nông choèn, đào vội mới bộc lộ hết cái điểm yếu chết người của nó. Những tuyến hào nối các hầm chỉ sâu không quá thất lưng đã khiến cho nhiều chiến sĩ dù đã cố gắng cúi thấp hết cỡ lưng nhưng vẫn bị trúng đạn khi đang vận động. Trong đó có Tú. Cậu ta chạy được một đoạn, thấy đạn bắn sát sạt trên đầu, làm cháy sém cả một chòm tóc nên vội chạy trở lại. Được mấy bước, đụng một đồng đội vỡ toang lồng ngực, lại vội trở lui... Cứ thế xà quây, xà quây hết con thú bị dính bẫy và chắc chắn sẽ dính nếu như Tạ không kịp chồm tới, gần như kéo xéch cậu ta về phía trước.

Trong lòng hào, người chết, người bị thương nằm ngổn ngang càng làm cho tuyến giao thông đã tắc nghẽn càng trở nên tắc nghẽn. Ánh mắt Hải gù, người thợ cơ khí đường hầm dừng sững vào đó, cháy lên như đang nung nấu một điều gì.



Bóng tối sụp xuống.

Kiệt quệ và im ắng. Im ắng đến nỗi Tú tự nhiên thốt lên:

- Em nghiệm ra rồi, cứ khi nào im tiếng súng thì tiếng u u của ruồi nặng lại tấu lên. Chỉ có độc tiếng u u đó thôi. Các anh thử lắng tai

nghe mà xem!

Tạ gắt:

- Nghe mẹ gì, điếc hết lỗ nhĩ rồi còn nghe với ngóng. Mà ruồi nhặng nào bay ra vào lúc tối tăm thế này? Ăn đi không bọn chó nó lại cắn dao lao tới bây giờ!

Ngồi trên mặt đất, ngay cạnh cửa hầm, cả tiểu đội giở cơm nắm ra nhai trệu trạo với mấy miếng cá hộp. Một chiến sĩ bỗng nôn ọe ra đất rồi quay nhìn đi chỗ khác, không ăn nữa.

Tạ hỏi:

- Mà làm sao thế? Nghén à?

- Mùi cá hộp như mùi xác chết... em... em không... - người lính trả lời.

Tạ cũng ném nắm cơm của mình ra xa:

- Mẹ! Mới sang ngày thứ hai mươi lăm mà tiểu đội đã hai mươi lăm lần thay quân. Mỗi ngày mất phân nửa. May mà mấy thằng cũ vẫn còn.

Cúi xuống nhặt cọng cỏ xĩa răng cànch cách, nhổ phì phì mấy cái rồi nhìn khắp lượt tiểu đội, Tạ hắng giọng nói tiếp:

- Rút kinh nghiệm tẹo cho ra cái vẽ chính quy heng! E hèm! Ngày hôm nay tiểu đội nhiệt liệt biểu dương cách đánh của cậu Cường. Khó đấy, mọo đấy, đúng kiểu đánh của chiến tranh nhân dân, mai phát huy. Ngược lại cậu Hải, không được, rất không được, đây là chủ nghĩa anh hùng tập thể chứ không phải là anh hùng cá nhân, mang cái cá nhân to tướng ra đây là không hợp. Còn cậu Bình nữa, cũng không được. Ai dạy cậu cái lối đánh chỉ sát thương chứ không tiêu diệt. Mai, dẹp ngay!

- Rõ! - Bình trả lời. - Thì là em cũng thử thí nghiệm.

Sen lên tiếng:

- Tôi lại tán thành thí nghiệm của đồng chí Bình. Không thí nghiệm sao biết sai biết đúng mà chỉnh sửa. Đó cũng là tinh thần của chiến tranh dân dân.

Trong khi mặt mũi Bình rõ là nở ra hết cỡ thì Tạ lại làu bàu:

- Mẹ, cái thằng sao nói kiểu gì nghe cũng được cả thế hè!

Sen nói tiếp, giọng thoáng phiến muộn:

- Đồng chí Tú vẫn tỏ ra nhát sợ, gần một tháng trôi qua rồi mà vẫn nhát sợ thì đây là căn bệnh cố hữu không có khả năng tiến triển, ảnh hưởng không tốt đến tinh thần chiến đấu của anh em. Tôi đề nghị trả đồng chí ấy về phía sau làm nhiệm vụ phục vụ như nấu cơm hay tải thương, tải đạn gì đó sẽ thích hợp hơn.

Tú òa khóc:

- Em sắp quen rồi. Trận nữa là quen thôi. Đừng cho em về phía sau... Mai em sẽ không nhát nữa.

Tạ cười, kéo cậu vào lòng:

- Cố lên, mai một thắng lợi, tao gả con nhỏ em cho, con nhỏ đẹp ác ôn! - Rồi anh nhìn qua nhìn lại. - Thằng Cường đâu ấy nhỉ? Tiểu đội vừa biểu dương nó có nghe không đấy?

Ngồi im lìm ở phía sau, chìm trong bóng tối, Cường không trả lời. Biểu dương ư? Biểu dương cái gì ấy nhỉ? Biểu dương vì đã biết dùng kỹ xảo giết được nhiều kẻ thù ư? Trong số kẻ thù ngã vùi mặt xuống đất hôm nay chắc cũng có mẹ có cha, có gia đình, có người yêu, thậm chí cô người yêu ấy cũng lạnh lẽo chia tay trước khi họ vào trận như mình...

- Cường đâu?

Tiếng gọi lần hai kéo xé anh về thực tại. Cường đứng dậy bước trở lại đội hình, nói cái điều anh đã định nói từ lâu nhưng chưa có dịp nói:

- Tôi thấy ta thương vong nhiều vì hệ thống hầm hào đều đang ở dạng gần như lộ thiên rất nguy hại.

- Đó là chủ trương của trên để dễ cơ động và tiếp ứng. Chả lẽ ta lại đào địa đạo ngay ở cái chỗ không còn một phân vuông đất nào không trộn toàn sắt thép ư? - Sen ôn tồn bác lại.

- Trên không phải bao giờ cũng đúng. Mọi chủ trương không phải bao giờ cũng không sai. Tôi nghĩ mọi cái đều phải bắt đầu từ cọ xát thực tiễn, từ xương máu người lính đổ ra.

Tạ xua tay:

- Ồi ời! Thôi, con xin các bố không lý luận nữa. Chắc các bố ở trên cũng đang nhức đầu về chuyện này.

Chợt Bình vỗ ngó quanh:

- Ờ, thằng Hải gù đầu ấy nhỉ? Lúc nãy còn thấy hắn đánh rầm bùm bùm như cái thằng bị táo bón mẫn tính ở đây kia mà?

Một tiếng nói bật lên từ vũng tối:

- Từ ngày đầu vào trận đến giờ, tôi thấy thái độ cậu này lạ lắm, lúc thì ngồi im như chết, lúc lại lao lên nhả đạn tứ tung như cái kẻ bị tâm thần, không để ý gì đến chết sống cả. Coi chừng cậu ấy đi... hôi của.

- Tôi không tin. - Sen bác lại. - Trong chiến đấu, hôi của là một hành vi không thể tha thứ được, nó làm tổn thương nghiêm trọng đến phẩm chất và nhuệ khí chiến đấu của người lính.

- Đúng! - Cường nói. - Với Hải, nếu đêm qua cậu ta đi moi gạo sậy, thịt hộp, thuốc lá trong đám xác lính dù thì cũng là để đem về dùng chung cho tiểu đội chứ không phải cho cá nhân mình.

Sen gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy. Những lúc thân thể và đầu óc căng lên như sắp đứt thế này, ta nên cố gắng nghĩ đúng về nhau.

Tạ vỗ hai tay vào nhau cái bốp:

- Đúng, phải nghĩ đúng chứ. Đồng đội mà nghĩ sai là rất bậy đó. Nhưng tao nói cho nghe này, kinh nghiệm đánh nhau là cầm kị ba điều: cơm sống, hôi của, mèo mỡ. Mèo mỡ thì ở cái chảo lửa này có bói cũng không ra một mẩu, có chó đũa nào mà mèo, nhưng còn hai cái kia, đũa nào phạm đũa đó chết sặc máu đấy.

Tú ghé tai Cường nhưng mắt lại liếc nhìn nhanh sang Bình:

- Thảo nào hôm qua anh Bình nấu cơm sống, tiểu đội “đi” luôn hai người.

Tạ vẽ sột ruột:

- Cậu Cường đi tìm thằng Hải xem nó có đi hôi của thật không thì xách cổ nó về!

- Tôi đi với Cường.

Sen nói và cả hai xách súng, ngoắc đèn pin bước nhanh vào khoảng tối trước mặt. Ngổn ngang, bừa bộn, mùi tử khí xông lên sặc sụa. Chốc chốc họ lại vấp lại trượt lại giẫm phải một cái rễ cây, một xác chết... không hiểu của phía bên kia hay phía bên này nếu không chú mục nhìn vào bộ đồ họ đang mặc, đôi giày dưới chân hoặc cái mũ họ đội trên đầu. Đó đây có những tốp đi gom tử sĩ đem chôn, giọt đèn pin trên tay họ run rẩy, nhấp nháy như giọt ma rơi trên một vùng nghĩa địa. Chôn trong đêm, chôn âm thầm, chôn tạm bợ, chôn cả hai sắc lính như không phải là chôn mà chỉ là vùi nhanh vào mặt đất một thân thể con người không còn nguyên vẹn!

Sen bước đến một hố chôn nông hoئن, hỏi nhỏ:

- Sao không đào sâu xuống chút nữa, đồng chí ơi!

- Sâu ích gì! - Người lính càu nhàu. - Mai bom pháo nó lại cày lên, mất công.

Cường ghen lời:

- Anh Sen... Cứ đà này tôi sợ mấy ngày nữa không còn đất để chôn cất!

Sen gật đầu:

- Mình tin cấp trên đã thấy rõ điều này và chắc chắn sẽ tìm ra giải pháp.

- Giải pháp chuyển qua sông ấy à? Ta đã cho chuyển rồi nhưng không xuể, lại đành phải chôn tại chỗ đấy thôi.

Sen không nói thêm gì nữa. Họ cắm cúi đi tiếp.

Đến một chỗ thoáng hơn, bớt nặng mùi hơn, Sen dừng lại, giọng nói rõ ràng là đã được chất chứa từ trước:

- Cường này, cậu là một người lính tốt, cậu có những lợi điểm mà người khác không có như sự dũng cảm, trí thông minh và khả năng quyết đoán, nhưng trong góc khuất của cậu hình như vẫn có vấn đề.

Vấn đề? Không hiểu sao gần đây, nhất là khi bắt đầu vào trận, anh rất hay dị ứng với hai chữ “vấn đề”. Vấn đề gì? Sao người ta lại lấy những ngôn từ vốn chỉ dùng trong văn bản cuộc họp ra để lấp đặt vào góc khuất trong tư tưởng con người thế nhỉ? Tuy vậy, trước cách nói chân thành của Sen, anh cũng không lấy đó làm điều nên vấn cổ tỏ ra nhẹ nhàng:

- Anh nói tiếp đi!

- Đó là cách nghĩ và cách nói ra cái suy nghĩ ấy. Cái câu “Trên không phải bao giờ cũng đúng” hay “Mọi chủ trương không phải bao giờ cũng không sai” của cậu, sự thật có thể như thế, hơn như thế nhưng nói ra là bất lợi, bất lợi cho cậu và bất lợi cho cái chung, nhất là vào lúc nước sôi lửa bỏng như thế này, dễ bị người ta đánh giá.

- Tức là mình phải nói khác sự thật?

- Tùy cậu hiểu.

- Cuộc sống và tính mạng của người lính là thật nhất mà chúng ta còn không tiếc thì hà cớ gì phải tránh né những sự thật rêu rĩa khác.

- Mình đồng ý nhưng vấn đề là chúng ta phải biết đặt tình cảm, suy nghĩ của mình trong cái đà chung của hoàn cảnh. Ví dụ, điều này mình cũng nói thật, vì quý cậu mà nói, những trang nhật ký của cậu viết gửi mẹ nên cất kín đáo một chút, cứ để tờ hơ ra như thế, người xấu bụng nó đọc được dễ thành chuyện lắm.

Cường thoáng lặng đi. Thảo nào chiều qua giờ cuốn sổ ra định ghi tiếp vài dòng thì anh chợt thấy cái trang có đánh dấu không còn nguyên như cũ nhưng không để ý, cho rằng nó bị xô lệch do hơi bom thổi chứ giữa cái sống cái chết mỏng manh quá thể thể này, ai còn lòng dạ nào mà đi đọc trộm nhật ký của nhau.

Nghĩ vậy, giọng anh căng lên:

- Riêng cái này thì tôi không đồng ý với anh. Chả lẽ cứ chiến tranh là con người ta phải trở thành vô tri vô giác, thành cỗ máy chiến đấu mà không được giải bày, tâm sự, không có tâm hồn, tâm trạng gì hết sao? Cuộc chiến đấu vậy thì buồn quá! Và lý do cầm súng như vậy cũng nghèo nàn quá! Đó là chưa nói viết nhật ký là quyền riêng tư của mỗi người, không ai có quyền xâm phạm.

Sen khẽ cười, vẻ buồn buồn:

- Cường hiểu sai mình rồi. Cuốn nhật ký của cậu không hiểu sao lại rơi ra khỏi ba lô, sợ bị đất vùi nên mình mới nhặt lên, xếp lại rồi vô tình đọc lướt được mấy dòng thôi. Nếu mình có ý gì thì phải im lặng chứ nói thẳng ra với cậu làm gì, đúng không? Mình chỉ muốn giữ cho cậu, cho các cậu thôi.

Cường bắt giác khẽ rung mình rồi như có cái gì nghèn nghẹn dâng lên, anh quay sang nắm chặt tay Sen, chìm giọng:

- Thành thực... thành thực xin lỗi anh!

- Không có gì. Đây cũng là tấm lòng của mình. Kẻ thù và bom đạn đã làm cho ta quá khổ rồi, đừng vì một sơ suất gì mà ta lại làm cho ta khổ thêm nữa.

Sen chỉ nói thế rồi im lặng hạ thấp người đi tiếp. Đang dò bước, bỗng họ chợt nghe thấy một tiếng sột soạt ở ngay phía trước.

Sen vội ngồi thụp xuống, găm súng lên, nói khẽ:

- Coi chừng thám kích chúng đột vào ban đêm!

Cường cũng găm súng về phía tiếng động ấy... Nhưng không phải, chỉ là cái bóng của một con kỳ đà to bằng bắp đùi vụt ra từ một cái bụng tử thi ép xẹp chắt sau khi đã ăn hết ruột gan... Bụng Cường cũng bất giác cuộn lên bỗng rít như bị chính hàm răng nhọn hoắt, trắng ớn của con vật chuyên ăn xác thối kia cắn nát, lôi hết ruột gan ra ngoài.

Lại một tiếng sột soạt nữa... Nhưng lần này là bóng người, cái bóng gù gù của Hải. Hải đang lui cui tìm kiếm cái gì trong cỏ lác, vôi vữa, dưới lưng xác chết. Anh lật cái này, lật cái kia rồi lại lui cui tiếp, lại lật lên hạ xuống, thở phì phò. Cường tái mặt, dừng sững, trời ơi, chẳng lẽ nó hôi của thật ư? Còn Sen lại lặng lẽ cười, cái cười như hàm ý, các cậu còn nông cạn lắm, các cậu còn chưa hiểu gì về con người cả, rồi bám theo với bước chân nhẹ như chân mèo...

P phía trước, đang lui cui chợt Hải như phát hiện ra điều gì, vội dò dẫm bước tới, vận sức nâng lên một cái nắp bằng xi măng khá dày. Một lỗ tối hun hút hiện ra. Hải tuồn người xuống. Cường tuồn theo. Một mùi hôi thối xộc lên khiến anh xây xẩm mặt mày. Thì ra họ đang đứng trong lòng một cái cống ngầm không rõ hình hài. Bóng Hải đen sì mò mẫm lần từng bước ở đằng trước. Cường cũng lần theo, cố không để phát ra tiếng động. Im ắng... Chỉ có bước chân người giẫm lên nhóp nhép. Thời gian trôi qua... Và Hải chỉ dừng lại khi trước mặt anh bỗng xuất hiện một khoảng sáng cửa hầm có tiếng sóng sông dội vào ì oạp. Kêu lên một tiếng mừng rỡ như kẻ đi đào vàng đã tìm

ra được một vĩa vàng quý giá, Hải vội quay lại, chạm Cường, giật nẩy người định giương súng. Cường kêu:

- Khoan, đừng bắn! Tớ đây, Cường đây!

Hải cũng kêu:

- Mình tìm ra được đường cống ngầm rồi. Thắng rồi! Vô lý lại không có. Gọi là thành thì dưới phải là cống chứ. Người Pháp họ chả làm thiếu cái gì bao giờ.

Cường nắm chặt lấy bàn tay tơ tướp của bạn:

- Hóa ra cái nghề làm điện hay chui rúc của cậu nó cũng có tác dụng đấy nhỉ? Thôi, lên! Cả tiểu đội đang nháo nhác vì cậu kia kìa!

Họ đi nhanh trở lại. Lên đến cửa cống, chạm cái bóng của Sen đang đi đi lại lại có vẻ bồn chồn, Cường nói vui:

- Đúng là cậu này đi hôi của thật. Hôi được cả một cái cống ngầm Paris ăn thẳng ra sông Seine.

Sen cũng cười, vỗ mạnh vào vai Hải:

- Thật vậy ư?... Tuyệt lắm Hải ơi! Rồi tới đây, cả cái Thành cổ này, cả mặt trận này sẽ biết đến công lao của đồng chí. Mình biết đồng chí sẽ là người như thế.

- Cám ơn Tiểu đội phó!

Lời cám ơn không mẶn không nhạt, vẫn vẻ đăm chiêu như đang nung nấu một điều gì, anh nhanh chân đi về khu hầm của tiểu đội.

Sự kiện Hải gù phát hiện ra được đường cống ngầm đã bay đến tai những người chỉ huy cao nhất của Thành cổ. Anh cùng với Cường, Tạ và người đại đội trưởng lập tức được gọi lên chỉ huy sở. Tại đây, chỉ huy trưởng Vũ Thành rót cho mỗi người một nắp bình tông trà đặc quẹo rồi xoa xoa hai tay vào nhau, vẻ thích thú:

- Nào tôi nghe đây. Đúng là có cái đường hầm đó thật không? Các cậu không nhìn gà hóa cuốc đấy chứ?

Tạ vươn thẳng người:

- Báo cáo, gà là gà cuốc là cuốc, con mắt chiến sĩ Thành cổ không bao giờ nhầm. Báo cáo! - Chỉ tay về phía Hải. - Chính đồng chí này phát hiện ra nó. Tôi, Tiểu đội trưởng Nông Văn Tạ cũng đã trực tiếp xuống đó khảo sát, rò rỉ, đúng là cống ạ! Cái cống cổ nằm theo hình xương cá ăn thẳng ra sông. Nếu ta cho dọn dẹp sạch lại thì báo cáo các Thủ trưởng, ày à, cứ gọi là cơ động nhanh như gió, lại kín đáo nữa, bố thẳng dịch cũng không phát hiện ra.

Chính ủy Tân nhắc khẽ:

- Đồng chí Tiểu đội trưởng! Đồng chí đang đứng trước mặt Thủ trưởng trung đoàn.

Vũ Thành cười, gạt đi:

- Không sao. Trong chiến đấu nhiều khi phải biết bỏ qua tiểu tiết để tập trung vào cái chính yếu. - Chợt nhận ra Cường. - À, chàng trai hôm nọ đây phải không, tốt, thế cậu nhận định chuyện này thế nào? Cái cống đó?

- Dạ! - Cường nói. - Đây là một đường địa đạo, một lối huyết mạch trời cho để phòng ngự, chuyển thương và tạo thế tiến công bất ngờ ạ!

Chính ủy chau mày:

- Khoan đã. Nhưng có bất ngờ thật không nếu như kẻ địch cũng đã phát hiện ra rồi tương kế tựu kế đặt ổ phục kích hoặc cho nổ bộc phá bít lại?

- Dù thế vẫn còn hơn rất nhiều tuyến giao thông hào được triển khai lỗ cở như hiện nay ạ!

- Sao? Cái gì lỗ cở? - Chính ủy hỏi nặng giọng.

Cường thoáng giật thột nhưng chợt nhận được cái nhìn khuyến khích của Trung đoàn trưởng nên giọng anh trở nên mạnh dạn hơn:

- Dạ, là ngay từ đầu ta đã không chú ý đến các hệ thống phòng thủ vững chắc, lâu dài, nhiều tầng nhiều lớp nên phần lớn đã không chịu đựng được áp lực bom pháo của chúng, xảy ra thương vong rất nhiều.

Đến đây thì khuôn mặt của người Chính ủy sầm hẳn:

- Chủ trương của mặt trận là phản kích và tiến công chứ không phải là phòng thủ bị động, đồng chí được đại đội quán triệt chưa?

- Báo cáo, tôi nghĩ tư tưởng tiến công khác với chiến thuật tiến công. Với đặc điểm ở đây, nếu chỉ lo tiến công là tự sát.

Chính ủy nổi cáu:

- Đồng chí là ai, cấp bậc gì, đã qua trường lớp nào chưa mà dám ăn nói bừa bãi như thế?

- Dạ! - Cường vẫn hết sức nhẹ nhàng. - Tôi chỉ là người lính và nói ra từ trái tim trung thực của người lính. Nếu có gì không đúng, tôi thành thực xin lỗi.

- Xin lỗi? Trên chiến hào, người lính không có động từ xin lỗi mà chỉ có chấp hành vô điều kiện, đồng chí hiểu không? - ông quay sang người Đại đội trưởng. - Còn đồng chí, đồng chí thấy sao?

Người Đại đội trưởng không thay đổi nét mặt:

- Báo cáo, tôi tin ở chiến sĩ của tôi.

- Tin?...

Chính ủy định cao giọng nữa nhưng Trung đoàn trưởng đã cười mà cản lại:

- Thôi, anh Tân, đây là một vấn đề lý thú ta cần suy xét. Chiến trường có những cái mà nhà trường chưa chạm tới được. Chỉ lo phản kích, tiến công mà mỗi ngày để mất đi một đại đội, một đại đội hơn trăm tay súng là không chịu nổi đâu. Vả lại... - Ông nhìn sang Cường, khẽ nói vào tai người đồng cấp. - Cậu ấy đấy, cái cậu hôm rồi tư lệnh gọi lên định điều chuyển về phía sau nhưng cậu ta không chịu đấy, anh không nhớ à?

Một thoáng nhìn mềm dịu hơn của Chính ủy hướng về phía Cường giây lát rồi ông quay qua Hải gù, chột hạ giọng:

- Thôi được rồi, giờ Ban chỉ huy muốn được nghe vị kiến trúc sư công ngầm này trình bày cụ thể!

Dường như chỉ chờ có thế, Hải đứng thẳng dậy, có cảm giác như cái lưng gù của anh biến mất hay gần như biến mất trước một đề án mang đầy tính nghề nghiệp.

- Báo cáo, có cần bản vẽ không ạ?

- Bản vẽ à? - Trung đoàn trưởng xua tay. - Hay lắm, bài bản lắm nhưng tạm thời lúc này đồng chí cứ trình bày miệng đã, sẽ có các sĩ quan tác chiến làm việc cụ thể với bản vẽ của đồng chí sau.

- Dạ, đơn giản thôi ạ! Đường công ngầm có chiều dài năm trăm mét, rộng một mét, cao tám mươi phân, có nhiều góc ngách ăn

thăng từ trung tâm Thành cổ ra tới cửa sông. Do đó, về mặt phòng thủ, nếu cứ cách vài chục mét, ta cho trở lên một lối cửa để đặt các ổ hỏa lực, phục kích thì đối phương sẽ hoàn toàn bị bất ngờ và ta sẽ có thể chủ động trong mọi tình huống, về mặt cơ động, do địa hình mặt đất chật hẹp, trơ trụi, hệ thống giao thông hào lại nông, tôi nghĩ đường cống này sẽ nâng hiệu suất chiến đấu lên gấp đôi và mật độ thương vong cũng sẽ giảm xuống một nửa. Chỉ xin đề nghị phải cho dọn quang, có chỗ phải khoét lại, làm sạch nó đi vì bao lâu nay không được sử dụng, đường cống bừa bộn, ngổn ngang lắm ạ!

Trung đoàn trưởng đấm mạnh bàn tay xuống mặt bàn, gần như reo lên:

- Hiểu rồi, rất hay! Nói tiếp đi! Lịch sử chiến tranh trong các thành phố cho biết, ai nắm được các đường cống ngầm thì người đó nắm được thế chủ động và năm mươi phần trăm thắng lợi.

Chính ủy cũng tỏ ra phấn khích, con mắt sau cặp kính cận của ông hơi sáng lên:

- Tốt lắm, cảm ơn đồng chí! Đây, hỏi thẳng nhé, trước khi nhập ngũ, đồng chí đã có qua một trường lớp dự bị nào chưa mà sự hiểu biết về quân sự thấu đáo thế?

Hải chợt trở nên lúng túng, cái lưng vừa mới thẳng được một chút giờ lại gù xuống khốn khổ. Tạ liền nói thay với vẻ đầy tự hào:

- Báo cáo chưa ạ! Đồng chí ấy trước khi đi lính...

- Đi bộ đội. - Vị chính ủy sửa lại.

- Dạ, trước khi nhập ngũ đi bộ đội, đồng chí ấy vốn là một công nhân điện chuyên lắp đặt hệ thống ngầm ạ!

- Tốt rồi! - Trung đoàn trưởng bước đến siết chặt tay Hải. - Chơi nhau với thằng này không chỉ là sức mạnh cơ bắp mà còn cần phải có trí tuệ. Các đồng chí về đi, riêng đồng chí Hải sẽ cùng cán bộ

tham mưu đi thị sát lại một lần nữa thật chắc chắn rồi lên sơ đồ tỉ mỉ trình lên Ban chỉ huy. Cảm ơn các đồng chí!

Người chính ủy đột ngột nói:

- Anh Thành, anh còn nhiều việc, cứ ở nhà để tôi đi cho. Trước tình hình này, thú thật tôi không muốn mình chỉ là một chính ủy chuyên tâm vào nghị quyết và đã thông tư tư tưởng. Hình như đồng chí này nói đúng. - Chỉ Cường. - Mọi nghị quyết đều phải từ... đường cống ngầm đi lên. Hà hà!

Ông cười rất vui. Tiếng cười lây lan khiến tất cả những khuôn mặt hốc hác, đen nhẻm, vồ vàng không thể không cười theo. Tất nhiên tiếng cười to nhất là tiếng cười của Tiểu đội trưởng Tạ. Tâm hồn người nông dân ít học đang cực kỳ khoái chí với học vấn, tài năng của các chiến sĩ dưới quyền mình.

Tiến mọi người ra cửa, Trung đoàn trưởng nói khẽ vào tai Cường:

- Anh bạn trẻ khá lắm! Cứ thế nhé!

Cường im lặng. Giây phút này, không hiểu sao trong đầu anh lại chợt nhớ đến mẹ...



Chui lên khỏi hầm chỉ huy thì trời đã về chiều, họ bất ngờ đụng một đoàn thương binh gồm đủ những cẳng thương, diu, nặng, cồng, vác... đang nối nhau về hướng bến sông. Đoàn người băng bó trắng toát chuyển dịch âm thầm lúc nhập nhoạng lại giống như một đoàn âm binh rời khỏi âm phủ.

Đụng cả bác sĩ Lê, mắt thâm quầng, quần áo bê bết máu. Thoáng nhận ra Cường, cái miệng râu ria khẽ nhúc nhích:

- À, lại anh bạn trèo me trèo sấu đấy à? Vẫn chưa bị chứ?

- Dạ, nhờ giới chưa. - Cường khẽ bật cười trả lời.

- Giời đất gì, số mảy may đẩy thẳng em ạ. Mở to mắt mà nhìn vào trong kia kìa! Giời với chả đất!

Theo tay chỉ của người bác sĩ có cái dáng đồ tể giữa chợ, Cường thoáng rùng mình khi trước mắt anh hiện ra những ngăn hầm cứu thương đang lèn chặt ních, lèn chồng cả lên nhau những thân hình máu me, cong giật, bông băng, quần quai cùng những tiếng rên la đau đớn tột cùng từ đó vang ra.

- Chuyển sang sông cả đông rồi mà vẫn còn phải nằm xếp lớp lên nhau như xếp cá thể này đây. Đi đi! Cầu chúc cho thẳng em đồng hương đẹp trai không phải vác cái mặt nát bấy đến đây.

Bác sĩ Lê nói rồi vừa cầm cần vừa chạy gần theo đoàn người xiêu vẹo của mình xuống bến.

Cuộc chiến đấu bảo vệ Thành cổ đã bước sang ngày thứ ba mươi. Ba mươi ngày là ba mươi trận đánh, ba mươi lần hết quân rồi lại thay quân, ba mươi ngày nắng vẫn đổ lửa trên đầu, ba mươi ngày xác chết vẫn rải đầy mặt đất. Và trước mắt còn bao nhiêu cái ba mươi ngày nữa, hay là chỉ chịu thêm được vài ngày nữa rồi sẽ kiệt sức?

Mỗi sáng tỉnh dậy, câu hỏi ấy lại xoáy nhức vào đầu óc Cường. Tuy vậy, dù sao cũng đã trụ được ba mươi ngày. Ba mươi! Một con số chất ngất đến không tin được trong cục diện quá ư chênh lệch này, mà một trong những lý do quan trọng để đạt được con số mang tinh thần bám trụ phi thường đó là hiệu năng tuyệt vời của đường cống ngầm kia. Với bản vẽ chính xác mang tính chuyên nghiệp của Hải, lực lượng công binh của trung đoàn đã khẩn trương cho dọn dẹp, khơi đào lại toàn bộ chiều dài đường cống và hình thành trên ba chục ổ đề kháng chắc chắn bất ngờ từ lòng đất trổ lên. Nhờ đó, đúng như Hải nhận định, hiệu suất chiến đấu và mật độ thương vong đã tạo nên một tỷ lệ nghịch không ngờ làm nức lòng tất cả các tay súng trong Thành cổ. Tờ *Reuters*, lại *Reuters*, một tờ báo tự hào là dám bám sát các tin chiến sự nhất trong hệ thống các báo phương Tây buộc phải rút một cái tít in chữ đậm:

“Lần đầu tiên phía quân lực Sài Gòn, mà cụ thể là sư đoàn dù con cưng bị choáng váng bởi cách đánh xuất quỷ nhập thần, lúc có lúc không, khi ẩn khi hiện như những bóng ma trong nghĩa địa của đối phương mà không có cách gì giảm bớt được thương vong...”

Sau lần ấy, trung đoàn có ý điều Hải lên Ban tác chiến chuyên trách về toàn bộ hệ thống hầm hào phòng thủ nhưng anh xin được ở lại với lý do: “Ở đâu quen đấy, con người giống như cái cây, cái cây bật khỏi gốc là trở thành èo uột, không sức sống.” Cái cây ở đây anh muốn nói là tiểu đội. Nghe thế, Tạ khoái lắm, vung tít chân tay: “Thấy chưa? Tiểu đội mình ngon chưa? Phải như một gia đình thương yêu, chia sẻ mọi điều, sống cùng sống, chết cùng chết thế nào thì nó mới không chịu đi chứ!”

Nhưng chỉ có Cường là hiểu sâu xa ngọn ngành con người này. Trong một lần tâm sự, mà không rõ tại sao anh luôn trở thành đối tượng tâm sự của mọi người, chắc là do đôi mắt biết nghe, biết san sẻ luôn mở to chân thành thông cảm của anh hướng về người nói chuyện, đôi mắt của một người viết nhạc.

- Hải à, lên trên đó có khi cậu làm được nhiều việc cho anh em hơn là lúi húi cầm súng ở dưới này. - Cường nói với bạn ngay tại mép chiến hào giữa hai trận pháo.

Hải im lặng, nhặt vu vơ một mảnh gang còn nóng ném ra xa vào cỏ lác. Sau rồi thấy Cường không hỏi thêm gì nữa, anh lại chủ động lên tiếng:

- Vậy cậu thử cắt nghĩa tại sao cậu cũng xin vào đây trong khi cậu có một gia thế đáng nể để cậu có thể ở lại hoặc đi nước ngoài, và như vậy, cậu sẽ cống hiến cho cuộc đời ngàn lần hơn ở chỗ cối xay thịt này?

- Mỗi người mỗi hoàn cảnh, mỗi động cơ. Động cơ của mình là được thử thách, nói chính xác hơn là được hòa chung với mọi người khi đất nước có giặc, ở lại hay đi đâu cũng cảm thấy lòng dạ không yên.

- Mình lại hoàn toàn khác, rất bình thường nhưng lại rất cần thiết, chả có tí gì cao quý cả.

- Chấp hành lệnh tổng động viên?

- Không! Là thợ bậc 7, mình hoàn toàn có thể ở lại và họ cũng muốn giữ mình ở lại. Đơn giản mình xin đi chỉ là để... rửa lý lịch.

- Rửa lý lịch?... Mình không hiểu.

- Lý lịch mình, nói theo các vị làm tổ chức là có vấn đề. Ông nội là địa chủ kháng chiến bị quy oan. Bố mình là một nhà khoa học nhưng đề tài nào cũng bị gác lại, buồn quá, thế là bỏ tất cả về nhà uống rượu, đọc thơ. Chỉ còn mẹ mình với hai đứa em học rất giỏi ở nhà vậy mà thi đâu cũng trượt. Có một đêm thức giấc, mình nghe bà cụ lầm rầm khấn vái trước bàn thờ gia tiên một câu nghe rợn người: "...Giá như gia đình con cũng có một tấm bằng liệt sĩ như gia đình hàng xóm bên kia thì đời chồng con của con đâu đến nỗi..." Thế là mình bỏ tất cả xin đi.

- Đi để kiểm tấm bằng liệt sĩ? - Cường tròn mắt. - Thảo nào tớ để ý thấy cậu trong mọi tình huống, kể cả những tình huống nguy hiểm nhất cứ lao lên ầm ầm mà không nghĩ gì đến sống chết cả. Giờ mới hiểu cậu đang cố đi tìm cái chết... Nhưng như vậy có đáng không? Như mình biết, không một bà mẹ Việt Nam nào lại sẵn sàng đi đánh đổi đứa con của mình để lấy một tấm bằng liệt sĩ cả. Kể cả bà mẹ của cậu.

- Chưa hẳn như thế. - Hải lắc đầu cười. - Với mật độ bom đạn ở đây, chả phải kiểm nó cũng tự đến nhưng trước khi có tấm bằng này, mình muốn chứng tỏ một điều là lòng yêu nước và nghị lực làm người không có liên quan gì đến thành phần lý lịch cả. Lòng yêu nước là của lịch sử, của tổ tiên để lại, chả phải độc quyền của bố con thằng nào. Thì đấy, đã có ổi thằng lý lịch con nhà nòi cách mạng đảng hoàng nhưng lại tìm cách lẩn về phía sau. Và nếu có chết thì mình sẽ chết như một con người cái đã.

Cường im lặng. Với tuổi ngoài đôi mươi lại chưa va chạm nhiều, tâm sự của Hải, anh làm sao có thể hiểu hết, nhưng có một điều anh lờ mờ nhận ra rằng, để đi vào cuộc chiến đấu này, mỗi người có một góc độ riêng chứ không phải tất cả cứ bưng bưng dàn hàng ngang

tiến tới. Bất giác, như một sự chia sẻ tận đáy lòng, anh đưa tay ra cầm tay bạn, siết chặt...

Nắng nóng cùng với từng đợt gió Lào khô rát, rần rật gội xuống từ sáng sớm đến sẩm chiều như cái nắng cái gió của cả hành tinh gom tụ cả vào đây, làm cho mọi sự tróc lở lại trở nên tróc lở toang hoác hơn, đến nỗi cây cỏ cũng gục xuống, cháy sém không chịu nổi hướng chi là con người. Có cảm giác lúc này, chỉ cần một đầu tàn thuốc lá rơi xuống là tất cả sẽ bốc cháy ngùn ngụt không gì có thể kìm lại được.

Buổi trưa, tiếng súng tạm im, như thể cái nghiệt ngã của thiên nhiên đã đẩy lùi cái nghiệt ngã của súng đạn. Tất cả tiểu đội đều ở trần hoặc áo lót, người mặc quần đùi, người quần lửng, người lại cố gắng chịu đựng chiếc quần dài dính nhằng bết bát nhưng cái thân thể nhénh nháng mồ hôi, đỏ như gà chọi vẫn nóng hừng hực như muốn bốc khói. Mặt mày ai nấy đều hốc hác, sạm đen, phờ phạc, đầu tóc bù xù, già hẳn đi đến nỗi có lúc phì cười vì không còn nhận ra nhau nữa. Không một bóng lá, càng không một bóng mây, họ tìm những góc khuất nắng nhất ngồi thu lu, im lặng trong tiếng ruồi nặng bay u u như tiếng trực thăng vọng đến từ nơi xa.

Trừ Tú và một vài chiến sĩ trẻ mới bổ sung, ngoài ra ai nấy đều râu ria tua tủa, đặc biệt là bộ râu quai nón của Tạ đâm ra xanh rì, dữ tợn.

Anh đang gãi tung đầu:

- Cứ thế này mà nửa đêm mò về, có khi chó sủa nặng, vợ con cũng khóc thét tưởng thằng điên nào xông vào nhà.

- Không! - Tú vẫn giữ được cái chất hồn nhiên ban đầu. - Không giống điên mà giống ông Trương Phi hét đồ cầu Trường Bản trong truyện *Tam quốc chí* mà hồi ở nhà em đọc trộm được của ông nội.

- Tam quốc à? Cu con còn nhớ hết không? Nhớ, mỗi tối trước khi đi ngủ sẽ kể lại cho tiểu đội nghe một chương để cho đầu óc nó đỡ

ơ rảo, khét lẹt đi, thù lao hậu hĩnh là được miễn gác, được chưa?

Bình vỗ từ nãy cứ mãi nhìn Tiểu đội trưởng lúc này mới chêm vào:

- Cánh điện ảnh họ mù chứ nếu không họ chọn anh làm vai tướng cướp trên sa mạc thì chả có đại tài tử Hollywood hay Moscow nào sánh tày.

Tạ cười hiền khô, càng gãi tung đầu:

- Này, đừng đùa! Hồi ở nhà, đám đàn bà con gái nó chết mê chết mệt vì cái vẻ tướng cướp của tao đấy.

Ngồi gần cửa hòm, Cường đang đắm đuối lia ngòi bút vào cuốn sổ nhăn nhoe đặt trên nắp thùng đạn, đôi mắt hốc hốc đã xuất hiện vài nét nhăn chân chim của anh thỉnh thoảng lại ngược nhìn lên bầu trời vẫn đục như đang chú mục đón đợi một âm thanh mơ hồ nào đó sắp vắng vắng tới.

Hải gù, dạo này ngoài chuyện đánh giấc vẫn lì lợm nhưng đã có vẻ hòa đồng với mọi người hơn, rón rén đến gần nhìn vào cuốn sổ đang mở rộng trên đùi Cường thì thấy dày đặc những nốt son phe nghiêng nghiêng viết vội, anh rút cổ lắc đầu định nói một câu gì đó tếu táo nhưng Bình đã nhanh tay kéo lại:

- Im! Để cậu ấy mơ mộng một chút. Còn mơ mộng được là còn khát sống. Những lúc như thế này, không biết mơ mộng, không còn chút lãng mạn nào là dễ tự sát lắm, ông hiểu chưa?

- Đếch hiểu! Dân văn nghệ ăn nói phức tạp bỏ mẹ! - Hải nói và bỏ đi về chỗ của mình.

Góc kia, Tạ đang nhúng cái đầu bù xù, cứng queo, cháy nắng của mình vào một chiếc mũ sắt đựng đầy nước đục ngầu rồi chọt rú lên:

- Rận! Một đoàn quân rận chúng mày ơi!

Mọi người xúm lại: Trong lòng nước đang lộn nhổn những chấm đen di động, đảo lên đảo xuống, tan ra hợp vào, lúc ngoãn ngoắt, lúc lơ dờ. Tạ trừng mắt nhìn xuống đó rồi ngẩng lên, hét:

- Thằng nào trả tao cái kéo đây. Thằng Bình, hôm rồi mày mượn kéo để xén giấy vẽ vờn cái gì, trả chưa?

Bình lục trong ba lô lấy ra cây kéo đã cùn nhứt, sét gỉ. Tạ vội vồ lấy rồi trước con mắt kinh ngạc của mọi người, bắt thần đưa lên tóc cắt lấy cắt để, có chỗ phải nhay, dứt. Tóc rơi lả tả như những sợi kẽm gai vừa bị kìm quân dụng xén vào. Chỉ thoáng sau, cái đầu anh đã trở nên lem nhem, hốc hốc, chỗ trắng chỗ đen như quả đồi vừa bị bom Napal thiêu rụi. Với vẻ ngô nghê khác lạ, Tạ vừa xoa đầu vừa nhe răng:

- Mẹ, thế là các con thân yêu của bố hết chỗ ẩn nấp để hành hạ bố đêm ngày nữa nhé! Há!

Cái cười khoái trá đầy vẻ đắc thắng ấy như một dây chuyền nổ, không ai bảo ai, tất cả hào hứng làm theo người chỉ huy. Người tự cắt, người nhờ bạn cắt hộ, cây kéo mặc sức tung hoành kêu rộp rộp như tiếng rao thịt bò khô trong đêm đông Hà Nội. Tóc rơi như mưa, tóc bay ra khỏi cửa hàm, bay rồi rít vào nắng, để lại những cái đầu trắng xác, nham nhở vẫn còn sót lại những chấm đen tuyệt vọng bò qua bò lại.

Ngoài kia, không gian vẫn im ắng. Trừ một người ngồi ôm súng canh chừng, tất cả gà gât vào giấc ngủ trưa. Ngủ vài phút thôi, thế là đủ tỉnh táo để chơi nhau đến sẩm chiều. Ngủ mỗi người mỗi kiểu, chỉ có thể là kiểu Thành cổ, ngủ đứng, ngủ ngồi, ngủ nghiêng, ngủ gục, ngủ chéo, ngủ sắp, mụ mị như hôn mê, súng đạn vẫn lĩnh lĩnh đeo quanh mình.

Bình vỗ cũng đã buồn ngủ lắm rồi, hai mắt díp lại, lát lát lại nháy nháy như cái kẻ bị lông quặm mãi tính, nhưng trước các dáng ngủ tội tình, pha chút lang bạt mang đặc thù Thành cổ của đồng đội kia,

anh lại cố mở mắt, nói vóng lên với cậu chiến sĩ ngồi trên thân cây cụt ngọn:

- Xuống ngáo chút đi, anh gác cho!

Cậu kia tụt xuống, biến nhanh vào ngách hầm. Còn Bình lại lôi tệp giấy trong ba lô ra, đặt lên đùi hươ tay vẽ ngoay ngoáy những dáng ngủ kỳ quặc và tội tình của đồng đội. Câu thơ trắng khí ngày nào còn đi học chợt vang lên trong đầu anh: *"Anh bạn dãi dầu không bước nữa / Gục lên súng mũ ngủ quên đời..."* Rồi anh ngủ thật, ngủ phát ra tiếng ngáy rè rè đàng hoàng, cây viết rơi sang bên...

Chính khi đó, một mũi Hắc Báo do Quang chỉ huy bắt đầu nhô ra khỏi lùm bụi, gờ tường, mô đất, hố rãnh như từ địa ngục nhô lên. Đã có tốp tảo bạo vượt qua được những đoạn tường thành sụt lở và lữ lữ tiến lại với lưỡi lê bắt nắng đỏ lè như lưỡi rắn trên tay.

Thực ra Quang không thích đánh cái kiểu cắn trộm thế này. Biệt động dù nước tiếng can tràng và bạt tử mà phải lén lút bò luồn vào giấc ngủ của địch quân như cái đám địa phương quân đánh thì kém, ăn nhậu gái gú thì giỏi kia là hèn lắm. Nhưng thật ra còn biết đánh cách nào khi đã có hàng trăm trận chơi võ mặt rồi, lại vượt trội về quân số, phi pháo, hỏa lực, xe bọc thép mà có ăn thua gì đâu. Nói giỡn, nếu họ (quân Giải phóng) có yểm trợ như bên này, kể cả có cánh thủy quân lục chiến kiêu binh tham dự vào thì chắc không chịu nổi ba ngày. Chỉ ba ngày là cha con ôm đầu máu rút sạch. Một cảm giác nể phục ngấm ngầm nhoi lên trong đầu Quang. Chả thế mà họ đã làm cho bọn Mẻo, những thằng tự võ ngực là đệ nhất uy dũng thiên hạ phải tìm đường rút xéo như con chó cụp đuôi để bảo toàn cái thanh danh đã uế nhục của mình. Và Quang, hẳn cũng đếch thú gì cuộc chơi này, thậm chí chán ngấy nhưng đã trót mang cái phù hiệu con hổ nhe nanh cắn vào cuộc đời nên cũng không muốn làm ô danh nó. Vả lại, có lẽ điều này chỉ có thằng toán phó đều độc là biết được, đó là hẳn muốn mọi việc sớm kết thúc để còn làm một việc khác hệ trọng hơn, cái việc đi tìm cô gái có nét đẹp liêu trai đã không

thôi ám ảnh vào cái đầu rất đồi đa tình của hấn mà dòng họ truyền cho kia. Hồng... Hình như cô ấy tên là Hồng thì phải? Chính vì vậy mà hấn xung phong có mặt trong mũi nhọn đánh ban trưa, đánh vào cái khoảnh khắc bất ngờ nhất của đối phương này.

Quang vằng mạnh mái tóc cho mọi suy nghĩ mung lung thoát ra khỏi đầu vì cái gờ thông hào xù xì, tơ vụn của đối phương đã hiện ra ngay trước mắt kia rồi. Chỉ còn mười lăm thước... mười hai thước... mười thước nữa là... Hấn đưa nòng cây M72, loại súng chỉ bắn một viên, bắn xong vắt nòng, có sức công phá hầm hào kinh khủng, lên vai sẵn sàng nhảy cò... Bên cạnh hấn, các nòng súng cực nhanh, những trái tạc đạn, thủ pháo mang nhãn hiệu USA, Mã Lai lảng cảo cũng được đưa lên miệng chuẩn bị cắn chót. Chỉ một lát nữa thôi, theo lệnh hấn, cả khu hầm kia sẽ tan biến trong những thân người bị vùi lấp, gãy gập...

Và điều ghê gớm ấy sẽ nhỡn tiền xảy ra nếu như Bình không bất chợt choàng tỉnh, nói đúng hơn là cây bút sắt trên tay anh nếu lần thứ hai không tuột rơi xuống miếng tôn nằm dưới chân kê cái coong làm anh choàng tỉnh. Một cái nón sắt và một khuôn mặt dữ tợn có đôi mắt trắng dã đập mạnh vào mắt anh. “Lính...” Anh thét lạc giọng. Tiếng thét chưa dứt thì trái đạn M72 từ tay Quang bay ra nhưng chỉ sượt qua vai anh, xuyên thẳng vào ngực một chiến sĩ vừa nhảy ra khỏi hầm ở phía sau. Người lính này biến mất trong quầng lửa, chỉ thấy còn một cánh tay văng lên không trung rồi rơi xuống đất, im lìm... Ngay lập tức, tại bờ hào, như guồng máy đã được lập trình, cũng như một bản năng tự vệ đã thành thói quen, bản chất, tất cả các nòng súng của tiểu đội đều kịp thời rung lên.

Tạ ôm cây trung liên RPD đứng ngay trên miệng hào, đầu trục lốc, nghiêng răng:

- Các bố mày ngủ một phút cũng không yên à? - Rồi chạng chân, ngửa người siết hết băng đạn.

Bên cạnh anh, Hải lẩm bẩm:

- Lần tấn công thứ mười trong ngày!

Bị bật lại bất ngờ, cánh Hắc Báo hơi chững lại giây lát rồi tiếp tục trò chơi tập kích quyết liệt hơn. Thiếu úy Quang cũng đứng thẳng dậy, nể cả bằng M16 nổ giòn như bắp rang vào các cửa hầm và cũng nghiêng răng thét lớn:

- Các anh em! Dịp may đã đến, các anh em xông lên cho chúng biết thế nào là đội quân Hắc Báo đi!

Với khoảng cách chỉ còn trên dưới mười thước, xông lên tức là đánh giáp lá cà.

Trận đánh giáp lá cà lần đầu tiên diễn ra nơi Thành cổ. Cả khu Thành chang chói nắng bỗng trở thành một vũ đài khốc liệt cho các đấu sĩ thư hùng. Trong khói bụi mù mịt, chỉ còn thấy những thân người mờ mờ lao vào nhau, những bóng súng động xuống, những đường lê xuyên thẳng, có cả những lưỡi cuốc, lưỡi xẻng rít lên vù vù, những thân người tung lên, những cái đầu ngã rụi... Chỉ có điều bên tấn công thì áo quần, mũ mấnng nai nịt đầy đủ, còn bên phòng ngự lại chẳng có gì, ở trần, quần đùi, tóc trụi, gầy gò, râu ria như một cánh quân sơn cước vừa từ rừng xanh kéo xuống.

Tại cửa hầm tiểu đội, lực lượng chênh lệch, gần như một phải chọi ba. Họ đánh bằng tất cả những gì có thể có được trong tầm tay: lưỡi lê, bóng súng, gậy gộc, cuốc xẻng, gạch đá, thậm chí bằng cả tay không. Bản năng tồn tại khiến họ bỗng trở nên dũng mãnh khác thường. Tiểu đội trưởng Tạ với cái dáng đồ vật cửa đình vừa tả xung hữu đột vừa thét lác chỉ huy bít chỗ này, mở chỗ kia, luôn mồm văng tục. Tiểu đội phó Sen lại khác hẳn, do có nghề đặc công nên những cú đánh bằng dao găm anh đưa ra thật ngọt và chính xác, không thừa một động tác nào. Hải gù, Bình vỗ làm thành cặp đôi chắc nịch tựa lưng vào nhau, che đỡ cho nhau hạ hết thằng này đến thằng khác. Tại một khoảng trống, Cường bị đánh bung hết vũ khí, không một tác sát trong tay, còn một chút miếng nghề nhớ được hồi học ở võ đường Vovinam, anh xoay người làm cú đá liên hoàn vào

giữa ngực, giữa mặt tóc rần rỉ đang bầu quanh mình. Với con mắt sáng rực, thân hình săn rắn như chảo rừng, nét mặt kiên nghị như tượng đúc, các ngón đòn của anh ra khá đẹp, như một màn biểu diễn Kungfu trên màn ảnh Hồng Kông đang phát rộng rãi ở hầu hết các rạp chiếu phim gần đây. Hình ảnh anh đẹp và oai hùng đến nỗi Quang, viên chỉ huy Hắc Báo đang đâm chém điên loạn gần đây cũng không thể không đưa mắt nhìn sang... Nhìn sang cả cái tình huống đã khiến cho hắn không thể không kinh ngạc và sau đó còn lại rất lâu trong tâm tưởng, đó là lúc con người chảo rừng kia đã đè nghiêng được một gã lính dù to khỏe của hắn xuống đất, cái gã lính vừa phóng một đường lê khá ngọt vào chính bả vai anh ta, hòn đá nặng nề sắc cạnh trên tay chỉ còn làm nốt cái động tác cuối cùng là nện thẳng một đường nện hận thù xuống mông thái dương đang đập thoi thóp kia là xong nhưng không hiểu sao bàn tay ấy lại chột dừng, kèm theo câu nói gắn vào tai gã: “Mày không đáng phải chết thế này. Cút đi!” Gã lính của hắn ngơ ngác rồi vùng dậy chạy biến về phía sau...

Trong ngách hầm, trước những cú hạ sát man rợ như từ tiền kiếp sống lại, Tú sợ quá, cứ nằm úp mặt xuống đất, mông vồng lên như chú đà điểu đang muốn nhủi sâu đầu vào gạch đá. Một tên lính nhìn thấy, hắn nhao đến găm mũi súng vào lưng cậu định siết cò thì bỗng bật ngửa bởi một viên đá từ trên tay Cường, chính cái viên đá lúc nãy anh giơ lên mà không hạ xuống, bay tới, vút thẳng vào trán. Tên lính bật ngửa, co giật một chập rồi nằm im. Thoát chết, Tú ngơ ngác ngồi dậy không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Bất chợt một tên khác bậm trợn, to cao hơn xốc lưởi lê lao tới. Cậu hoảng hồn vùng dậy chạy tót vào lòng hầm, nấp sau một tảng bê tông, rồi tiện có cây súng trên tay, cứ thế nhắm mắt nhắm mũi nã đạn tứ tung về phía trước.

Những tràng đạn hoảng loạn của Tú kết hợp với những tràng đạn chi viện đúng lúc của tiểu đội bạn từ phía trái cơ động sang đã phần nào đẩy lui được đội hình tập kích của đối phương. Ở đó, bị phản đòn quyết liệt, đối phương vỡ từng mảng rồi thoáng cái, như lúc

đến, những bóng rần ri đột ngột biến mất bên kia tường thành, khuất lấp vào cây cỏ.

Người rút cuối cùng là Quang. Trước khi nhảy sang bên kia tường, hắn còn ngoái cổ, đưa đôi mắt sục sạo lại phía sau như muốn tìm một cái gì đó. Và cái hắn muốn tìm chính là khuôn mặt Cường. Hai ánh mắt đối vào nhau, chớp sáng như hai vầng lửa rồi cười nhạt một tiếng, hắn quăng mình như một chú vượn xám bị vấy máu khắp người biến mất bên kia tường.

Tất cả chỉ diễn ra chóng vánh có mười hai phút. Mọi sự lại trở về vẻ ắng lặng ban đầu như tất cả chuyện vừa rồi chỉ là một trò đùa dai không có thật nếu như xung quanh, phía trước, đằng sau không có la liệt những thân người của cả hai bên gục ngã với đủ các tư thế kỳ dị trong vũng máu, kể cả những người đang đớn đau, rung giật...

Bình vô chấp chơi mắt nhìn ra. Lần đầu tiên thấy anh thoát rừng mình. Nặng từ trên cao vẫn giội xuống, biến màu đỏ của máu thành màu đen của hắc ín, cả màu đen của đám ruồi nhặng tinh quái chỉ chờ có thể là từ các lùm bụi vội bay ra bu kín các hốc mắt hốc mũi tử thi mà chắc không một họa sĩ tài hoa nào có thể hình dung ra nếu không tận mắt nhìn thấy, dù là tả thực hay siêu hình.

Liền đó, những tiếng ì ì nặng nề của phi cơ phản lực rền lên. Nhiều tiếng rít từ pháo hạm dội về. Cả khu thành tiếp tục chìm trong những tiếng nổ giận dữ, những tiếng nổ hủy diệt như muốn vùi lấp, muốn xóa đi, dọn dẹp đi những tấm thân chiến bại đang nằm ngổn ngang, tro khác giữa nắng trời. Chúng đâu có biết rằng, bằng sự lau chùi đó, chúng đã hát tung, xé nát những thi thể bẽ bàng kia một lần nữa.

Những dòng thư gửi mẹ của Cường:

“Ngày... tháng... năm...”

Khi còn sống, bố đã có lần nói với con, không ai sinh ra đã là anh hùng phải không mẹ? Anh hùng cũng sợ chết, thậm chí là sợ chết nhất, nhưng nếu biết vượt qua được nỗi sợ chết thì là anh hùng. Và không ai sinh ra đã muốn mình thành một đao phủ nhưng có những hoàn cảnh không thể không biến mình thành một người như thế. Trận đánh giáp lá cà trưa nay của chúng con xét về một góc độ nào đó cũng là anh hùng. Anh hùng hay đao phủ thì con chưa đủ thời gian để nhận biết nhưng rõ ràng có những điều còn cao hơn cả những danh từ này, như lòng tự trọng, như sự hận thù cái ác chẳng hạn. Cái ác ở đây, mẹ ơi, chúng con lại không đổ tại tất cả cho những người lính dù phía bên kia, mà chính là những kẻ ngoại quốc đứng đằng sau họ, đang biến họ thành những vật thế mạng cho các chủ thuyết phi nhân đã đè nặng lên đất nước mình mấy chục năm qua. Pháo từ Cửa Việt lại bay vào trận địa, bay xuống sông, rồi lại bao người tử tế, lương thiện phải rời bỏ sự sống? Pháo của họ đấy, những kẻ ở cách nửa vòng trái đất không hiểu nguyên cớ gì mà bỗng dưng nhảy vào can thiệp một cách ngang nhiên và nguy tạo là ngăn chặn một làn sóng Đỏ như thế...”



Bóng tối như một tấm voan đen rách nát, hôi hám và ngọt ngọt trùm xuống Thành cổ.

Mệt và lênh loang đầu óc, không còn ai thấy đói nữa. Mà có đói cũng không thể nhai nổi mấy cái nắm cơm khô xác này. Thế là tiểu đội lại đi tong mất ba con người. Những người trai trẻ vừa mới bổ sung hôm qua.

Trầm ngâm một lát như thả hồn đi đâu rồi Bình quay qua Hải gù:

- Này, cậu có thấy lạ không? Tiểu đội mình không biết bao nhiêu người chết, người bị thương rồi mà số cũ anh em mình vẫn chưa ai phải vùi thây xuống đất hay phải cáng qua sông. Trời Phật phù hộ à?

Hải gù đang loay hoay với cây M72 được tháo dỡ từng bộ phận trên tay, không nhìn lên:

- Phù hộ mẹ gì! Chẳng qua những thằng cũ có kinh nghiệm hơn, khôn ngoan hơn nên đạn nó chưa chạm tới. Ông Tạ bảo, thằng nào chỉ cần trụ được ở đây chục ngày mà không chết thì sẽ thành tinh thành cáo không bao giờ chết được nữa. Mà này, cái bọn Mỹ này giàu thật chứ chả bõn, khẩu súng được cấu trúc kỳ công thế này mà bắn phát vút đi, phí quá!

Đang nói thì cái bóng găm ghì của Đại đội trưởng đi tới. Bộ quần áo trên người ông cũng rách tơi tả như người rừng. Mọi người vội đứng dậy. Ông trừng mắt nhìn tất cả khiến ai nấy dáo dác nhìn nhau không hiểu.

- Các cậu đánh đấm cái kiểu gì thế hả? - Câu hỏi văng ra nặng như đá tảng.

- Dạ, báo cáo... báo cáo... - Tạ thực sự lúng túng đưa tay gãi đầu nhưng không thấy tóc đâu lại thông xuống.

- Báo cáo! - Bình vỗ nhích lên một bước. - Tôi xin nhận kỷ luật vì đã ngủ gật không phát hiện ra chúng từ đầu.

- Ai nữa? - Vẫn cái giọng nặng trịch.

- Dạ... - Đến lượt Tú bước lên, cúi gầm mặt. - Tại cháu nữa ạ! Lúc ấy không hiểu sao cháu cứ bắn tứ tung...

Đại đội trưởng bỗng cười toác:

- Mấy cái thằng, không khảo mà xưng. Ai đã hỏi tội nào. Nghe đây các bạn, trung đoàn vừa có điện khen tiểu đội các bạn chiến đấu dũng cảm, đã đánh tan được một chiến thuật mới là tập kích ban ngày của bọn dũ. Tôi đến đây chuyển lời khen. Hết! - Rồi bỗng nhìn quanh, ghen giọng. - Lại hy sinh gần một nửa phải không?... Hơi tốn nhĩ? Cố gắng đừng để mất thêm nhẽ! Nhớ ghi lại tên tuổi, quê quán các cậu ấy cẩn thận để sau này còn báo về cho gia đình. Thôi, cố mà ăn một miếng rồi tranh thủ chợ mắt đi. Khổ!

Ông đi đến bắt chặt tay từng người rồi đi nhanh sang khu vực khác cũng đang im ắng như không có bóng người.

Sen bước đến ôm sát Tú vào người, ánh mắt thật ấm áp:

- Trưởng thành, trưởng thành lắm! Nhận thức là một quá trình, mình tin điều đó. Chúc mừng em!

Tú ngượng ngập chuối người ra như không muốn nhận cái ôm mà mình không đáng được hưởng này:

- Em trưởng thành à?... Em sợ quá nên chỉ bắn tung tóe, chẳng may lại trúng...

- Lòng dũng cảm và sự trưởng thành của người lính nhiều khi chỉ cần một hành động tung tóe, nhưng có hiệu quả như thế.

Tú càng ngượng nghịu, mặt cứ cúi gầm xuống, hai má cứ đỏ rần lên.

Đêm đó tự dưng cậu chàng lại không ngủ được. Chả biết do lời khen hay do cú ngáp phải ruồi lại được khen ấy mà cứ loay hoay mò tìm cái gì trên đất, dưới gầm sạp, trên nắp ba lô... Tà ngóc cổ ra khỏi mấy cái ba lô đang chèn kín mặt, hỏi:

- Thằng cu sao thế, đánh tuột linh hồn ra đằng đuôi rồi à?

Tú ngơ ngác:

- Em tìm con dế. Nó cứ kêu rất tai mãi không ngủ được nhưng... tìm không ra.

Bình cười hô hô:

- Thằng này tâm thần rồi, lúc thì u u ruồi nhặng, lúc lại inh ỏi dế kêu. Ở đây chỉ có ma kêu chứ không có dế diếc gì hiểu chưa? Ngủ đi ông nỡm, cho người khác còn ngủ!

Cường cũng cười, thả chân khỏi ván nằm được kê bằng mấy thùng đạn, bước đến cạnh Tú:

- Còn kêu không?

- Còn.

- Bây giờ thế này, em bịt chặt tai lại đi!

Tú làm theo, thò hai ngón tay cái bấm vào sâu trong màng nhĩ.

- Rồi. Còn không? - Cường hỏi.

- Còn, nghe to hơn.

Cường bẹo vào cái má còn căng của Tú, cười:

- Vậy thì chỉ tại nghe bom pháo nhiều quá nó kêu trong tai thôi, không có con nào đâu. Ngủ giấc sáng mai là sạch.

Tú thả tay, chớp mắt ngẩn ngơ:

- Ủ ờ nhỉ? Đúng là kêu trong tai. Nghe dế kêu, em thấy nhớ nhà quá...

Cuối hàm, Hải gù đang bụm miệng ho khụ khụ. Càng nín càng ho, tiếng ho như xé cổ. Tựa ngồi dậy thò tay xuống nắm chim chim một cục đất ướt bằng quả nhót đưa vào tay Hải:

- Nuốt đi! Nuốt đại đi là hết!

Hải đưa cục đất lên mũi, nhăn mặt:

- Như mùi bốc mả!

Nhưng cũng cố nhắm mắt nhắm mũi đưa vào mồm. Cục đất ngắc ngứ mãi một lúc mới trôi được xuống khỏi cổ. Anh há to mồm, chẹp chẹp mấy cái, cười như trẻ thơ:

- Hết rồi! Hết thật rồi! Tiểu đội trưởng này, nếu bây giờ bảo phương pháp chữa ho tốt nhất là nuốt đất mùn có trộn xương thịt người thì cả nền y học thế giới phải nhảy cẫng lên.

Cường cũng bật cười. Giây phút ấy anh đâu có biết rằng, chỉ mấy tuần sau, cũng cơn ho này, cũng cục đất nhoét này đã vận vào chính người Tiểu đội trưởng khắc nghiệt biết chừng nào!

Tại cửa hầm, Bình cũng không ngủ.

Anh bị cái bệnh mất ngủ quái ác này từ hồi còn là sinh viên, vào đây, tưởng đánh đấm mệt nhoài có thể ngủ được nhưng lại mất ngủ hơn. Trời, chả lẽ cái chuyện với người đàn bà giàu có và hoang dâm đã biến anh thành trò chơi, thành món đồ trang sức đó lại khiến cho đầu óc anh không bao giờ trở lại được trạng thái bình thường? Người đàn bà... Cho đến bây giờ, dẫu phải vùi mình vào chiến trận đến ngạt thở nhưng con người ấy, khuôn mặt ấy, những câu nói khùng khiếp ấy vẫn không rời khỏi được trí não của anh.

Mới sáu tuổi, lùn cùn theo người cha tính tình nghiêm khắc ra Bắc tập kết, học hết trung học ở trường Học sinh miền Nam ở Hải Phòng rồi về Hà Nội vào Đại học Xây dựng, đúng theo cái nghề kỹ sư cầu đường của người cha. Nhưng không hiểu sao anh lại không thích chút nào cái môn học đầy những con số khô khan và những bản vẽ vô hồn này. Anh yêu phong cảnh và thích ngắm những nét mặt muôn hình vạn trạng của con người nên quyết định chuyển sang Đại học Mỹ thuật. Ba anh kiên quyết không cho, còn nói cái nghề đó chỉ làm hư người, vẽ với vờ, vớ vẩn, chả có tích sự gì. Anh kiên quyết lại. Thế là hai cha con gần như không nhìn mặt nhau. Để

tránh nặng nề, anh bèn xin ra ở ký túc xá. Ba anh không nói gì nhưng sau một đêm ngủ dậy, tóc trên đầu ba dường như bạc nhiều hơn.

Năm đó anh vừa bước vào năm thứ hai của một trường đại học mỹ thuật danh giá nhất. Mà lạ thế, ở đời càng danh giá lại càng nghèo. Nghèo tàn nghèo mạt, nghèo đến nỗi ngày đi học, đêm về anh phải ra bến Phà Đen bốc vác thuê kiếm sống, kiếm tiền nộp học phí. Thế rồi một lần anh được bà chủ thuyền buôn đồ gốm hơn anh gần hai chục tuổi đã ly dị chồng nhưng còn đẹp, còn mỡ màng, vô tình để ý đến. Sau khi biết anh là dân sinh viên hội họa, bà có ý mời anh đến nhà để chỉ dẫn cho cậu con trai mới lớn cũng rất muốn theo ngành mỹ thuật, sẽ giả lương cao và có nơi ăn ở tử tế. Vậy thì còn gì bằng, anh đồng ý ngay. Nhưng có biết đâu rằng, người đàn bà giàu có đang vào tuổi hồi xuân ấy chỉ lấy đó làm cái cớ để ngầm thực hiện một hành vi khác. Cái hành vi mà ngay từ lần gặp đầu, anh đã mang máng nhận ra nhưng không dám tin qua câu nói cùng cái nhìn lúng liếng của bà: “Cậu có một vẻ đẹp đàn ông lạ lắm, hơi hoang dã mà vẫn thư sinh, vừa bụi bặm lại vừa nhã nhặn, một khuôn mặt mà tôi đi tìm cả đời cũng không ra.” Thế rồi cái gì phải đến đã đến. Gái lỡ thì, trai đang xoan, suốt thời gian hơn một năm sau đó, họ dính chặt vào nhau gần như không rời ra nửa bước. Bà ta như trẻ lại đến chục tuổi, người ngợm cứ phây phây, còn anh lại cứ gầy rạc đi, lúc nào cũng như kẻ đói ngủ nhưng lại không ngủ được. Có lần, dụi sâu vào cái chỗ đáng lẽ không nên dụi của anh, bà ta nói thật: “Em đã gặp không ít đàn ông nhưng chưa một ai làm em sung sướng đến phát điên như mình cả!” Khốn khổ, đó cũng chính là lúc anh bắt đầu thấy sợ. Sợ sự quản lý như cai ngục quản lý phạm nhân, sợ sự ham muốn không biết thế nào là đủ, sợ mùi da thịt, sợ tiếng rên như con thú bị thương của bà ta, sợ hết. Sợ đến nỗi mỗi lần phải gần tấm thân nhưng nhức nhữc thịt là thịt đó, anh cứ phải nhắm mắt nhắm mũi làm cho xong. Căn bệnh mất ngủ của anh bắt đầu xuất hiện từ những đêm truy hoan mang tính tra tấn ấy.

Cuối cùng không thể chịu nổi nữa, anh đã nói lời chia tay, sẵn sàng trở về kiếp bốc vác thuê như cũ. Điền giận, bà ta xối xả mắng anh là đồ ăn cháo đá bát, đồ đĩ đực, đồ chó nôn ra lại liếm, đồ thói thân, đồ rạc rài, chắc lại có con đĩ nào nó trát cái của nợ của nó vào mặt rồi chứ gì?... Tóm lại dân gian có bao từ độc địa nhất bà ta đều phun hết vào mặt anh, phun nhầy nhụa đủ để anh buộc phải bắn ra khỏi cuộc sống khá nhưng lựa đó với câu nói táng tận cuối cùng “Mày đến đây trên răng dưới cát-tút thì mày đi cũng chỉ dưới cát-tút trên răng”. Rồi rít lên đòi anh phải trả lại hết những gì bà ta đã mua sắm cho anh, từ chiếc xe máy, cái đồng hồ, bộ đồ vẽ cho đến tất cả những thứ quần áo quý. Thì trả, đúng là trên răng dưới... thật. Nhưng thế đã xong đâu, ba ngày sau, bà ta xộc đến trường, ăn mặc, phấn son như cô đồng, bước thẳng vào phòng giám hiệu lớn tiếng vu cáo anh là đê tiện, là gã lừa đảo, là thằng lưu manh, là một tên bắn thiu chuyên gạt gẫm những người phụ nữ tội nghiệp để lừa tình, lừa tiền... Nhục quá nhưng anh không thể thanh minh và cũng không muốn thanh minh, trong khi chờ xét kỷ luật, kể cả có thể bị đuổi khỏi trường, nhân có đợt tổng động viên vào mặt trận, anh xin đi luôn, đi như một kẻ trốn chạy, đi mà chỉ báo với người cha trước vài giờ. Trước khi đi, không hiểu sao bà ta lại đến tìm anh, khóc xin tha tội, nói chỉ vì yêu anh quá và bảo nếu anh chịu trở lại sống với bà ta như cũ thì bà ta thừa sức can thiệp để anh không phải đi. Kinh tởm, anh nhổ một búng nước bọt xuống đất rồi xách ba lô lên tàu...



Vẫn không ngủ được, chán, anh bèn mượn ánh sáng pháo dù đang thất thểu rơi xuống, dùng mũi dao găm khắc sồn sột cái gì trên một miếng tôn. Tựa ngóc cổ lên hỏi:

- Mày làm cái gì thế? Gãi ghẻ à?

- Nhớ nghề chạm khắc, em tranh thủ khắc tên tuổi, quê quán từng người trong tiểu đội vào đây, mỗi người mỗi miếng, nếu có chết

cũng còn cái để đánh dấu, còn chết ngày nào, ở đâu, người còn sống sẽ khắc sau.

Tạ ngồi hẳn dậy, vẻ rất khoái:

- Phải đó, mày khắc tao kĩ kĩ vào để tao chuyển về trước cho con vợ tao.

Cường cũng ngồi dậy, vẻ tò mò:

- Sao lại trước?

- Vì đằng nào chẳng chết mà để đoán được ngày chết, nơi chết khó mẹ gì, dễ như ăn chuối.

Từ góc tối trong cùng, tiếng Sen nói ra:

- Thôi, bỏ cái trò mèo ấy đi! Đang không lại tính đi tự báo tử cho mình? Có thể chết nhưng không thể tự đào mộ trước như vậy được, nó gọi là thất bại chủ nghĩa.

Tạ cười thật hiền rồi thôi, không nói thêm gì nữa, chuyển mình ngồi chồm hổm xem cậu bé Tú đang diệt muỗi.

Có lẽ chỉ ở tâm hồn trẻ thơ hoặc chỉ ở cái nơi gọi là Thành cổ này mới có cách diệt muỗi kỳ quái như thế. Thoạt đầu là cậu dùng tay đập phành phạch, đập liên tục nhưng tiếng vo ve vẫn văng vẳng đến nhức đầu. Cáu, cậu bèn nghĩ ra một cách như để giết thời gian: bắt muỗi bằng hộp Coca Cola Mỹ có gắn béc đèn. Béc cháy, muỗi thấy sáng lao vào, nổ lách tách. Mỗi khi có con muỗi bị nổ, gãy cánh, quay tròn nhủi xuống đáy hộp, cậu lại khoái chí kêu lên: “A, con AV10 này, mày chết này... A, lại con L19 này, chết cha mày chưa? Ấy, con này nhanh quá, cho nó là phản lực F4 đi! Còn chú này béo ú, đích thị là con B52 rồi. Cháy này, rơi này! Hoan hô!” Vẻ nghịch ngợm của Tú làm sinh động cả căn hầm, xua đi mọi nặng nề u ám đang úp chụp xuống từng góc ngách tâm hồn.

Cũng không ngủ được, Tạ bò ra ngoài cửa hầm, ngồi xuống với Cường đã ngồi sẵn ở đó.

- Tao nhớ vợ quá! - Tà nói. - Buổi sáng tao đi, cô nàng chân đất lẻo đẽo tiến suốt mười cây số mặt đê, nước mắt rơi lã chã, phải quát to một tiếng mới chịu về. Vừa quay về vừa chùi nước mắt, chốc chốc lại vấp một cái. Quát? Khốn nạn, sao tao lại quát nhỉ? Hối thật nhé, ở vào trường hợp ấy chú có quát không?

- Chắc chắn là không!

Cường nói và chợt nôn nao nghĩ đến hình ảnh Thanh một mình ngồi lại khi anh quyết định bỏ đi trên cái bờ bãi sông Hồng hôm ấy.

- Thế tao mới quỳnh. Giờ nghĩ lại cứ còn cào cả gan ruột. Mà thực chất tao có ra cái gì đâu, một thằng chuyên đi chặt củi, bốc vác thuê, được cô con gái ông chủ nhà mê rồi khăn gói quả mướp đi theo mà lại còn... quát? Nhưng hỏi này, chú mày có người yêu chưa?

- Có nhưng... người ta bỏ em rồi.

- Sao bỏ? Đẹp giai, tốn gái như chú, chú không bỏ thì thôi chứ ai lại dám hỗn hào bỏ chú?

- Cô ấy đẹp, con nhà, lại sắp đi học nước ngoài. Ai dại gì dính với thằng lính cứ nặng nề bỏ tất cả ra đi mà chưa chắc có ngày về. Đàn bà con gái mà anh.

- Tầm bậy mày! Cái gì mà đàn bà con gái?... Ai cũng như nó thì có mà mất nước. Vậy cái mặt đẹp của nó đáng để chú kê xuống đít mà ngồi.

Để câu nói của mình thêm sức nặng, Tà nhồm lên động đít xuống đất lịch bạch mấy cái rồi nhay nhay, vẻ như chưa đã, anh nói thêm với chất giọng cổ làm ra vẻ thâm trầm của một nhà hiền triết tỉnh lẻ:

- Vợ đẹp là vợ thiên hạ, ông bà dạy cấm có sai chữ nào. - Rồi chợt cảm thấy cái giọng ấy không hợp với mình, anh lại trở lại cái bố bã như cũ. - Mà cứ giả dụ như nó chờ mày được đi thì khi mày trở về, trong bụng nó chả có cả đồng cái của nợ ấy à. Cứ như con vợ

tao, đảm bảo còn sống trở về là nó vẫn khít khìn khịt. Sao, cái gì mà cười?

Cường vẫn cười. Chao ôi, cứ sống cứ nghĩ cứ nói năng thẳng đuột như cái lão tiều phu đón củi này thì cuộc đời sẽ dễ chịu đi biết chừng nào? Cái gọi là thế giới bên trong con người phức tạp thật! Như anh, chưa bao giờ anh nghĩ đến cái sống cái chết nhiều như những ngày này. Sống nặng nề, chết mỏng manh, như trò đùa. Chẳng lẽ chiến tranh chỉ gói gọn trong cái định nghĩa khô cứng là ngày nào cũng chôn nhau nhưng chưa đến lượt chôn mình ư? Anh hiểu, trước sau gì rồi cái chết cũng sẽ tìm đến anh nhưng nó đến lúc nào, đến ra sao, đêm hay ngày, chóng vánh hay nhọc nhằn, đau đớn hay nhẹ bẫng thì chưa liệu được, và anh cũng đã sẵn sàng đón nhận nó như bạn bè đồng đội lần lượt từng người đã đón nhận. Song một khi nó chưa đến thì cái đầu con người cũng chia thành nhiều ngăn nhiều vách lắm. Không phải không có lúc nửa đêm chợt tỉnh, nhìn lên bầu trời đen kịt như một cái nắp quan tài, anh chợt hải hùng nhận ra thế là mình sắp phải xa cái thế giới này, sắp phải xa tất cả: bầu trời, mặt đất, Hà Nội, xa mẹ... để rồi thoát rừng mình khi có một ý nghĩ xám xịt bật nảy: hay là tìm cách trở về phía sau như có lần ông tư lệnh mặt trận bạn của mẹ đã gợi ý? Chính ông ấy gợi ý chứ có phải mình chủ động, mình hèn nhát tìm đường lui lại đâu. Nhưng rồi những khuôn mặt của Tạ, của Sen, của Bình, của Hải và đặc biệt nét ngây thơ đến tội tình của Tú đã khiến anh không thể, đã níu giữ anh lại như sự níu giữ của một cái gì hết sức thiêng liêng, sâu thẳm, cốt nhục chứ không đơn thuần chỉ là danh dự hay mục đích to lớn của trận đánh.

- Anh Tạ, thằng cu con anh lớn chưa? - Cường hỏi sau một lúc im lặng.

- Mười ba tuổi, nhưng nó cao gần bằng bố nó và chỉ vài mùa rẫy nữa là nó nhất định sẽ cao hơn tao. Không hiểu nó giống tính ai mà ghê lắm, nhất là đôi mắt, mắt chồn mắt thú chứ không phải mắt người. Mỗi lần tao chán đời đi uống rượu về là mắt nó lại nhìn tao

như nhìn cái thằng vô tích sự. Mà kể ra cũng vô tích sự thật. Có mỗi thằng con mà không nuôi nổi, đành phải để nó nghỉ học giữa chừng đi phụ mẹ nó làm rẫy thì còn ra cái giống gì, nhục hơn chó! Thế là nhân có đợt nghĩa vụ quân sự, tao đi khám luôn và mấy tuần sau lên đường. Cũng là muốn sau này trở về, cái thằng con trời đánh nó không còn nhìn tao với đôi mắt ấy nữa, nó phải tự hào vì bố nó là một người lính anh dũng đảng hoàng chứ đùa à? Khả khả!

Tạ cười hiền khô. Lây cái cười đó, Cường hỏi tiếp:

- Anh đi bộ đội lâu chưa?
- Chục năm có lẽ.
- Vậy tại sao...

Biết lỡ lời, Cường kịp dừng lại nhưng Tạ lại dẫn luôn:

- Tại sao tao chậm tiến chứ gì? Đã hỏi thì hỏi bố nó luôn đi lại còn tể với chả nhị... Đúng là dân sinh viên! Trả lời nhé, tại tao thất học và cả tại có lần tao đã cho thằng cha xã đội trưởng chỗ đóng quân một cái bạt tai vẹo mặt vì dám tòm tem với vợ của một cậu đi B, thế là đang thượng sĩ tụt xuống trung sĩ, tức nhưng không tiếc, có dịp tao lại bạt nữa. Mẹ, tòm tem với vợ thằng nào còn có thể nhắm mắt bỏ qua nhưng với vợ thằng lính, lại là lính chiến trường thì không tha được, cứ phải bạt cật lực. Khả khả...

Cái miệng Tạ lại nhếch ra trong một nét cười chẳng biết vui hay buồn.

- Thôi không khúc nhôu nữa. - Tạ phẩy tay. - Cứ như hai cái con đàn bà rồi việc, tao đi kiểm tra một vòng đây, tranh thủ ngủ tí lấy sức đi, thằng em!

Tạ nói rồi xách súng đi ra khỏi cửa hầm, cái dáng đi vâm vâm, chắc nịch như đi trên chính đất đai mồ mả nhà mình.

Nửa đêm rồi mà nóng nực vẫn hoàn nguyên nóng nực, chẳng dịu đi được chút nào! Ngoài này còn có chút gió loe hoe chứ trong kia bí

bách lăm nên Cường vẫn nán ngồi lại chưa muốn vào.

Tiểu đội phó Sen bước ra ngồi xuống cạnh anh, vẫn cái giọng vừa xa lạ vừa gần gũi, nửa phê phán nửa thông cảm:

- Này, hành động tha cho thằng lính hồi chiều khi cậu đã định giáng thẳng viên đá xuống đầu nó là không ổn đâu, cái chất yêng hùng, hảo hớn, mơ hồ địch ta ấy nó chỉ có thể có trong tiểu thuyết dã sử Trung Hoa, còn đây là cuộc chiến tranh tổng lực của thế kỷ 20. Biết đâu tha cho nó lúc này, lúc khác nó lại găm súng bắn nát ngực cậu và nát ngực cả tôi? Cuộc chiến một mất một còn này, mọi hành động nhân đạo chung chung đều là tự sát.

Cường im lặng. Không hiểu sao lúc này anh không muốn đối thoại, không muốn tranh cãi gì hết, nhất là tranh cãi với một cái đầu thông minh, phức tạp như Sen. Anh chỉ muốn ngồi một mình, ngồi xa ra tất cả mọi sự để cho đầu óc nó vơi loãng đi một chút. Sen cũng không nói thêm gì nữa, cả hai nhìn ra khoảng không mờ mịt hình như đang có những ngọn gió nồng tanh, khô khát sắp thổi về.

Trung úy Quang cũng đang ngồi một mình trong bar rượu của Câu lạc bộ sĩ quan. Trung úy - cái lon hàm mới vinh thăng chiều nay đối với hắn thực chất không nói lên điều gì. Nếu muốn, chỉ cần bằng thực lực, bằng giá trị thật trong bản ngã con người mình chứ chưa cần và không bao giờ cần đến uy tín gia đình, đồng tiền, sự khôn ngoan, bợ đỡ, xu nịnh như hầu hết những sĩ quan tướng lĩnh xôi thịt khác mà hắn vốn coi khinh, hắn sẽ dư sức để có một lon hàm khám khá hơn nhiều. Hắn đã bỏ tất cả các ngã đường khác màu mỡ, ngon lành hơn để xung vào lính không phải vì ba cái bông mai vô nghĩa này mà vì một cái khác thuộc bản tính thích thử thách, thích xông pha, thích thử nghiệm bản thân mình của hắn.

Trong đầu hắn giờ đây đang day dứt sống lại toàn bộ cái trận đánh giáp lá cà chết tiệt trong Thành cổ buổi trưa vừa rồi mà sự chống trả quật cường của đối phương là không thể hiểu được, nó mang cái dáng dấp các dũng sĩ thánh chiến tử vì đạo của Kinh Coran mà hắn đã đọc được khi còn ngồi ghế nhà trường, trong đó hình ảnh của tên Việt Cộng đẹp trai kiêu dũng dũng độ bất chột kia đã bám nhầy không ra khỏi suy nghĩ của hắn. Thế là thế nào nhỉ? Cấp trên của hắn đã không ít lần ra rả nói rằng, quân đội Cộng sản thực chất không phải đánh cho chính họ, cho Hà Nội, mà đánh cho Nga Xô và Trung Cộng, tức là họ chỉ là một phương tiện, một thứ đánh thuê cho các chủ thuyết chi phối đảng sau nhưng hắn chưa tin, không tin. Nếu chỉ là như thế thì họ, như cái tay Việt Cộng đẹp như tượng kia, chắc chắn không thể có được cái khí phách siêu phàm như vậy. Thứ khí phách mà chỉ có thể có được ở những đội quân chiến đấu cho chính mình, cho tổ tiên, cho quê hương của mình.

Trước đây đối với hắn, người lính phía bên kia luôn luôn, mãi mãi chỉ là một đám mọi rợ, chém vè nằm bụi, ăn lông ở lỗ, rách rưới bẩn thỉu được huấn luyện đâm chém như một bầy quỷ cuồng tín lao từ trong rừng ra và hắn cùng đồng đội của hắn có nhiệm vụ làm sạch. Vậy mà con người ấy, cái thằng nói giọng Bắc ấy rõ ràng có cái gì ngược lại. Không tìm thấy sự khát máu vằn lên trong ánh mắt vừa kiên nghị vừa buồn phiền như đôi mắt của một thằng tướng cướp khét tiếng đã ra tay giết cả ba mạng người mà chính hắn đã là kẻ đánh gục nó giữa chợ Đông Ba hôm nào. Ở vào trường hợp hắn, liệu hắn có đủ nhân đạo để tha cho một thằng vừa chơi một đường lê tửa máu vào thân thể mình không? Không! Chắc là không rồi. Thế thì cái gì đã khiến cho cái thằng người ở trần, quần cộc, râu ria ấy có được sự hành xử vượt ra ngoài bản năng hoang thú đó? Một chút tò mò và vì nể vằn lên trong cái đầu đặc sệt những suy tưởng cực đoan và miệt thị đối phương của hắn.

Toán phó Phan Thái từ ngoài cửa đi vào, mặt mày sa sầm:

- Báo cáo! Hạ sĩ Tâm đào ngũ rồi!
- Cái thằng được tên Việt Cộng tha không đập đá vô sọ ấy hả?
- Chính nó. Tôi đã cho người tức tốc đuổi theo.
- Bắt được không? - Quang hỏi hững hờ.
- Sao mà thoát! Tôi đề nghị giải nó về Ban an ninh để họ xử nó theo đúng điều lệnh.
- Khoan đã! Cái gì cũng xử theo đúng điều lệnh thì cả tôi lẫn cậu cũng đáng bị xử vì để thất bại trận đột kích mới rồi.
- Tức là...
- Tức là coi như không có chuyện gì xảy ra. Để tôi nói chuyện với nó. Giờ ngồi xuống làm một ly vì thoát chết đã Chuẩn úy!
- Thiếu úy, thưa Đại đội trưởng! - Phan Thái chỉnh lại.

- Ủ, Thiếu úy! - Quang nhếch cười đưa mắt nhìn cái bông mai được lau chùi láng coóng trên ve áo Phan Thái. - Cậu có vẻ coi trọng nó lắm hè?

- Cái gì thuộc về vinh dự và trách nhiệm thì đều đáng coi trọng.

- Tốt thôi. Thật may mắn được cùng làm việc với một quân nhân mẫu mực như ông Chuẩn... à, ông Thiếu úy như ngài. Và hình như trong trận đánh gần buổi trưa, tôi có để ý nhìn nhưng xin lỗi, không thấy ông Thiếu úy ở mô cả.

- Tôi luôn biết đứng ở cái chỗ cần đứng của mình thưa Trung úy! Báo cáo tôi đi!

Đứng con mẹ gì? Mà có đứng bằng đầu gối cả đời thôi con ạ! Với tất cả vẻ khinh bỉ, Quang đã định tung ra câu ấy vào giữa cái miệng thơn thớt của hắn nhưng lại thôi. Loại này bây giờ nhưng nhúc, chấp làm gì.

Phan Thái quay người đi ra, mỗi sải chân dài đúng bảy mươi lăm phân như đang đi trong đội hình duyệt binh ở quảng trường trước cửa Dinh Độc Lập. Quang chau mày nhìn theo, nâng ly rượu uống một hơi cạn đáy rồi định gọi thêm một ly đúp nữa thì một trung sĩ cao to, có vẻ mặt sắt nguội từ nãy ngời cô độc ở cái bàn góc tường, giờ mới đứng dậy, lặng lẽ cầm chai rượu còn gần đầy bước đến trước mặt Quang:

- Xin phép Trung úy cho em ngồi cùng.

- Xin phép mẹ gì, ngồi đi, tao cũng đang muốn có bạn nhậu đây. Mà tối nay sao càng uống càng tỉnh queo chả phê gì hết trơn, như làm tình với con đàn bà không có vú ấy, chán!

- Dạ, mời Trung úy! - Người này rót từ chai rượu của mình một ly đầy rồi lễ phép đưa cho Quang. - Chắc loại này sẽ làm Trung úy hài lòng.

Quang đưa ly rượu lên miệng cạn luôn rồi tròn mắt:

- Đã! Thằng em này khá, kiếm đâu ra thứ xịn này vậy?

- Dạ, có một người bạn bên biệt động đem cho. Anh Hai, em cảm ơn anh Hai vì đã bỏ tha cho thằng Tâm, nó là thằng bạn thân nhất của em, nếu giải về Ban an ninh là nó chết chắc.

- Mà có nhìn thấy cái tay Vẹm cầm cục đá nằm trên nó không? Chính hấn mới là người tha cho bạn mày.

- Dạ, em biết.

- Mà thấy nó thế nào?

- Ai ạ?

- Thì cái tay Vẹm có thân hình đẹp như tượng đó?

- Thực ra em không biết nói sao nhưng... nếu Trung úy cho phép em mới nói.

- Nói, đây không có trung úy với đại úy gì hết ráo.

- Nếu lính dù mình ai cũng được như hấn thì cái Thành cổ kia ta đã làm cỏ từ lâu rồi.

Quang khẽ gật đầu, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ở đời có những kẻ thù làm ta kính trọng nhưng lại có những thằng bạn làm mình coi khinh, cậu có thấy điều đó không? Lạ, không hiểu sao tao rất muốn gặp lại hấn, gặp trong đám chém hay gặp trong quán nhậu cũng được. Từ ám ảnh, tao hình như bị nó hớp hồn rồi.

- Em hiểu. Vì anh Hai là người cao thượng, can trảng khác biệt, có lẽ chỉ có cái tay kia mới xứng tầm để anh Hai đối đầu hay cũng để tri kỷ.

Quang tung cái ly lên cao rồi bắt lấy ném mạnh xuống đất, vỡ tan, vỡ vai gã trung sĩ một cái khá mạnh:

- Mà lại khá! Nhìn thì cục mịch, cô hồn mà suy nghĩ lại như một gã triết nhân phố thị. Nào, kết nghĩa anh em, uống!

Cả hai ngửa cổ uống cạn rồi khà một tiếng như rần hổ khè mồi. Giây lâu, gã trung sĩ khẽ hỏi:

- Hình như anh Hai đang có tâm sự khó nói?

- Đoán đi! Nhà hiền triết cô hồn thử đoán coi, đúng, có thưởng.

- Vẫn là hình bóng cô sinh viên Văn khoa và bây giờ đang ở phía bên kia?

Quang hơi nhìn xuống, lát sau nhìn lên, ánh mắt thoát trở nên mờ mịt:

- Cậu có người yêu chưa?

- Em đã có vợ. Hai đứa mới ở với nhau được hai ngày thì em đi đây.

- Vợ cậu là người thế nào?

- Nói chung là tạm ổn ă. Đẹp, có học và... chung tình.

- Mới ở có hai ngày sao biết là chung tình? Tầm bậy! Chứ chung tình cậu nói ra ngọng lảm. Nhưng thôi cứ coi như vậy đi không đời thằng lính ở tiền đồn hóa ra lại khốn nạn quá à! Hỏi đây: Đối với cậu, một người đàn bà thế nào là một người đàn bà đáng để ta ám ảnh, đáng để ta nghĩ về?

- Em... không biết. Vợ em do má lấy cho chứ em có ám ảnh, có nghĩ về việc gì đâu.

- Là bí hiểm, là không nắm bắt được, là đẹp, kiểu đẹp có hồn, có cái gì đó như ánh sáng trong mắt khiến ta không dám nhìn thẳng vào nhưng lại khao khát được nhìn, là làm cho mọi cái ta hằng theo đuổi bỗng thành vô nghĩa, là... cậu hiểu chưa?

Quang quát lên khiến người trung sĩ càng bối rối:

- Tức là cô ấy? Dạ, em cũng lơ mờ nhận ra điều đó nhưng đầu bả đậu, không biết cách nói ra.

- Cậu thấy cái đầu tôi kỳ cục không? Khi tôn vinh tôi là một sĩ quan Hắc Báo có tư tưởng chống Cộng khét tiếng nhưng họ đâu có biết rằng, ít nhất hai người phía bên kia đã khiến tôi ám ảnh, thậm chí cảm phục và... yêu thương. Này, cậu nhìn đi đâu vậy hả?

- Em... em ngại kẻ xấu nó nghe được.

- Nghe được thì làm gì tao? Hạ cấp hạ chức à? Hạ đi, tao càng thích.

Người trung sĩ có nét mặt sắt nguội chột ghé sát tai Quang, hạ giọng:

- Em thấy anh Hai nên đề phòng ông Thiếu úy. Em không biết nói nhưng mỗi lần con mắt ông ấy nhìn anh từ phía sau khác lạ lắm, như cái nhìn của con rắn.

- Con rắn? - Quang bật cười to. - Đến con cọp tao còn không sợ nữa là con rắn, dẹp đi!

- Tuần trước... - Tiếng nói của viên trung sĩ vẫn thì thầm. - ...vô tình đi qua lán dã chiến của ông Đại tá, em có loáng thoáng thấy ông ấy nhắc đến tên anh. Hình như nói anh là dao động, lung lay, lộn xộn ta địch, yêu đương vô lối hay cái gì gì đó.

Quang cười nhạt một tiếng nghe ghê rợn:

- Nói vậy còn nhẹ, đáng ra nó phải kết án tao là thằng phản bội, là kẻ đầu hàng, là đứa khiếp sợ nhan sắc và uy lực của kẻ thù kia mới đủ đồ.

- Anh Hai...

- Cái gì?

- Hầu hết anh em trong đơn vị đều rất căm ghét cái kẻ ăn lương CIA này, nếu anh cho phép, em sẽ thay mặt tất cả cho hắn đập mặt

xuống sình trong một trận đánh tới?

- Khỏi! - Quang loạng choạng đứng dậy. - Cứ để nó đó, coi như một gia vị trận mạc, thằng nào cũng ngon, cũng trung thành cả thì đời nhặt thấy mẹ. Thôi, về!

Viên trung sĩ cô hồn vội đứng dậy dìu Quang ra cửa, mặc dù bước đi của anh ta còn có vẻ xiêu vẹo hơn.

Trời về chiều rồi mà trong khu hầm chỉ huy Thành cổ vẫn nóng hầm hập. Thình thoảng một trái pháo rơi đúng nóc khiến cả khu hầm rung rinh như muốn sập xuống, bụi rơi lả tả, gạch đá, bê tông kêu rảng rặc như một bộ xương sắp gãy vụn.

Râu ria lờm chờm, quần áo nát nhàu, loang lổ đất cát, Trung đoàn trưởng Vũ Thành đang gào vào ống điện thoại. Nhưng chỉ thấy khào khào, ngáp ngáp như tiếng vịt bị bóp cổ chứ tịnh không nghe thấy một âm tiết nào. Từ miệng ông bụi trắng bay ra từng đụn. Ông gí sát ống nói vào miệng, gọi nữa, vẫn khào khào. Cáu sừng, ông bèn rút bút viết vào giấy mấy chữ nguệch ngoạc rồi chỉ vào ống nói nhờ cậu công vụ đọc giúp. Cậu này bắt đầu còn đọc rụt rè, vấp vấp, sau trôi chảy, lớn tiếng dần, thậm chí hơi hanh hách, cứ làm như mình chính là chỉ huy trưởng:

- A lô! Tiểu đoàn 8 đâu! Thăng dù đánh theo bài bản là phải đủ hai hướng, các cậu cố bẻ gãy một hướng là hướng kia sẽ rơi vào bị động, tự khắc tan... Hướng nào ấy hả? - Cậu quay qua Vũ Thành. - Hướng nào Thủ trưởng?

Thành ghi: "Hướng mẹ nào cũng được, miễn là bẻ cho gãy!"

Cậu công vụ cũng thét vào máy nhưng có cải biên đi một chút, có lẽ do sự thành kính người mẹ của mình:

- A lô! Thủ trưởng bảo hướng... thăng bố nào cũng được miễn là bẻ cho gãy.

Trố mắt nhìn cái miệng đang chuyển động của cậu công vụ, Vũ Thành thấy có gì không ổn, vội giật lại ống nghe, kê sát miệng vào, gần như ngọam lầy nhưng vẫn lại khào khào, lại rin rít đến khốn khổ.

Ông đập mạnh máy xuống, ngoáy tõe ngòi bút: “Mày ở đây chỉ huy thay tao, tao nghe cái giọng mày chỉ huy được đấy, oai phết!”

- Thay... Thủ trưởng ạ? - Đến lượt cậu ta trở mặt.

Vũ Thành gật. Cậu chàng cũng máy móc gật theo.

- Nhưng Thủ trưởng đi đâu để nếu có ai hỏi, em còn biết đường mà nói ạ!

Ông lại lia bút: “Bảo tao ra trận địa với anh em. Ngồi trong này ngứa mồm lắm!”

Nói xong, để mặc cậu công vụ ngơ ngác ở lại, ông xách cây AK lao ra ngoài nhanh nhẹn như một người lính trinh sát.

Tướng Ngô Quang Trưởng với dáng người xương xương, khuôn mặt gầy và khắc khổ y hệt khuôn mặt của những người nông phu miền Tây sông nước đang ngồi trước hai viên sư trưởng dù, thủy quân lục chiến và đại tá liên đoàn trưởng liên đoàn biệt động. Khác với nhiều viên tướng nóng nảy, kênh kiệu và xa cách, viên tướng tư lệnh vùng tiền đồn có tiếng là cam go vào bậc nhất trong các vùng chiến thuật này lại nói năng nhẹ nhàng, rành mạch nhưng thấu vào da thịt:

- Sao, ông Tư lệnh đội quân được mệnh danh là con cưng của quân lực, sự kiêu hãnh của lính dù các ông để đâu hết mà thời gian đã tăng gấp đôi, các ông vẫn không tiến thêm được bước nào?

Viên đại tá dù ngược nhìn thẳng vào người thượng cấp của mình, chưa vội nói, chỉ thấy vết thẹo trên đuôi thái dương hơi bọt đi, nháy nháy. Trong cái nhìn đó hàm chứa cả một chút e dè lẫn kính nể. Bởi dù muốn hay không, ngồi trước mặt ông ta cũng là một viên trung tướng từng trải trận mạc, bằng thực lực đã qua mặt được ba viên trung tướng quý tộc khác để lên ngôi vị cao nhất ở vùng đất dữ này, đã giải phóng được thành Huế sau khi bị Việt Cộng chiếm giữ kỳ Mậu Thân và giờ đây lại lãnh trách nhiệm tái chiếm vùng Quảng Trị nước sôi lửa bỏng, một vị tướng gắn cả đời binh nghiệp với binh lính, không quan cách, không hách dịch và đặc biệt là không hề bảo mạng, với một con người như thế tốt nhất là nên trung thực.

Ông ta đứng dậy:

- Tôi xin chịu kỷ luật và nếu cần tôi sẵn sàng ra tòa án binh vì, xin được báo cáo thật, nếu có đánh nửa thì tình hình chắc vẫn không

khá hơn, chưa nói có khi còn bị giật xuống. Thừa Trung tướng, dù có bị bắn bể ngực ngay bây giờ, tôi vẫn khẳng định đây là một đối tượng tác chiến rắn nhất trong toàn bộ cuộc chiến tranh mà anh em lính dù của tôi đã trải qua.

Viên tư lệnh khẽ nhú trán:

- Có thể đây là một câu nói trung thực nhưng không phải là cách nói của một quân nhân chân chính. Còn ông Tư lệnh thủy quân lục chiến? Tôi hy vọng rằng, ông sẽ có những suy nghĩ khác nghe cứng rắn hơn.

So với Tư lệnh dù thì người Tư lệnh thủy quân lục chiến có lẽ chưa lâm trận nên phong thái, lời nói có vẻ mạnh mẽ hơn:

- Tôi là người lính, tôi có bổn phận chấp hành mọi mệnh lệnh theo đúng tinh thần “Tổ quốc, danh dự, trách nhiệm”, không một chút nề hà gì.

Đại tá dù khẽ nhếch cười còn nét mặt viên Trung tướng lại thoáng nghiêm lạnh:

- Cám ơn nhưng lúc này tôi muốn được nghe những giải pháp tác chiến hữu hiệu chứ không phải chỉ là những câu chấp hành chung chung. - Ngừng một chút, ông ta nói tiếp. - cả tôi và các ông đều quá hiểu chúng ta đang đánh nhau với một đội quân như thế nào. Với cương vị chỉ huy, tôi thấy vinh dự được đo sức với họ. Có một kẻ thù can tràng còn hơn có một thằng bạn thấp hèn. Nhưng ta lại không thể thua. Vì vậy, từ hôm nay tôi muốn sư đoàn thủy quân lục chiến chính thức vào cuộc, còn sư dù tạm lui ra vừa củng cố vừa tác chiến vòng ngoài. Riêng liên đoàn biệt động vẫn tiếp tục trấn giữ dọc lộ 1 cho đến cầu Mỹ Chánh với tư cách là một thế đội dự bị mạnh khi tình huống thuận lợi xuất hiện cũng như tình huống xấu xảy ra.

Hai viên chỉ huy của hai sắc lính được tiếng là thiện chiến, kiêu hùng thủy quân lục chiến và liên đoàn biệt động đứng nghiêm nhận

lệnh. Viên Trung tướng tư lệnh quay sang một sĩ quan đeo kính trắng có bộ dạng trí thức:

- Còn ông chỉ huy pháo binh? Nằm ở chỉ huy sở, tôi nghe pháo các ông nổ dữ dội lắm, nổ suốt ngày đêm nhưng hình như... rất tiếc, vẫn chưa có kết quả như ta mong đợi?

- Báo cáo! - Viên chỉ huy pháo binh bật nói. - Theo chỉ lệnh được phép sử dụng hỏa lực không hạn chế của Tổng thống và Bộ tổng tham mưu, mỗi ngày chúng tôi đã cho bắn trên một nghìn, thậm chí gần hai nghìn trái pháo xuống một mảnh đất chu vi không quá hai nghìn mét, một mật độ chưa từng có tiền lệ trong chiến tranh, một mật độ mà không một sinh vật nào có thể sống sót chớ đừng nói con người, vậy không hiểu sao chúng vẫn không bị tê liệt?

- Câu chuyện nó nằm ở chỗ đó, ông Đại tá ạ! Chúng ta đã quá hiểu, với một đối phương lì lợm như thế này, số lượng nhiều khi không có ý nghĩa gì, mà cái chính là phải tìm ra cách đánh. Cả không lực cũng vậy, một trăm bảy mươi lần xuất kích cùng hàng nghìn tấn bom rải xuống mỗi ngày là cũng chưa từng có chớ gì? Nhưng thử hỏi kết quả đến đâu? Cái Thành cổ vẫn trơ khấc. Tôi muốn các ông hãy tạm quên những bài học trong nhà trường, dù là nhà trường hiện đại nhất để tìm ra bài học trong chính thực tiễn.

Rồi để mặc cho viên Tư lệnh pháo binh đứng đó với những phản ứng thuận chiều, trái chiều trên mặt, ông ta nói thêm, giọng khê khàng hơn:

- Từ Sài Gòn, cả Tổng thống, cả nội các lẫn quốc hội đều nóng lòng nhìn về chúng ta. Hơn ai hết, họ hiểu sinh mệnh quốc gia, cán cân trên bàn hòa đàm Paris sẽ phụ thuộc đa phần vô công cuộc tái chiếm này. Do vậy, dù quân số đã hao hụt đi khá nhiều mà báo chí phương Tây, báo chí Sài Gòn đều gọi bằng cái tên là “Cối xay thịt”, chúng ta vẫn phải giữ được quyết tâm chỉ được thắng không được thua. Với danh dự người lính, nếu có mệnh hệ gì, tôi, trung tướng tư lệnh Quân khu, tư lệnh Quân đoàn 1 sẽ là người ra đi trước.

Người ta biết ông ta nói thật nên tất cả đều để cho không khí im lặng bao trùm. Chỉ có cái bắt tay của Đại tá dù đặt vào bàn tay của viên chỉ huy lính Mũ nồi đỏ thủy quân lục chiến là rung lắc như muốn nhả nhủ: “Ráng lên người anh em! Hy vọng người anh em sẽ không phải ôm đầu máu trở về như cánh lính dù chúng tôi, và cũng không cần bọn này phải làm cú mã hồi để tiếp cứu trở lại.”

Mọi ý tưởng trong cuộc họp mang quyết tâm tái chiếm Thành cổ giữa những sĩ quan chỉ huy gan dạ, giàu kinh nghiệm trận mạc vào loại sừng sỏ nhất của khối Quân lực Sài Gòn ấy đã được thể hiện ngay sau đó một ngày.

Bắt đầu là pháo.

Những loạt pháo không thi nhau cấp tập lấy được xuống khu thành nữa mà được bắn từng đợt, mỗi đợt có cường độ dày mỏng, cao thấp, xa gần khác nhau. Tưởng là xong, nó lại bắn tiếp. Tưởng là bắn tiếp, nó lại đột ngột dừng. Chính cái kiểu bắn vừa đồng đánh vừa ranh ma, lúc thì như ngái ngủ lúc lại như ăn cướp ấy đã gây cho các trận địa phòng thủ rơi vào thế lúng túng, bất ngờ, khó đoán trước nên đã dễ xảy ra không ít những thương vong đáng tiếc.

Như trận địa phòng thủ của tiểu đội Tạ, chỉ nội trong mười đợt pháo, quân số đã thương vong tới một phần ba, mà toàn là thương vong lẳng xẹt không đầu vào đâu. Thương vong khi đứng trong giao thông hào, thương vong khi nhao lên mặt đất, thậm chí thương vong ngay khi ngồi bó gối trong hầm.

Tạ nổi điên văng tục:

- Đ... mẹ! Nó chơi kiểu gì thế này?

Sen trầm tĩnh hơn, sau một hồi quan sát các điểm rơi của pháo, nhân lúc pháo dừng, anh bò đến bên Tạ vừa nói vừa vạch tay vào không khí:

- Anh có thấy bắt đầu nó dùng pháo chụp như mọi lần để xua ta xuống hầm, sau đó nó lại dùng pháo khoan để buộc ta phải trồi lên,

đã trồi lên rồi là dứt khoát sẽ đánh loại pháo mãnh toàn phát ngang của nó. Bộ đội mình chết là chết ở chỗ này.

Tạ ngó ra, nhìn trân trân vào bàn tay của Sen, thán phục:

- Cậu... cậu giỏi quá! Bấy lâu tớ đang được chỉ huy một thiên tài pháo binh mà không hay. Vậy bây giờ phải làm sao?

- Đơn giản, anh cứ lệnh cho anh em khi nó pháo, ai ở đâu ở yên đấy đừng chuyển động.

- Nhưng lỡ nó chơi pháo ục, tức là pháo khoan, khoan từ lòng đất khoan lên thì bỏ mẹ!

- Trường hợp đó đành chịu nhưng còn đỡ hơn rất nhiều khi vội vã trồi lên.

- Nhất trí! Tớ sẽ cho triển khai ngay.

Nói rồi với cái thân hình quần què như chèo rùng, anh bò nhanh đến các hầm khác trong tiểu đội.

Sau pháo là bom. Một đợt bom oanh tạc vừa dứt, khu thành còn đang chìm trong khói bụi màu vàng đen, cả tiểu đội đã tràn hết ra chân tường thành. Những nòng súng lăm lăm chĩa về phía trước. Im lặng... Đợi chờ...

Tạ dụi mắt sốt ruột:

- Mẹ, các chú mày định chơi kiểu gì mà pháo dứt một lúc vẫn chưa chịu lên như mọi bận? Trưa trầy trưa trật rồi chứ còn sớm sửa con mẹ gì nữa. Đáng lẽ các chú phải nhổng đít bò vào từ lâu rồi chứ?... Hay là chán rồi, bỏ rồi, chịu thua các bố mày rồi?

Sen nghiêm mặt:

- Không nên lạc quan quá, rất có thể đây là dấu hiệu đổi quân, quân đổi cách đánh cũng đổi.

Tạ nhìn sâu vào mắt Sen:

- Cậu sao nói cái gì cũng giống như chính ủy mặt trận ấy nhỉ?

- Bởi vì kẻ thù của chúng ta không hèn và ngu như chúng ta tưởng.

- Tốt, lại *ní nuận!* Miễn *ní nuận*, mà sao cậu hay *ní nuận* thế?

Sen im lặng. Còn Cường lại nhìn sang Tiểu đội trưởng như ngầm ý bảo rất có thể anh Sen nói đúng đó, phải coi chừng.

Vừa lúc, Tú chột tròn mắt kêu lên:

- Lính! Lính ở đâu ra nhiều quá, anh Tạ ơi!

- Lính nào? - Tạ gắt. - Mày quáng gà đấy à?

Nhưng rồi chính mắt anh cũng trợn tròn: Phía trước, vừa nãy còn là bãi đất đá hoang phế thì giờ đây đã lổn nhổn đầy mũ sắt lính, cả những chiếc mũ nồi thay vì màu nâu đã biến thành màu đỏ và phía dưới không phải là những bộ rằn ri mà là bộ kaki xám chật chội. Chúng đang rùng rùng đội đất hiện lên như thổ thần thổ địa rồi quăng thân qua khoảng trống hết một bầu khí đột về những địa hình che đỡ che khuất có lợi nhất, vừa quăng vừa nhả đạn, động tác thuần thục như đang biểu diễn xiếc.

Tạ bật chửi:

- Thằng Sen nói đúng! Bọn dù đã thay bằng bọn thủy quân lục chiến. Mẹ, mày thích độn thổ à? Vậy các bố mày cho độn luôn. Nào, các cậu theo tôi!

Theo cái vẫy tay của Tạ, cả tiểu đội nhảy hẫng lên bức tường thành đã bị san gần thành bình địa, nhảy tới sát vị trí đối phương vừa trời lên, chờ một chút... rồi đồng loạt găm những đường đạn rất căng xuống những hình nhân mang dáng khỉ voọc vừa trời lên từ hư vô đó. Bất ngờ bị bất ngờ lại, đám lính mũ nồi đỏ không kịp trở tay đã bị hứng đạn ngã gục hàng loạt nhưng đám lính khác lại tiếp tục từ cỏ lác tràn lên...

Cả khu Thành cổ rung giật dữ dội. Đối phương đông hơn gấp bội nhưng do dàn thế xung phong ở địa hình trống trải nên cái trò độn thổ bất ngờ ban đầu đã nhanh chóng bị trơ khấc để trong phút chốc lại trở thành những mục tiêu sống cho những đường đạn chính xác từ tất cả các địa hình đổ vỡ trong thành nhả ra.

Thời gian bị đốt cháy trôi khét lẹt trên hoang tàn. Mặt trời đang ngả dần phía bên kia sông lúc nào không hay nhưng trận đánh vẫn không hề giảm cường độ, thậm chí từng chỗ từng lúc còn khốc liệt hơn. Khốc liệt đến nỗi không chỉ cán bộ tiểu đoàn mà cả cán bộ trung đoàn, các trợ lý phòng ban, nhân viên điện đài, y tá, anh nuôi... cũng rời chỉ huy sở vác súng ống lao ra hết.

Trong đó nổi bật lên cái dáng gầy gầy của Trung đoàn trưởng Thành. Với khẩu AK báng sút trên tay, khẩu K54 để trần giắt hông, ông lao như con thoi giữa các khu hầm, vừa trực tiếp bóp cò vừa lia mắt loang loáng nhìn nhận cục diện. Chỉ thấy bàn tay ông hươ lên hạ xuống lúc khoan thai lúc mạnh mẽ, ngẫu hứng như một nhạc trưởng dày dặn. Có lúc ông bụm tay vào miệng gào lên nhưng không ai nghe thấy gì khiến cậu công vụ lại phải dịch lại bằng cái giọng lạnh lạnh nhưng có vẻ cũng sắp khàn đến nơi.

- Thủ trưởng trung đoàn nhắc chúng đã thay đổi cách đánh, các đơn vị cứ bình tĩnh, cứ giữ cách đánh truyền thống là phòng thủ đi đôi với vận động, luôn vận động để chúng không biết đường nào mà lần. - Cậu quay sang Trung đoàn trưởng, thấy ông gật đầu hài lòng, vẻ khoái chí thì giọng nói càng đĩnh đạc. - Và nên nhớ, thưa các đồng chí, Thành cổ không đơn độc. Xung quanh chúng ta, trên toàn bộ mặt trận Quảng Trị luôn có ba sư đoàn mạnh bảo vệ, tiêu diệt chúng ở vòng ngoài.

Cậu cần vụ nói xong, như hụt hơi, ngồi thụp xuống ho một chập. Trung đoàn trưởng nhìn xuống cậu, bật cười rõ tươi, ra cái ý: “Cái thằng này, hằng ngày mày ù ị như nắm cơm mà hôm nay mày nói còn hay hơn cả tao!”

Trước ông, một cán bộ cầm súng ngắn bị thương đang co giật trên bãi trống. Một chiến sĩ khác nhào lên định cứu nhưng liền bị trúng đạn tiếp. Một chiến sĩ khác nữa không nhào mà áp bụng bò tới nhưng vẫn bị những luồng đạn lia sát đất găm vào mông. Lại một chiến sĩ khác định lên nhưng rồi trúng đạn, quặn người nhủ đầu xuống.

Ông quát:

- Ngu, dừng lại!

Rồi lập tức tháo súng, tháo giày, hạ lưng nằm ngửa sát đất, dùng gót chân trườn lên từng phân một. Đạn bay gần như cháy trên ngực trên bụng ông nhưng không viên nào chạm vào được. Cứ thế, ông đến được chỗ người thương binh ban đầu, dùng tay kéo về, vẫn trong tư thế nằm ngửa.

“Làm tiếp đi!” Ông nói phào phào âm được âm mất và lại xách súng định chạy đi thì một chiến sĩ hốt hải lao đến:

- Báo cáo, đường dây bị đứt, toàn bộ liên lạc bị mất tín hiệu.

Ông hét, không hiểu sao lần này lại phát ra tiếng đàng hoàng:

- Hả? Đứt ở đâu? Sao lại đứt?

- Dạ, có thể ở sông ạ!

Cùng với cậu công vụ, ông lao người qua mọi địa hình rải đầy xác chết, lao nhanh ra phía bờ sông, nơi mặt trời sắp lặn.



Không hiểu cái tên Bến Vượt này đã có từ xa xưa hay là chỉ khi cuộc phòng thủ Thành cổ được khởi màn thì nó mới mang cái tên gọi mộc mạc ấy, và rồi sau này, không hiểu hai từ Bến Vượt rất đơn sơ kia có ghi ấn vào lịch sử chiến tranh như một địa danh đau thương, hào hùng nhất hay không nhưng tối nay, bất kỳ một du

khách nào nếu có mặt ở đây thì chắc chắn sẽ không thể nào tin được.

Dòng sông lửa? Không, chỉ đúng phần nào. Dòng sông chết? Cũng chưa chính xác. Có lẽ ba tiếng *Dòng sông máu* mới nói lên đầy đủ được cái hình hài quái đản kinh hoàng của nó.

Thương binh đang được chuyển qua sông đen đặc bằng đủ các loại phương tiện có thể và không thể. Những tốp bộ đội bổ sung vượt ngược chiều cũng đen đặc và cũng bằng đủ các loại phương tiện mà nếu sau này có nhà sử học nào tỉ mỉ nói lên thì cũng chưa chắc đã có độ tin cậy. Số người được chuyển qua sông để về trạm phẫu, về lòng đất bao nhiêu thì số bổ sung sang lại tương đương bấy nhiêu và đêm hôm sau, mọi sự chuyển động sống và chết ấy lại được lặp lại đúng như vậy, như một quy luật, quy luật máu. Pháo sáng đỏ trời. Pháo nổ dựng đáy sông. Khi các cột nước ập xuống, nằm im không dựng lên nữa thì mới lộ ra những xác người, xác thuyền trôi lên, trôi bập bênh theo dòng nước loang màu đỏ.

Trên bờ, Trung đoàn trưởng Thành với chiếc đèn pin trên tay đôn đáo chạy chỗ này, chỗ kia, gầm lên, chém tay, quát tháo ra lệnh cho các đơn vị trưởng phải ổn định lại trật tự vượt sông. Nhưng tất cả những tiếng gào thét của ông đều bị dòng nước nuốt chửng và đạn pháo xé tan. Ông đành dừng lại, đứng như trời trồng, đầu đờn, bất lực, nước mắt chảy tràn trên gò má nhọn hoắt, đen sạm.

Bỗng ông chau mày nhìn ra mặt nước. Tại đó có một người lính thông tin đang bơi ra giữa dòng, trên tay cầm một đầu dây điện thoại bị đứt. Anh bơi khó nhọc, thỉnh thoảng lại bị một cột nước đánh bật trở lại hoặc chìm sâu xuống đáy. Lại bơi, lại bị đánh bật. Có lúc chìm ngấp hời lâu tưởng chừng đã bị trúng đạn không trôi lên được nữa, nhưng rồi cái đầu tóc ngắn của anh lại ngóc lên, nhấp nhô bơi tiếp về phía bờ bên kia. Vừa bơi anh vừa khở sở lặn hụp tìm cái gì giống như một người đang mò tôm cá. Thi thoảng lại vấp một thân người, một mảnh thuyền trôi xuống khiến anh phải bơi tránh qua một bên...

Thế rồi, khi chỉ còn cách bờ bên chừng vài chục thước, cái anh cần tìm đã tìm được. Đó là một đầu dây bị đốt từ phía bên kia. Nhưng do thiếu hụt nên dù đã vận hết sức, hai đầu dây buộc bình vẫn không chạm được vào nhau để nối xoắn. Pháo vẫn nổ chi chít. Đã có những trái pháo đánh sóng trào lên trùm kín người khiến anh tuột tay, lại vật vã mò tìm lại từ đầu. Tìm được, sợ tuột nữa, không còn cách nào khác, anh quyết định đưa hai đầu dây vào giữa hai hàm răng, nghiền chặt để tạo sự liên mạch, thành mối nối qua thân thể... Một trái pháo nổ gần, toàn thân anh tung lên, đập xuống nhưng răng vẫn không rời mối dây. Pháo sáng chiếu vào hình ảnh kiêu hùng và tội tình ấy như một biểu tượng cho ý chí kiên cường của người lính trong sóng nước hiểm nguy.



Mùi hôi thối nồng nặc xộc ra từ hàm phẩu.

Bác sĩ Lê đang chuẩn bị cưa khúc chân bị hoại tử thối rữa của một người lính còn rất trẻ. Anh cầu nhàu:

- Hết bố nó đồ gây tê rồi, thằng em ráng chịu đau, đừng kêu mất sức!

Nói rồi, anh ngáng một thanh gỗ vào giữa hai hàm răng người thương binh, nhờ hai chiến sĩ bị thương nhẹ đứng gần đấy giữ chặt chân tay đầu cổ cho. Không blouse, không khẩu trang, không mũ y tế, anh bắt đầu cưa. Máu phọt lên mặt, phọt cả lên trần nhà. Người thương binh quắn người lên, răng nghiền vào thanh gỗ ken két như tiếng một găm trong đêm, mồ hôi vã ra, vẻ đau đớn tột cùng. Lưỡi cưa đâm máu vẫn nghiền xoèn xoẹt vào xương người, thỉnh thoảng lại vấp cái cục! Lại quắn lên, căng giật, thanh gỗ ngáng miệng văng ra để bật lên một tiếng thét man dại: “Con chết mất mẹ ời!...” Lưỡi cưa đành dừng lại. Máu từ đó chảy xuống thành vũng dưới nền xi măng.

Vừa lúc Hồng chạy từ ngoài vào. Nước da trắng hồng ngày nào đã chuyển màu xanh sạm, khuôn mặt gầy đi rất nhiều, đôi mắt không còn long lanh như cũ nhưng lại cháy sáng một đốm lửa bên trong như không thể dập tắt. Tiếng nói của cô cũng trầm hơn, thoáng mệt mỏi:

- Báo cáo, thuyền chở thương binh đã đến ạ!

- Tốt! - Bác sĩ Lê không nhìn lên. - Giờ cô ngồi xuống đây, hát một bài gì đó đi, hát thật ngọt vào, hát thay cho thuốc mê.

Hiểu ra, sau một chút ngập ngừng, cô đưa tay áo lau nhanh giọt mồ hôi trên má rồi khẽ ngồi xuống cạnh người thương binh, cầm lấy bàn tay run bần của anh, vỗ nhẹ nhẹ, ánh mắt tỏa ra vẻ xót xa, rất đối dịu dàng của người mẹ, người chị, người em. Và cô hát. Hát một làn điệu dân ca thao thiết, thăm thẳm buồn của vùng đất Quảng Trị. Lời hát bay lên, lan tỏa vào tất cả các góc ngách chật đặc thương binh, lan sâu vào đôi mắt đang mở to đau đớn của anh. Đôi mắt ấy nhìn lên cô như cái nhìn của một đứa trẻ được mẹ hiện ra vỗ về. Cô vẫn hát. Tiếng hát là lời tâm sự của một người yêu tiền người yêu đi xa, của một người mẹ cầu mong đứa con ra khơi vượt qua muôn trùng sóng dữ, của những cô gái nón lá chao nghiêng đứng ở triền đê đợi người ấy trở về, của... Lưỡi cửa lại chuyển động. Tiếng kim loại xiết vào xương cốt, trộn vào làn điệu dân ca tạo thành một hợp âm kêu hãnh, tức tưởi của một thời bom đạn. Người lính thiếp dần, thiếp dần và ngất đi. Nước mắt cô cũng trào ra nhỏ từng giọt xuống tóc người thương binh... Lát sau, cửa xong, người bác sĩ ướm dấm mồ hôi và máu ném phịch khúc chân tơ tướp, đổ lôm vào trong thùng đạn để gần đó, vắng tục:

- Mẹ! Vũ khí Mỹ với bộ binh ngụy là thế này đây! Chuyển đi!

Hồng tần ngần nán lại:

- Bác sĩ ơi...

- Cái gì nữa đây? - Bác sĩ Lê lại đang cúi xuống vết thương ở đầu của một người khác, không nhìn lên. - Có người chết hả? Nếu chết thì chôn tại chỗ, khỏi phải mang qua sông, chết thêm người vô ích.

- Dạ không... - Cô lúng túng, gò má bất giác đỏ rần lên. - Bác sĩ cho em hỏi anh... anh Cường.

- Cường nào? Cả cái Thành cổ này có khoảng bảy chục thằng Cường, có hy sinh bớt thì ít nhất cũng còn bốn chục, phải hỏi cho rõ ra.

- Anh Cường... - Cô càng bối rối. - ...cao cao, trắng trắng ấy ạ.

- Thế thì thế này nhé! - Bác sĩ Lê nhìn lên, giọng cấm cầu. - Sau bốn mươi ngày ở đây, thằng trắng nhất cũng trở thành đen sì.

Hồng vẫn kiên trì:

- Dạ, nghe nói anh ấy là... sinh viên.

- Sinh viên à? - người bác sĩ lại nhìn xuống. - Mười thằng ở đây đến ba thằng là sinh viên, hỏi thế thì tôi chịu.

Hồng tiu nghỉu:

- Vậy thôi, em chào bác sĩ.

- Không dám, mời cô lại... bên.

Hồng đi ra, dáng đi cấm cúi, hơi xiêu vẹo. Bác sĩ Lê nhìn theo, khẽ lắc đầu rồi lại cúi xuống với máu me, băng gạc...

Tiếng chuông điện thoại chọt réo vang bên hầm chỉ huy. Kệ, cho mày réo, réo chán thì phải câm. Lê nghĩ và vẫn không rời tay khỏi đồng dụng cụ mổ xẻ. Điện thoại lại réo nữa, dồn dập như phải bồng. người bác sĩ đành dừng lại, vừa lau máu còn cọt trên tay vừa nhìn quanh:

- Máy bố đi đâu cả rồi thế này? Bộ cứ phải chúi đầu vào giao thông hào mới là chỉ huy chắc?

Tiếng điện thoại vẫn réo. Anh đành đi đến, cầm lên, giọng câu bản:

- Tớ đây! Gọi gì mà gọi lắm thế? Đang bận bỏ mẹ!

Đột nhiên mặt anh thuồn ra, chiếc điện thoại chứt rơi khỏi tay. Vừa lúc Trung đoàn trưởng Thành vào, một bên tay băng bó.

- Ai gọi đó?

Ông lại trở về cái giọng khào khào, rin rít khốn khổ.

Lê trợn mắt, mồm miệng méo xệch:

- Đại... Đại tướng Võ... Võ Nguyên Giáp.

Thành vội nhảy ba bước, vồ lấy ống nói, nhưng chỉ khào khào vâng dạ được mấy câu rồi đành chuyển máy cho bác sĩ Lê:

- Cậu... cậu thay tớ đi!

Bác sĩ Lê đỡ lấy, giọng đã trở nên thoải mái, tự tin hơn:

- Báo cáo Tổng tư lệnh, tôi, Thiếu tá Đinh Quang Lê, trưởng trạm phẫu phải nói thay chỉ huy trưởng Thành cổ vì gào thét nhiều quá, anh ấy điếc tai mất giọng rồi... Dạ, Thành cổ vẫn vững chắc nhưng thương vong nhiều lắm! Mỗi ngày mất đi trên trăm người, không sức nào bổ sung nổi. Người bị thương chuyển qua sông, người hy sinh chôn tại chỗ nhưng cũng báo cáo thật Đại tướng, cũng... cũng sắp hết đất chôn rồi ạ!...

Thành trợn mắt xua tay. Lê vẫn oang oang:

- Dạ, tuy thế nhưng tinh thần anh em vẫn không suy sụp, Quang Sơn còn Thành cổ còn. Tất cả chiến sĩ Trung đoàn Quang Sơn thề sẽ giữ Thành cổ đến người cuối cùng. - Bỗng anh đứng thẳng người. - Vâng, xin Tổng tư lệnh cứ nói, tôi sẽ truyền đạt lại ạ!

Một phút im lặng trôi qua... Lát sau bác sĩ Lê hạ điện thoại xuống, ghé sát tận vành tai Trung đoàn trưởng Thành nói rành rọt từng tiếng:

- Đại tướng biểu dương tinh thần chiến đấu của chúng ta và thông báo, rất có thể đêm nay chúng sẽ cho thám kích luồn vào cấm cò, bằng mọi giá ta phải vô hiệu hóa được nó vì sáng ngày kia hội nghị Paris sẽ chính thức đi vào những nội dung chính yếu, nếu cấm được cò, nó sẽ có cơ để rùm beng với thế giới rằng Thành cổ đã thuộc về chúng.

Thành để rơi người ngồi xuống, vẫn khào khào:

- Chết mẹ chưa, nếu cái cậu thông tin ấy không cắn được mỗi dây thì cái lệnh đặc biệt này đã chìm ở giữa dòng rồi. - Rồi anh quay qua cậu công vụ vừa bước vào. - Xuống Đại đội 3 mời ngay Chính ủy về cho tôi, có chuyện gấp, nhanh chân lên!

Chả biết người công vụ có hiểu thực chất cái gấp đó là cái gì không nhưng chỉ loáng cái, cậu đã biến khỏi căn hầm, chìm nhanh vào bóng tối như một ảo ảnh.

Trên một bãi cỏ nằm giữa những mái lều bạt dã chiến của Đại đội Hắc Báo mang nhãn hiệu US ARMY đang diễn ra một cảnh đấu võ dử dội giữa một bên thách đấu là Trung úy Quang với một vài người khác. Tất cả đều ở trần, quần nhà binh túi hộp, nằng trát vào những bộ ngực, múi bụng đen mun, xăm trổ thoát nhìn như lạc vào một bộ tộc da đỏ vùng Amazon nào đó. Với vóc dáng nhỉnh hơn các đối thủ một chút, bằng những động tác nhà nghề khá tàn bạo, Quang đã không nương tay lần lượt quật ngã hết người này đến người khác, quật ngã đến nỗi Quang buộc phải dừng lại, giọng chán nản: “Các cậu nên nhớ đây là đối phương, là những tay gan dạ chớ không phải tôi, đại đội trưởng của các cậu mà đánh đấm dè chừng như vậy. Nào còn ai nữa, mạnh dạn lên!” Hắc đưa mắt nhìn khắp lượt rồi dừng lại ở khuôn mặt Thiếu úy Phan Thái. Chạm cái nhìn khiêu khích pha chút giễu cợt không thể chịu nổi ấy, cái máu tự ái trong người hắc, một thằng đã từng đoạt giải quán quân võ thuật trong nhà trường đặc biệt nổi lên và bỏ qua cái vẻ dững mãnh rất đáng gờm đang hiện diện trước mặt kia, gã tháo giầy lưng, lột áo, lao vào xối.

Tiếng hò reo man rợ thường chỉ xảy ra ở một cuộc sát sinh đường phố vằng động cả một vùng đồi. Đám Hắc Báo đang chờ đợi một trận đấu ngang tài ngang sức nếu không muốn nói ở Phan Thái có phần sắc sảo, nổi trội hơn. Mới vào cuộc mà cả hai đã dính đòn của nhau đến sưng tím mặt mày, máu bắt đầu đổ ra ở mũi, ở miệng. Tuy thế, Quang vẫn điềm tĩnh che đỡ như đã ngầm chứa một điều gì đó bên trong chưa nói ra. Còn Phan Thái lại có vẻ say đòn mà những cú chân cú tay gã tung ra toàn nhằm vào chỗ hiểm của đối

thủ như thể đây là dịp may để gã có thể hạ gục một hình ảnh mà bao lâu nay đã trở thành tiềm thức u uẩn trong đời gã. Nhận ra điều đó, Quang tiếp tục né tránh và chỉ đến khi những cú đòn của Phan Thái tung ra toàn vào khoảng không, mất sức thì Quang mới lựa thể bất ngờ quật lại một miếng chí tử vào giữa ngực gã. Miếng đòn này do một ông thầy Tàu từ Đài Bắc sang truyền cho hắn đã lâu đủ khiến cho gã toán phó gục xuống, vùi sâu mặt vào cỏ. Tiếng vỗ tay, tiếng đập ca i nốc vào báng súng dội lên khoái trá.

Quang bật người đề lên ngực gã, gí sát miệng vào tai gã nói vừa đủ nghe: “Thái! Làm thằng lính mà đi bô báo là hèn lắm nghe chưa? Đường tiến thân của mày là ở trận tiền chứ không phải ở đầu gối. Đáng lẽ bữa nay tao sẽ cho mày bay cả hàm răng nếu như đêm nay không có nhiệm vụ đặc biệt.”

Hắn định đứng dậy thì vừa lúc một chiếc Jeep cuốn bụi lướt đến, dừng sững. Viên Đại tá sư trưởng dù cùng một viên cố vấn Mỹ mặc thường phục mở nhanh cửa, gần như nhảy xuống, cả hai vỗ tay. Viên Sư trưởng cười lớn:

- Bravo! Đúng là đáng mặt Hắc Báo, luôn giữ được phong độ trong bất cứ hoàn cảnh nào!

Quang vội mặc lại áo, thắt lại dây lưng, đứng nghiêm:

- Thưa, chúng tôi chỉ dợt qua vài miếng để chống stress. Cứ đánh nhau kiểu giẫm chân tại chỗ, ngày ta lấn được bao nhiêu, đêm chúng lại lấn lại bấy nhiêu, không stress mới là lạ.

Viên cố vấn Mỹ bước tới bắt tay Quang:

- Tốt! Tôi rất thích những câu nói thẳng như thế này.

Quang cười nhạt:

- Chắc ông cố vấn thích cả chuyện mỗi ngày chúng tôi phải đi tiêu cả đại đội để phục vụ cho cái Việt Nam hóa vĩ đại và khôn ngoan của các ông?

- Sao lại của chúng tôi, của chúng ta chứ! - Viên cố vẫn vẫn tươi cười. - Cuộc chiến này, danh dự hai nước, hai quân đội chúng ta là một.

- Nếu vì danh dự thì người Mỹ các ông đã không chơi con bài nửa chừng bỏ của chạy lấy người như thế.

Viên Sư trưởng vội dàn hòa:

- Thôi nào, xin các vị! Trung úy, có việc đây!

Quang nói:

- Cắm cờ lên Thành cổ để giành thế thượng phong trên bàn hội nghị?

- Đúng! Nhưng sao Trung úy biết lẽ vậy?

- Dạ, Hắc Báo là tai mắt của mặt trận. Mặc dù giữa cái Thành cổ sặc mùi tử thi và cái bàn hội nghị thơm phức mùi ngoại giao kia chưa chắc đã có gì liên quan đến nhau, nhưng chúng tôi đã sẵn sàng, thưa Đại tá. Chỉ xin hỏi một điều, tướng đại tá đã tạm ra ngoài vòng chiến như cuộc họp vừa rồi phân định mà sao bây giờ Đại tá lại trực tiếp đảm trách việc này?

- Nghề mà! - Cái theo trên thái dương ông ta nháy nháy. - Bọn thủy quân thì biết mẹ gì ba cái chuyện đòi hỏi tính nghiệp vụ tinh xảo này. Rồi cái gì khó lại phải dính đến tay lính dù thôi.

- Tôi hiểu. - Quang nói hiểu nhưng rõ ràng là chả hiểu gì.

Sư trưởng chột nghiêm giọng:

- Đây cũng là mệnh lệnh của Tổng thống và Tướng tư lệnh. Công việc hết sức quan trọng này do đại đội Hắc Báo của Trung úy đảm nhiệm, thời điểm sẽ báo sau. Chiều nay hai vị trình lên tôi phương án hữu hiệu nhất. Cũng cần nhắc thêm: Tổng thống hứa thưởng bội tinh danh dự và năm mươi ngàn đô la cho đơn vị nào cắm được cờ vào trúnng ruột gan phổi phèo chúng nó.

Quang cười nhẹ:

- Dạ, việc cần cấm thì cứ cấm theo bốn phạm người lính chứ không ai đi đổi mạng mình lấy ba cái thứ bội tinh và tiền bạc vô nghĩa đó.

Viên Đại tá đưa mắt nhìn nhanh sang viên cố vấn rồi cố rặn ra một tiếng cười xòa:

- Thôi, chơi tiếp đi. Nếu được trẻ lại vài tuổi, moa cũng sẵn sàng tử thí mấy chiêu. Chào!

Trước khi lên xe, viên Đại tá còn nói nhỏ vào tai Quang:

- Được, chú em chơi võ mặt thẳng Mỹ thế là được, đáng, nhưng nhớ giữ mồm giữ miệng, họ vẫn chưa hết uy lực ở cái xứ đang lâm vào căn bệnh hấp hối chết tiệt này và mọi sự vẫn còn trông vào cái túi đô la rủng rỉnh đô la. - Cái theo lại nháy nháy. - Nè, vừa có con nhỏ trên rừng xuống, màu ô liu, hết một thỏi sô cô la, đang chờ cậu thắng lợi trở về đó.

Câu nói ấy đã lọt vào cái tai thính như tai thú của Phan Thái. Hắn nhìn Quang với ánh mắt đổ kỵ và cả hận thù. Vậy là sao hè? Chính gã đã báo cáo với Đại tá về mối quan hệ rất đáng nghi ngờ giữa Trung úy Quang và cô gái bí ẩn phía bên kia mà sao giờ đây nhìn thái độ của ông Đại tá trước hắn lại có vẻ tin cậy, thân mật vậy? Để rồi cuối cùng, chính gã lại ăn đủ một cú đá móc vào giữa ngực cùng câu nói khinh miệt thấu tới xương kia? Mẹ, chả lẽ thời thế thay đổi cắt lộn lên đầu hết rồi? Xong, cứ để đó, đêm dài lắm mộng, chờ xem.

Xe bon đi. Viên cố vấn sa sầm mặt:

- Tôi muốn ông Đại tá cho thay ngay tên Đại đội trưởng xác láo kia!

- Nhưng trong sự đoàn dừ của tôi, loại thiện chiến, chịu chơi như hắn không có nhiều, nếu thay hết có khác gì con cá bị rút hết

xương?

Viên cố vấn Mỹ nhún vai, còn viên Đại tá bản địa lại nhìn đi chỗ khác, thoáng một chút nhếch cười.



Lúc này, chiếc đồng hồ Poljot rạn mặt trên tay Cường đã chỉ vào con số 1. Nửa đêm rồi. Trước cửa hầm, cả tiểu đội đang đứng thành hàng.

Tiểu đội trưởng Tạ trầm giọng:

- Bộ chỉ huy Thành cổ giao cho tiểu đội ta làm mũi chủ công phá thế cấm cò của địch. Đây là một trận đánh có ý nghĩa rất đặc biệt, nó quyết cấm và ta quyết nhỏ, tôi đề nghị tất cả lấy quân phục cất trong ba lô ra mặc vào. Nếu chẳng may có làm sao thì ta cũng có bộ quần áo đảng hoàng mặc trên người.

Mọi người rầm rập làm theo. Thoắt cái, cả tiểu đội đã biến thành một đội hình ăn vận chính quy nghiêm chỉnh như hồi còn dọc dài đi theo triền núi Trường Sơn. Tú cũng mặc bộ đồ mới cóng của mình.

Tạ lắc đầu:

- Thăng Tú ở lại coi hầm!

Tú meo máo:

- Tiểu đội trưởng không tin em chứ gì?

- Chưa chứ không phải không.

Tú càng meo máo:

- Mẹ em mà biết chuyện này thì mẹ em... buồn lắm!

- Buồn gì? Báo chí họ nói, chỉ cần tồn tại đến tháng thứ hai ở đây mà không đầu hàng, không thoái chí là đáng phong anh hùng rồi. Cậu đang là một anh hùng, được chưa?

- Em là anh hùng?

Tú ngó ra một lát rồi khi đã hiểu, nước mắt cậu tự nhiên chảy ra, cái miệng có lớt phớt chút lông tơ lại méo xệch:

- Mẹ ơi... Con anh hùng rồi.

Cường ôm cậu vào lòng, chum tay búng nhẹ một cái vào cái má đang xị ra kia.



Cùng lúc, tại một vị trí kín đáo bên ngoài khu thành, Trung úy Quang cũng đang đứng trước toán Hắc Báo rần rì, dữ tợn của mình. Đứng sau một chút là đồng đảo cánh nhà báo, quay phim ăn mặc xanh đỏ tím vàng cả nam lẫn nữ, cả ta lẫn Tây mới từ Sài Gòn bay lên chiều nay.

Quang cầm lá cờ ba sọc đã cuộn gọn, giờ cao như giờ cây quyền trượng, giọng hấn âm u như không phải cái giọng vốn có hằng ngày:

- Được lệnh cắm cờ vào khu trung tâm Thành cổ là một vinh dự đặc biệt đối với Đại đội Hắc Báo chúng ta. Chỉ cần chụp được một tấm hình thôi là ngày mai báo chí, truyền thông cả thế giới sẽ đăng tải, coi như ta xong việc. Do vậy, các chiến hữu nghe nè, dù tình huống nào, ai bỏ chạy, tôi sẽ bắn bỏ.

Quay lại với cánh nhà báo, hấn vẫn không hề hạ giọng:

- Chúng tôi mang máu ra để cho các vị hành nghề, chẳng vinh quang gì đâu, cũng là một thứ nghề thôi nhưng ai trong các vị tỏ ra hèn nhát, làm rối đội hình, tôi cũng sẽ hết sức cứng rắn, xin lỗi trước. - Rồi hấn lia bàn tay chỉ vào toán phó Phan Thái. - Ngài Thiếu úy đẹp trai này sẽ trực tiếp phụ trách các vị. Vị trí của các vị là ở bên ngoài thành, khi cờ cắm rồi, các vị muốn làm gì thì làm.

Một cô có vẻ là phóng viên một tờ báo lớn, còn khá trẻ, ăn mặc rất mát, cất giọng đáo đả:

- Phong độ người hùng có nhất thiết cứ phải nói năng kiểu người hùng sát máu vậy không, thưa ông Trung úy?

Quang trừng mắt:

- Đây là trận chiến, là chết chóc chứ không phải là một cuộc phỏng vấn trong xa lông sặc mùi nước hoa rẻ tiền, mong cô hiểu cho. Và nếu cô thấy đó là sát máu thì xin mời, cô có thể ở lại, tùy thích.

Một đại úy đeo máy ảnh đứng gần đó, đến gần Quang như nói thầm:

- Chết rồi, Trung úy. Cô ta là... bồ nhí của ngài Đại tá dù đó.

Quang không thay đổi nét mặt:

- Vậy thì tốt nhất nên để cô ta trở về cái giường của ông Đại tá đó, tháo đồ lót ra mà tác nghiệp. Tất cả chuẩn bị!



Trong bóng đêm phập phồng, tiểu đội bảy người âm thầm chuyển dịch về phía bức tường gạch nằm mờ mờ ở một góc Thành cổ. Gần đến nơi, họ tản ra, hạ thấp người xuống.

Tạ ghé sát vào tai Cường:

- Này, tại sao cậu lại quả quyết nó sẽ cắm ở bức tường nhà tù đã bỏ này?

- Vì nó là một điểm cao duy nhất còn sót lại. Không ai đi phò trương chiến quả trong một vũng lầy cả.

Tạ gật, quay qua Sen:

- Còn ông đặc công, theo cậu chúng sẽ đột qua điểm nào?

- Căn theo phương vị... - Sen trả lời chắc chắn. - ...nhất định chúng sẽ đột vào từ một điểm có cạnh gần nhất kéo thang đến mục

tiêu.

- Tức là điểm nào? - Tạ sốt ruột.

Dưới vầng sáng hỏa châu, Sen chỉ về một điểm có cái cọc nhọn hoắt chọc lên nền trời phía trên bức tường thành.

Tạ gật đầu:

- Máy cậu ăn học không phí, nói cái gì cũng thấu tới đáy. Phân công này: cậu Sen dẫn một tổ ra đón chặn ở đó. Còn lại theo tôi tiến vào khu nhà tù cũ.

Họ chia làm hai ngả, nường vào các vũng tối khom thấp người đi tiếp.



Trung úy Quang và toán cấm cờ của mình đang ngồi thu lu trước cây cọc nhô lên nhọn hoắt hằn in vào da trời xám ngoét. Hai gã lính phía sau định xách súng mò lên tiếp cận thì hấn vội chặn lại: “Khoan! Nếu ta biết chọn điểm lợi thế thì chúng cũng không ngu gì mà bỏ qua. Chuyển điểm cấm khác!”

Cả toán oằn mình di chuyển chéch sang bên phải mềm mại như những con báo đêm, thoát ần thoát hiện, quăng mình, hạ xuống, bò trườn về hướng tường nhà tù.

Bóng đêm quánh đặc tưởng có thể xắt được ra từng khúc. Những bóng đen ấy chuyển động chỉ cách chỗ phục của tổ Sen hơn chục thước. Bình vỗ với thói quen tinh nhạy của một nhà hội họa hay quan sát đã phát hiện ra có điều gì không bình thường trong màn đen ấy, anh thì thào:

- Nó kia!

Sen cũng đã nhận ra nhưng gật đi:

- Muộn rồi, cứ để cho nó vào sâu, tổ anh Tạ sẽ tiêu diệt.

- Thế mình ngồi nhìn à?

- Sẽ khóa đuôi chứ sao lại ngồi nhìn?

- Tôi thấy trong chuyện này có gì không ổn! - Bình nói với một thoáng hồ nghi.

Sen gắt khế:

- Vậy cậu nỗ đi, và chính cậu sẽ chịu trách nhiệm về toàn bộ chuyện này nếu chúng cấm được cò. Đúng là ngựa non...

Đến đây thì Bình không kìm được nữa, cũng như đã phải cố kìm nhiều rồi, anh nhìn thẳng vào mắt Sen:

- Đừng giở cái giọng trịch thượng ấy ra! Đã cùng nhau chui đầu vào đây đánh hàng trăm trận, ai là ngựa non?

Hai tia mắt bắn vào nhau căng chẳng...



Toán của Quang đã đến gần bức tường nhà tù xù xì, đen thẫm. Đáng lẽ chỉ còn một nhịp nữa là sẽ nhảy phóc lên được mặt tường, nhưng đột nhiên hắn dừng lại: “Khoan! Rất có thể ở đó có phục. Nhóm thằng Hùng cứ tiếp tục tiến về phía đó để nghi binh, còn lại theo tôi!” Ngậm chắc cuộn cò trong miệng, hắn dẫn đầu một tốp tiến đến một mô đất cao cách đó không xa.



Tổ của Tiểu đội trưởng Tạ đã phát hiện ra những bóng đen ngo ngậy của tốp Hắc Báo làm nhiệm vụ nghi binh đang bò trườn lên bức tường như những chú thằn lằn đêm. Anh thì thào: “Chưa! Cứ để nó cấm cò lên tường hoang rồi hãy nỗ súng.” Nhưng những bóng đen ấy bỗng biến mất và trước mắt họ không có một lá cò nào in

vào nền trời cả. Cường chột dạ: “Nó chơi trò đánh lạc hướng rồi. Anh cứ ở đây, để tôi dẫn một tổ ra chỗ mô đất cao kia.”

Cường, Hải gù và một chiến sĩ rất trẻ quê Nam Định nhanh chóng chui người vào bóng tối tiếp cận mục tiêu. Gần đến nơi, anh bỗng dợm chân dừng lại, hạ người nằm xuống, nhìn hất lên: Trước mắt anh hiện rõ ba bóng đen mờ mờ đang nổi nhau hàng một trườn lên đúng cái mô đất đó. Đến nơi, cái bóng trườn đầu ngo ngoe quanh một chút rồi nhanh chóng rút dao găm đào khoét lỗ cắm. Hải gù ào phào thổi hơi nóng vào tai Cường: “Tôi hạ nhé!” Cường lắc đầu: “Nổ bây giờ dễ làm kinh động tất cả, có cách khác.”

Nín thở chờ cho lá cờ to bằng cái mặt bàn học sinh được cắm xong, tung ra, bay rờn rợn như lá cờ ma trong gió đêm, Cường mới ghé sát tai từng người: “Mỗi cậu phụ trách một thằng, tôi lo thằng đi đầu. Bắt được một cái lưỡi để khai thác là tốt nhất. Cẩn thận nhé!”

Họ chậm rãi bò thêm vài thước nữa, khi đã ước lượng đủ cự ly cần thiết, cả ba cùng lấy đà gần như bay bốc người lên. Một cuộc vật lộn diễn ra trong bóng tối huyền hoặc. Bên cấm cờ hoàn toàn bị bất ngờ nên sức kháng cự rất thụ động, yếu ớt, chỉ loáng cái đã bị quật ngã. Nhưng vì là những tay súng đã được huấn luyện kỹ nên chúng nhanh chóng lấy lại được bản lĩnh và đánh trả quyết liệt. Đối tượng của Hải gù là một gã to con. Hấn lẳng cái thân hình lồng khòng của anh hết góc này sang góc khác như lẳng bó rơm rồi đến khi anh kiệt sức nằm ngửa sổng soài thì hấn cười khắc lên một tiếng như tiếng của con đười ươi đã nắm chắc được con mồi, rút con dao Mỹ to bản giắt ở thắt lưng lao đến định kết liễu đối thủ không cần sức bằng một nhát chém nhà nghề thì bất ngờ, cả một vốc cát trên tay Hải đã kịp thời bung ra. Hấn rú khẽ một tiếng, ôm mặt loạng choạng, đủ để cho anh vùng dậy, xọc một đường lê vào lút bụng hấn. Một tiếng ặc ặc như con vật bị chọc tiết ục lên, hấn gập người gục xuống giã đành đạch mấy cái rồi nằm im...

Cạnh đó, người lính trẻ quê xứ dột ít may mắn hơn, bị một tay thấp đậm, vâm vâm đề ngửa, siết mạnh hai bàn tay chuối mấn vào cổ. Người lính cong người quằn quại và chắc chắn sẽ đón nhận cái chết đau đớn nếu như không có một bóng đen từ đâu lao đến, nện cả cái báng súng AK vào giữa đỉnh đầu hắn. Chỉ nghe một tiếng vỡ khô khốc. Hắn ngật người, ngã vật ra, thở những hơi cuối cùng rè rè như kẻ kéo đờm. Cái bóng đen vừa động báng súng ấy cũng buông rơi cây súng thông xuống, toàn thân run bắn. Hải chạy đến, tròn mắt:

- Tú!... Sao mày lại ở đây?

Tú vẫn còn ngơ ngơ như kẻ bị đớp mất hồn:

- Cái sọ người khi vỡ nghe như chum vại vỡ ấy nhỉ?

Như một sự sắp đặt của số phận, lại như một sự ngẫu nhiên khó tin, tại lỗ cấm cò, cuộc vật lộn giữa Cường và Quang đang diễn ra dữ dội. Cả hai lao vào nhau, ghì siết, đâm đá về ngang tài ngang sức. Lúc người này nằm trên, lúc người kia nằm trên. Bắt đầu là báng súng, sau đó là dao găm và sau nữa là chân tay không. Nằm phía trên người đối thủ, Cường đã nhào người rút được cán cò, cái bóng kia lại quằn lên giật lại và ra sức cấm trở xuống. Cuối cùng lá cò cũng bị bung khỏi lỗ, bay đi, chìm vào đất cát. Nằm kẹt cứng ở dưới không tài nào thoát vùng ra nổi, Quang điên giận móc trái tạc đạn ở cạnh sườn, cho lên miệng định cắn kíp như sẵn sàng chia đôi. Cường chồm lên giữ lại. Hai bàn tay của hai kẻ đối địch cùng nắm trái tử thần. Một muốn ghì kíp lại, một muốn rút kíp ra. Hai đôi mắt đấu vào nhau. Bất giác hắn thẳng thốt nhận ra người nằm trên mình là ai. Trong một khoảnh khắc lơ đãng, trái da láng đã rút kíp tuột rơi xuống đất. Quang chỉ kịp buột ra một câu hần học: “Thằng Việt Cộng, hẹn gặp lại mày dưới kia!” Nói vừa dứt, trái nổ, khói bụi phủ lên cả hai thân hình. Khói tan, trong ánh sáng nhập nhòa của nền trời sắp chuyển về sáng chỉ thấy một thân hình xơ tước, máu

me, giãy giụa trên mặt đất, còn cái thân hình kia bị hất văng đi đâu mất.

Tiểu đội trưởng Tạ từ phía sau ào đến, ôm chầm lấy cái thân hình đó lắc mạnh, nâng lên, kêu rống:

- Cường ơi... Ta thắng rồi! Cậu không thể chết được!

Hải rồi Tú cũng chạy lại. Sen đột ngột xuất hiện, giọng thất thanh:

- Cậu ấy sao rồi?

Tạ trừng mắt:

- Mà làm gì bây giờ mới tới, hả?

Sen làm thinh không trả lời. Tạ định nói thêm câu gì nữa nhưng dưới ánh hỏa châu chợt nhận ra một dòng máu đang chảy từ thái dương xuống ướt đầm cổ áo của Sen, anh dừng lại.

- Xin... xin lỗi cậu! - Tạ nói.

Nằm khuất trong một bụi cỏ xơ xác, Quang tỉnh lại. Thừa lúc, bằng chút sức lực cuối cùng, hắn quờ được cây súng nằm dưới đất, đưa lên nhằm về phía Cường định siết cò thì Tú đã phát hiện ra, cậu giật cây AK trong tay Hải lao đến. Nhưng không kịp, khi sắp chạm được, chồm lên được cái bóng đó thì từ tường thành, một tràng tiểu liên cực nhanh bất thần phóng ra, quật Tú ngã xuống.

Đó là tràng đạn của viên Thiếu úy toán phó. Hắn hiện ra nhìn theo cái bóng của Quang được đồng bọn nhào xuống, diu qua mặt, tặc lưỡi:

- Đáng lẽ loạt đạn đó thuộc về mày kia Quang ạ!

Paris đang chìm trong những làn mưa bụi dịu dàng và bí ẩn. Phải chăng vì thế mà dòng sông Senie đang trôi chảy dưới kia càng khoác thêm cho mình cái vẻ mơ màng, huyền ảo như sương như khói của một trong những thành phố cổ nhất châu Âu.

Cảnh sắc và con người, cái mệnh mang và điều nhức nhối. Chao ôi, cái màn mưa mang dấu vết vĩnh cửu của thiên nhiên ngàn đời bất biến ấy như không hề dính dáng gì đến cái cuộc họp căng thẳng có liên quan đến vận mệnh các quốc gia, đến số phận của bao nhiêu triệu con người đang diễn ra trong phòng. Nhưng lại vô cùng can hệ khi mà những khuôn mặt, ánh nhìn, mọi ngôn từ, cử chỉ của cả bốn đoàn đại biểu đều hằn rõ điều đó. Một cuộc đấu trí, đấu mưu, đấu sự kiên trì, thậm chí là lì lợm không biết sẽ kéo dài trong bao nhiêu lâu và ai sẽ bại ai sẽ thắng sắp bắt đầu. Tiếng đồng hồ treo trên tường kêu tinh tang nghe như tiếng động của định mệnh.

Ngồi kín đáo ở hàng ghế sau, bà mẹ của Cường cố gắng gạt khỏi đầu óc mình hình ảnh của đứa con giờ chưa biết sống chết thế nào ở nơi xa để dồn hết tâm trí vào công việc. Bà hiểu, diễn biến của hội nghị này có liên quan rất mật thiết không chỉ đến cái chung, đến lịch sử đã chất chứa quá nhiều đau thương mà còn liên quan trực tiếp đến cuộc sống của con bà, của những đồng đội với con bà. Bất giác bà đưa mắt nhìn nhanh những khuôn mặt hiện diện quanh chiếc bàn tròn dài rộng, trong đó nổi lên khuôn mặt của các vị đoàn trưởng và các vị cố vấn đã trở nên thuộc tính thuộc nết, thuộc cả những cái háng giọng, nhướn mày sẽ sắp nói ra điều gì, nói theo khẩu khí nào... Mỗi vị mỗi sắc thái biểu cảm không ai giống ai. Người Mỹ thì lịch lãm hay cố tỏ ra lịch lãm cho đúng với vai trò cầm trịch của

mình, trên môi luôn thường trực một nụ cười ngoại giao mềm mỏng nhưng con mắt lại rất lạnh, nhất là con mắt của cái người gốc Do Thái làm chức năng cố vấn đặc biệt kia, cười cười đầy nhưng lại tối sầm ngay đấy như thoa phấn lại như móc da móc thịt đối phương nếu tìm được chỗ sơ hở. Còn bên Sài Gòn ngồi cạnh với tư cách liên minh lại hoàn toàn ngược lại. Hàm hàm, cau có như sẵn sàng nổi quạu, sẵn sàng văng tục với bất cứ ai, với cái gì không làm vừa ý họ, kể cả những người trong phái đoàn Mỹ. Và đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ngồi đối diện với họ rõ ràng là mang một phong thái ung dung tự tại, cái tự tại của người đến đây trong thế thượng phong, thế được mời mà nổi bật là mái đầu bạc và khuôn mặt hiền từ, thông tuệ như khuôn mặt của một thầy đồ của người cố vấn tối cao.

Người cố vấn này nhìn đồng hồ rồi nói nhỏ cái gì đó với vị đoàn trưởng có đôi mắt thi nhân hơn là chính khách đang dõi cái nhìn qua song cửa. Vị này gật đầu rồi quay qua mỉm cười nói với vị trưởng đoàn Mỹ có vẻ cao niên hơn cả, thông qua lời dịch rất chuẩn và nhạy của bà mẹ Cường:

- Có lẽ ta nên bắt đầu đi thôi, thưa ngài Harriman?

- Vội gì! - Vị trưởng đoàn Mỹ cũng mỉm cười lại, cái cười không rõ nghĩa của một nhà ngoại giao cao tuổi và có thâm niên. - Chúng ta đã chờ được bốn năm, chờ thêm ít phút nữa đâu có là gì, thưa các ngài?

- Tôi biết điều mà các ngài đang chờ. - Một thoáng giữu cợt ẩn trong giọng nói. - Vâng, xin cứ chờ nhưng tôi thiết nghĩ sẽ không thay đổi được gì đâu.

- Hình như người Việt Nam các ngài có câu: Cờ bạc ăn nhau về sáng, đúng không? Vậy ta chớ nên sốt ruột. - Ông ta quay sang phía người trưởng đoàn Sài Gòn. - Sao? Tôi hy vọng rằng các ông sắp thông báo một tin vui?

Người này khế nhúc nhích cái thân hình béo tốt, nói giọng cầu cẩu và lộ rõ vẻ sốt ruột:

- Nó đang đến và chắc chắn sẽ đến, thưa các vị. Và khi nó đến, tôi tin rằng cuộc hòa đàm của chúng ta sẽ được khơi thông.

Đến đây, người trưởng đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, một phụ nữ trung tuổi có nét đẹp Đông phương điển hình, thanh thoát, kín đáo và đoan trang cất tiếng nói trực tiếp bằng tiếng Pháp, mềm mại nhưng đanh thép:

- Chấp thuận một hội nghị gồm cả bốn bên là biểu hiện thiện chí hòa bình của chúng tôi. Vậy các ngài cũng phải chấp nhận miền Nam Việt Nam đang tồn tại hai chính phủ, hai vùng đất, hai quân đội như một điều hiển nhiên, mà cái gọi là “bóng ma” như các ngài hay nói về chính phủ của Mặt trận Dân tộc giải phóng chúng tôi là hết sức viển vông, vô đoán.

Trưởng đoàn Sài Gòn nổi máu:

- Sao lại vô đoán? Không có hai, ba gì hết mà thực chất chỉ có một và chỉ một mà thôi, đó là chúng tôi, chính phủ Việt Nam Cộng hòa.

Vị cố vấn tóc bạc của đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhẹ nhàng hỏi lại:

- Đó là ý của Tổng thống các ngài hay chính là ý của ngài, thưa ngài trưởng đoàn rất đáng kính?

- Của ai cũng vậy, câu hỏi này không nhất thiết chúng tôi phải trả lời, vì chỉ một lát nữa thôi thưa các ngài, các ngài sẽ nhận được câu trả lời chính xác nhất.

- Chắc các ngài muốn ám chỉ chiến trường Quảng Trị và một vài mặt trận khác? - Vị cố vấn vẫn nhẹ nhàng. - Vậy ta cùng chờ.

Harriman, trưởng phái đoàn Mỹ hơi ngênh đầu:

- Hả?... Xin các ngài nói to lên một chút, tôi năm nay đã tám mươi rồi, nói nhỏ là không nghe thấy gì đâu, cảm ơn!

Một vài tiếng cười khẽ nổi lên nhưng không đủ xua đi được cái không khí nặng nề trong phòng. Chiếc đồng hồ cổ lại lê đi từng giây ngọt ngọt. Dường như để đốt cháy sự im lặng, viên cố vấn của phái đoàn Mỹ cười to một tiếng, giơ ngang hai tay ra:

- Ô la la! Tôi có cảm giác như chúng ta đang sắp sửa được nghe một bản giao hưởng *Định mệnh* gì đó của ông Beethoven? Thì ra sự liên quan giữa chính trị xám xịt và nghệ thuật bay bổng luôn là bạn đồng hành chứ không hề đối lập! Ok?

Vị cố vấn đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khẽ vỗ tay, giọng nói vẫn giữ được cái chất hóm và vui vốn có:

- Bravo! Một ý tưởng hay của một bộ óc được tiếng là uyên bác. Vậy đối với ngài, cái tên Quảng Trị kia chắc là rất xa lạ nhưng chúng ta đều hiểu nó lại có ý nghĩa rất sâu sắc đến chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của các ngài, cũng như nó sẽ góp tiếng nói quyết định trong các vấn đề thương thảo cơ bản ngay trên bàn hội nghị này?

Vị cố vấn Mỹ nhún vai:

- Trong bất cứ tình huống nào, ông là người bao giờ cũng biết cách bóc trần tất cả sự thật bên trong cái vỏ mù mờ của nó, tôi rất thích. Ok!

Vừa lúc một sĩ quan cấp tướng phía Sài Gòn bước vào, mặt đăm chiêu, ghé tai viên trưởng đoàn nói nhỏ cái gì. Viên trưởng đoàn này lại ghé tiếp tai vị trưởng đoàn Mỹ. Vị này ngênh đầu hả hả... rồi lắc đầu cười một tiếng rất nhạt, đứng lên:

- Không có gì thay đổi cả. Chúng ta có thể bắt đầu!

Tất cả bên phía đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam thoáng đưa mắt nhìn

nhau, nén một tiếng thở phào. Bà trưởng đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam hơi nghiêng người về phía người mẹ của Cường, nói nhỏ: “Thành cổ vẫn trụ vững. Cờ của chúng ta vẫn cắm chắc ở đó. Cháu nó đang ở đó phải không em? Có tin gì không?” Người mẹ khẽ lắc đầu nhưng nét mặt lại tái nhợt đi như vừa mơ hồ linh cảm thấy một điều gì đó không lành từ trời cao rơi xuống. Hơi ngược nhìn lên xa xăm, từ trong đôi mắt mờ mịt của bà bắt gặp ánh lên lời cầu nguyện khẩn thành chiết ra từ trái tim rớm máu của người mẹ: “Cường ơi... con ơi... Mẹ tự hào về con, về đồng đội của con nhiều lắm. Nhưng Cường ơi... Đừng đi đâu xa cả, hãy đợi mẹ nhé...”



Lời cầu nguyện đó dường như đã có hiệu ứng thần giao cách cảm.

Cường không chết.

Anh đang dập dềnh nằm cạnh những thương binh khác trên một cái bè chuối xơ tướp. Nước chảy xối xả dưới lưng, toàn thân băng bó trắng xóa, chỉ có đôi mắt là mở to nhìn lên bầu trời sáng rực ánh hỏa châu. Tú nằm bên anh, cũng vòng băng quấn quanh ngực, thều thào: “Anh đừng chết nhé... Em thương anh lắm!” Cường chớp mắt. Tú nói tiếp, giọng đã yếu lắm: “Em là người lính thật sự rồi phải không anh?” Cường chớp mắt nữa. “Em sẽ nhắn tin cho mẹ là thằng Tú tồ của mẹ đã trả thù được cho bố rồi.” Mắt Cường không chớp nữa mà từ đó, một giọt nước mắt chảy ra. Anh đưa tay nắm lấy tay Tú, bóp chặt...

Đúng lúc một trái pháo nổ gần khiến cái bè bênh lên nhưng người lái đã kịp lấy được thăng bằng, chèo tiếp... Nhưng trái thứ hai nổ ngay sát cạnh đã bẻ chiếc bè ra làm đôi, hất văng Tú và ba thương binh khác xuống dòng nước cuộn đỏ. Vận hết chút sức lực để bám níu, Cường may mắn vẫn còn nằm lại được trên bè mặc dù

nửa thân người đã chìm vào sóng. Anh quẩn mình cố chuyển người lên và vội nhìn xuống mặt nước đang sôi sùng sục... Tại đó, cái thân hình của Tú đang chìm dần, chìm dần, vòng băng trắng quẩn nơi ngực xỏ ra, vật vờ nổi lên... Bằng một nỗ lực cuối cùng, như cố bám níu lấy sự sống, cậu cố ngoi lên nhưng một làn sóng khác tràn tới, lại nhấn chìm... Nước tràn qua khuôn mặt, tràn qua đôi mắt, tràn qua... tràn qua... Trước khi đi hẳn vào lòng sông, dưới ánh pháo sáng lạnh lùng, ma quái, đôi mắt Tú còn mở to dưới làn nước nhìn lại anh như vĩnh biệt, như trách móc rồi mới từ từ chìm xuống...

Tú ơi!... Cường học lên một tiếng đau đớn rồi dụi sâu mặt vào thân chuối, để mặc cho nước mắt trào ra, trào ra... Cùng lúc, như một sự thăng hoa bất chợt và thần thánh, từ trong tâm tưởng rách rưới của anh, từ trong nỗi đau tột cùng của anh, một nét nhạc vang lên thao thiết, khổ đau, kêu hùng. Nét nhạc như lan khắp dòng sông kinh hoàng, lan qua những thân người phơi tả, lan qua mọi chết chóc đau thương bay thẳng lên bầu trời lửa cháy...



Vẫn đêm. Cũng dòng sông ấy nhưng không phải là bom pháo, là ánh sáng hỏa châu, mà là sấm chớp xé ngang trời. Và sau đó là mưa. Mưa đèn cây, mưa bù cho những tháng ngày nắng lửa không có một giọt mưa. Bắt đầu mưa còn nhỏ, sau đó nặng hạt dần và cuối cùng là xối xả, rào rào. Bầu trời mờ mịt. Mặt sông chao nghiêng, nước sông dâng lên, dâng lên...

Mùa mưa bắt đầu!

Cái âm thanh lộp độp... rào rào... cùng với sự mát lạnh của nó sau cả một mùa khô khát bỏng cháy nghe mới quý giá đến sững sờ làm sao, nhưng đâu có biết rằng, những giọt mưa ấy đã đẩy con người ở nơi đây vào một hoàn cảnh cay nghiệt khác không lường được.

Chiều muộn. Tại một trạm phễu nằm cách Bến Vượt bờ bên kia sông chừng năm cây số về phía hạ lưu, dòng Thạch Hãn dưới kia đang vào mùa lũ xoáy cuộn cuộn. Tiếng nước chảy như thác. Cường đang nằm thiêm thiếp trong một căn hầm thùng có các vòm lá xơ xác ngụy trang bên trên. Gò má hốc hốc, râu ria ra tua tủa, đầu, ngực và tay chân vẫn quấn kín những vòng băng đã chuyển màu xin xỉn. Mưa đang quất từng đợt trên mái lá, gió thông thốc từ cửa biển thổi vào như muốn bùng đi tất cả. Tiếng động ấy làm anh chợt tỉnh, he hé mắt nhìn ra và đôi môi khô xác khẽ nhúc nhích dần nở như cười, cái cười của một tâm hồn suốt đời khao khát những âm thanh mới lạ. Bất giác, anh cố đưa bàn tay còn quấn băng ra khỏi mép hầm như muốn nắm bắt những giọt mưa vàng bạc ấy nhưng không được. Bàn tay thõng xuống, mí mắt lại từ từ khép lại...

Hồng từ dưới bến sông đi lên, cái bến ngày nào còn dốc thoải thoải nay nước đã lóng lóp bờ, trên tay cắp một xô quần áo, bông băng vừa giặt. Cô gầy xanh và có phần tiều tụy đi hơn cả lần gặp trước ở cửa hầm thương binh, nhưng phải chăng vì thế mà đôi mắt càng trở nên hun hút, vời vợi. Đôi mắt của người con gái đi qua chiến trường, đi sâu vào nỗi đau đồng đội.

Dừng lại bên anh, nhìn sâu vào khuôn mặt anh, đỡ lấy cánh tay thõng xuống của anh, cô nén một tiếng thở dài. Chính cái nén tội tình ấy đã khiến anh mở mắt trở lại. Đôi mắt mơ hồ xa ngái nhưng khi chạm vào cô, nó lại hơi sáng lên. Cô lúng túng quay đi, mang xô quần áo ra phơi tạm ở một góc kín đáo không mưa rồi vào lán bếp mang lên một tô cháo còn bốc khói, ngồi xuống cạnh anh, đưa một thìa cháo lên miệng anh, dỗ dành:

- Ráng đi anh Cường! Từ bữa qua đến giờ anh không chịu ăn chút gì hết.

Tiếng nói Cường còn yếu lắm:

- Lũ... lũ về phải không?

- Dạ! Mấy chục năm nay chưa có con lũ nào lớn dữ thế này.

Cường lặng đi một chút:

- Anh em mình trong đó chắc khổ lắm!... Tôi nằm đây mấy ngày rồi?

- Mười lăm ngày.

- Trời, đã hai tuần rồi kia à?... Tình hình trong ấy ra sao? Tiểu đội tôi liệu có ai còn sống không?

Hồng dồn dập:

- Nào, chịu khó ăn hết bát cháo này, cháo cá sông đem qua bọn em bắt được đó, rồi em sẽ nắm tin trong thành kể lại cho nghe! Anh biết không, khi người ta đưa anh đến đây, nhận ra anh, em đã khóc đấy. Bác sĩ bảo lúc đó anh một phần sống, chín phần chết. Nào, há miệng ra!

Cường gượng nhắc đầu, để mặc cho thìa cháo trên tay cô nhọc nhằn chảy vào miệng. Hồng cười nhẹ:

- Phải vậy chứ... Gớm, đêm hôm anh mê gì mà mê dữ vậy? Nói mê mà như hát ấy, buồn lắm, nghe muốn khóc.

- Tôi sắp được tháo băng chưa? - Cường đột ngột hỏi.

- Chưa, còn mấy chỗ bị nhiễm trùng. Ăn nguyên trái da lạng mà vẫn sống được như anh thật là hiếm. Kìa, còn mấy thìa nữa, chịu khó ăn, khỏe mới trở về tiểu đội được. Nào nào, há miệng ra... Đó, ngoan lắm...

Không hiểu do khát khao mau lành vết thương hay do chính câu nói giọng Quảng Trị thật đậm ngọt đó mà anh ngửa cổ cố nuốt đến thìa cháo cuối cùng rồi nằm vật ra thở...

Tối hẳn. Trời vẫn mưa. Tiếng mưa trộn bết vào tiếng pháo nghe ùng oàng dập dính như cái cổ họng con quái vật bị nghẹn. Ánh sáng

pháo trộn vào ánh sáng đèn đỏ cách. Những giọt mưa cũng đỏ như những giọt máu. Cả dòng sông hòa máu. Máu dâng ngang trời.

Có rất nhiều cánh thương đi qua cửa hầm. Có rất nhiều chiến thương diu nhau, chống nạng cũng đi qua... dài như bất tận, xám như một nốt trầm thể lương trong bản tổng phổ có rất nhiều giai điệu trái chiều đang vang trong cái đầu nhức buốt ong ong của anh. Dưới kia, trong khu lán nhập nhòa, nhớp nháp, cái dáng mảnh gầy của Hồng và các cô hộ lý cứu thương khác đan qua đan lại giữa bông băng, rên la và máu mủ.

Một người đàn ông trung tuổi khoác bông, mang súng ngắn đi theo đường mòn trơn trượt rẽ nhanh vào khu lán. Chạm Hồng chạy qua, hai bàn tay, cổ, má lấm tẩm máu, anh giữ lại:

- Chào cô! Cô cho tôi hỏi có một thương binh tên Cường, D18 Thành cổ nằm ở đây không?

Cô gật đầu, chỉ về phía hầm của Cường rồi lại tắt tả chạy đi, chạy được vài bước, cô bỗng nhìn lại người đàn ông vẻ nghi ngại rồi lại chạy tiếp.

Trong hầm, người đàn ông ngồi xuống bên Cường, nhẹ nắm lấy mấy ngón tay còn băng kín của anh:

- Đã đỡ chưa đồng chí?

Cường nhúc nhích cặp môi khô nứt, gật đầu. Người này nói luôn:

- Thế này nhé! Mình ở trên mặt trận, đồng chí Cục trưởng chính trị mặt trận chuyển lời biểu dương thành tích phá thế cấm cò của đơn vị và của cậu. Thành tích này đã tác động rất mạnh đến mặt trận ngoại giao của ta trên bàn hòa đàm chiến lược...

“Mẹ tôi có khỏe không?...” Nếu là người khác, một người từ bên kia trở về chẳng hạn thì chắc hẳn anh đã hỏi câu đó nhưng ở đây, lúc này, trước câu nói ấy, anh chỉ cảm thấy trào ứ trong lòng một cảm nghĩ đau đáu về tiểu đội. Tú ơi... Thoáng nhớ lại đôi mắt Tú

trừng trừng nhìn lên anh rồi lặng lẽ chìm sâu vào dòng nước, anh bật khóc mà không thể kìm được. Người cán bộ cũng lặng đi và chắc sẽ còn lặng đi lâu hơn nữa trong sự đồng cảm thiêng liêng trước mọi mất mát hy sinh của người lính nếu như cái kim đồng hồ trên tay anh không báo hiệu đã đến lúc phải đi. Anh cúi xuống nhìn thẳng vào đôi mắt còn ướt nước của Cường:

- Đồng chí Cục trưởng muốn hỏi là cậu đã rèn luyện, đã chiến đấu thế đủ chưa, nếu đủ rồi, mặt trận sẽ chuyển cậu ra Bắc dưỡng thương, sau đó đi đào tạo dài hạn ở nước ngoài, đào tạo đúng cái nghề cậu đang theo học.

Cả hai đều không hay rằng lúc ấy, đôi mắt mở to của Hồng hiện ra sau mắt lá đang dõi nhìn vào. Ra Bắc... dưỡng thương... nước ngoài... Những từ ngữ mới lung linh, lấp lánh làm sao! Nếu gạt đầu thì anh sẽ sống, sẽ có tất cả, sẽ được trở về bên mẹ, sẽ mở ra một trang mới trong cuộc đời mình, còn lắc đầu là xong, là hết, là không còn gì nữa ngoài sự biến vào hư vô giữa dòng Thạch Hãn. Chao ôi! Những ngày tưởng như không chịu nổi áp lực khủng khiếp của cuộc chiến bảo vệ Thành cổ vừa rồi, không phải không có lúc anh đã thoáng nghĩ đến điều này, thậm chí nó còn trở đi trở lại nhức nhối, nhưng giờ đây, tất cả đã gắn kết vào cơ thể anh, đã nhập sâu vào hồn anh, anh không thể có nẻo nào khác để chọn. Mà nếu muốn chọn thì anh đã chọn ngay từ lúc ông Tư lệnh mặt trận gợi ý trước khi lâm trận chứ đâu phải chờ đến tận bây giờ? Và sự có mặt của con người này ở đây chắc chắn cũng có sự can thiệp của bác ấy. Không! Nét mặt trở về sự thanh thản được toát từ trong ra, Cường sẽ nói:

- Anh nói em cảm ơn nhưng em không thể đi lúc này, không thể, bạn bè em còn nằm cả trong đó.

Nán lại một chút rồi người cán bộ đứng dậy, giọng nói trở nên cảm kích khác lạ:

- Đây là một câu trả lời mà không phải ai cũng có thể trả lời được. Nó cất nghĩa tại sao người lính chúng ta có thể có sức chịu đựng phi thường đến như thế. Tùy đồng chí, nhưng nếu nghĩ lại cứ báo qua đồng chí chính ủy Bộ chỉ huy Thành cổ. Chào! Mong gặp lại!

Người cán bộ vỗ vỗ lên vai anh mấy cái rồi đi ra, cái dáng đi gù gù khuất nhanh trên con đường mòn nhày ướt dẫn tới cửa rừng. Cường mở to mắt nhìn chéch lên bầu trời vẫn mưa bay vùn vùn, khẽ thở phào kiệt sức như vừa thoát ra khỏi một trận đánh lớn, trận đánh giằng xé dữ dội trong tâm hồn để tự chiến thắng mình. *Mẹ ơi!* Không còn tay để viết nhật ký nữa, anh đành viết thăm những con chữ trong đầu cũng như không biết bao nhiêu lần những nốt nhạc, những giai điệu mới mẻ lạ lẫm nảy sinh cũng được anh viết thăm như vậy.

Mẹ ơi, ở bên đó mẹ có hay tin chúng con đã phá được cái trò cấm cờ ma giáo của chúng không? Nếu biết, chắc mẹ sẽ vui lắm và chắc mẹ sẽ càng vui hơn khi biết chính đứa con ở nhà vốn đa sầu đa cảm của mẹ đã là người cuối cùng ném cái cờ ba sọc ấy xuống đất. Lá cờ nhàu nát vô nghĩa ấy lại có ý nghĩa trên mặt bàn hòa đàm lắm hả mẹ? Sâu xa, phức tạp quá con chưa hiểu thấu đâu, nhưng vẫn có một cái gì đó mơ hồ trong con mà con cố thoát vùng không ra. Mỗi ngày hy sinh một đại đội đủ! Đại đội đủ là bao nhiêu mẹ biết không? Nhiều lắm mẹ ạ! Bạn bè đi gần hết rồi, chắc chắn rồi cũng sẽ đến lượt con, chỉ chưa thật biết con mụ thần Chết hôi hám đó lúc nào sẽ thè cái lưỡi đỏ loét ấy liếm vào con... Chết con không sợ, nhưng phải chứng kiến đôi mắt mở to ngơ ngác của Tú, một cậu bé chưa tròn mười bảy tuổi chìm dần vào lòng nước đỏ quạch là đầu óc con cứ ong ong lên. Các đồng chí chỉ huy ở chỗ con hay nói đến thuật ngữ “anh hùng”. Họ quan niệm anh hùng là một cái gì đó rất phi thường, một cái gì đó ở người bình thường không làm được nhưng cọ xát rồi con mới thấy, người anh hùng là người cũng sợ chết, thậm chí là người sợ chết nhất, nhưng biết vượt qua cái sợ ấy sẽ trở thành anh

hùng. Tú là một người anh hùng mẹ ạ! Anh hùng thật sự, anh hùng không tự biết. Còn con, con chưa bao giờ nghĩ mình sẽ là anh hùng mà cũng không thích mình là anh hùng mặc dù sau chuyện cò quạt vớ vẫn vừa rồi, họ gọi con là người lính có hành động anh hùng. Hay con là anh hùng thật hả mẹ? Vì con đã hai lần dám khước từ khi các chú định đưa lên mặt trận, đưa về chỗ sống. Mẹ, con... tức bụng quá!

Hồng đi đến với hộp ống tiêm trên tay, nhẹ vén lại tấm mền đắp trên ngực anh, im lặng... Giây lâu cô mới nói như hờn dỗi:

- Chịu khó ăn nhiều vào để mai một ra viện còn lấy sức mà đi...
- Đi đâu?
- Đi ra Bắc... đi học nước ngoài!
- Ai bảo với Hồng như vậy?
- Cần gì ai phải bảo?

Anh cười nhẹ rồi bất giác mặt trở nên nhăn nhó, khổ sở:

- Cậu... cậu Hoàn bị thương vào chân nằm cạnh tôi đâu rồi, em? - Cường hỏi.

- Anh ấy trở về bên kia sông rồi. Lúc chuyển đi, anh còn ngủ. Anh ấy gửi lời chào và chúc anh mau lành!

“Chúc chiếc gì!” Cường nhăn mặt. “Kiểu này là chết sặc gạch đây! Có nó, hằng ngày nó còn giúp mình giải quyết được cái chuyện kia, giờ biết làm sao?” Anh ngọ nguậy rồi nhìn quanh:

- Cả cái... cái đồng chí y tá nam hồi trưa đâu không thấy nhỉ?
- Anh ấy được điều lên trạm phẫu phía trên rồi. Có gì không anh?

Cường không trả lời, càng ngọ nguậy. Rồi vẻ như không nén nổi, anh đành buột miệng:

- Lấy cho tôi xin cái... ống lon.

Hồng bỗng hiểu ra, cô cúi xuống hỏi:

- Anh muốn... đi phải không?

Cường gật đầu:

- Em đỡ tôi dậy một chút rồi... rồi quay đi nhé!

- Sao lại phải quay? - Hồng ngờ ngác.

- Bảo quay thì cứ quay! - Cường đột nhiên quát. - Chuyện đàn ông.

Chợt hiểu ra, Hồng nghẹn giọng:

- Anh Cường! Đến thế này mà anh vẫn còn... ư? Đây là công việc của tụi em. Người quay đi lúc này phải là anh...

Không biết làm sao, anh đành im lặng như một sự phó mặc. Cứ nói qua nói lại kiểu này rồi thì... tè ra quần bây giờ! Một thoáng ngượng ngập lướt qua, cô mạnh dạn đỡ anh ngồi dậy, cho anh dựa lưng vào ngực mình rồi từ từ cúi xuống, khe khẽ tháo vén vòng băng ở chính cái chỗ... Đột nhiên cô hơi đánh mặt đi, gò má lựng đỏ trong khi người thương binh khẽ rung mình một cái rồi, qua chân sạp, một dòng nước nhỏ rỉ rả chảy vào lon...

Xong, cô lại lặp lại động tác như cũ, thành thạo và dứt khoát hơn rồi đặt nhẹ anh xuống. Đôi mắt anh khổ sở nhìn lên:

- Hồng... Làm vậy tôi thấy thế nào ấy, kỳ lắm, không được đâu.

Hồng nghiêm mặt, làm bộ gắt nhẹ:

- Thế nào là thế nào? Anh đang là thương binh, em là y tá, chuyện nó phải thế, em còn chả nghĩ nữa là anh.

- Tôi... tôi xin lỗi!

Hồng cười khẽ:

- Ai dạy anh xin lỗi nghe hay vậy?... Chiều nay em sẽ mượn bác sĩ trưởng trạm con dao cạo, cạo râu cho anh. Nhìn anh bây giờ

giống như là người để ra cái anh Cường dạo trước í, rõ chán!

Cường bắt giác nhìn lên cô, giọng chìm xuống:

- Hồng... Em cũng xanh và gầy đi nhiều lắm!... Nghe nói có khi cả tuần bọn em không được ngủ một đêm nào!

- So với các anh trong thành đã là gì.

Cường hơi ngẩng đầu lên, lần đầu tiên anh nhìn lâu vào mắt cô, đôi mắt lúc này hun hút, mênh mông những nỗi niềm trắc ẩn:

- Hồng...

- Dạ...

- Em có muốn anh ra ngoài kia điều dưỡng không?

- Cái đó anh tự trả lời, em làm sao mà biết. - Cô quay đi, tiếng nói nhỏ dần.

Cường khẽ cầm lấy mấy ngón tay gầy guộc, xanh xao của cô:

- Em biết không, nếu anh quyết định ở lại không đi đâu cả là cũng... cũng một phần vì em.

Cô gái khẽ rung mình rồi nhẹ rút tay ra, đôi mắt rơm rớm nước. Ngoài kia mưa vẫn quất từng hồi trên mái lán, gió vẫn từ cửa sông thông thốc thổi vào... Cô bất thần cúi xuống hôn nhanh vào má anh một cái rồi vùng chạy đi...

Trong khu thành nội Huế cũng đang mưa. Nhưng màn mưa dai dẳng không dứt ở đây chỉ làm cho bóng dáng các cô gái đạp xe đi qua cầu Trường Tiền, đi qua những con phố cổ trở nên phiêu diêu lãng mạn đến nao lòng. Sự lãng mạn dường như không một chút dính dáng gì đến cái địa ngục trần gian chỉ cách đó không đầy trăm cây số.

Trong căn biệt thự u tịch của Quang, bà mẹ đang ngồi lọt thỏm, mỏng dính trên chiếc xô pha nỉ trắng trống trải đặt giữa phòng khách. Với vẻ mặt bất an, bà lại đang khẽ lần chuỗi tràng hạt đeo nơi cổ, miệng lầm rầm điều gì nghe như là xa vắng, như là âu lo, ngậm ngùi.

Từ trên gác, Quang nhảy hai bậc cầu thang đi xuống, quần phục chỉnh tề, cánh tay trái còn treo nơi ngực bằng một vòng băng màu xám. Hắn đến bên mẹ, cúi xuống áp mặt vào mái tóc đã điểm bạc của mẹ, khẽ nói:

- Mẹ, con đi đây.
- Đi đâu? - Giọng bà thẳng thốt.
- Trở về đơn vị.
- Ai bắt con phải đi khi con còn đang được nghỉ dưỡng thương kia mà.
- Con tự bắt. Mảnh đất quái quỷ ấy đã vón cục, đã thành ám ảnh trong con rồi. Trước đây là một cô gái, bây giờ là thêm một chiến binh phía bên kia. Con không chịu nổi cái nhìn của nó khi kíp tạc đạn trên tay con đã được rút ra, cái nhìn trong veo của một đứa con nít.

Bà mẹ đứng dậy ôm lấy bờ vai vạm vỡ của con:

- Trời, con tôi bị hoang tưởng mất rồi.

Đưa con quỳ xuống bé bỏng:

- Thì cả cuộc chiến chết tiệt này cũng chỉ là hoang tưởng khi mà người ta đổi hàng tấn máu tươi để có được một đồng lời chính trị bần thiêu trên bàn mặc cả bán buôn. Và con, con sẽ tìm trong sự bần thiêu đó những gì ít bần thiêu nhất để có chỗ dựa mà sống, nếu không cuộc đời này còn ra cái thể thống gì nữa!

Bà mẹ khẩn khoản:

- Con chịu khó nán lại thêm một ngày, chiều nay ba con sẽ bay từ Sài Gòn ra, hai cha con ngồi với nhau một chút rồi con có quyết định gì thì quyết định.

- Con không thích gặp ông ấy. Con không muốn ông ấy lại tiếp tục nhồi vào đầu con những khát vọng thực dụng mà từ lâu con đã chán ngấy.

Có tiếng cười nhẹ. Cô bạn gái điệu dàng của Quang đã bất chợt đứng ở cửa phòng từ lúc nào, nghe trọn câu cuối, cất tiếng cười giễu cợt:

- Kẻ thù trên cơ hay sự vô nghĩa của trò đánh đá đã đẩy anh trở lại tổ kén của mình thế này? Ôi người hùng tội nghiệp của em! Chào anh! Đến sáng nay em mới biết anh bị thương và đang trị thương ở nhà.

Quang đứng phắt dậy, trừng mắt nhìn cô ta với cái nhìn của con thú bị tổn thương rồi từ từ đi đến định dang thẳng một cái tát vào giữa khuôn mặt đẹp đang vênh váo lên kia nhưng rồi lại thôi. Không hiểu vì ánh mắt tội tội của bà mẹ hay vì chính đôi môi đầy nhục cảm và khuôn ngực căng mẩy nóng nhừ của con gái hiện ra ngồn ngộn ngay trước mặt kia, trước mặt một con đực mạnh mẽ đã thiếu vắng hơi đàn bà cả mấy tháng nay buộc hẳn phải dừng lại.

Hắn lạnh mặt, hất đầu lên trên gác:

- Tốt! Tôi cũng đang muốn gặp em, lên trên kia tôi có chuyện nói.

Hắn lặng lẽ đi lên trước, cô ta lú lút bước theo sau như đã còn cào chờ đợi cái khoảnh khắc này từ lâu. Cánh cửa phòng được ập lại, khóa trái. Không nói không rằng, vẻ đói khát vằn lên mắt, hắn ẩy mạnh cô ta ngã ngửa xuống giường, xé tung quần áo, xé luôn đồ lót, chồm lên, đè nghiền, vùi mặt vào tảng da thịt trắng nhẽ nhại, điên loạn... Nhưng đúng vào lúc toàn thân con gái dờ ra, mắt nhắm nghiền, thở dốc, hai chân dang rộng chờ đợi thì hắn lại đột ngột ngồi dậy, vẻ mặt kinh hoàng:

- Có mùi xác chết!

Hắn rú lên một tiếng và vội mặc lại quần áo, đi như chạy xuống...

Vị Tổng thống của cái quốc gia đang hấp hối hằng ngày vốn nhả nhận, lịch lãm, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn biết giữ một nụ cười tươi tắn với mấy chiếc răng khểnh nơi khóe miệng đã khiến cho không biết bao nhiêu các mệnh phụ phu nhân, kể cả các cô tiểu thư con nhà giàu phải lòng xiêu đảo thì giờ đây lại xéch mày trợn mắt, giận dữ lia tay ngang mặt viên Trung tướng tư lệnh con cưng, át chủ bài của hệ thống quân lực có nét mặt võ vàng:

- Nhục! Rất nhục! Nhục lắm ông tướng được mệnh danh là người hùng ạ! Có cái thành bé bằng miếng thịt bò giữa chợ ấy mà các ông đã chôn vùi cả uy lực, cả danh dự của quân nhân xuống đó. Thời hạn đã ngắn hết gấp ba thời gian theo dự định mà nó vẫn cứ trơ ra là thế nào? Rồi lại chỉ có một miếng giẻ con con hình ba sọc đó mà các vị cũng không cảm nổi lên cái mặt Thành cổ chết tiệt ấy. Và khốn nạn, đến ngay cả cái trò cấm cờ lên một bức tường thành giả cũng không xong nữa! Thiên hạ nó cười vào mặt tôi, Hà Nội chúng nó cười vào mặt tôi, người Mỹ nó cũng cười vào mặt tôi. Nhục!

Mỗi tiếng “nhục” như một búng nước bọt bắn vào giữa mặt viên tư lệnh làm hấn lúi chúi cúi xuống không biết phản ứng ra sao. Chưa nguôi ngoai cơn giận, viên Tổng thống đi đến trước viên Đại tá đội mũ nồi đỏ, giọng mát mẻ:

- Sao, ông đó à, ông chỉ huy trưởng đội quân Thiên thần mũ đỏ! Sau khi được đưa vô thay sự dù, ông hứa đình ninh với tôi chỉ trong vòng nửa tháng sẽ san phẳng mà bây giờ là mấy cái nửa tháng rồi? Các ông tính vừa đánh vừa ngủ à? Hay là không đánh nổi thì cũng phải nói với tôi một tiếng để tôi còn liệu chứ!

Viên Đại tá sư trưởng có một vết sẹo còn chưa lên da non trên gò má làm cho khuôn mặt hắn đã cô hồn lại càng cô hồn đứng thẳng người:

- Thưa, sư đoàn thủy quân lục chiến đã làm hết sức, mười tiểu đoàn thì tới bảy tiểu đoàn đã bị xóa phiên hiệu là một minh chứng ạ.

- Tôi không cần minh chứng, đây không phải lịch sử mà là hiện tại. Hiện tại lúc này là tôi cần tái chiếm. Và các ông cũng không phải sử gia mà là người lính, người lính lúc này là chỉ biết chết cho vận mệnh quốc gia. - Thiệu đưa ngón tay búng búng vào cái ve áo có gắn ba bông mai vàng trên cổ viên Đại tá. - Vậy mà kỳ này lên đây, tôi đã tưởng chính tay tôi sẽ có hân hạnh được thay cái lon hàm rườm rà này bằng một cái lon hàm khác tinh gọn hơn kia đấy. Ông, các ông đã làm tôi thật sự thất vọng.

Quay qua viên Trung tướng, Thiệu lạnh lùng:

- Nếu ngài sư trưởng đây đã hết sức thì lại để sư dù vô tăng cường. Cần thiết, tung luôn cả liên đoàn biệt động vô nữa. Vậy là đủ mặt anh tài, đủ mặt những đơn vị thiện chiến, vinh danh nhất của lực lượng tổng trừ bị.

Cả ba viên chỉ huy của ba đơn vị mà Thiệu gọi là thiện chiến, là được vinh danh đệ nhất của lực lượng tổng trừ bị ấy vội đứng thẳng người nhưng rõ ràng là cái thẳng đó chỉ mang ý nghĩa thuần quân lệnh.

Thiệu vẫn riết róng:

- Mỗi ngày chi hàng ngàn trái bom pháo các loại, có thể nói chi nhiều nhất trong cả cuộc chiến tranh, đến con chuột cũng không sống nổi, vậy mà các ông vẫn không tiến được nửa bước.

Viên cố vấn Mỹ cao cấp có mái tóc bạch kim lần trước đã đi cùng Thiệu, lúc này từ phía sau ôn tồn lên tiếng:

- Phải thừa nhận sức chống trả của phía bên kia là một bất ngờ, bất ngờ ngay cả với Washington và bất ngờ ngay tại hội nghị Ba Lê*

Như đã bị dồn nén từ lâu, câu nói ấy chẳng khác gì quặng thêm que diêm vào lửa, Thiệu quặc luôn:

- Xin ông cố vấn thôi không nhắc đến cái hội nghị đó nữa, một thứ ba bị mà chúng tôi không có một tiếng nói đích thực nào. Việc tái chiếm điểm này điểm kia là việc của chúng tôi, danh dự của chúng tôi chứ nó không hề liên quan đến một thứ hội nghị nào hết. Các vị cần rút thì cứ rút chứ ở đây, ở cái mảnh đất chúng tôi đã đổ biết bao xương máu này làm gì có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng đất, các vị có nằm mơ không?

Bị phản ứng bất ngờ, viên cố vấn Mỹ thoáng sạm mặt lại nhưng lại cố nở một nụ cười giả tạo rồi rút điều xì gà ra gõ vào mặt đồng hồ đeo tay mà không có ý châm lửa.

Được đà, Thiệu nỗ tiếp, cái tiếng nỗ đã ủ ở trong người khá lâu giờ mới có dịp được phát lộ:

- Thực chất cuộc chiến lúc này là cái gì, thưa các ông và ông cố vấn? Là chúng ta không chỉ đánh với Hà Nội mà phải đánh cả với Nga Xô và Trung Cộng nữa, còn ta thì sao? Chỉ có một chiếc gậy chống lưng là người Mỹ thì họ tự động rút ra rồi! Đây là sự tráo trở bỏ của chạy lấy người hay là bị kích của sự liên minh không trung thực, thưa ngài cố vấn rất khả kính?

Viên cố vấn Mỹ chỉ khẽ nhún vai không trả lời và qua làn khói xì gà đang cháy, ông ta rất hiểu lúc này có trả lời, có nói gì đi nữa thì cái con người như một con bệnh tâm thần đang bị xô đến chân tường chính trị kia cũng không đủ tỉnh táo thu nhận được gì ngoài những câu nói mỗi lúc mỗi bổ bã, ngông cuồng hoàn toàn không xứng với khẩu khí cần thiết của một tổng thống vào lúc nhạy cảm nữa.

Như để kết thúc, viên Tổng thống một lần nữa bước đến trước mặt gã Trung tướng tư lệnh, hạ giọng xuống nhưng nghe có cả sự u uất không giấu được bên trong:

- Thưa ông tướng, giờ phút này, giữa kinh thành xưa, liệu tôi có điểm phúc được nghe từ ông, một sĩ quan tài ba nhất quân lực, một phát kiến nào có thể cho là đáng hy vọng hơn không?

Viên Trung tướng lúc này mới ngẩng lên, mắt tối sẫm, giọng nói cổ tỏ ra đồng dục:

- Thưa, nếu chiến thuật tốc chiến tốc thắng của sư dù không xong, chiến thuật lẩn dũi của sư thủy quân lục chiến cũng không xong thì xin trình Tổng thống, ta sẽ dùng chiến thuật đánh nhỏ đánh lẻ, đánh đúng theo kiểu của đối phương, dĩ độc trị độc bằng lực lượng biệt động vào khu thành và một khi đối phương đã kiệt quệ, ta sẽ dồn một cú hích tổng lực. Mùa mưa sẽ làm cho cú hích phát huy hết hiệu quả và sẽ làm cho chúng trở thành lũ cá nằm trong rọ, muốn cất vó lúc nào thì cất.

- Muốn cất lúc nào thì cất! Ông nói vậy có lãng mạn quá không? - Thiệu nhếch mép.

- Thưa, trong chiến tranh, khi tình huống rơi vào hiểm nghèo nhất thì người lính lại rất cần một chút lãng mạn để...

- Để làm gì? - Thiệu lại nhếch mép. - Để bay lên hay để nhủi đầu xuống?

- Dạ! - Gò má Tướng Ngô Quang Trưởng chuyển sang tái nhợt vì cố nén. - Dạ, đây là canh bạc cuối, thử thách cuối, nếu thất bại, tôi xin được ra đi, thưa Tổng thống.

Thiệu khẽ thả ra một tiếng cười nhạt từ đôi môi đỏ như ăn trầu:

- Nếu chỉ là ra đi để khỏi phải gánh cái trách nhiệm trước quân lực, trước lịch sử thì đến chính tôi cũng muốn ra đi, ra đi ngay bây giờ, quá nhẹ! Lúc này là hành động, chỉ có hành động. Tốc chiến ư?

Đánh dũi ư? Hay đánh luồn sâu nhỏ lẻ? Tôi, nhân danh tổng thống, tổng tư lệnh quân đội, hạ lệnh cho các ngài, dù với bất kỳ kiểu đánh nào, phải giải quyết xong cái mụn bọc này trước khi mùa mưa chấm dứt!

Tất cả đám sĩ quan tướng lĩnh đều đứng thẳng như một sự tuân lệnh, nhưng rõ ràng tiếng dập gót giày không còn kêu vang, không còn tấp đều như cũ, thậm chí nghe còn có tiếng xẹt trể nải. Với đôi mắt xanh lét như mắt mèo ăn đèn, viên cố vấn Mỹ nhận ra điều đó, lần đầu tiên thấy ông ta đưa mắt nhìn lảng đi, vẻ mặt thoáng chán chường như thể ngạc nhiên vì chuyện có sao những con người như thế này mà lại là đồng minh số một của Nhà Trắng bấy lâu nay? Và nếu được nói một câu gì đó với viên Tổng thống người bản xứ có cái dáng tay chơi tài tử óng ả kia lúc này thì câu đó sẽ là: “Thưa ngài Tổng thống, vấn đề lúc này có lẽ không còn là cách đánh nữa mà là tinh thần đánh. Tôi thấy mới rời cái bầu vú Mỹ ra có một chút mà tinh thần của các ngài xuống quá. Thật tiếc!”

Và, người cố vấn nghĩ tiếp, mai mốt trở về bên kia Thái Bình Dương, nếu được nói với ông chủ Nhà Trắng một điều thì điều ấy sẽ là: “Khi đã chọn nhầm đối tác chiến lược thì việc ta thất bại ở chiến trường Việt Nam âu cũng là điều dễ hiểu.”

Chiến tranh thường có những khoảng lặng không thể hiểu nổi!

Do mệt mỏi ư? Kiệt sức ư? Hay nín lặng một chút để xả hơi? Hay con người bắt đầu trở nên trống rỗng, chán nản sau những giây phút kiệt quệ vô nghĩa? Có thể có tất cả mà cũng có thể chả có cái gì. Chiến tranh là vậy, bí hiểm, trần trụi và biến ảo khôn lường.

Cũng như chiều nay không hiểu sao bầu trời lại trở nên im ắng thế này? Cuộc sống cái gì cũng có thể trở thành quen. Bom pháo nhiều quá, quen! Cơ khổ đến tận cùng, quen! Và chết chóc nhiều quá, cũng quen! Nhưng bỗng một ngày không có gì cả, không tiếng nổ, không chết chóc, không khổ đau thì lại thấy không quen được.

Như chiều nay trong khu vực trạm xá, tĩnh lặng đến khác thường, đến gần như giả tạo. Nhưng con người cũng biết lợi dụng cái giả tạo ấy để trở về với công việc bận rộn của mình. Trở về với cả những điều thầm kín riêng tư mang sắc màu lãng mạn nữa, mà nếu không có nó, cuộc chiến đấu dù có cao sang đến mấy cũng trở thành vô nghĩa, nghèo nàn.

Như sự chia tay của hai con người sinh ra từ hai vùng đất nhưng lại gặp nhau trong một chiến trận sinh tử có một không hai trong lịch sử chiến tranh dân tộc này.

Họ đang ngồi bên nhau ở bìa sông. Dòng Thạch Hãn chiều nay êm đềm chảy ra cửa biển nhưng trong đôi mắt của họ lại có sóng nước dào lên.

- Vậy là đêm nay anh qua sông rồi? - Hồng bẻ một cọng cỏ, ném bâng quơ xuống dòng nước.

- Nhanh quá! Mới đó với đó mà đã nửa tháng trôi qua. - Cường nói và nhìn nhanh sang khuôn mặt chao nghiêng rất đẹp của Hồng. - Em có biết tại sao chiều nay lại im phào không?

- Sao kia?...

- Trời Phật muốn ban cho chúng mình một đặc ân được ngồi giữa thiên nhiên ngát gió thay vì suốt ngày phải đập mặt vào bốn bức vách hầm ngột ngạt.

Bật lên một tiếng cười rất khế:

- Trước khi vô đây, anh Cường là sinh viên trường Nhạc phải không?

- Còn năm nữa anh sẽ ra trường. Cũng nghe nói em là dân Văn khoa?

- Em còn ba năm nữa. Sao nhiều sinh viên vậy hỉ? Cứ đánh nhau miết như ri, sau này hòa bình còn có ai ngồi vào ghế học đường nữa?

Câu nói buồn như một hơi thở đêm. Cường bất giác nắm lấy tay cô:

- Chính ra chiến tranh không nên có khuôn mặt đàn bà con gái, một mình cánh con trai bọn anh là đủ rồi, nhưng... giả dụ không có em, không có những cô gái thấp thoáng đi lại thì cuộc phòng thủ Thành cổ này, mọi sự sẽ buồn, sẽ nghèo đi biết chừng nào.

- Anh Cường nói hay nhỉ? Nhưng cái đó chỉ là ảo giác thôi, em sợ rằng khi hết bom đạn, ảo giác cũng hết theo, có thể anh lại nghĩ khác.

- Không! Em biết không, trong một góc khuất nào đó, anh lại thầm cảm ơn bom đạn đã cho anh gặp được em, người con gái lạ lùng mà ở vào hoàn cảnh bình thường, chắc chắn có đi tìm mãi cũng không ra.

- Anh Cường...

- Anh nghe!

- Đầu óc em sao ấy, em vừa muốn anh ra ngoài kia như lời chú gì hôm rồi nói, lại vừa muốn anh ở lại, cũng như lúc này đây, em vừa muốn anh sang sông đêm nay, lại vừa muốn anh đừng đi đâu hết, vẫn cứ nằm như vậy, ngoan ngoãn, băng bó cùng mình để em được...

- Hồng... Anh hiểu, anh cảm ơn em!

Anh kéo cô gái vào sát người, nâng khuôn cằm mảnh mai của cô lên... Mắt cô hơi nhắm lại, cặp môi tái tái run run chờ đợi... Nhưng cái chờ đợi còn cào ấy chưa kịp trao nhau thì tiếng rít của pháo từ cửa Ái Tử bay vào đã xé ngang đôi môi họ ra. Cường vội đứng dậy:

- Vào đi em!

- Không!

Cô nói và ghì lấy khuôn mặt xanh xao của người con trai vào sát mặt mình, cuống quýt đặt lên môi, lên khắp mặt anh những nụ hôn ẩm ướt, khắc khoải.

- Cường... Em thương anh... yêu anh... Em không cho anh chết đâu... Anh không được chết... Anh phải trở lại bên này sông với em...

Pháo vẫn rít từng hồi. Tiếng nổ lại dựng sóng trên mặt nước, cả hai bờ bùng lửa, chao nghiêng. Họ vẫn đứng sát vào nhau, đắm chìm, bất chấp như lúc này chỉ có họ là hiện hữu, còn ngoài ra tất cả là không có thực...

Và giữa cơn rung giật náo cuồng của tử thần, câu cuối cùng anh nghe được từ hơi thở nóng bỏng của Hồng là: "Cường ơi... Em nói cái này nè! Tập tục ở quê em bảo rằng nếu một người con gái đã nhìn thấy, đã chạm vào... cái ấy của người con trai thì người con trai ấy coi như đã là chồng mình rồi."

“Coi như đã là chồng mình rồi...” Câu nói này sẽ theo anh đi cho đến những giây phút cuối chót cuộc đời.



Cường sang được sông thì trời đã rạng sáng. Và một chút xíu nữa anh đã phải trở lại trạm phẩu nếu như mảnh pháo không sượt qua cổ anh găm thẳng vào ngực một cô gái chèo thuyền.

Mưa vẫn tối đất tối trời.

Trước mặt anh, cảnh vật khu thành hiện ra khác lạ đến nỗi anh cứ đứng ngây ra như không còn tin ở mắt mình! Cái khô cằn, tờ tướp, bụi bay rất mật ngày nào không còn nữa, thay vào đó là một vùng nước đỏ sóng sánh, sệt sệt ăn ngập vào tận chân tường thành. Tuy vậy, như một cái gì thân yêu nhất bây giờ được gặp lại, anh cúi xuống vốc véo một nắm đất còn khô có lẫn rất nhiều những mảnh kim loại li ti, sắc lẹm bóp hơi rồi áp nhẹ lên mặt mình, đứng lặng...

Mưa chuyển sang rải rích. Định thần một lúc anh mới xác định được ra cái hướng đi về tiểu đội của mình. Nước, lại nước, nước nhiều quá, nước lai láng ở khắp mọi nơi, nước tràn vào từng ngóc ngách, từng căn hầm, từng đoạn giao thông hào. Trong nền trời tái nhợt, cả khu thành như một đáy hồ bị tát gần cạn, lại như một cảnh hoang vu của ngày tận thế đang hiện ra.

Thình thoảng bàn chân Cường lại vấp một cái. Vấp không phải vì địa hình mà vì cái mùi khẳn khẳn thường thấy ở một cái lò sát sinh hay của một xí nghiệp thuộc da nào đó nồng nặc xộc thẳng vào mũi. Anh hiểu mùi đó là mùi gì, bước chân bỗng chậm lại như sợ giẫm sợ đạp phải vào một cái gì không nên giẫm, chẳng thể đạp.

Trời đã sáng hơn. Một thứ ánh sáng nhợt nhạt của da người bị chết trôi. Anh dợm dừng lại bên một cọc rào sắt: chiếc cọc quán queo, chỗ lồi chỗ móp, lỗ chỗ những vết đạn. Đưa mắt nhìn những

chiếc cọc khác, tất cả cũng đều bị vụn vỡ đổ như thế. Chao ôi, cọc còn như vậy thì thân xác con người sẽ như thế nào? Phóng tầm mắt nhìn ra xa chút nữa, cả bức tường thành dày dặn bao quanh lúc anh đi còn chỗ cao chỗ thấp giờ đây đã gần như phẳng lì, có chỗ còn thấp hơn mặt đất...

Với niềm vui ngào nghen sắp được gặp lại tất cả, anh xắn cao quần nhảy qua từng vũng nước nhưng rồi vẫn có lúc phải dừng sững, sờn da gà... Mẹ ơi! Cái gì kia, cái gì mà lòa nhòa lổn nhổn nằm thoi lỏi trong đất đá kia nếu không phải là một cánh tay, một cẳng chân, một miếng sọ người còn tóc, một mảng be sườn, một đoạn ruột bị cắt nát... tất cả đều vàng ệch, tím ngắt. Trời, của anh em mình hay của đám lính bên kia đây? Sao họ không dọn dẹp đi nhỉ? Cường hựt hững bước tiếp, đầu óc mông lung như kẻ mộng du hành hương về nơi địa ngục.

Và bàn chân của anh bỗng bị hẫng lún như vừa đặt lên một cái gì không có thực. Tàn ngần cúi xuống, bới tìm và vội dừng phắt, ngẩng nhìn lên ngay: một cái đầu người không có thân mình với đôi mắt sừng húp hiện ra, hình như đang nhìn lên anh nháy nháy: “Chào anh bạn!” Lần này thì anh muốn bỏ chạy thật sự, chạy thật xa, chạy vào khu hầm tiêu diệt hay chạy đi đâu cũng được, miễn là khuất xa tầm mắt. Nhưng chính đôi mắt bị vùi trong cát kia đã kìm chân anh lại. Mắt của ai, mắt của bên nào lúc này đối với anh không còn quan trọng nữa. Anh vội bỏ ba lô xuống, bằng hai bàn tay không cào cẩu, nhặt nhanh tất cả những mảnh nát của thân thể con người kia gom lại một chỗ, thả xuống một hố pháo vũng vãnh nước cạnh đó, lấp lại rồi cắm lên một thanh gỗ vát nhọn như để đánh dấu. Đôi mắt nhấp nháy kia trước khi chìm hẳn vào trong bùn nước vẫn cứ nhìn lên không chớp... Giống cái nhìn của Tú trước khi bị nước tràn qua mặt nhấn chìm thế này?

Căn hầm quen thuộc đây rồi!

Anh chạy bổ tới nhưng chưa kịp đặt chân vào cửa hầm thì lập tức có ba bóng đen ủa ra, đen gầy, râu tóc rùm ròa, áo quần te tua, mặt mày hốc hốc, chỉ có hàm răng là trắng ớn như răng ma chìa ra, ôm chầm lấy anh. Mất một lúc anh mới nhận ra đó chính là Tạ, Hải gù, Bình vồ. Họ đấm thùm thụp vào người anh, cười như mếu.

Tạ vừa nói vừa gãi bụng sồn sột:

- Tao nghe nói mày được chuyển ra Bắc, chắc sống, sao lại còn lộn lại?

Cường cười:

- Chết cả còn hơn sống lỗi. Mà anh làm cái gì mà gãi ghê thế? Xước cả máu ra kia kia!

Tạ trợn mắt:

- Xước còn là may, nhiều lúc muốn lấy dao cắt mẹ nó thịt ra kia. Ghẻ, gãi ghẻ, thằng nào cũng ghẻ cả, mi nhìn đi rồi chia... ghẻ với anh em cho vui.

Bình hỏi :

- Thằng Tú chết trên sông phải không? Chắc xác nó bây giờ đã trôi ra đến biển?

Hải gù đánh gọn một câu:

- Thế cũng mát, còn hơn chết cháy ở đây.

Cường nhìn quanh:

- Tiểu đội mình còn có thể này thôi ư?

Tạ lại trợn mắt:

- Sao lại tiểu đội? Đại đội rồi, mới nhận được lệnh hôm kia, cái hôm toàn bộ ban chỉ huy đại đội cũ bị hy sinh hết không còn một ai. Nghe truyền đạt này: Bây giờ tớ là đại đội trưởng, cậu là chính trị

viên, thằng Hải đại đội phó, thằng Bình phó chính trị, không lính, chỉ toàn cán bộ, chất không?

Cường ngơ ngác:

- Nhưng tôi mới đảng viên dự bị, chính trị viên thế nào được?
- Bị bọt mẹ gì, ngay cái chuyện cậu không ra Bắc mà quay lại đây đã xứng đáng là anh hùng, là... chính ủy, là... cán bộ cấp trung ương rồi.

Cường lẩm bẩm:

- Một đại đội hơn trăm quân mà bây giờ chỉ còn có năm thôi ư?
- Tới đây có khi chỉ còn ba. Kệ cha nó, còn bao nhiêu uýnh bấy nhiêu, càng gọn.

Cường lại nhìn quanh quất:

- Thế... thế anh Sen đâu? Hy... hy sinh rồi à?

Câu hỏi rơi tòm vào im lặng. Bình tặc lưỡi:

- Cũng coi như hy sinh. Hấn kia kìa!

Theo tay Bình chỉ, Sen hiện ra như một hình nhân nhếch nhác, lồi thoi, tóc vàng khè, chân thấp chân cao, đang lang thang như một hiền triết lập dị đi tìm chân lý ngoài bãi trống, thỉnh thoảng lại nhoẻn cười ngơ ngẩn.

Hải gù:

- Ông ấy điên rồi. Suốt đêm cứ đi như thế, chốc chốc lại tru lên như chó sói. Kìa, nó sắp tru lên rồi kìa kìa!

Đúng lúc Sen dừng lại, ưỡn người, gân cổ, tru lên một tiếng rùng rợn như tiếng của quỷ thật.

Cường chẹp miệng:

- Tội nghiệp!

- Tội mẹ gì! - Hải cười khẩy. - Lên gân lắm vào, lý luận, dạy đời lắm vào rồi nó ám cho.

- Chưa, mình chưa nghĩ vậy đâu, Hải ơi! - Cường lắc đầu. - Chiến tranh phức tạp lắm, nay thế này mai lại có thể thế khác, mình tin anh ấy không đến nỗi thế đâu.

- Cậu cái gì cũng chỉ nhìn mặt phải. - Hải quắc lại. - Chiến tranh cũng có mặt trái đấy, nhạc sĩ ạ!

Cường nhìn sang Tạ:

- Sao không đưa anh ấy về phía sau Tiểu đội... à, Đại đội trưởng?

Tạ lại vòng bàn tay có mấy ngón cái bần ra phía sau lưng, mắt môi mỉm cười gật đầu:

- Thì định thế nhưng lúc tỉnh, cậu ấy cứ nhất định đòi ở lại, bảo đã vào đến đây thì chết cùng chết sống cùng sống. Nói xong nó còn khóc. Tội quá!

- Anh ấy bị như vậy từ bao giờ?

- Từ cái lúc nó tận mắt chứng kiến thi thể thằng Hoành quê Thanh Hóa đã chôn xuống rồi mà nội trong một ngày còn bị pháo nó đào lên nhồi xuống tới cả chục lần, mỗi lần là mỗi bay lên một phần thân thể, lần cuối cùng chả còn gì nữa, hình như còn mỗi bàn tay...

Cường không hỏi thêm gì nữa, hơi lặng đi rồi đặt ba lô xuống, lấy ra mấy bịch kẹo mè xừng và một gói thuốc lá Ruby Queen:

- Quà cô Hồng y tá gửi cho mọi người.

Bịch kẹo được mọi người bóc ra cho vào mồm nhai rộp rộp ngon lành như đám trẻ được quà của mẹ đi chợ về. Riêng Tạ không ăn, anh cập rập xé gói thuốc, rít một lúc hai điếu liền, nằm ngửa ra, nhả khói như tàu hỏa rồi đập tay đập chân về cực kỳ khoái trá:

- Mẹ ơi... giờ có thể chết được rồi, quá đã!

Đâu đó, anh lấy phần kẹo của mình mang ra đưa cho Sen. Sen trăn mắt ngó nhìn một tí, ném bùm xuống nước, rú lên:

- Không... Cao người, cao xương người kinh quá!

Rồi lại thất thểu đi dọc bãi trống.

Trên cao, da trời đã bớt bớt bớt hơn. Tại một hố bom, chỗ còn mọc lên được một nhánh cây xanh đến nhức mắt, có con chim nào bay đến cất tiếng hót véo von báo sáng. Âm thanh của nó khiến mọi người trở nên ngơ ngẩn, chìm lắng đi trong những xốn xang khó tả.

Chợt từ phía bờ sông, một cô gái nhỏ nhắn mặc bà ba chạy đến. Giữa hoang tàn chết chóc, sự xuất hiện của cô như một ảo ảnh, như nàng tiên từ trong truyện cổ tích tách ra.

Giữa hoang tàn, tiếng nói con gái Quảng Trị mới nồng nàn ngọt dịu làm sao!

- Máy eng ơi, ở đây còn thương binh không? Còn, chuyển ra bên để tụi em đưa qua sông lần cuối không sáng mắt.

- Chỉ có tử sĩ thôi. - Bình nói và ngậy ngậy nhìn vào cái dáng đó như nhìn vào một vẻ đẹp bí ẩn lâu nay đang đi tìm.

- Đâu, nhiều không? - Cô gái lo lắng.

- Tất cả. - Đến đây Bình bỗng chuyển giọng láu loát. - Giữa bom đạn ù đầu, chỉ cần được nghe giọng nói của o một xíu thôi là có thể chết ngay được rồi, thành liệt sĩ được rồi.

- Í, em không giống đâu.

Cô gái chạy nhanh sang khu hầm khác. Dáng cô lại gọi lên tiếng chim kêu xao xuyến vừa rồi.

Nhưng một trái pháo đầu ngày đã chặn cô lại. Toàn thân cô chìm trong khói. Khói tan, chỉ thấy dáng hình con gái ngã vùi trong đất. Cường lao đến bế xốc lên, vác nhanh trở lại hầm, đặt nằm xuống.

- Đau em... - Cô rên khẽ.

- Đau ở đâu? - Tạ hỏi.

- Ở... ở... - Cô ấp úng không nói hết câu. - Tạ bất giác nhìn xuống và hoảng hồn thấy háng cô đầy máu.

- Chết cha rồi! - Anh kêu lên. - Máu ra nhiều quá, cậu nào băng lại cho cô ấy cái đi!

- Đừng... đừng... - Giọng cô van nài.

Tạ nổi cáu:

- Đừng cái con tườu! Đến nước này mà còn đừng à? Dở hơi! Máy thẳng chưa vợ quay đi, tao có vợ rồi, tao xử lý cho!

Nói xong anh cúi xuống, chẳng nói chẳng rằng thô bạo xé toạc cái ống quầnбет máu kia lên đến tận bẹn, để lộ ra một mảng trắng đỏ nhòe và một cái viền quần lót màu xanh. Cô gái không kịp phản ứng, chỉ vội lấy tay che mặt, hơi oằn người đi một chút. Rất thành thạo, loáng cái Tạ đã làm xong phần việc băng bó khó nhọc của mình, đứng dậy hất cằm:

- Thằng Hải, mày... khoan, cái lưng mày gù títt như thế không ổn, thằng Bình!

- Có tôi!

- Mày cũng nhanh cô ấy lên chỗ ông Lê không lại không kịp bây giờ. Tao sợ nó vào động mạch.

Anh chàng họa sĩ “rỡ” một tiếng khá đanh rồi xốc cô gái lên vai chạy băng về phía bờ sông, dáng chạy như một hiệp sĩ mang cống cái biểu tượng vẽ đẹp của mình về miền xa thẳm.

Tạ nhìn theo, lẩm bầm:

- Nhìn ngoài thì cũng thường thôi mà sao chỗ ấy lại... trắng thế? Giống của vợ tao quá!

Cường bật cười, đi ra khoảng trống cầm lấy tay Sen lúc ấy vẫn đang lúi húi mê mải tìm cái gì trong hốc đất:

- Anh Sen! Vào hầm đi, sắp đến giờ pháo nó cấp tập rồi đó.

Sen không trả lời, chỉ quay người về hướng cửa biển rồi bất ngờ vạch quần, ưỡn người, nói lớn:

- Pháo đi, mẹ mày, tao cũng pháo, xem thằng nào ngon?

Từ giữa hai đùi Sen, một dòng nước đỏ kè như nước vối pha đặc bắn xuống rồi vòng vèo bay theo hình cầu ra xa... Cường lắc đầu ái ngại, cầm tay Sen lôi mạnh vào cửa hầm...

Vừa lúc, một đàn máy bay phản lực bất thần nhô ra từ các đám mây lao tới, cất bom. Nhìn rõ những quả bom đen sì rơi vùn vụt chệnh chéch xuống trần địa. Bom chưa nổ pháo đã bắn. Bắn cấp tập. Những tiếng nổ liên hoàn rền lên như sự nổi giận cuồng nộ của Thiên đình giáng xuống trần gian. Đất đá và cả nước bùn trộn máu văng lên, trùm xuống, không còn hiểu đâu là bom đâu là pháo.

Từ khe hầm nhìn lên, đôi mắt của Cường mở tròn: Một trái bom rơi trúng vào chỗ thanh gỗ anh đánh dấu lúc nãy. Tất cả những thứ anh chôn xuống bây giờ lại bay lên, rơi ngùng ngoằng trong không khí... Nhưng chưa hết. Những phần thân thể đó chưa kịp nằm im đã lại bay lên, rơi xuống bởi một trái pháo khác.

Tạ quát vào tai anh:

- Nhìn làm mẹ gì! Mày lại muốn như thằng Sen hả?

Cường bất giác quay nhìn về phía Sen. Mỗi trái pháo rơi xuống là thân thể Sen lại giật nảy lên như một quả bong bóng nhưng đôi mắt vẫn mở ra, mở trừng trừng, đờ dại, mờ đục như đôi mắt của người đã chết, không có một biểu hiện gì.



Tiếp những dòng thư gửi mẹ của Cường:

“Thành cổ, ngày... tháng... năm...

Thế là một lần nữa, cái chết nó lại chừa con mẹ ạ! Cuộc đời lạ thật, con đã không chết mà cuộc chiến một mất một còn nó lại hào phóng ban tặng cho con tình yêu của một người con gái Quảng Trị!

Không hiểu có phải do chiến tranh hay vùng đất khắc nghiệt tự ngàn năm này đã tạo nên một tính cách, một tâm tình con gái mặn mòi, sâu xa, tinh tế, nồng nàn và dịu dàng, dâng hiến đến thế mẹ ơi! Con có cảm giác như tất cả đức tính tốt đẹp của các cô gái trên trái đất này đã hội tụ vào một mình em! Chắc mẹ lại cười mà bảo rằng thằng bé Cường hay đa sầu đa cảm ngày nào lại ngoa ngôn rồi. Nhưng đúng vậy đấy, mẹ! Có cô ấy, cuộc chiến đấu bỗng trở nên có ý nghĩa biết chừng nào. Cái lễ cầm súng này trước hết là vì em, là cầu mong cho em được sống, là mau chóng được gặp lại em, hôn em, nói với em tất cả những gì chưa kịp nói, kể cả chuyện anh Sen, một người anh mẫu mực trong mọi chuyện giờ đây không chịu nổi áp lực chết chóc đã thành con bệnh tâm thần. Thành cổ lúc này như một cơ thể đang bị lóc dần từng mảng thịt, từng lóng xương và con người trong đó cũng bị bóc từng mảng tinh thần để trơ ra cái lõi thật giả không giấu được...

Mẹ à! Tiểu đội con đã thành đại đội. Đó không phải là sự trưởng thành mà là sự mất mát hao hụt không thể bù lấp được. Ngày hôm nay, đứa con bé bỏng của mẹ đã chiến đấu với một cương vị khác, cương vị của một người giữ vai trò là chỗ dựa tinh thần, tư tưởng cho bộ đội. Con sợ rằng con sẽ không làm được điều đó vì đầu óc con còn linh tinh nhiều thứ lắm, ví như tìm mọi cách lẩn tránh cái chết để được sang sông với người con gái ấy... Nhưng cũng vì để được gặp em, con sẽ cố gắng cầm cây súng cho tử tế, để mai một, nếu trời chưa bắt đi, con sẽ nhìn thẳng vào mắt em, đôi mắt trăn trọc đẹp hơn mọi đôi mắt thiên thần mà nói rằng: Anh không phải là một thằng hèn...

Con ngừng đây. Con biết mẹ ở bên ấy cũng căng thẳng lắm! Và trận đánh ngày mai của chúng con chắc cũng sẽ ác liệt hơn hôm nay vì tin từ trên cho biết nó sẽ đánh tổng lực bằng tất cả các chiến thuật, bằng tất cả các sắc lính thuộc lực lượng tổng trừ bị tinh nhuệ nhất của nó. Nhưng mẹ ơi, mẹ đừng lo cho con. Thực lòng con chỉ mong mẹ khỏe thôi...”



Sau đợt pháo, Đại đội trưởng Tạ nghênh tai nghe ngóng một chút, cào đầu cho bụi đất lẫn cháy rạn rơi xuống lá tả rồi hạ lệnh:

- Nó câm miệng rồi. Lên, chuẩn bị đánh bộ binh!

Đội hình dàn ra chân thành, chui xuống công sự, nhảy vào hố cá nhân, đạn lên nòng, căng mắt chờ đợi... vẫn im lặng. Ngâm nửa người trong nước, Tạ càu nhàu:

- Mẹ, nó lại định giở trò gì nữa đây? Không phải độn thổ chứ? Các cậu nghe này, thằng dù đánh kiểu ăn cướp ta đã nện gãy răng, thằng thủy quân lục chiến đánh kiểu dế dũi ta cũng cho vỡ mõm, còn thằng liên đoàn biệt động nữa, xem chúng sẽ giở ra trò gì ta móc họng nốt.

Bình nháy mắt với Hải:

- Lão này chắc trước làm nghề mỗ lợn nên các thuật ngữ quân sự nói ra nghe cũng hết như mỗ lợn. Nện, bẻ, móc, vỡ... nghe kinh bỏ mẹ!

- Thì đây có khác gì lò mỗ, còn hơn lò mỗ, lão nói thế còn là nhẹ.
- Hải gù vẫn cái cách nói như khoan vào ruột người nghe. - Nhưng thử không có lão ấy dù chỉ một phút xem, chắc chắn cả tuyến phòng thủ phía đông coi như liệt.

Tạ nghe câu được câu mất, lại ghéch ghéch cái đầu:

- Hả?... Thằng nào nói cái gì lợn, lợn đấy? Chúng mày tưởng tao điếc hẳn? Bớ lão!

- Không. - Bình chống chế. - Tụi em bảo anh có cái dáng một ông giám đốc... chần nuôi lợn, càng đánh càng lì.

- Giám đốc giám điếc mẹ gì, vớ vẩn, mở căng con mắt ra mà nhìn.

Chợt từ phía sau có một chiến sĩ trẻ măng, đen cháy, đầu cắt trọc, quần đùi, cởi trần, tay ôm một cây cối tép 62 vù vù chạy tới như một vận động viên điền kinh chuyên vượt địa hình.

Tạ giờ chân ra ngáng:

- Ê! Thằng này chạy đi đâu? Định đào tẩu hả?

Người lính chút nữa ngã nhủi đầu xuống đất, may mà Tạ đưa tay giữ lại được.

- Nếu đào tẩu thì em phải chạy về phía sau chứ ai lại đâm đầu ra phía trước ạ? - Cậu ta cãi.

- Há! - Tạ ngoác miệng cười. - Thằng cu này nói nghe được, mai mốt thắng lợi bố cho đi học luật sư nhé, tha hồ mà cãi! Tóm lại, đi đâu?

- Em hỏi Đại đội trưởng Nông... Nông... ạ!

- Nông nông gì? Tao đã chết đâu mà mi chỉ réo mỗi cái họ của tao ra thế! Tạ, Nông Văn Tạ, con cháu của Nông Văn Dền đây, có tên có tuổi đảng hoàng, quân đội là phải gọi cho đủ họ tên, hiểu chưa? Nào, có việc gì?

- Báo cáo! - Cậu này vội đứng nghiêm nhưng hai chân cứ bắt chéo vào nhau để tránh vũng nước. - Em được lệnh bổ sung vào đại đội anh ạ!

- Tốt! - Tạ nhìn cậu lính trẻ từ đầu đến chân. - Đơn vị nào hay du kích chuyển qua?

- Dạ, du kích ạ!

- Tốt! Nhưng sao lại du kích? Du kích lo phục vụ vòng ngoài, vào đây làm gì?

- Sao Thủ trưởng vừa bảo tốt ạ?

- Lại vặn vẹo rồi. Lính chỉ nghe chứ cấm vặn vẹo. Tốt, tên gì?

- Báo cáo, em tên Tấn.

- Họ? Đã bảo phải nói cho đủ kia mà?

- Mai Quốc Tấn ạ!

- Tốt! Coi như cậu có bà con với tớ.

- Bà con ạ? - Cậu tròn mắt.

- Tấn với tạ, nặng trình trịch cả. Thế không cùng một họ à? Bao nhiêu tuổi?

- Tính cả tuổi mẹ là mười lăm ạ!

- Mười lăm? BỐ bậy, đây là chiến hào chứ có phải vườn trẻ đâu mà toàn đưa con nít vô vậy?

- Em không con nít đâu. - Cậu phụng phịu. - Em cũng uýnh trên chục trận rồi, lại được thưởng cả Dũng sĩ diệt xe cơ giới nữa đó.

- Dũng sĩ à? Tốt! Coi như đại đội ta đều dũng sĩ cả. Thôi được, về vị trí, chuẩn bị nện đấy!

Tấn nhoẻn cười, ào đến cạnh Cường, hạ bàn cúi xuống, mặt mày tươi rói:

- Anh em mình hiệp đồng nhé! Anh tên gì?

Cường đưa tay vỗ vỗ vào má cậu trai:

- Tên Cường. Nhớ đây không phải là đánh trận giả.

- Rồi!

Bất chợt cả khu thành giật nảy lên bởi một loạt tiếng nổ khác lạ dội thẳng vào tai. Đất đá bị xới tung ngay trước mặt.

Tạ ngơ ngác:

- Cái gì thế, cái gì mà nổ đanh thế? Sao không nghe tiếng rít?

Bình vỗ ngực cao cổ nhìn về phía trước:

- Pháo! Hình như pháo, pháo bắn thẳng Đại đội trưởng ơi!

- Pháo nào? Pháo mẹ nào vào đây, mà mù à?

Bình không nói, chỉ hốt hoảng đưa tay chỉ. Tạ tái mặt. Cách chừng hơn trăm thước về phía tay chỉ của Bình, giữa đất đá, lùm bụi nhìn rõ những nòng pháo cỡ nhỏ không biết gài ém từ lúc nào đang ngóc lên như một bầy rắn đen ngang bằng mặt đất, thụt ló, rung giật nhả đạn.

Tạ kêu to:

- Bỏ mẹ rồi, táng âm rồi! Hèn chi suốt đêm qua tao nghe tiếng ình ìch như đất đánh rầm.

Những nòng pháo tăng vẫn phụt đạn vun vút. Thoạt nghe như tiếng cười sảng sặc tột cùng khoái trá vì đã làm được cú bất ngờ khủng khiếp cho đối phương không kịp trở tay. Ục oành! Không có tiếng nổ đầu nòng, không cả tiếng rít đường bay, ục một cái là nổ luôn, nổ thẳng căng, chính xác, công hiệu hơn hẳn những loạt pháo rớt từ xa đến. Và đúng là hoàn toàn bất ngờ. Đã có những căn hầm bung tróc, lại có những miệng hầm hứng trọn một trái đạn, vỡ toang hoác, đất đá, gỗ chập và thân người bay lên, láo liêng, loảng ngoảng, rơi xuống, sống soài, đổ gục...

Như có thanh sắt đột ngột phang mạnh vào giữa gáy, sau một lát choáng váng đến mê mụ, những tay súng đã rùng mình nhanh chóng lấy lại được sự chủ động của mình, sự chủ động đã biến thành bản năng, thành phản ứng tự nhiên qua hàng chục hàng trăm cuộc cọ xát nảy lửa với một đối phương có quá nhiều thủ đoạn.

- Bỏ AK, tập trung tối đa hỏa lực! - Tiếng Tạ hét lên.

Nghe lệnh, những trái B40, B41, cả M72 thu được của địch từ trên vai Cường, vai Bình bay đi cũng thẳng căng, những tưởng sẽ phát huy hết hiệu quả với sức nóng kinh hoàng của nó nhưng rồi đều trở nên bẽ bàng, bất lực. Giấu mình trong lòng đất, các nòng pháo tăng hầu như vẫn không suy suyển gì sau màn khói bụi đang tan loãng. Và ngay cả những quả cối của Tấn rớt xuống cũng chỉ làm cho chúng cáu kỉnh khạc đạn dữ dội hơn.

Tình hình đang xấu đi, rất xấu, thậm chí đội hình có nhiều khả năng phải tróc khỏi hầm lui lại thì, như một bản năng trận mạc, Tấn vội tháo bàn đế, đá sang bên, nâng phất nòng cối tì vào vai vào ngực, rồi như một pháo binh chưa được qua trường, một tay giữ thẳng bằng, một tay thả đạn. Những trái đạn trùng trục, nhọn hoắt, to bằng bắp tay bay ra cũng theo đường thẳng mà không bay theo đường vòng cầu như nguyên lý cơ bản khi ra đời của nó được kết hợp khá nhịp nhàng với dàn hỏa lực của đồng đội đang mỗi lúc mỗi siết gần lại đã tạo nên một bản hòa ca táo bạo của tinh thần phòng thủ. Bản hòa ca này đã được các trận địa khác nhanh chóng góp thêm những giai điệu mãnh liệt. Thẳng chọi với thẳng. Cối độ với pháo. Bất ngờ trị bất ngờ. Thế trận đã dần được cải thiện rõ rệt. Và cái gì cần đến đã đến: đàn rắn đen kia chỉ còn lại vài con ngắc ngoải làm rồn phận sự của mình thêm chút nữa rồi cũng dụi đầu xuống.

Tạ reo lên:

- Chết cha mày chưa? Bắn thẳng nữa đi! Các con tưởng các bố mày không biết bắn thẳng à? Các đồng chí, tiến lên!

Cả đội hình ào lên... Và lúc này, các loại hỏa lực, các loại tiểu liên, thủ pháo tạc đạn, các loại lựu lê, báng súng, cuốc xẻng... lại tiếp tục phát huy hết cái hiệu ứng quen thuộc một cách chuyên nghiệp của nó.

Ngay từ đầu, cái hình ảnh kiêu dũng của Tấn đã được một nhà nhiếp ảnh quân đội có cái dáng cao gầy, để ria mép xuất hiện đột ngột từ đâu ở phía sau giơ máy ảnh lên bấm liên tục, lúc này mới đi đến và bên cạnh là khuôn mặt vàng sạm cùng cái cười rất tươi của Trung đoàn trưởng Thành, cạnh nữa là gương mặt hốc hốc của bác sĩ Lê. Khi còi hết đạn, pháo tăng âm bên kia cũng ngừng nổ, Tấn hạ súng xuống, cười như trẻ thơ mà không biết rằng phần ngực để ghi đề còi của cậu da thịt đang cháy xèo xèo...

Trung đoàn trưởng nhao tới, ôm ghi lấy cậu, chỉ nghen ngào nói được mấy tiếng:

- Cám ơn... cám ơn con trai!

Rồi ông quay nhìn tất cả mọi người, giọng cảm động:

- Thay mặt Bộ chỉ huy, tôi biểu dương tinh thần chiến đấu kiên cường và đầy sáng tạo của các đồng chí! Với trận đánh lui bọn liên đoàn biệt động tổng trừ bị này, một lần nữa đã chứng tỏ Thành cổ là một pháo đài bất khả xâm phạm. Chúc mừng và cám ơn các đồng chí!

Im lặng. Không một tiếng hoan hô. Ông hiểu, từ trong còi chết đi ra, lính của ông chỉ còn sức để hoan hô bằng mắt. Và ông, nếu không quần quật chiến đấu cùng với họ thì những câu nói vừa rồi sẽ trở thành sáo rỗng hết.

Bác sĩ Lê kéo người phóng viên có đôi mắt đeo kính trắng đến trước mặt Cường, không hiểu vì sao mà mặt mũi lại cứ vênh vênh lên:

- Hấn đấy! Cậu ấy đấy, dũng sĩ phá thế cấm cò, dân Hà Nội.

Nhà nhiếp ảnh chỉ gạt gạt rồi ngoắt cây súng sang bên, đưa máy lên hướng về phía anh bấm liên tục khiến anh lúi chúi không trốn mặt đi đâu được.

Người bác sĩ mới đến gần Cường, nháy mắt:

- Này! Có một cô bé xinh phết hỏi thăm cậu nhưng tớ nói không biết vì ở cái nơi nay sống mai chết này, tốt nhất là đừng tơ vương cái gì cả.

Tạ cười khò khò:

- Muộn rồi Thủ trưởng ời, cậu ấy đã được cô nàng cầm... “ấy” cho đi tè rồi.

- Cái “ấy” à? - Người bác sĩ nhướng mắt. - Đi tè à? Mà tè sao lại phải cầm...? - Nhưng đến khi chợt hiểu ra, ông cười rất hóm. - Xét đến cùng thế cũng là tốt thôi. - Rồi quay qua Tấn. - Lát nữa chạy ù lên phẫu, tớ băng chỗ phỏng cho nhé! Cối mà sử dụng kiểu đó, tốt nhất lần sau tự kiểm lấy thuốc trị bỏng nhé!

Về như đã từng thân quen, Trung đoàn trưởng Vũ Thành vỗ vào vai nhà nhiếp ảnh:

- Thôi, ta đi! Góc thành phía tây sao nghe tiếng súng ta nổ ròi rạc quá! Có đồng chí Chính ủy ở đó kia mà?

Nhà nhiếp ảnh bấm tanh tách thêm một loạt nữa bằng chiếc máy ảnh lăm bùn rồi không hiểu sao, ống kính lại dừng hơi lâu ở khuôn mặt Tạ...

Lát sau ông bước đến, kéo Tạ ra một chỗ, gò má thoáng giật giật, còn con mắt lại hơi bạc đi một cách ma mị:

- Này, hết sức cẩn thận nghe anh bạn! Tất cả những gì hiện lên mặt anh bạn lúc này đều báo điềm không tốt đâu.

Tạ lại cười khò khò:

- Yên tâm đi nhà báo ời, sống đến lúc này mà chưa chết đã là quá vĩ đại rồi, quá lãi rồi.

Để mặc những con mắt bộ đội đỏ cạch nhìn theo, hai vị khách bị bơm lợi nhanh về hướng cổng phía tây thành đang có những tiếng nổ tắc nghẹn không mấy khả quan dội về.

Trời lại đổ mưa...

Mưa cũng đang rơi tầm tã xuống những mái lá của trạm cứu thương bên kia sông.

Lúc này đã vào cuối chiều. Một chiếc trực thăng gầy guộc như con nhặng đối ề ề làm một đường bay ngoạn mục xuống sát mặt nước đang dâng cao, cuộn chảy đục ngầu dưới bụng rồi nghiêng cánh lạng vào bờ, kín đáo hạ xuống một bãi cỏ gianh um tùm cách đó không xa. Tiếng mưa và tiếng sóng ồn ào đã khiến cho sự hạ cánh của nó êm nhẹ như một cánh diều mỏng rồi rùng mình nôn ra chừng hơn chục tên Hắc Báo nai nịt như cướp rừng của Trung úy Quang, mặt mày bôi vằn vện, quần áo màu cỏ úa cũng vằn vện. Có cả khuôn mặt bí hiểm của Phan Thái, tên Thiếu úy toán phó ác ôn đi đằng sau.

Quang phẩy tay. Cả nhóm ngồi xuống, mặt mày căng chằng.

- Tôi nhắc lại, nhiệm vụ của chúng ta là tìm và diệt được đầu não và các đầu mối vận tải chủ yếu của đối phương. Không có lệnh tôi, không ai được hành động. Đi!

Bám theo con đường mòn trơn trượt, luồn qua các lùm bụi ướt nhẹp, cả toán tiến về phía những mái lá đang thấp thoáng ẩn chìm trong cây lá, sừng ướt ở đằng xa.

Bất ngờ, bóng một cô gái vận bà ba đen đang lui cui giặt giũ dưới bến sông đã ăn vào mắt họ. Tên toán phó lên đạn nhón chân định tiến lại... Quang ngăn:

- Coi chừng, dân.

- Đã ở đây, dân cũng là phiên Cộng.

Phan Thái hạ gọn một câu. Quang trừng mắt:

- Không thể quy kết hồ đồ vậy được! Quân đội chứ không phải thảo khấu!

Gã toán phó cảm mặt, im lặng.

Dưới kia, cô gái đã ôm đồng quần áo vừa giặt chệnh chếch đi lên về phía một cụm rừng. Quang vấy một tổ bám theo... Cô gái vô tình đã dẫn họ vào đúng căn cứ cứu thương của mình mà không biết. Trước mắt Quang, qua ống nhòm, thương binh nằm ngổn ngang, la liệt, chập chội trong các hầm lán, nằm tràn ra cả mặt đất có căng tăng. Tiếng rên la, rít rầm, vật vờ, đau đớn trộn vào tiếng mưa gõ vào lá như tiếng kêu của địa ngục, khiến cho đến ngay cánh Hắc Báo vốn chai sạn mọi cảm xúc cũng thấy nhợn da gà. Trong cái ngổn ngang khủng khiếp đó, chỉ thấy dăm ba cái bóng cứu thương, quân y sĩ không áo choàng, không blouse chạy qua chạy lại, nhọc nhằn cúi lên cúi xuống.

Con mắt Quang thoáng tối lại. Nhưng con mắt của gã toán phó lại sáng rỡ lên như bất ngờ vớ được mỏ vàng lộ thiên giữa cơn tuyết vọng. Gã lạnh lẽo hắt đầu. Lập tức phân nửa số Hắc Báo nghe lệnh vội lên đạn, găm súng về phía trước, sẵn sàng nhào lên nê cò hủy diệt.

Quang quát mắt:

- Lùi tất cả lại! Nhiệm vụ chúng ta là tìm diệt được sinh lực của chúng chứ không phải tìm diệt thương binh!

Gã toán phó cười nhạt:

- Không diệt, khi khỏi, chính đám này sẽ quay lại nổ súng vào đầu ta.

Quang quay đi:

- Đây là công ước quốc tế, nếu muốn thì Thiếu úy cứ tự nhiên, và ngay ngày mai, Thiếu úy sẽ tìm cách trả lời trước thượng cấp và

báo chí.

Đuối lý, lại thêm ánh mắt màu chì của Quang chiếu thẳng vào, viên toán phó lại cảm thấy, bàn tay cầm súng khẽ rung lên trong một sự nén giận khổ sở.

- Bỏ qua! Vòng sang hướng khác!

Quang ra lệnh.

Nhưng chính lúc đó, như sự sắp đặt của số phận, từ trong lán, Hồng, vừa được điều từ đội vận tải về đây phụ trách tổ cứu thương xách một cái xô nhựa đi ra, vô tình bước lại gần cánh thám báo. Cả toán nằm nín thở. Cô vẫn bước... Gần hơn... gần nữa... sát sạt như có thể ngửi được cả cái mùi nồng nồng ngai ngái trên mái tóc nồng nồng ngai ngái vì dính mưa của cô. Đôi mắt trũng sâu ấy dường như có khoảnh khắc đã nhìn thấu vào khuôn mặt Quang... Hắn bất giác nhắm nghiền mắt lại như bị một tia sét chém tới. Đến khi mở được mắt ra thì cái bóng kia đã mất hút xuống bìa sông rồi.

Tới một chỗ khuất, cô đặt xô, ngồi xuống, nét mặt thật buồn, dùng con dao Mỹ to bản đào một cái hố nhỏ, đổ tất cả những thứ trong xô xuống rồi lấp đất lại. Quang thoát rừng mình khi nhìn rõ những cẳng chân, bàn tay, cánh tay bị cưa rời chìm dần trong cái hố đó.

Qua chiếc ống nhòm, gã toán phó cũng nhìn chăm chú vào mặt cô gái rồi vẻ như đã chợt nhận ra điều gì, gã bật lên một tiếng cười độc:

- Sao, Đại úy, ta cũng bỏ qua luôn con nhỏ này chứ?

Một suy nghĩ cháy trong mắt, Quang hất hàm ra lệnh cho hai tên to con, trong đó có một tên mang vẻ mặt sát ngụy nằm gằm ghì bên cạnh:

- Bắt giữ cô ta lại!



Cái nóng hồi hả đổ xuống bao nhiêu thì bóng tối lại trùm xuống
trẻ nải bấy nhiêu.

Mưa tạm dứt. Trong im lặng bất chợt, nghe được cả tiếng nước
sông gào réo vọng vào. Nhưng không chỉ réo, nước tiếp tục thốc
tháo tràn vào khu thành rồi chia nhỏ thành từng dòng từng bùm lao
xuống hầm. Mực nước trong hầm dâng dần lên, thậm chí còn vỗ
sóng óc ách như cái kẻ sôi bụng muốn đi ngoài nhưng không đi
được.

Sáu người, bắt đầu còn thả chân xuống, sau đó buộc phải co
chân lên nhưng vẫn dính nước. Cuối cùng, do mặt sạp quá chật chội
trước độ co căng kênh vường víu này, Cường rồi Bình đành chuỗi
xuống, ngâm nửa người trong nước. Họ là hai người còn tương đối
khỏe hơn cả. Trên chiếc sạp lỏng lẻo đang đưa vống như muốn gãy
chỉ còn Tạ, Tấn, Hải và Sen. Sen bệnh hoạn, rõ rồi. Hải mới bị dính
đạn vào đùi chiều nay, không thể ngâm nước được. Tấn với vết
bỏng vẫn rỉ dịch vàng và Tạ, từ tối đến giờ tự nhiên lại lên cơn ho rút
ruột, chắc vì bị ngấm lạnh.

Chiều nay, khi băng bó cho Hải, Cường ghé tai hỏi nhỏ:

- Sao? Không chịu đi phẫu chắc vẫn muốn ở lại để kiếm cái
bằng... liệt sĩ?

Hải lắc đầu cười buồn:

- Mọi cái đó, sau những ngày vừa rồi, nó bỗng trở thành hài hước
và vô nghĩa. Có lẽ trước những điều đích thực ở cuộc đời như sống
chết, vui buồn đến tột cùng thì những cái kia đều là giả hết.

Cường không hỏi thêm gì nữa. Tất cả đều là giả hết. Câu nói của
Hải cũng là suy nghĩ của anh. Có lẽ người lính đang từng ngày độ
mặt với sinh tử và chưa biết ra đi bất cứ lúc nào, họ mới hiểu thế
nào là thật là giả.

Góc kia, sau một trận ho cố nén, Tạ nói:

- Từ đêm nay sẽ thay nhau ngủ sạp, thằng yếu trước thằng khỏe sau, thằng dưới nước kiêm nhiệm vụ tát nước và canh giới.

- Theo em không nhất thiết phải thế đâu anh ạ! - Cường nói lại. - Hai thằng em còn chịu được, cứ để bọn em nằm dưới, càng mát.

- Không cãi! - Tạ nặng giọng. - Trừ thằng Hải thôi, còn lại cứ thứ tự đổi ca.

Quay sang Sen, anh hỏi:

- Còn cái gì ăn không?

Sen ngơ ngác lắc đầu rồi như chợt nhớ, lọ mọ lôi ở cái bịch đặt cuối sạp ra mấy gói mì tôm. Tạ quăng cho mỗi người một gói: “Phú quý giệt lùi. trước là gạo thịt ê hề, nay đến chút cháo cũng không, mì đấy, thằng nào ăn kiểu gì thì ăn.” Anh bóc gói mì cho vào miệng nhai sồn sột. Cường kĩ hơn, khóa tay vớt nước hầm rắc vào, bóp cho mềm rồi mới nhai, nhai thật chậm. Tất cả làm theo Cường.

Chợt Tấn kêu lên:

- Rắn!

Tạ vội bấm đèn: Một con rắn nước bé xíu nửa đen nửa trắng đang nằm gọn trong gói mì của cậu ta. Tạ chuyển giọt đèn pin sang chỗ khác:

- Đừng bỏ! Vắt nó đi mà ăn!

Tấn vẫn cầm gói mì trên tay:

- Nó cũng có vẻ đói, chắc mẹ nó cũng chết vì bom pháo rồi, cho nó ăn trước một tí rồi em ăn sau.

- Thằng đàn! - Tạ gắt. - Từ cổ kim đến giờ, tao chưa nghe ai nói rắn lại nhai mì bao giờ. Vắt đi!

Tấn đành chụm ngón tay quăng chú rắn con ra cửa hầm, nơi có một vũng nước khá to.

Đứng dưới nước nhìn lên, thấy Sen vẫn ngồi lặng, Cường đưa nửa gói mì cho anh ta:

- Ăn đi anh Sen, kéo nó trương, khó nuốt lắm!

Sen vẫn ngồi im, mắt nhìn lơ đãng lên nóc hầm đang có những giọt nước nhỏ xuống.

Từ khoảng trống ngoài cửa hầm, có tiếng chân lồm bồm lội đến, rồi tiếng của cậu liên lạc tiểu đoàn vang lên:

- Báo cáo, Tiểu đoàn trưởng mời Thủ trưởng Tạ lên hội ý.

- Tối rồi mà vẫn chưa tha cho nhau?

Tạ cầu nhàu, nhổ phì miếng mì trong miệng ra, khoác súng bò lên cửa hầm, chạy theo cậu liên lạc.

Bình đã ăn xong, thấy Cường đang lúi húi tát nước ra khỏi hầm bằng chiếc mũ sắt chiến lợi phẩm, anh cũng lấy một chiếc mũ khác tát phụ. Chả mấy chốc, nước trong hầm đã giạt tới đáy. Hai người nhấc mấy hòm đạn kê tạm rồi ngã lưng nằm xuống, kiễu nằm chèo queo trong một toa xe lửa thời chiến.

Nằm một lúc, vẻ như căn bệnh mắt ngủ lại hành hạ, Bình trở dậy lôi trong ba lô ra một cuốn sổ hoen ố, đến cạnh Cường mượn cây đèn pin soi vào, lật giở từng trang. Cường nhắc đầu nhìn, bên trong cuốn sổ lần lượt hiện ra những bức ký họa bút chì sinh động lạ lùng phác họa những cảnh chiến đấu, hy sinh, cảnh sinh hoạt của lính Thành cổ, lính tiểu đội mà một ai đó nếu không trải qua thì không thể có những nét sỗ trần trụi và xuất thần như thế được. Nhất là những đôi mắt, chỉ hai màu đen trắng thôi mà toát lên được nhiều điều thế, cả sự hoảng loạn, giằng xé lẫn lộn, kiên cường ẩn giấu bên trong. Những đôi mắt của bản năng sinh tồn mãnh liệt đan trộn vào lòng tự trọng đến bình thản. Cường nhìn như cháy vào những bức tranh đó, mắt tự nhiên thấy cay cay...

- Tuyệt lắm Bình ơi! Cậu phải giữ gìn cẩn thận rồi chuyển bằng được chúng ra ngoài để cả nước, cả thế giới biết về cuộc chiến tranh, về những người lính bảo vệ Thành cổ này.

Bình lắc đầu:

- Vẽ để lấp đầy im lặng, để tự trấn an tinh thần, để khỏi nghĩ ngợi lung tung thôi chứ có cần ai xem, ai phán gì đâu. Cậu thử nghĩ xem, nếu ngày nào cũng đập mặt vào bom đạn, chết chóc ghê rợn mà không có những đam mê ngoài nó thì chắc phát điên lên từ lâu rồi.

Cường khẽ nhìn sang Sen như thấu hiểu rồi im lặng. Đó cũng là những tâm sự của anh. Chính những dòng nhật ký viết vội, những âm thanh, giai điệu kỳ lạ chưa nghe thấy ở bất cứ đâu đã đêm ngày ăn hằn vào trí nhớ, nở bung, ngọ nguậy, chuyển động rồi rít, lặng chìm đã là một làn gió mát thổi cho cái đầu của anh khỏi mưng đở lên.

Có một ngọn gió đêm mang theo hơi ẩm của nước thổi về đẩy nhẹ tâm hồn người lính xuống chiều sâu nghĩ ngợi chứ không chỉ là bom đạn.

Bình bồng nhỏ giọng:

- Này! Cái cô Hồng của cậu thế nào rồi? Mình mới gặp cô ấy hai lần, một lần chèo thuyền, một lần đến tận đây tìm cậu nhưng để lại ấn tượng khá mạnh. Không phải ấn tượng về vẻ đẹp giới tính đơn thuần mà về một vẻ đẹp trần mạc, đẹp như sắp ra pháp trường, lạ lắm! Dường như bom đạn càng khủng khiếp thì cái đẹp càng được tôn lên. Còn sống, mình sẽ dứt khoát chơi cả một bức sơn dầu khổng lồ về đề tài này, thứ đề tài mà tin rằng thế giới không có hay ít có.

- Mình tin. Vì mình cũng đang cùng tâm trạng. Nếu còn sống, tất cả nằm ở chỗ nếu còn sống ấy.

- Nếu chết thì sao? - Bình nhìn thẳng vào mắt bạn.

- Ít nhất cũng để lại một cái quặng quý cho những người đi sau làm tiếp. Nói thật, đánh nhau thì thôi, khi không đánh nữa hoặc đêm về, trong đầu mình cứ văng vẳng những âm thanh rất lạ, thứ âm thanh chỉ có giao hưởng mới tải nổi chứ các hình loại khác, khó lắm, dù hay đến mấy cũng không chạm đến lõi.

- Bảo vật đấy, chính cậu cũng phải nâng niu giữ lấy!

- Cậu nói ai?

- Mình nói Hồng của cậu.

- Thế mà mình tưởng cậu đang nói về âm nhạc?

- Những người như cô ấy làm đẹp cho cuộc chiến tranh này. - Bình trầm ngâm nói tiếp. - Cầu mong cho hai người còn sống cho đến ngày thắng lợi không thì cuộc đời này phi lý quá!

Như bị lây lan, đến lượt Cường hỏi lại:

- Từ đó đến giờ, cậu có nghe tin gì về người phụ nữ chủ thuyền buôn đã làm cho cậu căm thù đàn bà như có lần cậu kể với tớ không?

Anh không ngờ câu hỏi đó đã khiến cho nét mặt của bạn mình trở nên lắng chìm khác lạ thay vì phải bắn bọt mép nổi sùng lên.

- Không... Nhưng sau này nếu còn sống trở về, mình nhất định sẽ tìm gặp lại người đàn bà đó. Vào tới đây rồi, không hiểu sao mình lại hay nghĩ tới hình ảnh ấy, cả cái xấu lẫn cái tốt, lại thêm vô cùng được sống lại những cảnh đời thường có hờn giận, có yêu thương, có đau buồn như hồi ấy. Đúng ra bà ta làm mọi điều chỉ vì yêu, yêu quá hóa rồ, thế thôi.

Cường đột nhiên nháy mắt lia lịa:

- Ai, ai nhắc ấy nhỉ?

- Còn ai nữa! Sau một ngày đánh đấm toi bời không tin tức gì người ta phải nhắc chứ.

- Không... Hay là mẹ mình?

Cường bắt giác nhìn ra ngoài trời, mặt thàn ra... Hình như có một linh tính gì đó báo điềm không hay về Hồng? Bom pháo hôm nay tăng lên gấp bội thể này, liệu em có sao không?



Trong căn nhà nhỏ xơ xác nằm cách bến sông một đoạn gần như không còn chút đồ đạc nào đáng giá, mái lá bốc tung, chắc là của dân bỏ lại, xung quanh là mảnh vườn cũng xơ xác, cháy trụi.

Dưới ánh đèn pin tỏa rộng, Quang đang ngồi im lặng trước mặt Hồng. Tay cô vẫn bị trói, khuy áo đứt tung, để lộ một khoảng ngực con gái trắng đến tội tình. Bên ngoài mờ mờ hiện ra khuôn mặt của gã toán phó đang đi qua đi lại, thỉnh thoảng lại khẽ lén nhìn vào.

Cô đã ngồi đây cả giờ đồng hồ và hấn cũng đã hỏi cô những câu hỏi không thể không hỏi cả giờ đồng hồ. Trên mặt cô có một vết máu nhỏ mà ngay từ lúc đầu vào, hấn đã muốn lau khô bằng chiếc khăn tay của mình nhưng lại không thể lau. Hấn nhận ra cô gầy và xanh hơn lần gặp trước, khi cô bế đứa bé trên tay trong dòng người chạy loạn, nhưng phải chăng vì thế nhìn cô càng đẹp hơn, đẹp và hấp dẫn hơn cả cái lần gặp cô ở sân trường hôm nào. Dù cố ra vẻ cứng rắn lạnh lùng nhưng trong lòng hấn không thể không rung lên những cảm xúc khác lạ, thứ cảm xúc đã ám ảnh, đã đeo đẳng dần vật hấn nhiều tháng nay. Thực lòng là hấn vừa muốn gặp lại vừa không muốn gặp vì mọi sự gặp tất nhiên hay ngẫu nhiên lúc này đều trở trêu hết, cái gặp của hai con người nằm ở hai chiến tuyến đối lập khắc nghiệt. Kẻ thù! Cô gái với đôi mắt mở to không biết sợ hãi kia là kẻ thù của hấn ư? Hấn không tin nhưng lại buộc phải tin theo một định đề chính trị đã ăn khá sâu vào người. Chao ôi, giá như giờ đây không có chiến tuyến, không bom đạn, không giết chóc, chỉ có cô và hấn, chỉ có hai con người một nam một nữ ngồi bên sông, không pháo sáng, không thù hận, có bao nhiêu điều để hỏi, bao nhiêu điều

để nói thì mọi sự sẽ trở nên dễ chịu biết bao! Trước mắt hắn, cô là một ẩn số hút hoắm mà hắn khao khát khám phá nhưng lại phải diễn vai kịch hận thù. Lần đầu tiên hắn lờ mờ cảm thấy cuộc chiến tranh này có gì không thật, không đúng như chính nó.

Nhìn đồng hồ đã gần một giờ sáng, biết không thể nán ná lâu hơn được nữa, trong đầu đã có một chủ định khác, hắn lặng lẽ đứng dậy diễn nốt vai kịch của mình và đồng thời cũng muốn che mắt cái thằng người cứ gọi lên cái mùi chồn hôi chắc là đang lấp ló ở ngoài kia. Thực lòng hắn thừa biết gã vốn là dân du thủ du thực thuộc tầng lớp thấp, mà đã thấp thì không chịu được ai sáng giá, ai học vấn cao hơn nên đang tìm mọi cách, kể cả những cách đều giả nhất để hạ bệ hắn hay chí ít cũng làm cho hắn mất mặt trước thượng cấp, nhưng cái thể của nó chưa tới và hắn cũng muốn cứ để mùi hôi đó ở cạnh xem sao, cũng vui, cũng có một tác nhân để hắn tỉnh táo tự biết kìm mình lại hơn. Hơn thế, nó cũng là một tay súng cừ, việc gì giao cho đều được hoàn tất trót lọt, mình cũng nhàn.

Hắn đứng dậy, đi đến trước mặt cô, không hiểu sao lại tránh nhìn thẳng vào đôi mắt vẫn mở to đầy bình thản của cô, nặng giọng:

- Tóm lại cô vẫn không thay đổi ý định?

- Không. - Hồng trả lời.

- Thật tiếc! Đáng lẽ trận chiến chó chết này, cái cối xay thịt mọi rợ này không nên có cô, không nên có cánh đàn bà con gái các cô dính vô. Cộng sản các cô độc ác quá đó!

- Anh không đủ tư cách nói câu đó. Anh đã biết gì về phụ nữ chúng tôi, về cuộc chiến đấu của chúng tôi?

Từ chỗ hỏi cho qua chuyện để còn chọn thời điểm thuận lợi chuyển sang một ý định khác, hắn bỗng bị đôi mắt và cái giọng đanh đanh kia làm bốc máu lên mặt khiến tiếng nói của hắn cũng trở thành câu kinh thật:

- Xin lỗi thưa cô, tôi hân hạnh là biết, rất biết để có thể quả quyết rằng, cô làm, cũng như người phía bên cô đang làm. Việc gì mà họ phải đổi hàng chục ngàn sinh mạng để giữ lấy cái Thành cổ hôi thối, chết giẫm chỉ vì cái ngộ nhận là đất đai ông bà, tiên tổ này. Vậy nó không phải mảnh đất sinh ra tôi chắc?

- Có những điều anh và những người như mấy anh không hiểu, không bao giờ hiểu được đâu. - Lần này thì cô quay đi như không thể, không muốn nhìn vào bộ mặt khó chịu kia nữa.

Quang hơi nhao người cúi xuống nhìn thẳng vào Hồng:

- Nhưng có điều này thì cô cần hiểu ngay vì chúng tôi rất bận không có thì giờ đôi co: Một, vì chỉ là một nhân viên cứu thương nên theo công ước nhân đạo, cô không phải là đối tượng tác chiến của chúng tôi, do đó cô chỉ cần hứa sẽ trở về phía sau làm một người bình thường, tôi sẽ đứng ra bảo lãnh. Hai...

- Mạng sống của tôi sẽ được quyết định ngay tại đây.

- Đúng.

- Vậy tôi chọn cái thứ hai.

- Rất tiếc là tôi biết cô sẽ trả lời như vậy! Đây là luật lệ thời chiến, mong cô đừng oán.

Hắn ra hiệu. Cái gã lính có vẻ mặt sắt nguội như một sát thủ lạnh lẽo bước vào. Quang hất cằm:

- Cậu cứ làm cái gì cần làm.

Tên lính đẩy nhanh cô ra cửa. Quang không nhìn theo.

Viên toán phó bước vào, khẽ vỗ tay:

- Hoan hô! Vì danh dự, dám thủ tiêu một ám ảnh ngọt ngào không phải ai cũng làm được. Chỉ tiếc, Trung úy hoàn toàn có quyền thưởng thức mùi vị nóng hổi của nó trước khi biến nó thành đông lạnh.

Không quay lại, Quang thả một câu không cần giấu vẻ giễu cợt:

- Tôi buộc phải lưu ý ông toán phó một điều: sau này trong mọi việc, Thiếu úy có thể hoàn toàn đặt mình trong tư thế đối diện đảng hoàng chứ không cần phải lén lút theo dõi. Hình như trong quân trường người ta không dạy đề mục này.

Gã toán phó chưa kịp phản ứng thì bên ngoài, chéch về phía bên sông, hơi xa một chút bỗng vang lên hai tiếng nổ rất đanh.

Toán phó đưa tay làm dấu:

- Phải hạ thủ một kẻ đối địch xinh đẹp như vậy thì Chúa cũng độc ác thiệt!

Đó là hai tiếng nổ từ họng súng của người lính có vẻ mặt sát thủ lạnh lẽo được lệnh dẫn cô đi ra khỏi căn nhà. Hai phát súng làm cho Hồng choáng giật, toàn thân đơ ra tưởng mọi sự đối với mình đã kết thúc nhưng định thần lại thấy thân thể vẫn còn nguyên, đôi chân trần vẫn bám xuống mặt đất, cô bủn rủn nhìn lên. Cái họng súng kia vẫn đang lăm lăm chĩa vào cô, hơi cắm xuống một chút và phía trên, khuôn mặt gã đao phủ có đôi mắt trắng dã như mắt thú vẫn lạnh lẽo, cô hồn không có một dấu hiệu gì.

Hồng nói:

- Anh lính! Nếu phận sự bắt anh phải bắn thì bắn luôn đi, không nhất thiết phải thử làm gì cho phí đạn.

Người lính vẫn không thay đổi cái sắc mặt như từ khi lọt lòng đã được đúc bằng gỗ nhà mồ, súng vẫn lăm lăm bước từng bước đến sát cạnh cô. Hồng khẽ nhắm mắt lại. Cô biết giờ phút cuối của đời mình đã điểm, chỉ tiếc sao nó lại điểm vào chính lúc này, trong một hoàn cảnh trớ trêu thế này. Hình ảnh còn lại lóe lên trong đầu cô là hình ảnh của Cường. Cường ơi, em đi đây, ở lại anh đừng buồn nghe... Cô thầm vĩnh biệt và nhắm hắt mắt lại...

Nhưng không. Sao lâu quá không nghe thấy tiếng nổ thế này? Hay là cô đã chết rồi, chết thật rồi? Vội mở mắt và cái điều đang hiện ra kia làm cô sửng sờ... Người lính đã khoác súng vào người, hai bàn tay thô ráp lặng lẽ mở dây trói cho cô, khoác thêm vào vai cô một tấm bông - sô rồi, vẫn nét mặt gồ lim, anh ta nói như tiếng nói không phải từ cái miệng kia phát ra:

- Còn một đoạn nữa là tới trắng, chị cứ đi thẳng! Ông Quang dặn chị nên trở về thành phố tiếp tục đi học, đừng quay trở lại đây nữa! Ông bảo chỗ này không phải là chỗ của một người như chị.

Hồng bắt giác cầm lấy tay người lính, giọng hơi nghẹn lại:

- Anh lính, tôi chưa biết tên anh là gì, quê quán anh ở đâu nhưng tôi xin thành thực cảm ơn anh. Nhờ anh nói lại với ông Quang là tôi cảm ơn ông ấy, đây là lần thứ hai ông ấy đã cứu tôi, nếu còn sống nhất định tôi sẽ có dịp tạ ơn.

Nói xong, cô quay người đi nhanh theo hướng tay chỉ của người lính. Người này nhìn theo một chút rồi, vẫn lặng lẽ như gốc cây, chĩa súng lên trời nả mấy viên đạn nữa.

Tạ từ tiểu đoàn trở về vào lúc gần một giờ sáng.

Nét mặt lù lù của anh lần này lại trắng một vẻ đăm chiêu khác lạ. Tạ vẫy mọi người lại, ho khan một tiếng rồi nói luôn:

- Lệnh cho đại đội ta đêm nay phải tiêu diệt được ban chỉ huy tiểu đoàn biệt động quân số 6 ác ôn đang đóng tại ngã ba Long Hưng theo tinh thần phòng ngự là chủ động tiến công. Long Hưng, chỗ này thằng Tấn biết chứ?

Tấn tỏ vẻ hào hứng:

- Dạ biết. Ngày nào đi học em chả qua đó.

- Tốt rồi. - Lại một tiếng ho bật ra. - Vây chuẩn bị dẫn đường! Tất cả tranh thủ ngủ trưa, mười lăm phút nữa xuất phát. Thằng Sen vẫn ở lại coi hầm và cảnh giới.

Góc trong cùng hầm, một ánh pháo sáng từ trên cao hắt vào soi rõ đôi mắt đang nhìn lên rất lạ của Sen...

Còn mười phút, Tạ bỗng mượn Bình cây bút Bic, xin mảnh giấy rồi lui về góc sập, bấm đèn vừa ho cục cục vừa viết hí hoáy cái gì đó xem chừng nhọc nhằn và mãi miết lắm... Viết xong, nhét vào tận dưới đáy ba lô, bôi trét bùn đất qua loa lên người lên mặt rồi ra lệnh lên đường. Tất cả những động tác ấy không qua được mắt Cường.

“Tất cả những gì hiện lên mặt anh bạn lúc này đều báo điềm không tốt đâu.” Chợt nhớ đến câu nói của người phóng viên nhiếp ảnh hồi chiều nói với Tạ, anh bước đến bên, nói khẽ:

- Đại đội trưởng có sao không? Nếu còn ho, cứ ở lại, em dẫn anh em đi được rồi.

- Láo nào! Cái gì mà ở lại với không ở lại? Đi!

Tạ gật và cùng với Tấn, súng xuống tay, anh dẫn đầu đội hình xuyên vào trời đêm.

Họ nương vào bóng tối dày đặc, thận trọng luồn qua khúc tường thành... tiến qua khoảng trống... bò ra đường cái... lần theo vết đường mòn đến một ngã ba thì dừng lại.

Tấn thì thào:

- Đến rồi, đây là ngã ba Long Hưng.

Tạ chỉ một ngôi nhà tô có sáng đèn, hỏi Tấn:

- Nó đấy phải không? - Tấn gật đầu. - Tốt, theo tao! Đánh nhanh rút nhanh nghe chưa?

Họ khom thấp người, nhón chân dò dẫm từng bước. Thân thể họ nhòa chìm vào cây cỏ, vào trời đêm, vào đất đai ẩm ướt. Bỗng gò má Tạ chạm vào một hàng rào lưới lam, bị cửa rơm máu. Vẩy tay cho mọi người ngồi xuống, anh căng mắt nhìn. Bên kia hàng rào là một cái cự mã ba tầng kiên cố, bên kia cự mã là bóng một tên lính đang đi đi lại lại. Thêm một tên lính khác đi ngược chiều, cả hai súng hờm hờm trong tay.

Trời se lạnh. Một luồng gió lạnh từ hướng bắc thổi về khiến Cường rùng mình.

Theo hiệu lệnh của Tạ, Cường bò lên định làm động tác chui qua rào thì đúng lúc ở đằng sau nghe đến khúc một cái. Anh giật mình quay lại và sửng sốt chứng kiến người Đại đội trưởng của mình đang đánh vật khốn khổ khốn nạn với cơn ho tai quái đang hành hạ. Toàn thân Tạ gồng cuộn lên như bị bò cạp đốt vào chỗ hiểm... nhưng không ăn thua, tiếng lục đục, rè rè trong cổ họng vẫn phát ra. Nghe được cả tiếng rin rít như tiếng gió thổi qua ống nứa. Cường

vội trườn trở lại xem có giúp được gì không, nhưng làm sao có thể giúp khi cái âm thanh khủng khiếp đang được khuếch đại hàng chục lần trong đêm vắng đó bật từ trong ra chứ không phải ăn từ ngoài vào. Cường đưa tay vuốt vuốt vào lưng anh... Không ổn, chỉ thêm ngứa ngáy. Giống như lần nào chữa ho cho Hải ở trong hầm, Tạ vội bứt cả nắm cỏ có trộn cả đất nhão nhoét đưa vào miệng cố nuốt... Vẫn vô ích, tiếng ho đẩy nắm cỏ bật ra. Tạ lại vội vợ cái mũ vải đội trên đầu, vo tròn tống tiếp vào cổ họng. Vẫn bất lực, cái mũ vải cùng chung số phận với nắm cỏ kia. Không còn cách nào khác, Tạ đành vùi sâu mặt xuống đất ướt, thật sâu, sâu nữa... Chỗ đất ấy như miệng núi lửa cứ sôi lên lục đục. Lần này có vẻ khá hơn, cái lưng của Tạ không gồng quắn lên nữa và tiếng thở trong ngực anh bắt đầu vang ra đều đều. Cường hiểu Tạ đã uống cả một vốc nước bùn vào bụng cho dịu cái cần cổ đang nóng rẫy. Ưa nước mắt nhìn lên, không nhìn thấy chiếc răng nào, Tạ cười thiếu não ra hiệu cho Cường tiếp tục công việc rồi nằm ật ra, kiệt sức...

Chàng võ sinh Hà thành ngày nào đêm nay lại có dịp được thực thi những bài luyện của mình một cách đặc dụng. Trong giây lát, anh đã luồn qua được lớp rào cự mã ken dày để nằm phục ngay dưới chân tên lính gác lúc nãy trong một bụi cỏ Mỹ cao ngang ngực. Tên lính nhỏ con không trông rõ mặt ngáp một tiếng sái quai hàm rồi vạch quần đái tồ tồ. Dòng nước đái khai nồng mùi rượu phun tia vào cả mặt anh. Chắc hẳn vừa đổi phiên gác sau một chiều nhậu? Anh nghĩ và tự nhiên cảm thấy lúc này đây, giữa gã và anh có cái gì gần nhau lạ lắm. Cùng là thằng người, cùng từ một gia đình có cha có mẹ, có anh em, có thể có cả người yêu hay vợ, cùng mùi mồ hôi chua loét, cùng một đêm côi cút không biết chết sống lúc nào, cùng... Kể địch ở xa còn mơ hồ khái niệm, khi nó ở gần lại thấy nó như mình, giống mình làm sao. Giống đến nỗi anh chỉ muốn lúc này háng giọng một tiếng rõ to rồi đứng dậy vỗ vào vai nó cái pạch và nói: “Thôi, đánh nhau mãi chán rồi, đủ rồi, hiểu nhau quá rồi, giờ tớ với cậu ra phố làm một tô hủ tíu nóng rưng rưng, thêm một ly cà phê

đá đánh cho sủi bọt cái đã rồi tính gì thì tính”, nhưng anh vẫn phải nằm im. Quy luật chiến tranh, quy luật sống còn không để cho anh được phép thả nổi tình cảm của mình theo một chiều không dính gì đến hiện tại. Mà đúng ra, trước thằng người này, anh chả thấy có một chút hận thù gì để hủy diệt, mặc dù trong ý thức anh vẫn hiểu rằng, nó chính là nguyên cớ của mọi sự khôn cùng, mất mát khôn xiết kể cho anh em mình ở trong khu Thành cổ xương người nhiều hơn đất đá, máu người nhiều hơn mưa rơi kia. Nhưng có đúng nó là nguyên cớ hay còn có một thế lực nào, một thằng nào đứng đằng sau nó nữa? Muộn rồi, xin lỗi thằng em nhé, tôi phải làm phận sự người lính.

Anh bật dậy đánh mạnh một xống tay vào cổ gã. Gã dụi xuống như một khúc chuối bị đốn ngang thân không kịp kêu lên tiếng nào. Cường rút dao găm kề sát cổ gã định đưa một đường kết liễu nhưng rồi không hiểu sao lại thôi, để mặc gã nằm đó. Tên thứ hai anh cũng làm như vậy, nhanh hơn, mạnh hơn, làm vừa đủ để cho sự sống không rời khỏi chúng mà chỉ bị tê liệt phân nửa người phía trên.

Cửa đã mở, vật cản không còn nữa, cả đội hình nhanh chóng tiến sát ngôi nhà tô vẫn còn ánh đèn đỏ quạch như mắt thú hoang hắt ra. Họ men theo chân tường đến trước một khuôn cửa sổ. Tạ rướn người nhìn vào. Bên trong có chừng bốn, năm sĩ quan cấp úy cấp tá của sắc lính biệt động đang chụm đầu vào một tấm bản đồ, vẻ căng thẳng bàn bạc cái gì đó. Ngoài cửa chính có hai tên đứng gác như hai bức tượng. Và ngoài sân đang có hai chiếc xe bọc thép đi qua đi lại, gầm gừ.

Trong phòng, một viên trung tá quần băng trắng ở trán đang nói gì nghe lờ mờ không rõ, chỉ thấy hấn khum bàn tay, bóp nghiêng lại rồi động mạnh xuống mặt bàn như úp cá, đập bẹp.

Tạ thì thảo vào tai Cường: “Bọn khốn này tính ngày mai ăn tươi nuốt sống mình đây. Vậy bố ăn trước! Các cậu không chế đám ngoài sân. Tớ trong nhà.”

Dứt lời, không hiểu học được miếng võ khỉ này từ đâu, Tạ nhún chân lấy đà quăng vút người qua cửa sổ, dừng lại, đứng choãi chân, chĩa súng vào giữa ngực tốp sĩ quan, giọng khàn đặc: “Đứng im! Đã đến giờ chúng mày phải đền tội cho những tội ác mà chúng mày đã gây ra bấy lâu nay ở cái Thành cổ này!” Anh nghiêng rặng lia cả băng. Như hứng trọn một cơn lốc từ trên cao đổ ụp xuống, đám sĩ quan thay nhau gục ngã mà mắt vẫn mở to ngơ ngác như không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Cùng lúc, Cường và nhóm của mình cũng tản ra, chiếm lĩnh những gốc cây, nã những đường đạn rất căng và chính xác về phía chiếc xe và đám lính rần rí đang ào ào chạy tới. Đạn nổ chát chúa, lửa đạn làm sáng rực cả một khu ngã ba. Trong phút chốc, trước mắt Cường đã trở thành trống hoác không còn thấy gì nữa.

Rồi như linh cảm thấy một điều gì không ổn, anh thét vào tai Hải: “Cậu phụ trách giải quyết nốt hai cái xe kia!”, rồi lao trở lại cái phòng họp lúc nãy.

Trong căn phòng lúc ấy, với sắc mặt phấn khích đến cực độ, Tạ đang thoăn thoắt vơ vét tất cả giấy tờ, tài liệu trên bàn cho vào túi xách đeo bên hông thì bất ngờ cơn ho ập đến làm anh phải cúi gập người sao nhãng mất vài giây và đồng thời làm viên Trung tá kia đủ thời gian trấn tĩnh. Chính vào cái giây định mệnh đó, khẩu súng ngắn trên tay hấn tướng đã chết nằm rụi ở góc nhà bỗng nháng lửa... Tạ hơi giật người lên rồi ôm ngực lão đảo. Lại một nháng lửa nữa. Lần này chính xác hơn. Đến lượt anh ngơ ngác nhìn sững kẻ bắn mình như oán thán rồi gục hấn, ngã sấp mặt xuống đồng giấy tờ.

Vừa lúc Cường nhảy vào, chứng kiến cái chết của Tạ, anh hộc lên một tiếng đau đớn rồi bước đến đặt mũi súng nóng rẫy vào ngay thái dương viên Trung tá, lạnh lùng siết cò, siết thẳng căng chứ không có một chút chần chừ như cái lần đánh giáp lá cà, anh đã để nguyên cục đá sắc cạnh trên tay trong khi đường đi của nó phải là

chính chỗ thái dương của thằng nằm dưới kia. Lúc gã chỉ huy tiểu đoàn biệt động vẹo đầu sang bên, thở hơi cuối cùng cũng là lúc anh bế thốc người đại đội trưởng vẫn còn thoi thóp của mình qua cửa chính lao ra.



Trên cao, nền trời chuyển màu nhòe nhọt báo hiệu đã quá nửa đêm. Trời lại bắt đầu mưa.

Cách ngã ba một đoạn, tìm một chỗ khuất, họ dừng lại, Cường đặt nhẹ Tạ xuống, rút bông băng cá nhân băng bó cho anh. Nhưng không kịp nữa rồi, băng quấn đến đâu, máu từ bụng từ ngực Tạ trào ra đến đó. Như vô thức, Tạ yếu ớt đẩy hai bàn tay nhòe máu của Cường ra, thều thào: “Thôi... đừng làm gì nữa... Phận tao đến đây là xong... chỉ thương mấy thằng chúng mày. Ở lại bảo ban nhau mà sống. Cường... tao có lá thư để trong... gửi cho tao.”

Nói xong, anh từ từ nhắm mắt như người chìm vào giấc ngủ. Dòng Thạch Hãn dưới kia rền lên một tiếng ai oán, tức tưởi...

Mọi người cúi đầu làm động tác mặc niệm. Tất cả im lặng, chỉ có tiếng khóc nghẹn tắc của cậu bé Tấn là khẽ bật lên...

Với thi thể của Tạ trên vai, họ đi tiếp về phía khu thành, lầm lũi, không ai nói với ai một lời nào. Đã trải qua bao cái chết, bao sự mất mát nhưng chưa lần nào họ thấy sự mất mát lại nặng trĩu như lần này. Họ không chỉ mất đi một đồng đội, một người chỉ huy tháo vát, một người anh thân yêu mà hơn thế, họ còn mất đi một chỗ dựa tin cậy, một điểm tựa chắc chắn mà không biết trong những ngày tới ác liệt hơn, họ sẽ sống và chiến đấu thế nào?

Đã bớt mưa. Nhưng bầu trời vẫn còn sũng nước. Một vài vì sao ẩm ướt trên cao nhấp nháy lần cuối cùng rồi từ từ chui vào mênh mông.

Tấn đang đi đầu thì chợt dừng lại, ngó nghênh cái đầu trọc thui lại một lúc rồi cất giọng hốt hoảng:

- Chết! Em quên mất đường rồi!

- Cứ bình tĩnh. - Cường bước đến bên cạnh. - Em nhớ hướng không?

- Không... - Mặt cậu bé bí xị, mắt vẫn còn ngân ngấn nước. - Hình như mất mối đường từ lúc... mặc niệm anh Tạ.

- Bỏ mẹ rồi! - Bình nói. - Kiểu này trời sáng, nó đem từng thẳng bỏ vào rọ.

- Im! - Cường gắt khế rồi anh ngửa mặt chú mục nhìn lên trời. - Có cậu nào còn nhớ những nguyên lý lượng giác áp dụng vào thiên văn không?

- Tôi nhớ. - Bình nói. - Ta đang ở hướng nam, muốn đi về hướng bắc phải cắt theo cạnh huyền của sao Thần Nông. - Anh nhìn lên. - Kia, sao Thần Nông còn mờ mờ kia, cạnh huyền kia, đi theo tôi!

- Không, cạnh đấy chứ. - Hải cãi.

- Cạnh huyền. - Bình nói lại.

Hai người sẽ còn cãi cọ chưa biết đến bao giờ nếu cuối cùng Cường không lên tiếng quyết định:

- Trận mạc làm kiến thức rờ rảo hết rồi. Vậy ta đi theo cạnh huyền trước, không đúng, lại đi theo cạnh đấy sau.

- Nhất trí! Lần này tôi dẫn đường.

Bình nói và phăm phăm đi trước. Mọi người cõng thi thể của Tạ theo sau. Bất ngờ nhận định của Bình đã đúng. Chỉ mười phút sau, họ đã chạm bờ sông, từ đây đã mờ mờ nhìn thấy tòa nhà cụt mái của Bộ chỉ huy.

Trời lại mưa tầm tã. Họ nhẹ nhàng đặt thi thể của Tạ xuống, bó chặt bằng miếng vải dù pháo sáng không còn lạnh lặn vừa được lấy

từ trong túi của Tấn ra rồi tắt cả quỳ xuống, chắp tay lên ngực.

Tiếng Cường hay tiếng sóng vỗ bờ xa vắng:

- Anh Tạ ơi... Không muốn để thi thể anh phải bị bom pháo quăng quật nhiều lần trên mặt đất, chúng tôi xin phép được thủy táng cho anh. Nếu ai đó lấy được anh lên chôn cất ở một chỗ an toàn thì chúng tôi cũng toại nguyện. Mong anh sống khôn chết thiêng phù hộ cho chúng tôi, những thằng em còn sống tiếp tục hoàn thành công việc của anh để lại. Lời nói này thay cho nén tâm nhang xin được thắp lên mộ anh...

Họ lặng lẽ mang anh ra mép sông lúc này đang ăm ắp nước, kính cẩn thả xuống. Một quãng nước tung lên. Cái xác chìm nhẹ rồi sau đó nổi bênh trôi từ từ ra cửa biển. Trên trời, một loạt hỏa châu bay lên nhòe nhoẹt như vô tình soi đường cho linh hồn một con người về miền cực lạc...

Rời bờ sông, họ âm thầm đi ngược lên Thành cổ. Nỗi buồn thương chống chọi đã khiến cho họ không nhìn thấy một bóng người đang bước ngược lại xuống bến sông, bóng con gái, cái bóng của Hồng...



Trời sắp sáng. Không kịp ngủ, mọi người tập trung ngồi nghe Cường bấm đèn đọc lá thư của Tạ để lại trong đáy ba lô. Giọng anh xa vắng:

“Em và con thương nhớ! Anh sắp đi đây. Lần này chắc anh sẽ đi xa mãi mãi. Vậy là anh không có dịp được gặp em và con nữa rồi. Anh thương nó lắm! Khi anh đi, nó chỉ nhìn anh không nói nhưng anh biết trong lòng nó cũng thương bố lắm. Em nhớ nói với con rằng thằng bố vô tích sự của nó đã biết nằm xuống như một người đàn ông, một người lính thực thụ.

Em... Phận anh trả nợ nước thế là xong, chỉ thương em, mẹ già, con nhỏ nhưng anh biết em sẽ vượt qua được. Nhớ động viên mẹ, đừng để mẹ khóc nhiều. Sau này có ai đem lòng thương em thật lòng, em cứ gần bó với người ta, như vậy ở dưới kia anh cũng mát lòng. Ngày thắng lợi, nếu còn nghĩ đến anh, em cứ đi tàu vào Quảng Trị, xuôi sông Thạch Hãn tìm đến thôn Nhan Biều, người ta sẽ vớt anh lên chôn ở đó. Trong mộ có miếng tôn khắc tên anh..."

Im lặng. Tiếng sụt sịt của Tấn khẽ vang lên. Riêng mái tóc xù xì, vàng cháy của Sen là vẫn gục xuống hai đầu gối để trần.

Cường ngược nhìn lên bầu trời đêm Thành cổ, từ trong tâm tưởng sâu thẳm của anh, dường như có cái gì đó như một thanh âm bi thương và thao thiết nào đó khe khẽ vẳng lên, lan tỏa rồi thu lại lặn sâu, rất sâu vào trong người như một góc để dành, góc cất giữ những điều tinh lọc nhất để chờ dịp trào ra...



"Ngày... tháng... năm..."

Mẹ ơi! Vậy là cho đến hôm nay, chúng con đã trụ được tới ngày thứ bảy mươi lăm. Anh Tạ, người anh đáng kính của chúng con đi rồi, đi lặng lẽ, đi thanh thản như đã biết trước giờ khắc ra đi của mình, điều mà lâu nay con chỉ coi là hoang tưởng, là sản phẩm của một bộ óc mê mụ. Sự ra đi của anh ấy để lại cho chúng con một khoảng trống ghê gớm quá, đến nỗi chúng con phải nghĩ rằng, chính tình nghĩa tử sinh đồng đội, những ký ức sâu sắc nằm gai nếm mật đã kết dính chúng con lại, đã hà hơi tiếp sức để cho chúng con biết vượt lên tất cả để đứng vững chứ chưa hẳn đã là những gì thuộc về lý tưởng, hoài bão hay mục đích chính trị xa xôi nào.

Mẹ có tin vào những điều linh cảm không? Anh ấy đã linh cảm, đã tiên liệu trước được nơi chôn cất của mình và dặn vợ con sau chiến

tranh tìm đến. Còn con, con hiểu đó chỉ là sự trải nghiệm của người lính, sự trải nghiệm mang tính quy luật và đã chạm đến tâm linh.

Mẹ! Cuộc họp bên ấy diễn tiến đến đâu rồi mẹ? Con hiểu mỗi người lính ngã xuống ở đây là mỗi cú thúc cho cuộc họp liên quan đến vận mệnh dân tộc ở bên kia mau chóng được ký kết, đúng không mẹ? Cho nên mẹ nói các bác, các chú ở đó cứ yên tâm, tụi con sẽ làm hết sức mình để chân lý được tồn tại và để mẹ nhanh được trở về nhà nghỉ ngơi.

Còn điều này nữa mẹ có tin không? Càng vào những lúc ác liệt nhất, đầu óc con càng vang lên những âm thanh lạ lắm, nó ngộ nguây, nó rục rịch chuyển động, nó thét gào đòi được thoát ra. Đó là âm thanh của một bản giao hưởng mà nếu không trải qua những ngày ở đây, con sẽ không bao giờ có. Có lẽ vì thế nên con sẽ tìm cách tranh thủ để cho nó được tái sinh thành những ký hiệu, bởi, con nói điều này không phải là bi quan đâu, chưa biết bom đạn nó tìm đến con lúc nào.

Là đứa con, con thực lòng vừa mong những dòng thư này đến được với mẹ lại vừa không mong. Không đến được là con vẫn còn sống, vẫn còn viết tiếp. Đến được rồi tức là con đã... Nhưng không nói hết tất cả với mẹ thì còn biết nói với ai. Vì mẹ không chỉ là mẹ, mà trong những phút giây hiếm nghèo nhất, đối với con, mẹ còn là Hà Nội, là quê hương, là Tổ quốc. Con nói thế, chắc mẹ hiểu.”

Đêm ấy, người mẹ cũng không ngủ, nơi thành phố yên tĩnh và trắng lệt này đang là gần sáng.

Qua những dòng thư gửi mẹ viết thoáng bay lên từ nơi Thành cổ kia, bà như mơ hồ nghe được tiếng nói của đứa con rì rầm bên tai. Cường ơi!... Mẹ đây, mẹ cũng đang nghĩ về con đây. Mẹ biết con và bạn bè con ở đó đang gian khổ lắm, giá như không có hội nghị này, mẹ cũng đã xin vào đó với con rồi. Vào đó mẹ có thể nấu cơm, giặt giũ, băng bó... làm gì cũng được, miễn là được ở gần con, được chăm sóc con.

Bà trở dậy, quàng thêm tấm voan cho đỡ lạnh rồi lặng lẽ ra ngồi trước tấm ảnh đứa con đặt trên mặt bàn. Tấm ảnh bằng bàn tay này đi đâu bà cũng mang theo như một chỗ dựa tinh thần, một niềm an ủi thiêng liêng, sâu thẳm nhất. Công việc bận bịu thì thôi, rảnh một chút, nhất là mỗi khi đêm về, bà lại ngồi trước con để nghĩ, để nhớ, để chuyện trò mà không rõ tại sao bà lại chắc mẫm rằng, nếu làm thế, bằng đường dây thần giao cách cảm tâm linh, bằng tất cả tấm lòng của một người mẹ, đứa con sẽ không nỡ bỏ bà mà đi.

Ngoài kia trời đã sắp sáng. Một buổi sáng yên hàn ở đây và một buổi sáng bom đạn ở đó, một buổi sáng chưa biết điều gì sẽ xảy ra với con. Bất giác bà đưa tay chấp ngang ngực, mắt ngược nhìn lên bầu trời vi vút gió, lầm rầm khấn cầu thần Phật phù hộ cho đứa con cùng đồng đội của nó qua khỏi được ngày hôm nay, cứ một ngày đã, Nam mô A Di Đà Phật...

Chợt có tiếng điện thoại réo vang ở góc phòng. Bà giật mình cầm lên. Đó là giọng nói của đồng chí trưởng ban bảo vệ: “Cô ơi! Cô có

khách đợi ở dưới nhà ạ!” Khách nào nhỉ? Từ ngày sang đây đến giờ, bà có khách nào đâu, và ở đây bà cũng không quen ai cả. Hay là có tin tức gì của nó mà một ai đó từ trong nước vừa qua? Nghĩ vậy, bà vội trang điểm qua loa rồi vội vội đi xuống.

Chờ bà ở phòng khách là một cô gái Việt Nam ăn mặc nết nã, tóc buông thả che đi nửa khuôn mặt. Khi cô gái đó nhìn lên thì bà thoáng giật mình, Thanh, con bé người yêu ngày nào của con bà!

Cô gái gần như chạy ào lại ôm chặt lấy bà, giọng ngào nghẹn:

- Cô... cháu vừa xuống tàu. Cháu biết cô đang ở đây, hỏi mãi mới ra.

- Thế à? Đi suốt đêm qua à?

Tự dưng bà lại buông một câu lấy lệ thay vì cũng ôm chặt lấy cô như ôm một kỷ niệm, ôm chính một phần thân thể, một phần linh hồn của con mình nhưng...

- Cô ơi... cô có nhận được tin gì của anh Cường không?

Bà lắc đầu, cũng lại là cái lắc đầu dửng dưng. Nhận ra điều đó, cô rơm rớm nước mắt:

- Cháu biết cô giận cháu, thậm chí không muốn gặp lại cháu nhưng... nếu cô biết rằng những ngày ở xa tổ quốc cháu đã nghĩ nhiều lắm, đã vô cùng hối hận, đã tự nguyện rửa mình là con người chẳng ra gì, sao lại có thể nói ra được những lời nhẩn tâm như thế trước lúc anh ấy đi? Cô ơi... Nếu anh ấy còn sống thì không sao chứ chẳng may anh ấy... thì cháu khổ sở suốt đời.

Câu nói này khiến bà lạnh hẳn. Chao, vậy mà cũng gọi là tình yêu ư con người bội bạc kia? Yêu mà chỉ vì những lý do không ra lý do ấy, nếu không muốn nói là quá ư thực dụng ấy mà nỡ để cho một chàng trai mang theo nỗi hận tình đi vào chỗ chết ư? Và cái gọi là hỏi tin xem nó sống hay chết cũng đâu xuất phát từ sự hối hận mà thực chất là chỉ tìm một chút cứu rỗi linh hồn, đúng không? Bà định

nói thẳng với cô như thế nhưng rồi lại thôi, nói làm gì, vô ích, vả lại nhìn khuôn mặt võ vàng, thâm thắm nước mắt kia bà lại không nỡ. Biết đâu trong cái thực dụng thời thượng đó lại chẳng còn một chút tình cảm thật xen vào.

Bà cầm tay cô gái, vỗ nhẹ nhẹ:

- Thôi chuyện đã rồi, bỏ qua đi. Cũng là kiếp đàn bà với nhau, cô hiểu, cô cũng không trách cháu. Đứng trước phận sự lớn lao, mỗi người có cách hành xử riêng mà không thể áp đặt được. Vả lại, nói điều này để cháu yên tâm, trong đó nó cũng đã tìm được một người con gái rất hợp với nó rồi.

Một thoáng hao hụt hiện lên trong ánh mắt, cô cúi xuống nói lí nhí:

- Dạ... cháu cũng... mừng cho anh ấy.

- Thế nhé, cô phải chuẩn bị đi họp đây. Trưa nay cô mời cháu dùng cơm, có gì ta nói chuyện tiếp.

- Dạ, cháu phải đáp chuyến tàu trở lại ngay bây giờ. Chúc cô mạnh khỏe và... thôi, xin phép cô cháu đi!

Cô gái cúi đầu chào rồi bước như chạy ra ngoài tiền sảnh. Người mẹ nhìn theo giây lâu, khẽ buông một tiếng thở dài...

Thời gian đã chuyển dịch sang phía nửa đêm bên kia rồi mà trời vẫn không có dấu hiệu tạnh hơn. Dưới ánh pháo sáng, nếu ai đó từ trên cao nhìn xuống sẽ thấy toàn cảnh dòng sông Thạch Hãn và khu vực Thành cổ hiện ra lênh láng nước như mặt hồ. Mặt sông gần như bằng với mặt đất. Nước từ sông theo lũ tràn ồ ồ vào thành. Nước trong thành lại ồ ồ tràn xuống các hầm, tràn vào các đường giao thông hào ngang dọc, tràn vào tất cả những gì gọi là nơi trú ẩn của con người. Trong cái lênh láng như nạn đại hồng thủy thời tiền cổ đang hiển linh trở lại ấy, chốc chốc lại thấp thoáng có một mô đất, một mảng bê tông, một đụn cỏ nhô lên như cô đảo, như nấm mồ.

Trời vẫn mưa không dứt. Nước vẫn réo ù tai, dai dẳng.

Lúc ấy, trong hầm chỉ có Hải, Tấn và Sen là kê người trên sạp, kiểu kê nửa nằm nửa ngồi, hoặc kê úp thìa vào nhau cho đỡ ướt. Riêng Sen vẫn ngồi gục đầu thu lu ở một góc. Không biết Sen ngồi như thế tự bao giờ mà nếu không thỉnh thoảng ngật đầu sang bên thì ở ngoài nhìn vào dễ nghĩ anh đã chết, chết trong tư thế thường có trong các căn hầm ở đây. Còn Cường và Bình lại ngâm nửa người trong nước. Cũng ngủ, một kiểu ngủ khổ sở như kẻ hành xác trong kinh Thiên chúa. Thỉnh thoảng Bình lại giật mình đến bùm một cái tỉnh dậy rồi lại ngủ.

Một tiếng ếch kêu ộp ộp đâu đây khiến Cường choàng tỉnh, dụi dụi mắt nhìn lên... sắp sáng rồi, phải dậy thôi, gần đây chúng hay lộ mọ đột kích vào cái giờ chạng vạng này, cái giờ đối phương nửa ngủ nửa thức. Để cho tỉnh hẳn, anh vỗ bóp bóp mấy cái vào gáy, thò tay ra cửa hầm, vực xuống dòng nước khăm khăm chảy qua định đưa lên mặt thì bỗng rút ngay tay lại như chạm nước sôi, ngay trước

mắt anh, trong làn nước nhờ nhờ ấy, một xác người không quần áo lệt sệt trôi qua, đập dềnh một mảng mông trắng sấp đang phân hủy khuất dần...

Tiếng ếch lại kêu gần hơn. Tấn ngóc đầu lên ngo ngác:

- Em vừa nằm mơ đi bắt ếch, vừa chớp được thì tỉnh, tiếc quá!
- Tiếc gì! - Cường nói. - Ếch thật kia kìa.

Tấn trở mắt nhìn xuống, một chú ếch gầy đét đang mắc kẹt giữa mấy cái đà gỗ ở góc hầm, hai cẳng chân chồi đập rối rít, mồm cứ ngoác ra... Về thích thú trẻ thơ, Tấn nhào ra chớp được, nhưng không thả ra mà rút vội sợi dây của chiếc giày để bên cạnh, loay hoay buộc hai cái giò tong teo ấy lại rồi lại loay hoay tìm cách treo lên lưng chừng nước ở cửa hầm.

Bị treo, chú ếch càng kêu ộp ộp, múa may, đập nước tứ tung. Tấn khoái chí:

- Ếch cảnh đó. Để nó kêu cho đỡ buồn.

Chợt bầu trời bị xé nát bởi hàng loạt những trái pháo bay tới. Mặt đất chao đảo, nước trong hầm sóng sánh. Pháo chưa dứt, những trái bom các loại từ những chiếc phản lực bất thần lao tới ném xuống đã tạo nên sự cộng hưởng âm thanh như tiếng vỡ của miệng núi lửa để bắt đầu phun trào nham thạch.

Tấn nhắm mắt lắng nghe từng tiếng nổ một rồi hồn nhiên như đứa trẻ học đếm:

- Trái này nghe ực một cái là bom đào này... Trái này nghe rào rào như cháy rừng là bom phạt này... Trái này nghe lốp bốp như bắp rang quá lửa đích thị là bom bi... Còn trái này không nghe tiếng, chỉ nghe lửa phụt phụt dứt khoát là thằng napan... - Im một lát, cậu lại xướng lên. - Trái này là pháo dù... Trái này là pháo chụp... Trái này là pháo khoan... Trái này là... - Cậu chợt kêu rú lên. - Chết con ếch cảnh của em rồi!

Nơi cửa hầm, chú ếch bị mảnh pháo chém bay hết phần thân, chỉ còn lại cái đuôi lơ lửng đung đưa...



Bom pháo tạm ngừng. Trời bắt đầu sáng hửng, ném từng mảng nắng nhợt nhạt vào lòng hầm. Cường xách súng ngoi lên khỏi mặt nước. Tấn bỗng cười váng:

- Nhìn anh Cường kìa! Như rắn hai màu ấy.

Mọi người nhìn lại, dưới ánh nắng sớm, thân thể anh chia làm hai màu thật. Từ cổ xuống trắng nhợt như cá ươn, từ cổ trở lên lại đen cháy như vừa bị bom napan, chỉ có đôi mắt và hàm răng là trắng, trắng dã, trắng ớn. Hải cũng bò lên, thân thể cũng hai màu không kém, thậm chí còn rõ rệt hơn. Thế rồi như lây lan, tất cả, trừ Sen, đều trườn mình ra nắng để lộ rõ cái thân thể nửa trắng nửa đen của mình.

Bình đùa:

- Cứ thế này mà nghe ngẫm đi trên phố nhĩ? Có khi cụ Da Vinci phải sống lại để xem loại sinh vật này là sinh vật gì mà chưa hề có trong các họa phẩm về Kinh thánh?

Tiếng cười bật lên. Lâu lắm mới lại có một tiếng cười chào sáng vô tư và sảng khoái thế này! Nhưng tiếng cười chưa kịp tắt thì cả khu hầm bỗng rực lóa như có một mảnh thiên thạch ngàn độ từ dải Ngân Hà rơi xuống. Bình lúc ấy đang ngồi ngoài cùng chọt rú lên một tiếng rồi ôm chặt lấy mặt gần như bị thổi văng bật trở lại. Ngay liền đó, có rất nhiều lưỡi lửa đỏ rực vút đến, liếm xèo xèo, reo phụt phụt, luồn vào cửa hầm, luồn vào các ngách giao thông hào, vào thân thể con người. Lưỡi lửa luồn liếm đến đâu là ở đó bùng cháy như có một trận hỏa thiêu, một trận động đất ngàn độ richter chụp xuống.

Cường hét lớn:

- Súng phun lửa! Tất cả xuống hầm, dùng bao cát, gạch đá bịt kín các kẽ lại!

Mọi người vội làm theo. Trên mặt đất, những con rắn lửa bỗng chốc mất con mồi nên cứ lòng lộn đan qua đan lại, quật lên vất xuống thiêu rụi tất cả những vật thể rắn mềm, nhỏ to trên đường đi của nó. Lúc này, qua khe gờ, Cường mới chú mục nhìn ra và sửng sốt phát hiện đó chính là những lưỡi lửa từ trên những chiếc xe lội nước đen trũi đang xé nước ùng ục bươn vào. Đã có chiếc xe trườn đến gần cửa hầm. Một quả đạn B40 từ tay anh phóng ra trúng đích... nhưng không hề hấn gì. Quả thứ hai cũng vậy! Con hắc thú lưỡi đỏ chỉ rung mạnh mình một cái, hơi sựng lại, chao nghiêng rồi lại lấy thăng bằng tiếp tục chồm lên, phè phè phun lửa. Cường cay đắng nhận ra, vẫn cái thành xe có trần bao cát kín mít đã hất lại tất cả những trái hỏa lực mạnh nhất từ trong các tầng hầm, các khúc đoạn giao thông hào bay ra.

Đã có chiến sĩ ở khu hầm bên cạnh bắt lửa, toàn thân bùng cháy. Anh điên cuồng chạy lên một khoảng trống vùng vẫy, lăn lộn, nhào lên lộn xuống nhưng ngọn lửa không hề thuyên giảm mà còn cháy dữ dội hơn. Đây là một trường hợp không thể sẻ chia, cứu chữa mà chỉ có thể trân mắt đứng nhìn, đành chờ cho cái thể xác kia dụi xuống, tan chảy, biến mất...

Tấn nói nhỏ vào tai Bình:

- Để em! Anh bắn yểm trợ nghen!

Nói rồi, như một con sâu đo tinh quái, lại như một chiến sĩ chống tăng sành sỏi, với thân hình nhỏ thó của một thiếu niên, cậu vác cây B40 dài gần bằng người bò len lách giữa các vật chướng ngại, giữa các xác chết của cả bên này lẫn bên kia, ngoắt qua ngoắt lại khiến các lưỡi lửa, các đường đạn bất lực chỉ lướt qua phía trên mà không sao chạm được vào người. Cứ thế, thoáng chốc cậu đã tiến gần đến

một chiếc M48 sừng sững như một tòa nhà đang nghênh ngang cuốn xích bươn tới như bươn vào chỗ không người. Vẫn ở tư thế nằm, Tấn đặt cây súng lên vai, không cần nhắm mắt, siết cò... Trái đạn có hình hoa chuối hột trên vai Tấn không bay vào thành xe mà găm thẳng vào xích. Lửa nháng lên, vẫn ngọn lửa nghìn độ, màu trắng nhưng lần này cả vòng xích nặng nề đứt tung, rồn rột tuột ra phía sau như con thú bị lòi ruột. Phía trên, cái nắp tăng hốt hoảng mở tung, từ đó các bóng lính thuộc liên đoàn biệt động văng ra, nhảy xuống, ôm đầu chạy trí mạng về phía sau.

Đứng trong giao thông hào, Đại đội trưởng kiêm Chính trị viên Đặng Cường hét to:

- Cậu ấy làm được rồi... Tất cả làm theo! Xông lên...

Đến lượt những thân hình vận quần cộc, áo rách, ở trần nửa đen nửa trắng lao lên. Lại thêm một vài cái xe tuột xích nữa. Có xe bốc cháy, có xe lật nghiêng. Xác chết rải quanh, có cái xác cũng ngùn lửa như luật bù trừ nghiệt ngã gieo cây nào gặt quả ấy đang được hiện hành.

Nhưng đàn quái thú vẫn sắp xếp lại đội hình, phè lửa lao lên điên loạn.



Trước mắt Hải hiện ra một cảnh ảm đạm bi thảm trong giao thông hào. Bộ đội người bị thương, người còn lờn nhoi lên từ các nắp cống ngằm, chen chúc, xô đẩy, dồn ứ... Những lưỡi lửa nhân đà ấy liếm xuống ràn rạt khiến sự hỗn loạn lại càng thêm hỗn loạn. Có những người không chịu nổi áp lực đã cố nhào lên mặt đất để hy vọng được thở một chút khí trời thì lập tức bị những đường đạn như đã chờ sẵn, thẳng cẳng găm tới, hất văng trở lại.

Hải chặn một chiến sĩ ướt lướt thướt vừa từ lòng cống nhoi lên.

- Sao, cái gì xảy ra ở dưới đó?

- Nước bị ứ. Tắc rồi.

Hải đuồn mặt một chút rồi cầm súng len lách qua đám đông, qua những mùi mồ hôi khét nồng, qua cả những vết thương rỉ máu chui xuống.

Đúng là lòng cống đang nghẹt người. Nước đã không thoát được mà lại đang dâng dần khiến cho sự cơ động chiến thuật trong lòng đất hoàn toàn bị bế tắc. Cứ đà này thì ta tự giết ta chứ chưa cần đến súng đạn kẻ thù. Hải khựng lại một chút, vàng trán căng ra, rồi như đã quyết được một điều gì hệ trọng, anh chen, gạt, dũi ngược lại dòng người mỗi lúc mỗi ken đặc. Có lúc anh bị đè ngã sắp ngã ngửa, có lúc bị giẫm đạp lên cả lưng, cả mặt, cả cổ. Anh lại gồng người vùng dậy dũi tiếp... Rồi lòng cống cũng sáng dần báo hiệu anh sắp ra đến cửa. Đột ngột một mùi hôi thối xộc lên khiến anh bất giác váng vất, xây xẩm mặt mày, quặn bụng muốn nôn. Anh nhịn thở dũi tiếp, dũi tiếp nữa...

Cuối cùng cái cửa cống bằng vĩ sắt nằm ngang mép nước và nguyên nhân ùn tắc cũng bất chợt hiện ra, ghê rợn. Tại cửa cống, một xác chết trôi từ đâu tới giắt ngang mắt lưới, trương phình, bịt kín. Không kịp suy nghĩ gì thêm, anh vội nhoài tới, dùng tất cả những gì có thể dùng được: báng súng, mũi súng, lưới lê, dùng cả tay chân nhằm đẩy cái khối xương thịt cứng ngắc như hóa đá kia ra khỏi nhưng bất lực. Nếu có kênh ra được một chút thì nước lại đẩy lại, cứng hơn. Cuối cùng, không còn cách nào khác, anh làm rằm trong đầu: “Không biết anh ở bên nào nhưng vì sự sống của mọi người, tôi xin lỗi...”, rồi lên đạn lia một loạt vào cái xác đó. Cái xác ăn đạn vừa ra từng mảnh rồi từ từ tuột xuống cho một luồng ánh sáng quý giá lùa vào cùng lúc với dòng nước trong cống bắt đầu thốc tháo thoát ra.

Anh cũng theo dòng nước nhoài ra khoảng trống, thỏa thuê vươn vai, hụp xuống, giơ cả hai tay vẫy chào tổ hỏa lực làm nhiệm vụ bảo vệ cửa cống, lặn xuống, khoan khoái để mặc cho dòng nước đẩy

đưa mình đi một đoạn rồi mới nhô đầu với ý định sẽ lên bờ, đi tắt qua chỉ huy sở về phía đại đội của mình. Nhưng vừa vượt nước trên mặt, định đặt chân lên gờ đá bước lên thì bất ngờ một đế giày bột-đờ-sô đen sì, to tướng, lấm máu đã hiện ngay trước mặt. Phía trên là một nòng súng cũng đen ngòm và trên nữa là một cái cười rất hiểm độc. Cái cười của Phan Thái, viên Trung úy toán phó Hắc Báo, lúc này hắn đã đeo lon trung úy, và phía sau hắn là một dãy những nòng súng khác từ trong các lùm bụi đang gom chúi vào anh, sẵn sàng xỏ đạn...

Trung úy Phan Thái nói với Đại úy Quang, cũng đã thăng lon đại úy, quân đội Cộng hòa rất hào phóng trong việc tăng hàm cho các sĩ quan như một sự khích lệ cụ thể mà nếu không thế thì tinh thần của họ sẽ thả dốc hết, với giọng vui vẻ, một điều mà ít khi gặp được ở gã:

- Anh Quang cứ yên tâm làm một giấc cho ngon đi, thăng Cộng sản này để tôi.

Quang cười, đưa tay ra bắt tay gã, một điều lâu nay cũng chưa hề có:

- Chúc mừng cậu đã lập được một chiến tích! Công này là của cậu, cậu có thể toàn quyền xử lý nó. Chào!

Nói rồi Quang đi thẳng vào căn lều dã chiến của mình. Thái nhìn theo. Quan hệ giữa gã và viên chỉ huy của gã gần đây đã được cải thiện phần nào kể từ lúc gã chứng kiến con người bí hiểm kia đã lạnh lùng hạ lệnh đưa con Việt Cộng kia về với đất. Thế là được, là cùng mối thâm thù không đội chung trời với Cộng sản. Đối với Đại úy Quang, gã hiểu, mối thâm thù này không bắt đầu từ nỗi hờn căm uất hận cụ thể mà có vẻ rắc rối sang trọng hơn, thuộc về một điều gì đó như tiềm thức sâu xa bên trong, cái tiềm thức mà phía bên kia thường kêu bằng giai cấp hay cái gì gì đó. Còn gã, người cha xã trưởng bị Việt Minh xử tử, người chú đeo lon đồn trưởng lại bị bọn Việt Cộng phục chết, vậy thì với gã, Cộng sản không là cái gì khác ngoài một kẻ thù bất cộng đái thiên, một món nợ máu cần phải trả, càng lấy được nhiều máu càng hả, càng mát ruột. Gã đã trích máu

thề trước mồ cha, mồ chú như thế và nhất định sẽ làm được như thế.

Với quả đấm sắt sáng bạc trên tay, gã bước nhanh vào căn lán đang có thằng lính Cộng sản bị trói chặt trong đó với vẻ hứng khoái của một con đười ươi sắp xé xác con mồi vừa tóm được.

Quần đùi, cởi trần, toàn thân lem luốc, hai khuỷu tay bị trói giật ra đằng sau, Hải ngồi trên chiếc ghế sắt hoen gỉ với khuôn mặt sưng vù, bầm tím. Phan Thái từ ngoài đi vào, sạch sẽ diêm dúa, phảng phất mùi nước hoa gây gây chất lính. Gã nhìn từ đầu đến chân người tù binh, nhếch một cái cười giấu cợt:

- Chào anh bạn! Anh bạn thử nhìn lại con người của anh bạn thế thảm như thế nào mà dám đòi chống lại một đội quân thiện chiến như chúng tôi, liệu có cuồng tin quá không?

Hải bụm miệng nhả ra một chiếc răng có lẫn cả máu, quay đi không trả lời. Cái cười giấu cợt trên môi gã Trung úy chuyển thành cay nghiệt, gã bước đến dùng mũi súng hất mặt anh trở lại:

- Đừng có làm trò quân tử nữa! Quân tử giữa trận tiền còn khả dĩ coi được, quân tử khi đã sa cơ thất thế nửa người nửa ngòm thế này là mắc cười lắm, nói đúng ra là dở người.

Hải chiếu thẳng cái nhìn vào giữa bộ mặt đều đều trơn lì của gã, bật nói:

- Bắt được rồi, các người muốn bắn thì bắn ngay đi, đúng theo luật thời chiến, đừng giở cái trò khích bác đàn bà ấy ra, tởm lắm!

Rắc! Quả đấm sắt trên tay Phan Thái vung lên khiến cả khuôn mặt anh vẹo lệch sang bên. Đến đây gã hiện nguyên hình cái bản chất du thủ du thực của dân anh chị bến xe bến tàu trước khi vào quân trường:

- Mẹ mày! Chết đến đít rồi mà vẫn còn láo! Tao ghét cái nhìn của mày...

Đi liền với câu nói đó là quả đấm sắt thứ hai động ngay vào đôi mắt đang nhìn rất thẳng của anh. Một thoáng chớp chớp, máu ở khóe mắt rỉ ra nhưng ánh nhìn vẫn bay qua đôi mí mắt sừng tấy, chiếu thẳng vào mặt gã. Tiếng nói anh khàn khàn, dập dính bọt máu đang sủi ra nơi khóe miệng:

- Tôi nghĩ rằng, với một đội quân thiện chiến như ông vừa nói, nhất lại là một sĩ quan, ông không nên có cách nói chợ búa, hạ đẳng ấy với đối phương.

Phan Thái sững ra một giây rồi bật tiếng cười ha hả, nghe cả mấy chiếc răng vàng nơi khóe miệng:

- Mẹ, cái thằng dòm cù lần này cũng biết ăn nói lắm, không giống những thằng khác ở vào trường hợp này là chỉ còn biết co rúm người lại. Tốt! Chắc cũng là dân có học, dân sinh viên như tin tình báo cho biết, đúng không?

- Không, tôi chỉ là người thợ, thợ điện.

- Quân hàm, cấp bậc?

- Binh nhì.

- Đầu óc như anh mà chỉ có binh bét thôi ư? Hình như phía Cộng sản mấy anh không biết cách dùng người? Hơi uổng!

- Chúng tôi bỏ tất cả vào đây không phải vì chiếc lon hàm trên ve áo. Nếu chỉ vì thế thì cái trận địa này đã bị bỏ trống từ lâu rồi.

- Khá, trả lời vẫn được! - Gã đập tay xuống đùi. - Quê quán?

- Hà Nội.

Gã không hỏi nữa, quay đi châm điếu thuốc, nhả khói phèo phèo. Mẹ, một thằng binh nhì cóc cáy mà biết ăn nói, biết giữ phong độ nhà binh như thế trước cái chết là không đùa được. Bên trong cái đầu nham nhở đầy chấy rận kia chắc còn có một cái gì khác nữa để chúng nó có thể liều thân mà giữ cho được cái mảnh đất chết tiệt

này. Một chút nể nể nhen lên, gã châm điếu thuốc thứ hai đi đến nhét vào miệng anh. Hải khẽ nói cảm ơn rồi chu miệng rít sâu một hơi vào lồng ngực.

- Các anh biết là các anh sẽ thua không? Ít nhất là ở đây, ở cái Thành cổ này? - Gã ngồi xuống chiếc ghế đối diện, hỏi.

- Trong chiến tranh thua thắng là chuyện thường, chắc ông sẽ quan hiểu rõ hơn tôi điều đó.

- Thực chất các anh chỉ là những con thiêu thân, những vật tế mạng cho một mệnh lệnh ngu ngốc, một âm mưu chính trị cũng ngu ngốc không kém mà không biết.

- Không, chúng tôi biết. Phải biết rất rõ nên mới có thể trụ được đến ngày hôm nay trước cường độ bom đạn mà ngay chính các ông chắc cũng lấy làm khủng khiếp.

- Hỏi thật nhé, anh bạn binh nhì! - Gã cúi sát mặt anh, vẫn cái kiểu hỏi nhơn nhớt. - Anh bạn có sợ chết không? Và nếu phải nhận một viên đạn ngay vô sọ lúc này thì anh bạn có hối hận gì không?

Rốp! Gã bật kim hỏa khẩu súng ngắn trên tay rồi kê sát thái dương anh như sẵn sàng bóp cò.

Hơi thép lạnh buốt khiến Hải thoáng đau nhói trong ngực như có một tia lửa hàn nào vừa chạm đến chỗ nhạy cảm nhất. Chao ôi! Kết cục rồi mình cũng chết, cũng thực hiện được cái ý định mà vì nó mình vào đây, nhưng không thể chết một cách tức tưởi, tằm tối như thế này! Đồng đội, bạn bè đã chết gần hết rồi, mình cũng sẵn sàng chết nhưng phải chết thế nào cho ra chết chứ! Đây là chưa nói, chết thế thì cái lý do, tiềm thức kia rồi sẽ đi đến đâu hay vẫn lại mù mờ như bao năm qua nó đã mù mờ nằm chình ình giữa người thân để gây phiền lụy biết chừng nào cho gia đình?

Nghĩ vậy, anh lặng lẽ nhìn vào cái miệng đang cười nhơn nhớt ấy:

- Là người sao lại không sợ chết, ông Trung úy! Chúng ta có phải sinh ra để trở thành kẻ chém giết chuyên nghiệp đâu. Nhưng chết thế nào, chết vì cái gì mới là điều cả tôi và ông phải cân nhắc đến.

Đại úy Quang từ nãy đã bước vào phòng, kín đáo ngồi xuống một chỗ khuất và đã nghe được trọn vẹn mẩu đối thoại bất thường ấy. Hắn biết rằng gã toán phó võ biên, đầu óc nông cạn của mình không phải là đối thủ tranh luận của cái tay tù binh gù gù rách rưới kia nên đứng dậy, hắng giọng:

- Thôi, trong lúc thiên hạ đang đánh nhau mù trời mù đất ngoài kia mà các vị cứ ngồi đây lảm nhảm những điều vớ vẩn ấy thì thật là hài hước. Trung úy, cho đưa hắn xuống hầm, trói kĩ lại, mai sẽ tính.

Gã Trung úy phát tay. Hai tên Hắc Báo xông xộc đi vào, thô bạo lôi nhanh anh ra khỏi lán. Nhưng chưa bước ra khỏi cửa đã bị Phan Thái gọi giật lại: “Khoan!”, gã tiến sát đến anh, gầm ghì:

- Anh bạn, chuyện này chưa xong đâu, chúng ta còn có dịp chứng minh điều tôi vừa nói. Đưa đi!

Hải đi khuất, Quang thả người ngồi xuống:

- Ngay chiều nay cho giải hắn lên Ban an ninh sư đoàn, ở đó họ sẽ có cách nói chuyện với hắn. Việc của chúng ta ở đây là siết cò chứ không phải là hỏi cung.

- Không! - Phan Thái lắc đầu. - Với loại này chả có cái Ban an ninh nào xử lý được hết. Tôi đã có cách, mong Đại úy đồng thuận.

- Cách gì? - Quang nhướng mắt.

- Vẫn là cách cổ điển thôi nhưng với chúng ta, với đặc điểm trận chiến này, tôi hy vọng rằng nó sẽ đem lại hiệu quả bất ngờ. Chiều nay tôi sẽ xin phép được trình bày cụ thể với Đại úy.

Quang im lặng. Hắn biết rằng, đây là dịp để cho thằng đàn ông không nhiều kiến thức nhưng lại rất sẵn cơ mưu và sự tham lam,

hãnh tiến kia được bộc lộ bản thân trước cấp trên. Được thôi, tốt thôi, anh bạn, xin cứ tự nhiên, cuộc chiến này chả của riêng ai!

Paris tháng Chín. Mùa này các loại hoa đang nở rộ và các khóm cây dọc hai bờ sông Seine sau một đêm bỗng chuyển sang đủ các sắc màu tím đỏ vàng xanh như trong một bức tranh cổ điển diễn tả cảnh thu. Mùa thu châu Âu, mùa thu thanh bình, mùa thu của những cặp tình nhân cầm tay nhau bước thật chậm trên các đại lộ rộng dài, se se lạnh.

Bà mẹ của Cường khẽ kéo tấm màn cửa sổ màu xanh xuống và chợt thấy lòng se lại. Đứa con của bà nếu ngày ấy không một mực xin vào chiến trường thì biết đâu giờ này nó - cậu sinh viên Nhạc viện tài năng đã cầm chắc một xuất du học nước ngoài, cũng đang đi dạo dưới kia để tận hưởng hết âm thanh, màu sắc của một cuộc sống yên hòa? Hôm nay đã là ngày thứ bảy mươi lăm kể từ khi người ta thông báo các đơn vị bắt đầu vượt sông vào trận rồi! Thành cổ, Quảng Trị, Thạch Hãn, Mỹ Chánh... những cái tên xa ngái chưa một lần bà có khái niệm, chưa một lần bà được đặt chân đến ấy, sao bây giờ nó lại nằm sâu trong tâm khảm bà, lại trở nên nhưng nhức gần gũi với bà đến nhường vậy.

Khối lượng công việc thì nhiều, đối phương lại luôn biết sử dụng những ngón trò ngoại giao sành sỏi, biến ảo khôn lường khi ngọt nhạt, khi vũ mạt, lúc bài bản, lúc lại thô ráp khiến cho sự ghi chép, tổng hợp, theo dõi từng buổi họp, từng chi tiết của bà luôn căng như cánh cung sắp bật nã nên chỉ khi đêm về, cả thành Paris chìm trong sương khói, chìm trong giấc ngủ thì bà mới có dịp rảnh rang để nghĩ đến con. Bằng những nguồn tin bí mật và tể nhị từ đồng chí tư lệnh mặt trận, bạn với gia đình, bà biết nó vẫn còn sống, nó vẫn chiến đấu dũng cảm và hình như đã lên nắm quyền chỉ huy một cấp cơ sở

đại đội gì đó. Đại đội hay tiểu đoàn, hay trung đoàn, kể cả sư đoàn thì đối với bà, với tấm lòng người mẹ chả là cái gì hết. Bà muốn khi được sống trở về, nó vẫn cứ là thằng Cường bé bỏng, hay vui hay buồn, đêm ngủ dang rộng chân tay, vào mâm cơm thì ào ào một cái là đứng lên, chưa bao giờ cãi mẹ một câu nhưng lại luôn làm mẹ buồn vì các quan điểm sống vừa cổ kính vừa hiện đại của nó. Cường ơi...

Có tiếng gõ cửa, và người cổ vắn cao niên vẫn bộ quần áo kiểu Tôn Trung Sơn giản tiện từ tốn bước vào. Thoáng nhìn thấy đồng giấy tờ tài liệu vẫn bày ngồn ngộn trên mặt bàn, ông nói với vẻ ái ngại của một người cha:

- Cô Lan vẫn chưa nghỉ à?

- Dạ, cháu còn một chút nữa.

- Nghỉ sớm đi! Đường đưa còn dài, cái kiểu họp hành cò cưa này là cũng chưa thể nhanh được, cố giữ gìn sức khỏe, tôi thấy cô dạo này có vẻ yếu nhiều, da sạm, mắt trũng.

Bà chợt thấy cay cay sống mũi. Bận bịu, căng thẳng đến như vậy mà ông vẫn chú ý đến sức khỏe của từng cán bộ dưới quyền. Bà se mắt nhìn lên, chao ôi, mới có mấy tháng mà tóc ông đã bạc trắng cả ra! Trọng trách, số phận cả đất nước dồn vào vai mà dung dáng, đi lại, lời nói của ông vẫn nhẹ nhàng, bình dị như không, cái nhẹ của một con người đắc đạo, luôn luôn biết làm chủ tình thế, dùng cái tĩnh thắng cái động, ít nói nhưng một khi đã nói thì những câu chữ tưởng như nôm na ấy bao giờ cũng khiến đối phương bối rối. Ông phần nào mang hình ảnh của ông tướng già một mắt Kutuzov trong *Chiến tranh và hòa bình* mà hồi trẻ bà có đọc, vị nguyên soái này trong các cuộc họp quan trọng chỉ ngồi như ngủ nhưng lại chính là con người đánh bại được vị hoàng đế Napoleon vĩ đại. Trưởng đoàn Mỹ Harriman tuổi già không chịu được áp lực cuộc hòa đàm đã xin nghỉ, Kissinger bỗng trở thành linh hồn, bao nhiêu cái khôn ngoan, lọc lõi của một chính khách gốc Do Thái tung ra bằng hết nhưng rồi đều bị

ông bẻ lại từng câu từng ý, cuối cùng, như cuộc họp chiều qua, buộc phải đứng dậy bắt tay ông mà nói: “Rất vinh hạnh khi có một đối thủ phải thành thực nói là rất khó chịu như ngài!”

- Cô Lan này! - Ông đưa tay khẽ kéo tấm rèm cửa sổ lên.

- Dạ...

- Sắc thu đẹp thế này, bỗng thấy nhớ Hà Nội! Thực lòng tôi chỉ mong cho xong sớm mọi việc để gác tất cả lại, thả bộ một mình đi dạo khắp Paris.

Bà chưa kịp đồng cảm với người lãnh đạo cấp cao có trái tim thi nhân ấy thì ông đã quay lại hỏi luôn:

- Theo cô liệu nó có ký không?

- Cháu tin là có.

- Nếu có thể, cho tôi nghe một lời biện giải?

- Hôm qua cháu đọc trên tờ *Paris Match* có một câu thế này: “Người Mỹ sẽ thua ngay trên bàn hội nghị, bởi họ đang thua từng ngày ngay trong lòng nước Mỹ.”

- Ý họ nói phong trào phản chiến đang dâng cao trong quốc hội, trong các tầng lớp nhân dân Mỹ. Nhưng muốn thế thì phải bẻ gãy ý chí của họ ngay trên chiến trường. Không có quả đấm quân sự thì không có sự xoay chuyển gì hết trong cái đầu đã nhiễm quá sâu sự kiêu căng ấy.

Bà định nói một điều gì đó thì ông đã giơ tay ngăn lại:

- Tôi đến đây để ghi nhận công sức và năng lực nhạy bén trong công việc được giao của cô. Những đức kết, phân tích sắc sảo và tầm nhìn nhạy cảm của cô đã giúp cho chúng ta nhiều lắm. Cảm ơn! Thứ nữa là tôi muốn chia sẻ với cô, một người mẹ đang có con chiến đấu ở chiến trường. Phải khẳng định, không có sự hy sinh ngoan cường của các chiến sĩ thì chúng ta không có gì hết. Vì thế, cũng là một người ông, người cha, dù đôi lúc đã thấy mệt mỏi, tôi

chỉ muốn chúng ta làm hết sức mình để nhanh chóng ký được cái hiệp định ngừng bắn này. Xương máu nhân dân đã đổ xuống quá nhiều rồi, để đổ thêm nữa là chúng ta có tội. Thật lòng, có ngừng bắn, có thắng lợi, thậm chí là thắng lợi trọn vẹn chẳng nữa mà không có sự hội tụ thì cũng thấy trái lòng lắm.

- Thừa chú! - Bà quyết định hỏi cái câu hỏi mà một người mẹ đã muốn hỏi từ lâu nhưng không thể hỏi. - Tại sao ta lại chọn Quảng Trị và có nhất thiết phải chọn nó không khi có bao địa danh khác có thể chọn?

Ông im lặng một chút rồi nhìn thẳng vào mắt người mẹ, thả từng tiếng một:

- Hôm rồi, tại hành lang, Kissinger cũng có hỏi tôi một câu tương tự, tôi đã dẫn lời của một nhà báo Anh nổi tiếng từng nói về chuyện này trên tờ báo *Hoàng gia* của họ: “Quảng Trị hay Thành cổ, trong một cuộc chiến tranh tổng lực, mảnh đất nghèo và nhỏ ấy không nói lên điều gì, thậm chí rất vô nghĩa, nhưng nó sẽ là tất cả nếu như giữ được, Hà Nội sẽ chứng minh được một điều là họ hoàn toàn có đủ năng lực làm chủ được một vùng đất. Nó gợi nhớ đến lòng chảo Điện Biên cách đây mười tám năm, Hà Nội đã chơi một canh bạc tuyệt vời khiến người Pháp phải đại bại, chỉ khác ngày ấy, quân đội Hà Nội nằm ở thế tiến công, còn bây giờ họ ở thế chiếm giữ.”

Bà im lặng. Ông bước đến gần cửa sổ, nhìn ra không gian đang se se lạnh, tiếng nói nhỏ đi:

- Tôi rất hiểu nỗi lòng của cô, một người mẹ đang có đứa con duy nhất chiến đấu ở đó. Biết làm sao được, trong guồng máy chiến tranh có những địa danh, những vùng đất bỗng dưng phải oằn lưng gánh chịu cả sức nặng cuộc chiến như một sự ngẫu nhiên nhưng cũng lại rất tất nhiên, cũng như tại sao Việt Nam nghèo khổ, lãnh hiên của mình lại cứ mãi mãi là nơi đổ sức với các thế lực ngoại xâm? Lịch sử là rõ ràng nhưng lịch sử cũng không phải mỗi lúc đưa ra ngay được những câu trả lời thỏa đáng. Cô hiểu không?

Bà lặng lẽ gật đầu. Tiếng nói chân tình ấy làm nước mắt bà chực trào ra, nhưng khi bà dụi mắt nhìn lên thì người cố vấn đặc biệt đã lặng lẽ ra đến cửa, tấm lưng hơi gù xuống như đang gánh chịu cả sức nặng của vận mệnh non sông trĩu đè lên người...

Mới năm giờ chiều mà khu Thành cổ đã chuyển màu u ám, tối nhòe. Chỉ có tiếng mưa rơi vào tĩnh lặng. Trong cái tĩnh lặng rất đáng nghi ngờ đó, lại chỉ nghe tiếng ruồi nhặng kêu u u. Tiếng u u khuếch tán, tăng dần thành một âm thanh kinh dị, dai nhách quấy lộng khắp không gian.

Ngồi trong góc hầm, vẫn chỉ là góc hầm hôi hám, Sen co rút người lại, thỉnh thoảng lại giật thót mình một cái. Bình có vẻ khó chịu:

- Ông Sen! Hết nổ rồi, ông ngồi thẳng lên cho đàng hoàng chút đi!

Sen vẫn không thay đổi thế ngồi, sợ hãi đưa bàn tay trắng mốc như da trăn đất chỉ ra ngoài cửa hầm, nơi có một cái xác bầy nhầy nằm chìm trong cái vũng đỏ đục không hiểu máu hay là bùn đất.

Kế bên cái xác là một người lính ở khu hầm bên cạnh có vòng băng trắng quấn quanh cổ đang vừa nằm ngửa vừa dùng tay, dùng dao găm moi đất nhào lên thành một cái hố nông choén, sền sệt nước. Vẻ như kiệt hơi, mỗi tay, anh hơi nhô người lên để lấy lại sức thì lập tức một tràng đạn từ bên kia tường thành phía trước đã bay đến sát sạt, găm nước tung tóe lên người. Hít vào một hơi thật sâu, người lính lại trở về tư thế ban đầu, tiếp tục cào cấu vào đất như chú gián nằm ngửa mà dù có cuống cuồng giãy đạp đến mấy cũng không lật sấp lại được.

Thấy vậy, từ hầm của mình, Bình lập tức nhào ra. Động tác moi đất của chàng họa sĩ tương lai có vẻ thành thạo và chuẩn xác hơn. Cũng có thể cái động tác nằm ngửa tiếp cận tử sĩ của người Trung đoàn trưởng hôm nào vẫn còn lưu lại trong trí nhớ của anh. Chỉ một

loáng, cái hố đã sâu hơn và nước chảy vào cũng nhiều hơn. Xong, anh kéo cái xác nát bấy không toàn thân kia xuống. Nước văng lên nhưng cái xác vẫn còn queo nằm lại. Không còn cách nào khác, anh đành mím môi mím lợi quặp chân, bẻ tay cái xác cho vừa miệng hố rồi thừa cơ bên kia im lặng, anh lấy đà nhảy lên dùng cả sức nặng thân người dấn mạnh xuống... Cái thân thể trần truồng, dị dạng kia lúc đó mới chịu ngoan ngoãn lọt hẳn dưới đáy hố.



Trung đoàn trưởng Thành theo giao thông hào chạy đến, thân thể quắt queo như tù nhân bị nhốt vào chuồng cọp ở nhà tù Côn Đảo. Ông bắt tay Đại đội trưởng Cường thật chặt như thăm gửi gắm một tình cảm nào vào đó. Cái giọng khào khào giờ đã chuyển sang rè rè như cái loa hỏng:

- Tin từ trên cho biết, sáng mai rất có thể chúng sẽ đánh một cú tổng lực. Tức là chúng muốn chơi canh bạc cuối cùng, tất cả các đơn vị giữ vững ý chí và trung thành với chiến thuật phòng thủ mềm dẻo vừa nhu vừa cương. Ta đã thắng nó trong mùa khô thì sẽ thắng tiếp trong mùa mưa, sa mạc chiến hay thủy chiến đều vẫn chỉ là trận địa này. Tình hình này, ngày mai chắc còn căng hơn, rất căng, cần phải hết sức gọn nhẹ để dễ cơ động. Các đơn vị có thương bệnh binh khẩn trương cho chuyển ra bến hết ngay đêm nay!

Nói xong, ông lại chạy qua trận địa khác, vẫn cái tiếng rè rè vang lại nghe thật khổ. Cường, sây sát toàn thân, máu quết đầy người, vết khô vết ướt, vết đã đóng vảy, vết còn rớm máu thoát nhìn như những hình xăm rối loạn, khuôn ngực và cặp đùi để trần vẫn lộ ra những thớ cơ còn săn chắc mặc dù đã tọp tọp đi khá nhiều, lặng nhìn theo người chỉ huy trung đoàn, không giấu được vẻ ái ngại. Gọi là Bộ chỉ huy nhưng có khi ông chỉ còn không tới trăm tay súng trong đội hình. Và do tình hình quá khẩn trương, nhiều khi không kịp triệu tập họp mà ông và người Chính ủy phải trực tiếp lao xuống từng

đơn vị để triển khai nhiệm vụ cho kịp thời. Trung đoàn trưởng thì triển khai phương án chiến đấu, Chính ủy thì triển khai nghị quyết Đảng bộ, rất rạch ròi, rất nhất quán theo đúng kỷ cương điều lệnh một trung đoàn chính quy, một trung đoàn cứ sáng đủ quân, tối lại vui sạch.

Voi! Voi do thương vong tại chỗ, voi do vừa đánh xong trận đầu, voi ở giữa sông, voi ở trên bờ, voi đủ chuyện, chưa bao giờ cái động từ “voi” lại mang dấu tích bi kịch ghê gớm như ở trận địa thành Đình Công Tráng những năm cuối thế kỷ 20 này!

Cường khom người bước vào hầm, đến bên Sen, đặt tay lên đôi vai đang gù xuống:

- Anh Sen, tình hình sắp rất căng, anh chuẩn bị đồ đoàn tối nay qua sông.

Sen nghe chỉ khẽ chao người rồi vẫn ngồi im. Cường ra hiệu Tấn chuẩn bị đồ cho anh ta, rồi quay qua Bình, về bồn chồn khác lạ:

- Quái! Đến giờ này cậu Hải vẫn mất tăm là sao? Hay là cậu ấy gặp điều gì trong lòng cống rồi?

- Để tôi xuống tìm nó! - Bình dậm đứng dậy.

- Thôi, Sen tối nay đi, chỉ còn ba thằng, mình không muốn mất thêm thằng nào nữa.

Chợt Tấn nhô lên, khệ nệ xách một chiếc bong căng phòng, nét mặt vô tư:

- Eo ơi, bong anh Sen có cái gì mà nặng thế? Đạn dạn ư? Để em lấy ra nhé!

Vừa nghe nói, toàn thân Sen đã giật nảy, một cái giật từ bên trong giật ra chứ không phải từ ở ngoài tác động vào rồi bằng một cử động rất bất ngờ, Sen định nhao người ra giữ chặt lấy cái bong đó. Nhưng không kịp, bằng một động tác dứt khoát, Bình đã cầm cái bong nặng trĩu ấy lên, tháo dây buộc rồi chúc miệng đổ dốc

xuống... Cả hai tròn mắt kinh ngạc. Trên đất, trước mắt họ là vô thiên lủng những lon hộp, tiền bạc ngụy, đồng hồ, nhẫn xuyên, dây chuyền...

Lặng đi một lát như lồng ngực bị ai đó vừa lấy vòng đai thép siết chặt, Cường bật lên một tiếng cười đắng chát như khóc rồi trừng mắt hét vào giữa khuôn mặt có đôi mắt đang bạc phéch nhìn căm xuống ấy:

- Ra!

Sen lơ ngơ bước ra, mặt vẫn cúi gằm. Cường chỉ đứng đồ đang ánh lên dưới vạt nắng chiều cuối cùng hắt vào:

- Cái gì đây? Hả?

Sen không trả lời, toàn thân như sụp xuống, nhũn mềm. Cường nắm ngực áo anh ta dựng dậy, ghì sát mặt:

- Tâm thần mà còn biết hôi của thế này à? Về phía sau mà hôi tiếp, đưa nó đi!

Anh vung chân đá mạnh, cả đồng đồ linh kinh đó bay vèo vào không trung rồi rơi lồm bồm xuống nước. Những tiếng rơi như những âm thanh vô nghĩa của lòng tham và kiếp người.

Bình bật lên một tiếng cười khô khốc:

- Mẹ! Thì ra lâu nay nó chỉ giả bệnh để hy vọng mang được cái đồng đồ khốn nạn kia về phía sau.

Không hiểu có nghe được câu nói ấy không, chỉ thấy Sen hơi rùng người lên một chút rồi cúi đầu bước đi như một tên tội phạm, tất cả vẻ tâm thần hoảng loạn lâu nay dường như biến mất để chỉ còn lại một nét mặt khốn khổ, bệ rạc.

Bỗng một âm thanh khác chói lói hơn khiến bước chân Sen dừng sững. Âm thanh của chiếc loa điện mở hết volume từ một chỗ khá xa bên kia tường thành phóng thẳng vào tai mọi người:

“... Các cán binh thuộc Trung đoàn 48, Trung đoàn 95 Cộng quân hãy nghe đây! Các bạn đang đi vào ngõ cụt không có lối thoát, chỉ ngày một ngày hai, trước sức tấn công vũ bão của những đơn vị thiện chiến nhất thuộc lực lượng tổng trừ bị quân lực Việt Nam Cộng hòa kết hợp với vũ khí siêu mạnh của người Mỹ, chắc chắn tất cả các bạn sẽ không một ai sống sót, sẽ làm mồi cho cá sông Thạch Hãn. Vì vậy, các bạn chỉ có một con đường sống duy nhất là hạ vũ khí đầu hàng hoặc quay súng lại bắn vào cấp chỉ huy khát máu của các bạn. Không có hòa bình, không có Paris gì hết, đó chỉ là một sự bịp bợm đổi bằng máu xương của các bạn. Sự tỉnh ngộ của các bạn sẽ đưa chính các bạn trở về với vợ con, gia đình. Bây giờ, các bạn hãy mục kích nhõn tiền một trong những sự tỉnh ngộ ấy...”

Tại chỗ đó, kẻ đang nói vào loa với vẻ đắc chí không ai khác ngoài chính gã Trung úy toán phó. Trước mặt gã, hơi chếch ra phía khoảng trống một chút để những người bên trong thành có thể nhìn thấy rõ là Hải. Anh đang bị trói ghì vào một cây cọc được cắm sâu xuống đất như một tử tù đang đứng dựa cọc chờ giây phút thi hành án ngoài pháp trường. Nắng cuối chiều hắt vào khuôn mặt bọt bọt, hai hốc mắt sưng tím, dọc theo cẳng chân đầy những vết máu đã khô khiến toàn thân anh cứ gợi nhớ đến hình ảnh Chúa Jesus bị đóng đinh trên giá chữ thập.

Chờ cho tiếng nói của mình đã tạo được ấn tượng ban đầu cần thiết, và cũng chờ cho mọi con mắt trong thành chú mục nhìn ra, gã toán phó mới đi đến, nép vào sau lưng anh, vòng tay đưa ống loa vào sát miệng anh, gần kề:

- Nào, anh bạn! Hãy một lần tỏ ra thức thời đi!

- Nói rõ ra đi! - Hải quắc mắt, máu trong miệng anh đùn ra.

- Chỉ cần anh bạn nói lại y sì những câu tôi vừa nói hoặc nói ngắn hơn, đại ý là biết hối hận, thấy sai lầm, xin đầu hàng gì gì đó cũng được. Nào, bắt đầu đi! Nên nhớ ráo trội đều là trò chơi hết, làm gì có

lý tưởng, làm mẹ gì có anh hùng, bắt khuất, chỉ có cái mạng sống của bản thân mới là quan trọng. Nào!

Hải im lặng... Anh hiểu thời khắc định mệnh của mình đã đến. Anh đã bình thản chờ đợi nó ngay từ khi bị cái mũi súng AR15 oanh liệt kê vào đầu mà bây giờ nó mới đến thì kể ra cũng là muộn. Anh không nghĩ rằng chiều nay, một chiều mưa bên dòng Thạch Hãn, anh sẽ được chết giữa Thành cổ, mảnh đất đã chất chứa bao kỷ niệm đau thương và oanh liệt, được ra đi trước mặt những người anh em, đồng đội quá đỗi thân yêu, thế cũng là toại nguyện. Anh cũng hiểu giây phút này đồng đội đang nhìn ra, đang lo lắng chờ xem anh sẽ ứng xử với cái chết của mình như thế nào, trong đó có thể có cả cái nhìn của người Trung đoàn trưởng, của ông Chính ủy, những người chỉ huy đồng cam cộng khổ bấy lâu mà anh luôn kính trọng. Chết! Đồng đội anh chết đã quá nhiều rồi, chết hết lớp này đến lớp khác, bây giờ đến lượt anh âu cũng là điều dễ hiểu. Dễ hiểu như cái khái niệm chết để rửa lý lịch, chết để có tám bằng liệt sĩ đặt lên ban thờ cho bằng với người ta lúc này đây, trước kẻ thù, trước đồng đội, trước những gì thì thậm quá đỗi thiêng liêng, cái khái niệm ấy bỗng trở nên tầm thường, nhỏ bé. Rửa lý lịch ư? Sao lại phải rửa? Mà có cần phải rửa chẳng nữa thì trước hết là rửa danh dự, rửa lòng tự trọng trước thế lực thù địch, trước tà khí đang hiện diện trước mặt kia.

Mỉm một nụ cười nhẹ nhõm, anh hát cầm:

- Bất công tắc lên!

- Ô kê! - Bị bất ngờ, gã sượng rơn. - Ngay từ đầu tôi đã biết anh bạn sẽ làm như thế. Rất thông minh, rất biết điều, OK!

Công tắc bật. Im lặng một giây. Tiếng xèo xèo của chiếc loa điện vang lên... Sau đó là giọng nói của Hải, thoát đầu còn khò khè, nhọc mệt, sau đó trở nên rành rẽ hơn:

“...Các đồng chí! Tôi là Hải, Hải gù, Đại đội 1 Tiểu đoàn 13 đây. Cuộc chiến đấu bảo vệ Thành cổ của chúng ta không vô ích, cuộc chiến đấu ấy nhất định sẽ thắng lợi...”

Tiếng nói vọng vang vào không gian, lan tỏa vào từng căn hầm, xoáy buốt vào tai từng đồng đội. Như bị một cái tát vênh mặt, tên toán phó ác ôn ngớ ra một chút, choáng váng chưa kịp làm gì thì tiếng nói kia lại vang lên gấp gáp hơn:

“Cường ơi! Bình ơi! Tấn ơi! Các đồng chí ơi!... Tôi đi đây, các bạn ở lại hãy nắm chắc tay súng! Chúng nó đang run sợ. Chiến thắng cuối cùng sẽ thuộc về chúng ta, những người lính bảo vệ Thành cổ. Vĩnh biệt...”

Cái báng súng ngấn trên tay gã toán phó vung lên phang thẳng vào miệng làm tiếng nói anh vỡ ra, tụt lại. “Đốt!” Gã rít lên. Liền đó, những can xăng màu chì mang nhãn USA đã đặt sẵn dưới đất được nhấc lên, mở nắp, tưới xối xả lên đầu, lên cổ, lên cả người anh. Đầu đó, gã hơi lùi lại, rút hộp quẹt cũng mang nhãn Zippo USA, quẹt lửa rồi quăng vào. Lửa bùng lên, liếm nhanh, trùm lên anh. Phút chốc, toàn thân người chiến sĩ đã hóa thành ngọn đuốc sống cháy giữa mênh mông hoang tàn, cháy ngút lên trời cao trộn vào lửa khói...

Trong một hoàn cảnh đặc biệt khi nước nhà ly loạn, người lính, không phải rửa, mà là đã đốt cháy lý lịch, đốt cháy quá khứ buồn đau của mình bằng ngọn lửa tự tôn, anh hùng như thế.



Ngọn lửa ấy cũng đang cháy trong mắt Sen. Bắt đầu chỉ là lom dom hắt ánh, sau rồi là sáng bùng, rần rật. Ngọn lửa đã đốt cháy mọi góc tối u uẩn, đã thiêu rụi mọi tạp chất nhơ bẩn còn vương lại trong đầu. Rùng mạnh mình một cái như thoát xác thành một người khác, Sen lẳng lẳng lẩy trong bóng ra một bộ quần áo cỏ binh

chúng, bộ quần áo người lính chỉ sử dụng trong những giờ khắc trọng đại nhất, mặc nhanh vào người. Đâu đó, anh lục tìm trong lòng còn bao nhiêu trái tạc đạn là giắt kín một vòng tròn dây lưng.

Toàn thân anh bỗng biến thành cỏ. Vệt cỏ úa chìm vào trời chiều, chìm vào đất đai khe rãnh, chìm vào đáy mắt đồng đội lặng lẽ trôi nhẹ về phía ngọn đuốc sống đang hắt lên những tia lửa cuối cùng. Tất cả nín thở. Cường phẩy tay. Những luồng đạn yểm trợ bay ra nhiều tầng nhiều lớp. Vệt cỏ đã đến sát gần mục tiêu lửa, đã đến sát gần kẻ thù nhưng có lẽ do quá mải mê khoái trá với trò man rợ đang diễn ra, những hung thủ sát nhân thời trung cổ hoàn toàn không để ý. Chỉ đến lúc từ vệt cỏ ma đó bất thần bay ra những trái tạc đạn nổ rất chụm, rất căng thì chúng mới kịp bừng tỉnh. Nhưng đã muộn! Những thân xác dính tạc đạn tung lên, rơi xuống, ngã vật hàng loạt.

Trong đó có cả thân xác của gã toán phó. Nhưng gã không chết, chỉ bị mảnh găm vào ngực, được hai tên khác đỡ dìu chạy đi.

Được đà, với tất cả sự uất hận trào dâng, bộ đội từ trong các giao thông hào ồ ạt lao ra, nã đạn dữ dội. Một sự tháo chạy kinh hoàng xuất hiện cùng với những tiếng la hét thê thảm cũng man rợ như thời trung cổ.

Đám giặc tan. Lửa khói cũng tan. Chỉ còn vương lại mùi khét như mùi pháo nổ sang xuân. Bộ đội vội thu gom phần hài cốt đã cháy đen, còn bốc mùi da thịt dấp dính của Hải, nhanh chóng rút về. Họ dừng lại trước một tốp người đang đứng thềm lặng nhìn xuống, trong đó có khuôn mặt của Cường, Bình, Tấn và cả khuôn mặt của Trung đoàn trưởng Thành, của Chính ủy Tân. Sen đang nằm đó, im lìm như ngủ, bộ quần áo cỏ trên người đã bị đạn găm tơi tả, rách nát.

Đồng đội nâng anh lên, lặng lẽ đưa anh cùng bộ hài cốt của Hải trở về trận địa.

Một ngày chống chọi với lỗi đánh tổng lực của đối phương đã tạm dứt. Cả khu thành như một cơ thể bị vắt kiệt cùng sức lực, nằm vật ra, ngáp ngáp. Không có hoàng hôn, chỉ có nền trời chuyển màu sang tối sẫm là biểu hiện cho sự kết thúc một ngày. Một ngày chưa chết tức là vẫn còn sống. Chu trình ấy lặp đi lặp lại như kẻ tử tù chưa được thực thi án tử hình.

Trời vẫn mưa. Tiếng mưa nghe như tiếng khóc. Ngọn đèn chai cháy leo lét trong hầm gọi lên đốm sáng ma trơi. Cường và Bình đang ngồi im lặng trên sạp. Tấn lui cui ở dưới cầm mũ tát nước. Nhưng mặt nước trong hầm vẫn dâng lên, dâng đến mấp mé mặt sạp.

Tấn vừa thở hổn hển vừa nói:

- Từ lúc em để ra đến giờ, đây có lẽ là đợt mưa lũ lớn nhất.
- Ông trời phụ mình rồi! Cứ nghĩ trời nắng là đã quá đủ cho sức chịu đựng của con người, vậy mà trời mưa còn ghê gớm hơn. - Cường nói.
- Bao giờ chả vậy. - Bình phụ họa. - Trong *Tam quốc*, ông Khổng Minh đã chả nói là gì, sa mạc chiến không thể so với thủy chiến, mức độ thiệt hại ở cầu Trường Bản không thể so với trận Xích Bích.
- Ngồi đây nghe được cả tiếng sóng sông. - Giọng Cường bỗng xa vắng. - Không hiểu giờ này đã có ai vớt anh Tà lên chưa hay lại trôi ra tới tận cửa biển thì...
- Đại đội lúc này còn có sáu mống. - Bình nói như điểm danh. - Bên này ba, hầm bên ba, nếu đêm nay không có lính sang sông thì

có khi chỉ đến mai là sạch!

Cường cười nhẹ:

- Trước đây thằng trên sạp thằng dưới nước, quá chật, nay lại thêm được chật như thế. Nay Bình, cậu vẫn vẽ đấy à?

- Để khỏi phát rồ.

- Tốt, vẽ đi, cũng như tó, thỉnh thoảng cũng phải vùi đầu vào mấy nốt nhạc cho đầu óc nó đỡ rã ra.

- Hôm nay đã sang ngày thứ bảy mươi chín rồi đấy nhỉ? Bảy mươi chín ngày dài bằng bảy mươi chín thế kỷ.

Bình lại lẩm nhẩm và để như muốn xóa đi những con số đang trở thành ấn tượng ghê gớm ấy, anh cúi nhìn trân trân vào cuốn sổ ký họa của mình... Rồi như có một sự chuyển động gì đó phá ra từ bên trong, anh nghiêng răng xé mạnh: “Vô nghĩa hết!” Những tờ giấy ó vàng rơi lả tả xuống nước, chìm dần. Cường vội nhao xuống, quơ tay nhặt lên được một ít, vẩy nước, gí vào mặt Bình, gất lên:

- Thằng ngu! Mà làm cái gì thế?... Mà có biết những thứ này đối với cuộc đời nó quý giá như thế nào không? Sẽ không có một ai vẽ hơn được nữa. Đó là mà vẽ bằng máu, hiểu chưa?

- Nhưng mà để làm gì khi những bức vẽ này, những nốt nhạc của cậu kia cũng sẽ tan rữa theo chúng ta?

- Thì đã sao nào? Cái chết của anh Tạ, của Hải, của Sen, của thằng Tú, của biết bao người khác không phải để cho chúng ta sống u tối thế này.

- Nhưng tại sao lại cứ phải là chỗ này? Có thể có chỗ khác đỡ chết chóc thê thảm hơn để đặt trên bàn hội nghị kia mà? - Bình bỗng chuyển làn suy nghĩ của mình sang chuyện khác.

Câu nói vô tình ấy khiến anh thoáng giật mình bởi mẹ anh đang ở đó và cũng bởi có lúc chính anh đã từng nghĩ như thế, đã từng dần vật như thế.

- Chính trị nhạy cảm và phức tạp lắm, lịch sử sẽ công bằng. Nhưng trên tất cả là danh dự, danh dự con người mà ta không thể để mất. Theo mình biết, không, mình nghĩ thì đúng hơn, chuyện mặc cả trên bàn hòa đàm chưa phải là tất cả để ta phải giữ bằng được cái Thành cổ này đâu, mà còn một cái gì khác nữa, cao hơn.

- Cái gì?

- Mình chưa thật rõ nhưng cũng có thể bằng cái khu thành bé tí tẹo này, ta muốn chứng minh với thế giới rằng một dân tộc, một đội quân biết sống biết chết, biết yêu thương biết lãng mạn, một đội quân đi ra từ truyền thống lịch sử ngàn năm và nền văn hóa thâm sâu thì đội quân đó sẽ không bao giờ chiến bại. Đại loại thế, mà thôi, đừng đi sâu vào nó nữa, mệt đầu lắm.

Bình đột ngột quay mặt lại, nhìn thẳng vào mắt bạn:

- Mình biết cậu là người cứng rắn và có tầm nhìn hơn mình, có lẽ do cái gốc gia đình truyền lại, mình hỏi thật nhé, có khi nào cậu nghĩ ta sẽ không giữ nổi mảnh đất này không?

- Tức là thất bại?

- Cứ cho là thế, hoặc gọi là chiến bại cho sang như cậu vừa nói cũng được. Sao?

- Có chứ! Làm sao mà cái gì cũng thắng được. Lịch sử chiến tranh thế giới, phe chính nghĩa chiến bại khối ra rồi đấy thôi, thậm chí chiến bại không gượng dậy được nữa như quân đội của Nữ hoàng Cleopatra chẳng hạn, nhưng... biết nói thế nào nhỉ? Nhưng cái để lại của sự chiến bại ấy sẽ có một ý nghĩa, một giá trị gì đó mà lúc này ta chưa thể biết được.

- Nhưng cuộc đời ngắn quá, mình còn có biết bao dự định phải làm.

Cường lặng đi, ôm chặt lấy bạn:

- Đưa cho tớ. Tớ sẽ có cách lưu giữ và gửi ra. Phải để cho thiên hạ biết chúng ta đã sống và chiến đấu cho một mục tiêu cao đẹp và lòng tự trọng như thế nào.

Tấn từ ngoài chui vào, trên tay là một chú chim con ướt lướt thướt, cậu cười nheo nheo:

- Em bắt được nó ở hố bom, cậu đang rét run, tội nghiệp!

Tấn nâng niu, hà hơi, xoa bóp cho chú chim. Nằm gọn trong bàn tay người, chú chim nhỏ kêu lên những tiếng kêu chiếp chiếp biết ơn yếu ớt. Nhìn cảnh đó, bất giác nét mặt u ám của Bình khẽ dần ra rồi lặng lẽ nhặt lại tất cả những trang giấy, cuộn tròn, lặng lẽ đưa cho Cường.

Đà Nẵng.

Thành phố được thiên nhiên ưu đãi đặc biệt với một bên sông một bên biển sẽ hết sức thơ mộng, êm đềm nếu như không có cái quân cảng gỗ ghề trắn giữ ngay nơi cửa biển, một thứ quân cảng sầm uất và hiện đại vào hàng bậc nhất của chính quyền Việt Nam Cộng hòa lúc ấy. Với vị thế địa chính trị thuận lợi đó, không phải vô cớ mà người Pháp ngay từ đầu thế kỷ đã nhắm nó như một vịnh nước sâu đặc địa để đổ quân nhằm lần chiếm toàn bộ mảnh đất hình chữ S còn quá ư nghèo nàn, lạc hậu này, và khoảng nửa thế kỷ sau, nó cũng là bàn đạp để người Mỹ đặt chân lên nhằm thôn tính toàn bộ miền Nam Việt Nam. Và giờ đây, giữa những ngày của năm 72 cháy lửa, nó vẫn cứ là thủ phủ của những đoàn quân đang dốc sức hành binh làm cuộc tái chiếm Quảng Trị.

Phòng làm việc của Tướng Ngô Quang Trưởng sáng nay được quân cảnh canh gác nghiêm mật. Trong phòng, tất cả các sĩ quan chủ chốt đang ngồi bỗng đứng bật dậy. Từ ngoài hành lang kín đáo, viên Đại tướng tổng tham mưu trưởng và tốp tùy tùng đi vào. Vị tướng này nổi tiếng là một tướng salon, thích ngồi điều phối trong văn phòng thơm nức mùi nước hoa Cologne hơn là xuống thị sát tận các đơn vị, mà nếu đến nay ông ta vẫn còn ngồi ở vị trí tột đỉnh quyền uy như thế là bởi Tổng thống Thiệu không muốn làm mất lòng người Mỹ khi định cho ra rìa một nhân sự của họ, hơn thế không ít lần chính vị tướng này đã xin từ chức với lý do lạ lùng: “Tôi không hợp với nhà binh, tôi chỉ thích văn chương.” Và sáng nay, với một khuôn mặt trí thức, nho nhã, với bộ quân phục có cả ngù vai sáng choang lại xuất hiện ở đây thì chắc chắn là có chuyện gì.

Cười gượng gạo đưa tay lên vành mũ đáp lễ mọi người, ông ta nhẹ nhàng mời tất cả ngồi xuống rồi vẫn nhẹ nhàng lên tiếng:

- Tôi tới đây để truyền đạt câu hỏi của Tổng thống với ông Tư lệnh và các vị tướng lĩnh: Đánh nhanh không xong, đánh lấn dũi không xong, đánh nhỏ đánh lẻ cũng không xong nốt, vậy các ngài định thế nào? Hòa chăng? Hòa sau khi đã mất đi một khối lượng bom đạn tương đương với bảy trái bom nguyên tử ném xuống Hiroshima, hòa sau khi đã nướng vô đây hàng chục ngàn binh lính con cưng ư? Tôi vẫn nên nhắc lại, đây là nguyên ý hỏi của Tổng thống.

Ngô Quang Trưởng cúi mặt:

- Xin Đại tướng nói lại với Tổng thống gia hạn cho chúng tôi thêm thời gian. Chúng tôi đã làm hết những gì mình có thể làm và tin mới nhất cho biết bên trong Cộng quân đã có nhiều biểu hiện rệu rã.

Viên Đại tướng bỏ chiếc mũ bê-rê màu đen ra khỏi đầu để lộ một mái tóc bông bông và một vầng trán khá đẹp:

- Tôi hiểu, thưa các bạn! Nhưng mệnh lệnh vẫn là mệnh lệnh. Tôi, với tư cách tổng tham mưu trưởng, xin lỗi, dù chỉ là một thứ tổng tham mưu trưởng không có thực quyền, vẫn muốn nói với các bạn rằng không thể gia hạn được nữa. Cây viết của người Mỹ không chờ cho chúng ta gia hạn mà bất cứ lúc nào cũng có thể sẽ hạ xuống chính thức ký vào cái Hiệp định Paris đang đi vào hồi chót. Vì vậy Tổng thống hạ lệnh chỉ nội trong ba ngày nữa phải tái chiếm được Thành cổ và sau đó là lấy lại toàn bộ tỉnh Quảng Trị.

Ông ta lại đội mũ vào, song tiếng nói và điệu bộ không phải vì thế mà oai phong hơn, mà nó vẫn cứ giống như phong thái của một giáo sư trên bục giảng đường:

- Thưa các ngài, trước khi đến đây tôi đã có buổi làm việc trực tiếp với ngài Đại tướng tổng chỉ huy liên quân Mỹ và đã đưa đến một quyết định quan trọng, người Mỹ sẽ sử dụng con át chủ bài cuối

cùng, đó là bom chín tấn, loại bom chưa hề được sử dụng ở bất cứ đâu. Với sức công phá không một lực lượng nào có thể chịu nổi của nó, các ngài chỉ còn việc dốc toàn lực vào mà thanh toán cho nó xong đi, kể ra cũng lâu quá rồi. Hy vọng rằng lần sau tôi đến đây sẽ đến với các ngài trong một tư thế khác, tư thế của người chiến thắng.

Tất cả dập mạnh gót giày, đồng thanh kêu “Rõ!” nhưng là thứ đồng thanh dè chừng, không rõ rệt. Tiễn người thượng cấp vận bộ võ phục bắt đầu dĩ như mặc nhằm của người khác đi ra chiếc trực thăng đang đậu ngoài sân bê tông, Tướng tư lệnh hỏi:

- Thưa, tôi thấy gần đây Tổng thống nói trên đài có vẻ mặt sát, lảng mạ người Mỹ quá, phải chăng vì vậy mà bữa nay không thấy có ông cố vấn đi cùng Đại tướng lên đây, một điều mà lâu nay đã thành tiền lệ?

Đại tướng quay lại, nét mặt bỗng trở nên trầm nải:

- Vì cả Tổng thống và cả chúng ta đều biết rõ, có tái chiếm hay không tái chiếm được, với tính thực dụng cốt được việc của mình, ta lại chỉ là một nốt mụn ruồi nhỏ đã bốc mùi, họ còn phải giữ thể diện trước toàn thế giới nữa nên trước sau gì rồi họ cũng ký thôi. Cho nên tốt nhất là họ tránh, lùi dần lại phía sau để mai đây có ký cũng đỡ mất mặt.

- Vậy cuộc tái chiếm này là vô ích?

- Cũng ráng vớt vát một chút khi bàn đến những quyền lợi ngừng bắn. Tôi và Trung tướng đã sống với nhau lâu, đã khá hiểu nhau, tôi muốn nói một điều rằng, cái kết bi đát của chúng ta sắp diễn.

Trước khi bước lên trực thăng, Tướng Trưởng còn hỏi thêm câu cuối cùng với cung cách tước bỏ hết mọi lễ nghi:

- Em biết anh Hai bữa nay xuất tướng thế này là một việc cực chẳng đã, nó khác với thói quen thường ngày của anh.

- Ôi chà! Đại tướng “làm vì” ấy mà, mọi việc lớn nhỏ đều do ông Sáu quyết hết, mình dính zô làm chi cho mệt!

- Em hiểu.

- Nhưng tại mình là quân nhân, dẫu muốn hay không một khi đã trót lao vô cuộc chơi thì chơi cho đáng mặt. - Viên Đại tướng chột nghiêm trang. - Đó cũng là danh dự. Nếu người Mỹ họ dùng tới vũ khí tối ưu để giúp ta nhờ cho được cái Thành cổ này thì cũng là để cứu vớt một chút danh dự muộn màng. Chúc Trung tướng hoàn thành bốn phận!

Một cái bắt tay vừa chặt vừa lỏng nhưng cũng đủ cho nét mặt của viên tư lệnh Vùng 1 chiến thuật thoáng trở nên nghiêm trọng.

Rạng sáng.

Trên sạp, Bình và Tấn vẫn còn ngủ mê mết. Không hiểu sao gần đây Bình bỗng lại ngủ được, như ngủ bù cho tất cả những ngày trước đó. Anh nói đùa với Cường: “Hình như đó cũng là điềm gở đấy cậu ạ!” Còn Tấn, với nét mặt còn rất ngây thơ, cậu chàng vừa nhai nhóp nhép vừa nói mớ điều gì mà cái miệng thỉnh thoảng lại nhoẻn cười.

Ngược lại với Bình, Cường lại mất ngủ, anh đang ngồi tựa súng vào vai trong tư thế canh gác vừa nhìn lên bầu trời Thành cổ như một sự thả hồn vào những âm thanh ẩn chìm đâu đó rồi cúi xuống thép giấy mỏng có kẻ đầy các khuôn nhạc ngoằn ngoèo đặt trên đùi. Dưới giọt đèn pin vàng khè còn sót lại, anh cầm bút viết. Viết rất nhanh, viết mê mụ, viết đắm chìm, viết như xỏ bằng hết những điều đã được chất chứa lâu nay ở đáy sâu tâm khảm, viết như linh cảm thấy điều gì đang chờ phía trước mà mình không còn có dịp viết nữa. Những nốt nhạc li ti từ ngọn bút chì gọt nhọn trong tay anh bay lên, rồi rít, chợt ngừng... rồi lại ào ạt hơn. Những nốt nhạc vô tri nhưng rõ ràng, thông qua ánh mắt như cháy lửa, nét mặt xuất thần, thăng hoa đến nhột nhột của anh, những thanh âm của nó đang vang lên vi vút, rộn ràng trong tâm tưởng khiến anh dường như nghệt thờ.

Nền trời trắng dần. Khi chú chim Tấn nhót ở cuối hẻm giật mình cất tiếng hót báo sáng thì ngòi bút trên bàn tay xây xước máu của anh cũng dừng lại, chấm mạnh một cái, vắt nó ra không gian như không bao giờ sờ đến nữa. Đâu đó, anh cẩn thận cuộn thép giấy lại,

nhét vào người cùng với thép ký họa của Bình. Đôi mắt hơi nhắm lại, một nụ cười rã rời nhưng sáng ngời hiện lên môi anh.

Anh định ngã lưng vào vách hầm tranh thủ chớp mắt một chút thì ruột gan bỗng co thắt lại trước một âm thanh rất lạ đang rền trên bầu trời.

Tấn cũng bừng tỉnh, cậu ngóc cổ lên trời ngó nghiêng:

- Tiếng nặng lắm, không phải B52, B52 có khói xịt đằng đuôi kia.

Bình cũng đã tỉnh dậy, vừa định dụi mắt nhìn lên thì chỉ nghe đến ục một cái, lập tức cả người anh đã bị hất dúi vào góc hầm. Cả Cường và Tấn cũng thế, ngã nghiêng ngã ngửa, tối tăm mặt mày... Đến khi định thần được trở lại thì không ai còn tin ở mắt mình nữa: Trước mắt họ, ngoài cửa hầm là một khoảng trống hoác mù mịt lửa khói hiện ra. Màn khói tan loãng, cái trống trải đó đã biến thành một hố bom khổng lồ, sâu hút như không nhìn thấy đáy!

- Bom siêu nặng... - Cường lẩm bẩm. - Chúng bắt đầu dùng bom siêu nặng!

- Trời đất! Đúng bằng cái ao ở làng em. - Tấn vẫn không rời mắt khỏi cái miệng khổng lồ của hố bom.

Bình như linh cảm được điều gì, quay sang Cường hỏi thẳng thốt:

- Cậu cất kỹ những tờ ký họa của mình rồi chứ?

- Rồi. - Cường cười, gạt đầu. - Sao không vất bég nữa đi!

Cái cười của anh lại bị chìm lấp bởi một độ rung khác ập xuống kinh hoàng hơn, có cảm giác cả khu thành đang bị một cái họng núi lửa bực lên từ lòng đất hất tung lên trời. Lần này thì nóc hầm bị bay đi nửa mái. Lộ rõ thân thể Cường đang bị đất đá đè lên từng khối từng tảng, nằm im lìm.

Tấn vừa cuống cuống móc đất vừa méo máo: “Anh Cường... Anh Cường ơi! Tỉnh dậy đi...” Còn Bình thì bị hơi bom hất tung ra ngoài,

nằm sõng soài cách xa miệng hầm cả chục thước, cũng bất tỉnh. Tấn lại cuống cuống nhao ra, lay gọi: “Anh Bình... anh Bình ơi! Em không cho anh chết đâu... Chúng mình chỉ còn có ba anh em...” Rồi cậu lại chạy trở lại với Cường, lại mếu máo...

Khắp khu thành, những trái bom khổng lồ khác lại tiếp tục cào rách không gian rơi xuống... Những cái ao sâu hoắm lại tiếp tục lộ ra.

Cùng lúc, từ phía biển, một đàn trực thăng bay tới đen ngòm như một bầy châu chấu ma. Giống một nhát chổi khổng lồ, từ cái bụng no phình của chúng, những trái rốc két phóng chênh chếch xuống trận địa, quét tung những nắp hầm còn lại, quét bay những bóng người đang chạy tung tóe trên mặt đất.

Bình đã tỉnh. Mảnh áo cuối cùng còn dính trên người cũng không còn nữa. Nằm tênh hênh nhìn những trái rốc két lao xuống đang gây cái chết tan hoang cho đồng đội, anh vùng dậy, thét lên một tiếng man dại, nhặt cây AK chạy đến một mô đất cao, chĩa thẳng lên trời, chạng chân bắn cả băng về phía đàn châu chấu đang ề ề chúi xuống đó. Một chiếc trực thăng ăn đạn bùng cháy lao ầm xuống ở vệ sông. Anh lại lắp thêm một băng khác, lại chạng chân, lại chĩa thẳng, tia nắng sớm mai trát vào thân hình anh một màu đỏ của lửa. Nhưng lần này anh chưa kịp siết cò thì toàn thân đã đổ gục vì một loạt đạn 20 ly phóng xuống găm lỗ chỗ đầy thân thể.

Cường lúc ấy đã được Tấn moi ra khỏi chỗ đất sập, lóa nhóa chứng kiến cảnh ấy, thét lên đau đớn: “Bình!”, rồi loạng choạng lao ra bế thốc anh vào hầm. Với lòng ngực bị phá toang, máu từng đợt sùi ra sủi bọt, Bình chỉ nói được một câu:

- Còn... còn sống, cậu mang cái ấy về cho ba tôi... nói thẳng Bình này bất hiếu đã... đã không chịu theo nghề của ba...

Rồi tắt thở.

Cường hộc lên một tiếng đau đớn, gục mặt vào bộ ngực đầm máu của bạn. Mát mát nối tiếp mát mát, tưởng tâm hồn đã chai sạn nhưng không hiểu sao lần mát mát này lại khiến anh không gượng dậy nổi nữa. Và mái đầu bù xù của anh sẽ vẫn còn gục như thế nữa, gục luôn, buông trôi nếu như khuôn mặt của Tấn không hiện ra. Một khuôn mặt còn quá trẻ, một cái nhìn còn gần như thơ ngây ấy đã làm anh bừng tỉnh. Không! Cuộc chiến đấu vẫn tiếp tục, đồng đội của anh, dẫu chỉ còn một người nhưng vẫn cần đến anh. Anh vượt mặt cho bạn, lấy bộ quần áo trong lòng của mình mặc cho cái thân thể nửa đen nửa trắng của bạn rồi cùng với Tấn xách súng ra khỏi cửa hầm.

Trời vẫn đổ mưa. Những hạt mưa đang biến thành màu đỏ. Mưa đỏ. Mưa máu...

Paris sáng nay trời vẫn se lạnh nhưng đã có thật nhiều nắng.

Nắng nhuộm vàng cây tháp Eiffel, nắng chiếu từng vệt long lanh vào phòng họp. Và dường như nắng cũng phủ nét dịu dàng vào từng đôi mắt của ít nhất là nửa số những con người ngồi đây.

Trong khi chỉ đợi phái đoàn của Sài Gòn đến là đủ, mà phái đoàn này hình như bao giờ cũng cố ý đến chậm, như thể họ muốn sử dụng cái chậm trễ đó để đánh vào tâm lý những thành viên bên đoàn đại diện Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hầu hết đã cao niên nên dễ bức xúc, mất tỉnh táo nhằm hy vọng giành được chút thế thượng phong khi mặc cả, người mẹ khế để mắt vào bài báo trên tờ New York Times còn thơm mùi mực in đặt trước mặt. Tác giả bài báo không tránh né mà đi thẳng vào bản chất sự việc với một cái tit khá đậm:

“Hội nghị Paris về Việt Nam, cuộc đàm phán hòa bình gay go nhất thế kỷ 20!”

Trong gần năm năm, khoảng thời gian dài chưa từng thấy trong lịch sử đàm phán thế giới, với 201 phiên họp công khai, 45 cuộc gặp riêng cấp cao, 500 cuộc họp báo, 1.000 cuộc phỏng vấn, hàng trăm cuộc mít tinh ủng hộ Việt Nam, cuộc đấu tranh ngoại giao của cả bốn bên có liên quan đến hòa bình ở Việt Nam tại Trung tâm Hội nghị quốc tế Paris đã thực sự là một “đòn cân não” thật ấn tượng. Đây là sự kết hợp giữa cuộc chiến đấu trên chiến trường với cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán và trên trường quốc tế.

Bản Hiệp định Paris về Việt Nam bao gồm những nội dung chủ yếu: Hoa Kỳ cùng các nước khác cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền,

thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Hoa Kỳ hoàn toàn chấm dứt sự dính líu về quân sự và can thiệp vào nội bộ của miền Nam Việt Nam, tôn trọng quyền tự quyết và bảo đảm các quyền tự do dân chủ của nhân dân miền Nam Việt Nam. Nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình thông qua Tổng tuyển cử tự do và dân chủ. Việc thống nhất nước

Việt Nam sẽ được thực hiện bằng phương pháp hòa bình...”

Ngoài hành lang có những bước chân uể oải đi vào. Rồi cuối cùng phái đoàn chính quyền Sài Gòn cũng có mặt chậm ba mươi phút với thái độ lăm lè, khó chịu như bị áp tải đến đây, như đến để bàn về việc của ai đó, việc của người nào đó chứ không phải là việc của mình.

Vị trưởng đoàn của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng dậy, mái tóc bạc được nắng viền quanh một lớp sáng lên như bạch kim. Giọng nói ông tươi tỉnh hơn nhưng vẫn không mất đi vẻ điềm đạm cổ hũu:

- Thưa các quý vị! Vậy là sau hàng chục các cuộc họp công khai, hàng trăm các cuộc họp nội bộ, sau nhiều ngày tranh luận có lúc căng thẳng, có lúc không thật hiểu nhau để rồi cuối cùng hôm nay, các dự luật hòa bình về Việt Nam đã bước đầu được hình thành trong sự đồng thuận cơ bản của cả bốn bên. Thật là tuyệt vời! Hôm nay với tư cách đến phiên chủ trì, phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa xin mời bà thứ trưởng bộ Ngoại giao chính thức tuyên đọc bản hiệp định được sơ thảo bước đầu...

Trưởng đoàn Việt Nam Cộng hòa, một sĩ quan đeo hàm cấp tướng, đầu húi cua, dáng người phịch phịch, lộ rõ vẻ võ biền khi cắt ngang lời người đang nói:

- Nhớ rằng đây chỉ là sơ thảo. Từ đây đến khi có nghị định chính thức chúng ta còn phải chờ, mọi chuyện không dễ dàng như vậy đâu.

- Cám ơn ông đã nhắc, thưa ông! - Vị trưởng đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lên tiếng. - Đúng là mọi chuyện không hề dễ dàng mà số lần nhóm họp hoãn đi hoãn lại tới con số bốn đã là một minh chứng, nhưng, tôi cũng xin lưu ý ông trưởng đoàn Việt Nam Cộng hòa rằng, cái gì thuộc chân lý thì mãi là chân lý, đâu có họp đến lần thứ bao nhiêu chẳng nữa.

Viên đoàn trưởng Sài Gòn nhếch mép cười khẩy một tiếng rồi ném cái nhìn qua đôi mắt hum húp ra ngoài khung cửa sổ coi như không nghe, không nhìn, không thấy.

Trong bầu không khí trái chiều đó, trước nét mặt mệt mỏi nhưng rạng ngời của các thành viên hai đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chính phủ Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, trước vẻ bình thản khiên cưỡng của đoàn Mỹ và vẻ hậm hực ra mặt của đoàn Sài Gòn, người mẹ của Cường đứng dậy, áo dài tím, tóc vấn cao, kính trắng, vàng trán thanh tao. Giọng đọc của bà rung nhẹ nhưng vẫn thật sang và ấm, mỗi chữ như được chất ra từ bốn phận công dân, từ nỗi lòng người mẹ, từ hồn thiêng sông núi, từ những đêm không ngủ, từ giọt máu của những người chiến sĩ đêm ngày đổ xuống vì nghĩa cả nơi Tổ quốc thân yêu cách đây hàng ngàn cây số.

Bà đọc như có đôi mắt to và đẹp, kiên nghị và nhiều tình cảm của Cường, đứa con yêu thương ở sát gần bên cạnh, cũng đang dõi theo từng chữ...

“Paris ngày... tháng... năm... Những điều khoản cơ bản của Hiệp định Hòa bình về Việt Nam...”

Cuộc phòng thủ Thành cổ đã bước sang ngày thứ tám mươi mốt. Tám mươi mốt ngày đêm là tám mươi mốt sự tan hoang ghê rợn, nhưng sự tan hoang đó chưa bao giờ lại hiện rõ như mấy ngày gần đây. Tan hoang trên bầu trời, tan hoang trong cảnh vật, tan hoang trong mắt người.

Xế chiều. Ngoài kia, những tiếng nổ kinh thiên đã tạm lắng, khói bụi đã tạm tan ra. Nhưng trong hầm chỉ huy, nơi chất chứa thương binh lại vô cùng ngột ngạt.

Mật độ thương binh vốn đã quá tải ngay từ những ngày đầu và bây giờ sự quá tải đó đã không còn nằm trong hai chữ “quá tải” đó nữa mà phải được thay vào bằng mấy chữ “không còn chịu nổi”. Quần áo mỗi người một kiểu, hầu hết là cởi trần, quần cộc, khá hơn thì quần dài, áo lót nhưng hết thấy đều rách bươm, bẩn thỉu. Họ nằm ngòai chật ních, nằm xếp lớp, nửa trên đen nửa dưới trắng, đè lên nhau, ngòai lan ra các ngăn hầm khác, lan cả vào khu vực chỉ huy, gầy xẹp, hốc hác, râu tóc rùm ròa, miên man những vòng băng trắng, nhức nhối những tiếng rên la, khăm khẳm những mùi vị của thịt thối, xương rò, sinh hơi hoại tử... Vậy mà ngoài cửa hầm, thương binh nặng nhẹ các loại vẫn nối đuôi nhau kìn kìn kéo đến. Người tự đi, người phải dìu, người nằm trên cáng, người được cõng trên lưng, có cả người buộc toòng teng chân và đầu vào đòn tre khênh đi vì không còn vồng...

Bác sĩ Lê đan như con thoi giữa những bông băng, máu me bừa bộn rồi chạy ra ngoài cửa hầm, hai tay đầy máu đang rộng, hét the thé:

- Không vào nữa! Không được chuyển vào nữa! Hết mẹ nó chỗ rồi!

Nhưng vẫn có những bóng người lách lách, xiêu vẹo cố sức len vào. Anh lại cố sức đẩy ra. Không được, cuối cùng anh giật cây AK của một chiến sĩ đứng cạnh đó, chĩa nòng về một tốp người len mạnh nhất:

- Ai bị nặng được vào, ai còn đi được, ra cả ngoài kia, nói không nghe tôi bắn!

Nhưng làm sao có thể bắn khi lời đe dọa của anh trở thành thừa thãi, không có một chút sức nặng nào và dòng người vẫn chen đẩy nhau vào, dồn ứ. Bác sĩ Lê thả xuôi nòng súng, đứng chờ ra một lúc, bất lực và tuyệt vọng, anh ngồi thệp xuống gò đất, để mặc cho nước mắt chảy ra, những giọt nước mắt cũng màu đỏ...

Đứng cạnh anh, Trung đoàn trưởng Vũ Thành đã chứng kiến tất cả. Với chỉ độc một chiếc áo quân phục trên người, phía dưới là chiếc quần cộc đã rách te tua, khuôn mặt hốc hốc, đen cháy, ông bước đến đặt tay lên vai người bác sĩ, vỗ vỗ vài cái như ngằm sẽ chia rồi ngoắt người len nhanh vào căn hầm chỉ huy của mình, trong mắt thoáng ánh lên một cái gì đó bất thường.

Tại đây, ông đụng ngay người Chính ủy cũng chỉ một chiếc áo may ô bản thủ phía trên nhưng phía dưới khá hơn một chút là có chiếc quần dài bị cắt ống quá nửa. Ông đang cầm ống điện thoại áp vào miệng, một cái miệng với những cọng râu đã bắt đầu bạc và tay bên kia có một vòng băng trắng đeo nơi cổ. Giọng Chính ủy đã yếu lắm nhưng vẫn cố gồng lên như đang đứng trong một hội nghị quân chính ngàn người:

- Không được! Lúc này hơn lúc nào hết Đảng viên phải đi đầu, tuyệt đối giữ vững lập trường quan điểm, kiên quyết chống mọi tư tưởng dao động, mọi phát ngôn không có lợi cho tinh thần tiến công!

Vũ Thành đi đến đỡ lấy ống điện thoại, khẽ lắc đầu:

- Anh Tân, với những con người đã trụ vững được cho đến giờ phút này, có lẽ ta không cần phải nói những câu như thế, bởi vì họ đã chứng minh bằng máu, bằng sinh mạng mình rằng họ là ai, họ cầm súng vì mục đích gì nếu không muốn nói tất cả họ đều là anh hùng.

Rồi để mặc Chính ủy hơi sững lại, ông đưa ống nói lên miệng:

- D18 đâu, hãy báo cáo thật đi! Hiện các cậu còn bao nhiêu người có thể tiếp tục chiến đấu?... Ba mươi à!... Còn D3, thế nào?... Hai sáu ư? Vậy tình đội?... Thông tin?... Trinh sát?... Công binh?... Đặc công?... Hả? Chỉ còn có thể thôi ư?

Ông gần như để rơi thống máy xuống, thẫn thờ nhìn ra khoảng trời bé bằng bàn tay trên khung cửa rồi quay lại, nhìn thẳng, nhìn sâu, nhìn rất lâu vào người đồng cấp:

- Anh Tân! Cả trận địa lúc này tính hết cũng chỉ còn không tới bảy chục tay súng kể luôn cả anh em trợ lý, văn phòng, thông tin... Số thương vong cũng tương đương. Đạn được lại chưa chuyển qua được. Cứ đà này, với những trái bom hủy diệt lần đầu tiên chúng đem ra sử dụng kia, thêm một ngày nữa là hoàn toàn kiệt sức. Anh nghĩ sao, anh Tân?

Chính ủy từ nãy đã nghe trọn được cú điện thoại của chỉ huy trưởng, cơ mặt ông thỉnh thoảng lại co giật trong sự kìm nén vất vả nhưng vì là chính ủy, là chỗ dựa tinh thần quan trọng của bộ đội, của trận đánh nên ông không cho phép mình được một phút sao nhãng, thả rơi vào sự mềm lòng tất yếu mà vẫn ráng làm ra vẻ trầm ngâm, chỉ có thể thả rơi được những ngôn từ chắc nịch:

- Tiếp tục chiến đấu theo tinh thần của Mặt trận, theo đúng nghị quyết Đảng ủy chứ làm sao!

Vũ Thành sa sầm mặt:

- Kể cả hy sinh đến người cuối cùng?

- Đó là truyền thống của quân đội cách mạng.

- Và cái cuối cùng đó rút cục vẫn phải chấp nhận một cái kết nhỡn tiền chắc chắn sẽ xảy ra: chỉ ngày một ngày hai chúng sẽ tràn vào được khu Thành cổ này?

- Thà như thế.

- Anh Tân, chúng ta đều là người Cộng sản, đều là chỉ huy, đã từng sát cánh bên nhau từ hồi Điện Biên, đã quá hiểu nhau nhưng cũng đã đến lúc phải nhìn nhận lại mình có quá duy ý chí không? Duy ý chí vừa độ là một động lực chiến đấu, nhưng khi nó quá độ sẽ trở thành cuồng tín. Với một tương quan chênh lệch như thế mà ta đã giữ được đến trên tám mươi ngày đêm, không phải chỉ chúng ta mà ngay cả báo chí thế giới, các nhà lãnh đạo chiến lược của đối phương cũng coi đây là một kỳ tích huyền thoại. Hơn thế, nếu những gì ta đã làm vì Hiệp định Hòa bình thì có lẽ ta đã làm hết, làm xong, làm đủ làm quá mức rồi. Theo tôi, là người chỉ huy, ta không nên để xảy ra một cái kết trắng tay để tạo nên sự ảnh hưởng ngược lại.

- Thế nào là trắng tay?

- Là mất sạch, mất cả sinh mạng lẫn danh dự. Sẽ không còn một người nào sống sót, sẽ có cả người trở thành tù binh. Cái đau và cái nhục ấy sẽ đi vào lịch sử như một vết nhơ mà đám tù binh Pháp ở mặt trận Điện Biên Phủ đã là một bài học còn nguyên giá trị.

Người Chính ủy quay mặt lại, đến lượt ông nhìn thẳng vào Vũ Thành:

- Không còn cách nào có thể liên lạc được với Mặt trận à?

Vũ Thành lắc đầu:

- Tất cả các phương tiện liên lạc đều bị đứt hết, bây giờ chỉ còn chúng ta.

- Chờ thêm một chút nữa xem!

- Lúc này mọi sự chờ đợi đều trở thành vô vọng.

- Tức là anh muốn ta rút lui? Tự động rút lui khi chưa có lệnh ở trên?

- Anh Tân ạ, trong chiến tranh, một khi đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị, đã thực hiện được mục đích chiến đấu thì sự rút lui đúng lúc để bảo toàn lực lượng và giữ gìn được thanh danh dù rất ít ỏi thì không bao giờ gọi là tự động cả.

Chính ủy hơi trầm ngâm nhìn xuống rồi lát sau ngẩng lên, rõ ràng tiếng nói đã có chiều bớt căng:

- Chiều qua tôi có điện lên Đảng ủy Mặt trận, các anh ấy bảo cứ cố giữ, chỉ ngày một ngày hai sẽ có chi viện đặc biệt và đối phương cũng có nhiều dấu hiệu thoái chí.

- Ngày một ngày hai à? Tôi sợ lúc đó nơi đây không còn một bóng người. Như vậy từ chiến thắng ta sẽ trở thành chiến bại thảm hại trước con mắt công luận.

- Anh vẫn bảo lưu ý định cho rút?

- Rút! Đảng nào cũng phải rút, rút lúc này còn bảo toàn được danh dự.

- Chưa có lệnh, tôi e rằng chúng ta, tôi và anh sẽ lãnh đủ hậu quả, ít nhất là ra tòa án binh.

- Còn có một hậu quả ghê gớm hơn, đó là sinh mệnh của gần trăm con người đang trông chờ ở chúng ta. Bốn cây số vuông thị xã, hai trăm năm mươi ngàn mét vuông Thành cổ, hơn tám mươi ngày đêm tử thủ, hơn mười ngàn người hy sinh, mật độ bom đạn dày nhất trong lịch sử chiến tranh thế giới, tương đương với bảy trái bom nguyên tử giội xuống Hiroshima, trên đầu mỗi chiến sĩ ít nhất đã hứng chịu một trăm trái bom, hai trăm trái pháo, không một phân đất nào không trộn đặc kim loại, như vậy bộ đội đã hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang của họ mà không thể làm hơn được nữa. Còn ra tòa án

binh ư? Tôi sẵn sàng ra, cái cá nhân của mình trong tình thế này không còn có giá trị gì hết.

- Từ từ... Việc này lớn quá!

- Lớn hay nhỏ là tùy ở quan niệm mỗi người. Bảo lớn nó lớn, bảo nhỏ nó nhỏ, miễn là lương tâm ta không đau đớn.

- Khoan, để tôi suy nghĩ chút đã.

- Mọi suy nghĩ lúc này đều đã muộn. Tôi, Trung tá Vũ Thành, chỉ huy trưởng bảo vệ Thành cổ sẽ hoàn toàn đứng ra chịu trách nhiệm, chỉ một mình tôi.

Người Chính ủy sầm mặt:

- Anh đừng nghĩ tôi thấp kém như thế! Hơn hai tháng sống chết bên nhau, đã quá hiểu nhau mà sao lại có thể nghĩ về nhau những điều cắc cớ như thế? Là cương vị chính ủy kiêm bí thư Đảng ủy Bộ chỉ huy, nếu cần quy vào trách nhiệm thì tôi sẽ là người chịu trách nhiệm nặng nhất chứ không phải anh.

- Chính vì thế mà anh chần chừ?

- Chần chừ không phải cho riêng tôi, mà vì những điều sâu xa thuộc về bản chất điều lệnh, về phẩm chất người lính cách mạng.

- Tôi lại chỉ nghĩ đến sinh mệnh của họ, những sinh mệnh mà gia đình, vợ con họ gửi gắm cho chúng ta. Sự hy sinh này đã quá đủ, đã tới ngưỡng và hơn hết là đã đạt được mục tiêu chính trị đề ra, ta không cho phép xương máu của họ để xuống thêm nữa.

- Tôi cũng đã từng nghĩ những điều như vậy, nghĩ như anh, thậm chí còn đau đớn hơn anh. Bởi vì... - Nói đến đây, giọng ông chợt nghẹn lại. - Cách đây ba ngày, tôi nhận được tin thắng con trai duy nhất của tôi đã hy sinh ở Mặt trận Đường 9, nhưng tôi không nói với anh, không thể nói, không muốn nói, nhất là trong hoàn cảnh mỏng manh sống chết này.

Vũ Thành khẽ rung người lên. Anh bước đến ôm chặt lấy đôi vai gầy guộc của người cha đã nén khổ đau vào sâu trong lòng để không ảnh hưởng đến đồng đội.

- Tôi hiểu anh và tôi xin lỗi câu nói vừa rồi. Cũng là do quá nóng vội. Thực lòng những ngày qua, nếu không có anh bên cạnh thì chưa biết tôi sẽ điều hành trận đánh thế nào. Vậy, thưa đồng chí Chính ủy, lúc nước sôi lửa bỏng này đây, tôi chờ đợi quyết định cuối cùng của đồng chí!

Sau một chút im lặng nhọc nhằn, người Chính ủy bộ đội bảo vệ Thành cổ nói như rặn từng lời:

- Cả cuộc đời binh nghiệp tôi chưa một lần vi phạm kỷ luật chiến đấu, nhưng lần này, trước những người còn sống và những người đã mất, tôi chấp nhận.

Vũ Thành bước đến bắt chặt tay người đồng cấp gầy guộc, lúc này nhìn đã già đi tới chục tuổi, rồi ông quay sang người sĩ quan liên lạc, giọng chìm xuống, tắc nghẹn nhọc nhằn đưa ra một mệnh lệnh mà có lẽ cả cuộc đời binh nghiệp ông chưa từng đưa ra.

- Đồng chí xuống các đơn vị truyền đạt lệnh của bộ chỉ huy: đêm nay, tất cả sẽ rút sang bên kia sông! Thương binh rút trước, bộ đội rút sau. Rút nhưng không phải bỏ chạy, cuộc chiến đấu phòng thủ chưa kết thúc mà sẽ được tiếp tục ở bờ bên kia!

Người sĩ quan đưa mắt nhìn ông như chưa tin, không tin, nhưng thấy nét mặt Trung đoàn trưởng nghiêm lạnh như nét mặt của người đưa đám nên vội chạy đi...

Chiều muộn. Trời lúc mưa lúc tạnh. Những hạt mưa bay xiên qua các đụn khói vẫn đang còn vẩn lên, bay xiên qua ráng chiều bầm tím, thấm rơi xuống các chiến hào chật ních tử sĩ, thương binh, thấm rơi vào mặt sông tám mươi một ngày đêm chưa hề có một khoảnh khắc trở lại màu xanh. Một bầu không khí nặng nề đến thê lương bao trùm toàn khu thành.

Mặc những bộ quân phục còn lành lặn vừa lòi trong ba lô ra, Cường, Tấn đứng cúi đầu trước mộng lung. Họ lặng lẽ quỳ xuống, chắp hai tay lên ngực. Tiếng Cường trộn vào mưa gió:

- Hải ơi, Bình ơi, Tú ơi, Sen ơi, các đồng chí ơi... Anh Tạ ơi! Chúng tôi đi đây, sắp đến giờ sang sông rồi... Sau này nếu còn sống, anh em tôi nhất định sẽ trở lại đưa anh, đưa các đồng chí về với gia đình. Tạm biệt!

Tấn cọ cọ mỡ chú chim non vào má mình rồi thả tay ra: “Bay đi!” Chú chim lảo đảo một chút rồi vút bay vào bầu trời xám ngoét.

Hai người, cả đại đội lúc này chỉ còn có hai người, đi nhanh xuống bờ sông. Tại đó, những tốp thương binh đang nằm ngòai ngổn ngang chờ đến lượt qua sông. Dưới ánh pháo sáng, những con thuyền, những bè mảng, những bọc ni lông đan qua đan lại, trôi ngược trôi xuôi mà lượng thương binh trên bờ vẫn gần như không vơi đi chút nào.

Trong cái xô bồ tanh nồng mùi máu và diêm sinh ấy, thấp thoáng bóng của người bác sĩ, người chỉ huy trưởng và bóng những cô du kích làm nhiệm vụ vận tải, trong đó có cả cái dáng đôn đáo của Xã đội trưởng Hồng lúc ẩn lúc hiện trong sự hồi hải đốc thúc, điều hành

đã trở thành gần như bất lực. Thỉnh thoảng lại một trái pháo dựng cột nước ở giữa dòng, ở bờ bên kia và ngay cả bờ bên này.

Tiếng Trung đoàn trưởng vang lên:

- Bộ đội bám dây cáp và phao, thuyền, bè mảng dành cho thương binh! Khẩn trương!

Trong chiến tranh, vị trí người chỉ huy bao giờ cũng đóng một vai trò quan trọng nếu không muốn nói nhiều khi là tất cả, nhưng ở vào những tình huống chênh vênh như tình huống vượt sông này, các khái niệm về chỉ huy và bị chỉ huy dường như hoàn toàn biến mất, để thay vào đó, tất cả cùng đều làm một công việc như nhau. Như người Chính ủy rất nguyên tắc và lúc nào cũng mực thước kia, lúc này không chỉ thấy cái dáng tầm thước của ông đi lại nói năng, khích lệ động viên an ủi đơn thuần nữa, mà với một cánh tay còn lại, ông thật sự đã trở thành một người lính cứu thương tận tụy, thậm chí đôi khi còn văng tục với những chiến sĩ chen lấn làm rối loạn trật tự.

Thuyền đã cập bến nhưng Cường vẫn ngần ngừ chưa muốn bước xuống, mặc cho Tấn đã trên hai lần lúc thì cúi kinh lúc lại nài nỉ nhắc anh bước lên không đủ người nó lại quay đầu đi mất. Cường vẫn dùng dằng đưa cái nhìn hun hút sục sạo vào từng người, từng nhóm người rồi rầm mờ nhòa trước mặt... Chợt mắt anh sáng lên như có đốm lân tinh nào bay vào. Trước anh, lẫn trong bông băng là cái dáng mảnh khảnh, mềm mại quá đỗi quen thuộc của Hồng đang lui cui ở mép nước với một vệt thẫm màu không hiểu là máu hay mồ hôi chạy dọc tám lưng con gái.

Anh quay qua Tấn:

- Anh có chút việc, em cứ qua trước đi!

Tấn nhướng mắt:

- Việc gì anh?

- Việc có liên quan đến cả cuộc đời.

Tấn lắc đầu quày quật:

- Không! Cả đại đội còn có hai người, giờ sao lại có chuyện sau trước? Anh không được bỏ em...

Cường cúi xuống hôn phớt vào cái má đang phịu ra của Tấn một cái rồi quay người bước đi.

Anh đi nhanh tới cái bóng người kia. Nhưng không phải! Hồng ơi... Tiếng gọi thẳng thốt chực bật ra ở cửa miệng lập tức bị chặn cứng khi cô gái kia quay lại với một khuôn mặt hoàn toàn khác, một cái nhìn hoàn toàn khác. Chưng hửng toàn thân nhưng trót rồi, anh lại đi tiếp, lại sục sạo ánh mắt vào tất cả những gì gọi lên cái bóng dáng vừa gần vừa xa, vừa mơ hồ vừa rất cụ thể của em. Nhưng rồi vẫn không phải, vẫn là những khuôn mặt khác. Anh vẫn đi, cái đầu lúc nóng lúc lạnh dường như không còn làm chủ được đôi chân của mình. Tôi phải gặp được em, trong tình huống chao chênh chưa biết điều gì sẽ xảy ra này, tôi không thể không gặp. Suy nghĩ cháy bỏng ấy đẩy nhanh đôi chân anh đến với những cái bóng con gái khác nhưng mọi sự vẫn thế, trật lất! “Vậy em đi đâu? Lúc này em đang ở đâu? Liệu có cái gì không may đã đến với em? Hồng ơi...”

Chỉ có tiếng pháo gầm rít lộng óc và tiếng rên la đau đớn của thương binh dội lại. Thất vọng, anh định quay trở về với Tấn thì giọng Trung đoàn trưởng Thành bỗng vang lên ở một mô đất cao:

- Các đồng chí! Có ba tiểu đoàn biệt động kết hợp với lực lượng Hắc Báo đang vận động đến đây để ngăn chặn việc chuyển quân của chúng ta. Tôi cần ba mươi người còn sức chiến đấu theo tôi đánh chặn chúng lại!

Im lặng một lát rồi tức thì một người... hai người... mười người... rất nhiều người chứ không phải chỉ ba mươi tách ra từ những tấm thân rách nát tiến lại phía ông, trong đó có cả Cường và Tấn.

Ông quay qua Chính ủy:

- Anh Tân ở lại phụ trách cho bộ đội qua sông, tôi dẫn anh em đi nện trận cuối cùng này.

- Cẩn thận nhé! Hẹn gặp lại bên kia sông!

Hai người chỉ huy rách rưới siết chặt tay nhau rồi mỗi người lao về vị trí của mình.

Cường cũng định lao đi thì vừa lúc, ngay phía sau Cường khẽ vang lên một tiếng gọi thật khẽ: “Anh Cường!” Như có một cái gì đó ngọt lịm và buốt sắc từ đâu đó xa xôi lắm xuyên thẳng vào ngực, anh rùng mình nhìn lại... và không tin ở mắt mình nữa khi Hồng đang đứng trước mặt anh, sắc nét và nhập nhòa như từ thình không hạ xuống.

Giọng anh rung lên:

- Trời, anh tìm em mãi.

- Em cũng tìm anh. Em sợ không còn được gặp anh nữa. - Tiếng nói cũng như từ trên thình không vọng xuống.

Họ ôm chặt lấy nhau, ôm chặt trước bao con mắt của đồng đội nhìn vào.

- Em đi đâu đây? - Cường hỏi sau khi họ đã buông nhau ra.

- Đi theo anh, đi chặn địch theo các anh.

- Không được. Chỗ em là ở dưới kia cơ.

- Ơ! - Vẫn cái nét buồn bã hiện lên trên đôi môi hơi cong. - Anh quên em là xã đội trưởng rồi à?

- Thủ trưởng Thành không cho em đi đâu.

- Em xin rồi, Thủ trưởng bảo cứ ra hỏi anh.

- Nhưng mà nguy hiểm lắm!

- Em muốn được một lần ở bên anh, chiến đấu cạnh anh, sống chết cùng anh, nguy hiểm thế nào cũng được. - Nói đến đây, cô nhìn

thẳng vào mắt Cường, hạ giọng. - Anh Cường, anh còn nhớ lời em nói hôm ấy không? Giờ đây, chồng ở đâu vợ ở đây.

- Hồng...

Một nỗi xúc động bất chợt dâng lên không kìm được, Cường lại ghì nhẹ cái thân hình thân thiết kia vào lòng mình rồi cả hai chạy nhanh theo đội hình.

Trời vẫn mưa và pháo mỗi lúc mỗi nổ dày đặc hơn, như thể đối phương biết mà làm cuộc tiến đưa bằng bữa tiệc âm thanh cuối cùng.

Đang chạy, bỗng tổ trinh sát đi đầu bất chợt dừng lại khoát tay. Tất cả cũng chợt dừng rồi nhanh chóng tản ra những vị trí che khuất trên triền sông, nằm xuống, súng găm thẳng về phía trước. Tại chỗ đó, cách không đầy trăm thước, trong bóng tối nhập nhòa, những chiếc bóng lính chập chội, nón sắt trùm hụp cũng đang dàn hàng ngang hàng dọc đen kịt tiến lại lăm lăm như một đàn thủy quái vừa từ dưới sông bò lên nhe nanh múa vuốt. Cục diện thật chênh lệch. Hơn ba mươi chiến sĩ phải đo với số lượng biệt động quân thiện chiến gấp hàng chục lần hơn. Nhưng hơn tám mươi ngày đêm họ đã quá quen với sự chênh lệch này, chênh lệch đến ngoài sức hình dung nên không một ai tỏ ra bối rối, choáng ngợp, thậm chí còn tỏ ra phấn khích vì đây là lần đầu họ được tác chiến thành thạo, rộng dài giữa thiên nhiên khoáng đạt chứ không phải trong những căn hầm ngột ngạt, tanh khắm và dẫu chẳng may có ngã xuống thì cũng ngã vào dòng sông ấm áp nước.

Ông Thành quay sang Cường, nói khẽ như nói với một chỉ huy đồng cấp:

- Nói anh em tản rộng ra để tránh sát thương và hết sức tiết kiệm đạn.

- Rồi!

Cường định trườn người đi thì chợt ông giữ lại, tiếng nói ân cần như của một người cha nói với con:

- Cường! Đáng hy sinh thì hy sinh, đừng quá liều mạng. Chú biết thời gian qua cháu đã trưởng thành nhiều lắm, mẹ cháu ở bên kia chắc cũng sẽ rất vui, sau chiến dịch này cháu phải về đi học lại, không có lý do gì ở lại trong này nữa.

Cường cũng nói như nói với một người cha:

- Chú cứ tin ở cháu. Bọn cháu sẽ hành xử như những người lính có tự trọng của Trung đoàn Quang Sơn.

Nói xong anh băng người đi, để lại trong mắt người chỉ huy hình ảnh rực sáng của một dũng sĩ “tử vì đạo” rất mặc nhiên.

Trận đánh tuy không cân sức nhưng lại tạo được thế bất ngờ khi chủ động nổ súng trước. Ngay từ loạt đạn đầu họ đã hất được khá nhiều địch quân xuống sông, xuống mép nước, đã phá vỡ cơ bản được cái đám đông ken đặc nhiều tầng nhiều lớp ở trước mặt. Nhưng rồi khi biết đối phương chỉ có một nhóm người lèo tèo tan ra rồi lại hợp vào theo đúng chiến thuật nghi binh truyền thông, chúng đã xóc lại đội hình và ào ào lao xuống. Và vì thế, một trận tao ngộ chiến nhỡn tiền phải xảy ra như nó đã từng xảy ra theo đúng quy luật đánh gần mà bên ít người dù muốn hay không cũng buộc phải rơi vào tình thế co cụm vô cùng bất lợi.

Một lần nữa, ranh giới giữa người chỉ huy và người bị chỉ huy bị đốt cháy. Dưới lửa đạn, dưới ánh pháo sáng, Hồng nhìn rõ người chỉ huy trưởng Thành cổ của mình đang tả xung hữu đột như một chàng trai trẻ còn nguyên sức vóc, dẫu rằng cái bóng gầy guộc xiêu vẹo của ông chốc chốc lại bật lên ngã xuống đến khổ. Ông đang thể hiện thật sinh động sự lì lợm, tài hoa của một tay súng dạn dày chứ không chỉ ở bàn tay vung lên hạ xuống vạch những phương án tác chiến lớn nhỏ ở chỉ huy sở. Tất cả những súng ngắn, súng trường, tiểu liên, phóng lựu, tạc đạn, kể cả hỏa lực B40, B41... lọt vào tay

ông đều trở thành những điểm nổ chính xác và phát lộ hết công năng.

Hình ảnh ấy đã lọt vào con mắt độc địa của tên toán phó Hắc Báo. Hắn không cần biết ông là ai, chỉ huy hay lính thường, cán bộ hay chiến sĩ mà chỉ cần cái hình ảnh thù địch khó chịu ấy phải bị tan biến đi, tan càng nhanh càng tốt. Hắn đặt cây M16 lên chạc cây như một kẻ đi săn thiện nghệ rồi rê nhẹ nòng súng theo bóng ông, miệng nở nụ cười khoái trá như rê theo một con mồi béo bở... Đến khi toàn bộ thân hình méo mó, tư tưởng của ông ăn vào tầm ngắm, hắn mới nghiêng răng siết cò. Cả một băng đạn găm lút vào ngực, hất thân thể ông nhảy dựng lên rồi đổ vật xuống. “Thủ trưởng Thành!” Từ phía sau, Hồng kêu lên một tiếng xé lòng rồi chạy ào đến chỗ ông.

Cường và Tấn đã trở lại. Nấp sau một gờ đá, anh đã chứng kiến tất cả, chứng kiến luôn cái vị trí đường đạn đã bay ra hạ sát người chỉ huy của mình. Đau đớn chết lặng đi giây lát, cố nén, anh vẩy Tân luôn qua một rặng cây rậm rạp tiến đến sát chỗ kẻ sát thủ đang đứng. Gần đến nơi, anh ra hiệu cho Tấn ngồi lại rồi một mình bò lên. Toàn thân tên Hắc Báo đã hiện ra, vằn vện, gớm guốc. Anh đưa nòng AK lên. Ngón tay siết mạnh nhưng... hết đạn, súng không nổ, chỉ nghe tách một tiếng khô khan. Tên toán phó thấy động giật mình quay lại. Như chỉ chờ có thế, với tất cả sự hận thù, anh bật dậy, giáng xuống giữa ngực hắn một báng súng cực mạnh. Rắc... Cùng với âm thanh gãy vỡ ấy, hắn ngã bổ chửng ra phía sau, đập mạnh lưng xuống đất, nhưng, như một con sâu đo đã được thực luyện kĩ càng, lại lồm cồm bò dậy hướng thẳng nòng súng về anh. Cường nhào đến, định giáng vào cái thân hình quần què kia một cú đá quyết định nữa để kết liễu luôn thì bất thần nòng súng ngấn từ trên tay một gã cao lớn không biết từ đâu nhảy ra đã kê sát vào ngực anh. Đó là Quang. Ánh hỏa châu phục lên soi rõ khuôn mặt hốc hác nhưng vẫn đẹp như bức tượng khắc gỗ của Cường, Quang tròn mắt:

- Trời! Lại là anh bạn? Tưởng anh bạn đã đi tìm tiên tổ ở dưới suối vàng trong lần cầm cờ ấy rồi vậy mà... Đúng là đất đai chật hẹp.

Rồi, với một nét mặt cổ tỏ ra mã thượng không đúng lúc, hắn nhét trở lại cây súng vào bao, cất một tiếng cười khinh bạc cổ hủ nhưng đôi mắt lại buồn buồn:

- Rất hân hạnh được gặp lại cựu thù! Nhưng chiến tranh là chiến tranh, nếu phải làm một cái gì đó thì cũng chỉ là buộc phải làm thôi, anh bạn cảm phiền. - Hắn quay sang đám lính đang đứng gườm gườm ở đằng sau như bày thú hoang sẵn sàng lao lên nhai sống con mồi. - Nào, còn thời gian, tụi bay, vứt hết vũ khí xuống, chỉ được bắt sống chứ không được hạ sát!

Hắn bật ngón tay đánh tách, giật lấy cây AK hết đạn từ tay anh vứt ra sông rồi đứng lui ra như thể chỉ đóng vai trò chứng kiến. Cường cũng thoáng giật mình khi mang máng nhận ra khuôn mặt ít nhất đã trên hai lần chạm trán kia và lặng lẽ thu người về trong tư thế phòng thủ.

Sau lưng anh, dưới một bụi cây xơ xác là khuôn mặt của Tấn và Hồng. Hồng cũng đã nhận ra Quang. Cô hốt hoảng định nhao ra như một động thái tự thân muốn che chở cho người đàn ông thân yêu của mình, nhưng bàn tay Tấn kịp ghì chặt lấy: "Chị Hai... Chưa phải lúc. Ra bây giờ chết!" Cô đành cắn chặt môi ngồi lại, mắt nhìn trừng trừng về phía Cường.

Chỗ đó, theo lệnh của Quang, hai gã Hắc Báo to con, thân hình dềnh dàng, đen mun, tóc tai cạo gáy như hai con báo đen hùng hổ nhảy vào như muốn cắn xé anh ra làm trăm mảnh.

Chúng tung ra những đòn hóc hiểm nhằm hạ gục anh ngay từ đầu nhưng anh, dù dính đòn khá mạnh, vẫn lần lượt hóa giải và tung đòn trở lại cũng hóc hiểm không kém khiến cho cả hai thằng bỗng chốc trở thành hai cái xác quần quai không thể gượng dậy nổi...

Lại hai tên nữa xông vào, về hằm hồ dữ dội hơn. Biết rằng chơi tay không với tay Việt Cộng có cái đáng mảnh khảnh thư sinh tưởng chỉ cú đấm thì thiếu cú đạp thì thừa kia là một điều sai lầm, chúng quyết định dùng dao găm. Những đường dao loang loáng xẹt qua xẹt lại vào da thịt anh, cửa sâu, tưởng chừng anh sẽ lãnh đủ nhưng người sinh viên cựu vô địch đai đen Hà thành ngày nào, dù đã kiệt sức, dù mặt mày tay chân không còn chỗ nào nguyên vẹn nhưng bằng những cú tránh mềm mại, những cú ra chân sắc lẹm đã tiếp tục cho cả hai tên ôm mặt, ôm bụng bật ra. Toàn thân nhòe máu, anh cũng loạng choạng muốn quy xuống.

Đến lúc này Quang mới quyết định nhập cuộc. Hắn bước lên, nói vừa đủ nghe, đôi mắt vẫn thật buồn:

- Có một đối phương như anh thật cũng đáng mặt để lâm trận, đáng để cho tội này khốn khổ khốn nạn bao ngày qua. Đáng ra lúc này được ngồi bù khú với nhau bên chai đế là thú nhất nhưng thôi, đây là tử chiến chứ không phải võ đài, tội này đang vội, đành chia tay người hùng Việt Cộng vậy, xin xá lỗi!

Với đế giày đinh sần sùi, nặng trĩu, như đã được chuẩn bị kĩ càng từ trước, hắn bắt thần tung một cú đá ngược cực mạnh vào giữa ngực anh, cú đá chỉ để dành cho những tình huống cấp bách. Không chịu nổi đòn đánh hủy diệt cho chết ngay này, anh ôm ngực quặn người gục xuống. Bật lên một tiếng cười như xương gãy, hắn nhào đến, định tung một cú đá bồi quyết định nữa thì anh bắt được, ghì cứng lại. Mất đà, hắn chúi tới, siết cả hai cánh tay cứng như hai thanh thép vào cổ anh định bẻ. Anh cũng siết cứng trở lại... cả hai ôm nhau lăn tròn xuống bờ ta-luy nhầy nhụa đất cát...

“Anh Cường ơi...” Sau khóm lá, tới lúc này thì chính Tấn cũng đã không còn tìm nổi nữa, cậu cùng với Hồng quyết định xông ra thì bắt thần hai bàn chân họ bỗng sượng lại... Từ trong vũng tối, trên bờ cách đó không xa, một loạt tiểu liên cực nhanh rất căng phóng xuống mép sông, phóng chính xác vào chỗ hai thân hình kia đang

vật lộn, vấy vùng, tung tóe nước... Trong thoáng chốc, hai thân hình đó bật rời nhau ra, ngơ ngác rồi cùng nằm vật xuống, bất động.

Tấn và Hồng nhào tới, quỳ gối lia hàng loạt đạn về phía vũng tối ấy và về cả những điểm đen nghi ngờ khác. Những đường đạn đã trúng đích. Những tiếng kêu la vang lên, những thân xác đổ vật, có cả những tiếng chân dận giày đinh bỏ chạy thực mạng về phía sau.

Khoảnh khắc đó, họ không biết rằng, tại cái vũng tối vừa bay ra loạt đạn quái ác xuống mép nước đủ để hạ gục hai con người đang ôm cứng lấy nhau kia, người lính có nét mặt sắt nguội đã tha cho Hồng đêm nào đang gí trái da lóng lạnh buốt vào sát mặt tên toán phó, gần giọng:

- Đ. má! Hèn hạ đến thế thì mày chỉ đáng chết như chó!

Anh ta rút dây lưng trói giật hai tay gã lại phía sau rồi rút trái tạc đạn, mở chốt, nhét sâu vào trong cạp quần gã, thứ quần lính buộc túm ở cổ chân rồi khinh bỉ bỏ đi xuống mép nước, nơi có thân xác của Quang, người chỉ huy thân thiết đang nằm im lìm bên đối thủ của mình.

Đằng sau anh ta, với trái tạc đạn trong quần, gã toán phó ác ôn đang điên loạn nhảy dựng lên như nhập đồng rồi đứng đờ ra, ngây dại, hai mắt lộn tròng... Một tiếng nổ vỡ toác kèm theo quãng lửa bùng lên bao trùm lấy toàn thân gã...

Dưới mép nước, Hồng đang ôm chặt lấy tám thân rách nát của Cường, đặt đầu anh vào lòng mình, nức lên:

- Em đây anh Cường ơi!... Anh đừng bỏ em, đừng bỏ em...

Cường khẽ mở mắt tỉnh lại, mỉm cười khô xác:

- Hồng... Tập giấy đề trong người... em gửi về cho mẹ... Anh... anh yêu em... Mẹ ơi!

Anh gọi mẹ tiếng cuối cùng rồi ngật đầu, tắt thở.

“Mẹ ời...” Tiếng gọi ấy lan ra mặt sông, bay lên không trung, bay qua bầu trời đêm Thạch Hãn, bay vào cõi mệnh mong hư ảo...



Và vượt qua ngàn trùng mây trắng, tiếng gọi ấy đã bay đến trái tim người mẹ.

Đó cũng là lúc bà vừa kết thúc Bản dự thảo Nghị định thư về hòa bình ở Việt Nam gồm 9 chương, 23 đề mục, dày 42 trang thì như có một cú thúc mạnh vào ngực, bà xây xẩm mặt mày ngồi xuống. Trước bà, những chữ ký của bốn bên lòà hiện ra. Những chữ ký từ màu xanh chuyển sang màu đỏ, nhều máu...

“Con ời!...” Trên đôi môi tái nhợt của bà bật lên hai tiếng xé lòng xé ruột...

Ngoài kia, trên bầu trời Paris yên bình, có con chim câu nào đậu bên cửa sổ cất tiếng gáy gù gù.

Và ẩn trong gió dường như có một thanh âm mơ hồ nào đó như âm hưởng bản giao hưởng Cổ Thành nhẹ nhẹ nhen lên, chảy sâu vào tấm lòng người mẹ. Bản giao hưởng thao thiết và hào hùng. Bản giao hưởng máu.

Người mẹ ngồi như hóa đá, nước mắt lặng lẽ chảy ra.

ĐOẠN KẾT

Bầu trời Quảng Trị sáng mai nay đã không còn tím bầm màu lửa máu chiến tranh, nhưng mảnh đất nơi đây vẫn lổ loác, tan hoang, thậm chí nó còn gợn vẻ tan hoang hơn khi được đặt trong thế đối lập với khung cảnh yên hàn, tĩnh lặng của những ngày hòa bình đầu tiên hiện diện ở xung quanh. Thảng hoặc mới nhác thấy một vài ba bóng người dân lầm lũi trở về, đứng lặng rồi lại ngấp ngừng rồi đi như thể cái không khí thanh bình, yên ả này là không có thật, là chỉ một khoảnh khắc tạm dừng rồi mọi sự lại trở về kinh hoàng như cũ.

Ám ảnh. Trong mọi sự ám ảnh thì cái ám ảnh về chiến tranh có lẽ là sự ám ảnh ghê gớm nhất. Một nỗi ám ảnh màu xám, hút hoắm, khắc khoải, giày vò, giằng xé, vỡ vụn chắc còn lâu lắm mới có thể nguôi ngoai, vơi nhẹ đi được phần nào trên mảnh đất này, trong tâm hồn người dân nơi đây.

Dòng Thạch Hãn dưới kia đang êm đềm trôi chảy trong sắc nước trong xanh đến vô cùng vô cảm. Như thể ngàn năm nay nó vẫn trong xanh, êm đềm như thế mà chưa hề có những ngày phải trải qua sự quặn mình rớm máu khi phải vật vã, tức tưởi thu nhận vào lòng mình hàng chục ngàn, trăm ngàn những thân thể sinh linh bầm nát.

Giữa khung cảnh trái chiều bằng phẳng vắng lặng ấy, một chiếc xe u oát làm bụi đỏ nổi máy phanh phạch từ ngoài mặt lộ rẽ vào, từ từ bon qua cây cầu sắt gãy nát bắc qua sông vừa được dựng tạm rồi dừng lại ở bờ nam.

Từ trên xe có ba con người bước xuống, một đàn ông, hai đàn bà. Trong nắng sớm, người ta nhận ra người đàn ông mặc quân

phục đeo hàm thiếu úy còn rất trẻ ấy là Tấn, cậu đội viên sống sót duy nhất của đại đội bảo vệ Thành cổ hôm nào. Và hai người phụ nữ một là bà mẹ của Cường, một là Xã đội trưởng Hồng. Cô sinh viên xã đội lúc này nhìn đẹp ra, rần rở hơn nhưng bà mẹ lại phát phờ những ngọn tóc bạc thật nhiều.

Cả ba lặng lẽ chậm bước về phía Thành cổ lúc này vẫn chưa có một ngọn cỏ nào nhú lên giữa đồng hoang tàn gạch đá. Họ thả cái nhìn của mình vào mặt sông ánh bạc.

- Nó hy sinh tại khúc sông này phải không...

Tiếng người mẹ buồn như tiếng gió thổi trong mưa.

Cô gái không trả lời, chỉ khẽ gật đầu.

- Nó được nhắm mắt trong vòng tay của cháu... vậy cũng đỡ cô quạnh.

Cô gái mím chặt cặp môi nhợt nhạt nhưng một tiếng nấc nhẹ vẫn bật ra:

- Dạ... Trước khi nhắm mắt... anh có gọi bác.

Toàn thân người mẹ chột chênh chao như vấp phải cơn gió lạnh. Bà ngồi xuống, gầy guộc, bé nhỏ và già nua. Trong tâm tưởng bà lúc này, cùng với cảnh sắc xôn xao, không hiểu sao lại bắt chột vang lên khúc giao hưởng thân yêu trong không gian Nhà hát Lớn Hà Nội hôm nào. Khúc giao hưởng ấy đang quấy lộng làm dòng nước dưới kia biến dạng, chuyển sang màu đỏ ngầu, sôi sủi...

Mắt người mẹ nhòa đi nhưng những giọt nước mắt vẫn khô quánh không chảy ra nổi, hay nó đã chảy ra đến cạn kiệt suốt những ngày qua rồi. Bà sẽ cứ ngồi như thế, ngồi như một bức tượng đài mất mát thiên thu nếu cô gái không nhẹ đỡ bà đứng dậy, dìu bà đi chậm chậm từng bước vào khu Thành cổ.

Khu thành đã được trung tâm bảo tàng chiến tranh tỉnh khẩn trương cho thu dọn, vun vén lại những đường nét kiến trúc cơ bản

để du khách đến đây sẽ có khái niệm về cái hình hài ban đầu của nó, nhưng cũng mới chỉ tạm vờ vạc xong cái đài tưởng niệm và gian bảo tàng kỷ vật đặt ở trung tâm để kịp thời đón khách từ khắp mọi nơi đến thăm viếng, thắp hương chứ tất cả vẫn còn ngổn ngang, xơ xác lắm. Đến nỗi trong mỗi bước đi, gan bàn chân của bà vẫn có cảm giác nhồn nhợn khi giẫm phải những mảnh kim loại giá lạnh, nhồn sắc như vẫn còn nóng bỏng trộn sâu vào đất cát.

Và giây phút này đây, nhỏ nhoi và xiêu xiêu giữa Thành cổ, bà mẹ cũng cảm thấy đang đặt chân lên chính xương thịt của đứa con mình. Một thoáng rung mình nhen lên, bà thẳng thốt:

- Các con ơi... chỉ cho bác chỗ thằng Cường và đồng đội của nó chiến đấu...

Tấn bước lên, dìu bà đi về phía khu hầm tiểu đội năm xưa của mình. Nơi này không còn một dấu vết gì nữa. Tất cả những vui buồn, khát vọng, giận hờn, chết chóc... năm xưa giờ đây chỉ còn một khoảng trống hút hoắm có những vạt cỏ non tơ đang lay động vô tình trước gió.

Bà đứng ngẩn ngơ, đôi mắt mở to như muốn hỏi vào đất: “Đâu, con tôi đâu... Cường ơi, con ở đâu?... Mẹ đang ở bên cạnh con đây...”

Tiếng Tấn vang khẽ bên tai bà: “Những lúc không đánh nhau, anh Cường lại nhìn lên trời lâu lắm bác ạ!... Về sau chúng cháu mới biết anh ấy đang viết thắm những nốt nhạc trong đầu...”

Hai người trẻ tuổi dìu người mẹ đi về phía khu đài tưởng niệm liệt sĩ lúc này đang chói chang nắng sớm. Khu đài mới ở dạng phác họa còn sơ sài nhưng cái hồn cái cốt vẫn rõ rệt hiện lên. Trong bàn tay run run của mẹ, những nén nhang được thắp lên. Khói nhang bay bảng lảng lên cao rồi nhòa tan vào cảnh vật xa dần như những linh hồn tử sĩ nhòa tan vào trời đất, bay sang cả bức phù điêu tưởng

niệm các liệt sĩ sinh viên nằm cạnh đó rồi dừng lại, quần quanh như không muốn bay tiếp đi đâu nữa.

Thành kính và lặng lẽ, họ đến thắp hương trên đài tưởng niệm. Thắp trên những nắm mồ liệt sĩ hữu danh và vô danh xung quanh... Họ đi quanh bức tường thành, lặng nghe Tấn vừa đưa tay chỉ vừa nói cái gì, chỉ thấy đôi mắt người mẹ mờ dần đi trong giai điệu bài hát *Cổ non Thành cổ* thoảng buồn đang vang lên ở chiếc loa treo nơi đầu cổng...

Họ đi vào phòng bảo tàng hai gian lợp mái ngói cũng sơ sài như ở dạng phác thảo dựng tạm. Nắng chiếu qua khung cửa soi tỏ những tấm ảnh sống động của người nhiếp ảnh gia quân đội, soi tỏ cả những bức ký họa màu đen nhưng lại như ánh lên màu máu của Bình được treo vào những chỗ trang trọng nhất trên tường. Trong đó nổi rõ những khuôn mặt trẻ trung sáng láng, những miệng cười rất tươi của tiểu đội anh hùng: Tạ, Sen, Tú, Hải, Bình, Tấn và... Cường. Người mẹ nhìn sâu vào khuôn mặt bụi bặm, phong trần rất đẹp của đứa con, nước mắt không chảy ra được nữa, trống trải, tan hoang... Bà ngồi sụp xuống, kiệt sức... Những ngón tay cô gái nắm chặt lấy bàn tay bà mẹ...

Trời đã về chiều.



Chiều Quảng Trị như vẫn còn lưu dấu cái ngọt ngào, nhòn nhợn cái mùi tử thi như những buổi chiều bom đạn năm nào. Hơi hương chiến tranh không biết đến bao giờ mới tan loãng hẳn trên mảnh đất này đây? Hồng ngược nhìn lên như muốn hỏi vào trời xanh câu hỏi nhức nhối đó.

Họ chậm chậm đi trở lại phía bờ sông. Dòng Thạch Hãn vẫn trôi chảy lành hiền, trể nải mà dấu có cố hình dung thì vẫn không thể nào sống lại được cái ký ức về một khúc sông khóc liệt, đầm máu

nhất trong cả cuộc chiến tranh đặc dài của dân tộc. Xa xa là cây cầu sắt gầy guộc vắt qua sông, vắt qua nắm mồ khổng lồ đang chìm sâu trong lòng nước im lặng.

Đến cái bến nước mà những người lính hôm qua thường kêu là Bến Vượt, người mẹ nhận từ tay cô gái mấy nhánh hoa, cúi xuống khẽ thả vào mặt nước. Mặt nước nhẹ êm đón lấy khẽ cuộn mình làm nên những con sóng như đưa như ru đẩy nó ra xa. Những nhánh hoa trôi đi... trôi đi... trôi mãi ra cửa biển như trôi về một miền vô định. Tại đó, có đáng một cô gái chèo đò xuôi dòng vận bà ba đen, quần khăn rằn nổi lên thật mềm dưới ráng chiều trong tiếng bai chèo mơn man khoét sâu vào lòng nước, đẹp siêu thực như một bức tranh lụa tạc vào không gian không có thật. Những câu thơ được hình thành bằng máu của một chiến sĩ Thành cổ lại bất chợt bay lên thoảng nghe như tiếng sóng tiếng gió, như lời ru à ời của mẹ lại không phi thực chút nào... *“Đò xuôi Thạch Hãn ời chèo nhẹ / Đáy sông còn đó bạn tôi nằm...”*

Bên tai bà vang lên tiếng nói của Tấn:

- Bác ơi... Đáy sông không phải chỉ có đồng đội bọn con nằm đâu mà còn có cả lính phía bên kia nữa, nhiều lắm!

Bà mẹ im lặng không nói gì, chỉ khẽ gật đầu.



Bóng chiều đang chùng chình trườn lên phía cửa biển. Không còn thời gian nữa, chiếc u oát bon nhanh đưa họ đến một nghĩa trang khuất lẽ nằm giữa cánh đồng, sau một rặng phi lao chưa kịp lấy lại màu xanh. Nghĩa trang, nơi nằm nghỉ vĩnh hằng của thế giới người âm nao buồn như mọi nghĩa trang khác, nhưng sao ở đây nó cứ có gì như lẻ loi, cô độc, tội tội thế nào! Như một nghĩa địa bị bỏ rơi.

Bà mẹ đi tới phía góc trong cùng của nghĩa địa rồi dừng lại trước một nấm mồ phủ cỏ có ghi rõ một hàng chữ nhập nhòa trên bia mộ:

“Nguyễn Văn Quang. Quê quán Quảng Trị. Sinh ngày... Mất ngày 16 tháng 9 năm 1972.”

Cạnh bia mộ là một người đàn bà đang âm thầm nhổ cỏ, tỉa hoa. Thấy người lạ, người đàn bà giật mình nhìn lên. Đó là khuôn mặt buồn buồn đã nhăn nheo do thời gian, do cả khổ đau, mất mát của người mẹ một thời quyền quý của Đại úy Quang.

Hai bà mẹ nhìn nhau giây lát như thấu hiểu và cũng như chưa kịp hiểu gì, rồi người mẹ của Cường đi đến, cầm trên tay ba nén nhang cô gái đưa cho, lặng lẽ ngồi xuống:

- Chị cho phép tôi thắp một nén hương lên mộ cháu...

Câu nói ấy khiến người mẹ của Quang khẽ rùng mình đứng dậy, run run chấp hai bàn tay trước ngực, hơi cúi xuống như một động thái biết ơn, một động thái cảm kích rồi chỉ đứng lặng, rưng rưng nước mắt...

Dưới kia, dòng Thạch Hãn vẫn êm đềm trôi chảy như một khúc hát ru đưa con người vào những miền cảm xúc thánh thiện, đơn sơ, thuần phác, tinh khiết và bất tận...

**Viết tại các nhà sáng tác:
Nha Trang - Đà Lạt - Tam Đảo
Lập thu 2015**